

Tiết Nhơn Quý Chinh Đông

Hồi 1

Huyện Long Môn, phước tinh giáng thế
Đường Thiên tử mộng gặp hiền thần

Tại đất Sơn Tây, phủ Giáng Châu, huyện Long Môn, có một người là Tiết Hằng, nhà giàu có sanh đặng hai trai, là Tiết Hùng và Tiết Anh. Khi hai gã chừng 30 tuổi thì cha mẹ qua đời, anh em mới cùng nhau phân chia gia tài.

Tiết Anh cưới vợ là Phan Thị, đến 35 tuổi một đêm chiêm bao thấy sao sa xuống bụng, rồi thọ thai sanh đặng một trai, đặt tên là Tiết Lê, tên chữ là Nhơn Quý. Từ sanh ra cho đến 15 tuổi mà không biết nói, vợ chồng Tiết Anh cho là con câm, nên buồn rầu chẳng xiết.

Thuở ấy vua Đường Thái Tôn đi đánh Bắc Phiên về, bá quân vào châu phủ mặt. Từ Mậu Công quì tâu rằng:

- Đêm qua tôi coi thiên tượng, thấy phía Đông có một đạo hồng quang, tự dưới đất xung lên, giây lâu có đạo hắc quang tự trên trời sa xuống, thiệt là điềm rất xấu! Tôi sợ phía đông có sự can qua.

Thái Tông nói:

- Đêm nay cũng có sự chiêm bao thấy một sự lạ, không hay lành dữ ra sao?

Từ Mậu Công tâu:

- Chẳng hay Bệ hạ chiêm bao thấy chi?

Thái Tông nói:

- Trẫm chiêm bao thấy mình cỡi ngựa ra khỏi dinh, đến một chỗ lạ, bỗng phía sau có một người chạy đến, đội mũ đỏ, giáp đỏ, mặt xanh miêng có nanh vuốt, tay cầm Xích đồng đao, cỡi ngựa rượt theo, y muốn giết trẫm. Trẫm kêu cứu giá, chẳng thấy ai, mới giục ngựa chạy đại, thấy trước mặt có biển lớn, sóng dậy tứ bề, không đường nào chạy nữa. Lúc đó trẫm kinh hãi chạy vòng theo bãi biển, rui con ngựa bị sa lầy, cất giò không nổi. Đương khi hoảng hốt, xảy có một người đội mũ trắng, mặc giáp trắng, tay cầm Phương thiên họa kích chạy đến kêu rằng: "Bệ hạ chớ lo, có tôi cứu giá đây!" Nói rồi đánh vói tướng mặt xanh chừng bốn năm hiệp, đâm tướng mặt xanh một kích té nhào, chừng đó trẫm mới an lòng, liền biểu người ấy theo về dinh để phong thưởng quyền tước. Người ấy từ chối rằng: "Tôi còn có việc, chưa thể theo Bệ hạ, để sau này đến sẽ báo giá!" Nói rồi muốn bỏ đi, trẫm cản lại hỏi thăm tên họ và quê quán thì người ấy đáp rằng: "Tôi có bốn câu thơ, xin đọc Bệ hạ nghe, sẽ biết rõ tên họ và quê quán của tôi." Nói rồi đọc rằng:

Gia trụ điều điều nhưt điềm hồng,

Phiêu phiêu tử hạ ảnh vô tông.

Tam tuế hài đồng thiên tượng giá,

Bảo vương khóa hải khứ chinh Đông.

- Khi đọc xong bài thơ đó rồi liền thấy dưới biển bay lên một con rồng xanh, há miệng hút luôn người và ngựa người ấy rồi bay mất. Trẫm thấy sự lạ, kinh hãi giật mình thức dậy, mới hay là giấc chiêm bao. Không biết kết hung thế nào, xin quân sư đoán thử?

Mậu Công tâu:

- Cứ như tôi coi điềm trời, có đạo quang như vậy, ắt có một kỳ chinh chiến gớm ghê, mà do tướng mặt xanh ấy, từ phía đông nổi loạn, trong tướng tá của ta, không có ai địch lại. Vì thế nên sanh khí mới xung lên đến thế, ấy là điềm trời cho biết trước. Nhưng bệ hạ đã tìm đặng vị hiền thần mang giáp trắng đó, thì trừ tướng mặt xanh đó có khó gì!

Thái Tôn nói:

- Đó là điềm chiêm bao, chỉ thấy bóng mà không thấy hình, thì làm sao tìm thấy đặng?

Từ Mậu Công tâu:

- Bệ hạ chiêm bao, chắc có ứng nghiệm, và tôi xem ý trong bốn câu thơ đó thì tên họ quê quán của người ấy có thể rõ đặng.

Thái Tôn hỏi:

- Quân sư đoán ra sao?

Từ Mậu Công tâu rằng:

- Theo câu thơ thứ nhất: Gia trụ diêu diêu nhưt điềm hồng. Chi nghĩa là: Mặt trời lặn về hướng Tây, còn một chút điềm đỏ. Chắc người ấy ở đất Sơn Tây. Còn Bệ hạ thấy con rồng há miệng hút người ấy thì chắc quê ở huyện Long Môn. Câu thơ thứ hai: Phiêu phiêu từ hạ ảnh vô tông. Nghĩa là: Trong khi tuyết xuống, mặt mù không biết tông tích nơi đâu. Cứ lấy ý mà suy, thì người ấy chắc họ Tiết. Câu thơ thứ ba: Tam tuế hài đồng thiên tượng giá. Nghĩa là: Đứt con nít ba tuổi, mà giá đáng ngàn lượng. Lấy lý mà đoán, thì người ấy tên Nhon Quý. Còn câu thứ tư: Bảo vương khóa hải khứ chinh Đông. Nghĩa là: Người ấy sẽ bảo giá vượt biển qua đánh phía Đông. Việc mộng ứng chẳng sai, xin bệ hạ xét lấy.

Thái Tôn nói:

- Tuy quân sư đoán là hiền thần Tiết Nhon Quý quê ở huyện Long Môn, song dùng cách gì mà kiếm ra đặng?

Từ Mậu Công tâu:

- Cái đó cũng không khó, xin bệ hạ sai người ra Long Môn tuyển lấy mười muôn binh sĩ, nếu Nhon Quý đã là người anh hùng, chắc phải đến đầu quân, chừng ấy bệ hạ sẽ phong quan tước, cho đi bảo giá.

Thái Tôn nói:

- Quân sư luận trúng ý lắm. Vậy các khanh ai khứng lãnh chi, ra huyện Long Môn mà chiêu binh?

Phán vừa dứt lời, có Tam thập lục bộ Đô tổng quản, Thất thập nhị lộ Đại tiên phong là Trương Sĩ Quý bước ra tâu rằng:

- Hạ thần xin phụng chỉ.

Thái Tôn dặng:

- Khanh ra đó, nếu có biết Tiết Nhon Quý thì dâng sớ cho trăm hay, công người rất trọng.

Trương Sĩ Quý tâu:

- Tôi tưởng Tiết Nhon Quý là người trong mộng, khó thể tìm đặng, chuyện ứng mộng, hiền thần đây có lẽ là rở tôi tên Hà Tôn Hiến chăng?

Thái Tôn hỏi:

- Sao khanh lại biết?

Sĩ Quý tâu:

- Tôi nghe bệ hạ nói hiền thần ấy thì thấy giống in như rở tôi, rở tôi ưa đồ trắng, cũng dùng Phương thiên họa kích, thao lược tinh thông, võ nghệ không ai địch nổi.

Thái Tôn hỏi:

- Rở khanh ở gần đây chăng, hãy dẫn vào cho quả nhon kiến diện.

Sĩ Quý vâng lệnh, ra dẫn Hà Tôn Hiến vào làm lễ. Nguyên diện mạo Hà Tôn Hiến cũng hơi giống Tiết Nhon Quý, nên Thái Tôn tưởng là phải. Từ Mậu Công tâu rằng:

- Không phải! Người ấy tên là Hà Tôn Hiến, còn ứng mộng hiền thần là Tiết Nhon Quý kia, xin đến huyện Long Môn thì gặp.

Thái Tôn nói với Trương Sĩ Quý rằng:

- Hiền thần trong mộng không phải rê khanh, vậy khanh hãy mau đến Long Môn mà chiêu binh.

Sĩ Quý vâng lệnh cùng Hà Tôn Hiến lạy tạ lui ra.

Nguyên Sĩ Quý này, quê ở Lưu Vô Châu, kêu tên là Trương Hượng, tự là Sĩ Quý, cùng Huất Tri Cung về đầu Đường một lượt, Sĩ Quý vốn là người hiểm ác, hay ghen ghét hiền tài. Có sáu người con, bốn trai là: Chí Long, Chí Hồ, Chí Buru và Chí Bảo, đều võ nghệ bình thường. Còn con gái lớn gả cho Hà Tôn Hiến, con gái thứ dâng cho Hà Thúc Lý đạo tông làm thiếp.

Lúc ấy Chí Long thưa với cha rằng:

- Bệ hạ mộng hiền thần giống in em rê con, nếu ra Long Môn, không có ai là Nhơn Quý, thì công ấy về em rê con, bằng quả có thiệt, chắc công cha con ta bỏ hết.

Sĩ Quý nói:

- Cha cũng nghĩ vậy, nên mới vâng chỉ chiêu binh, bằng thiệt có Nhơn Quý, ta sẽ lên giết đi, rồi dâng sớ nói là không có Nhơn Quý đầu quân thì chắc công ấy về em rê con.

Chí Long khen phải. Rồi đó cha con cùng kéo nhau thẳng ra Sơn Tây.

Nói về Trình Giáo Kim bữa kia đi châu về qua phủ Sử Đại Nại. Đại Nại mời Giáo Kim vào chơi, dất vào thờ phòng uống rượu trò chuyện. Xây nghe tiếng người nói:

- Trình lão đầu, sao dám đến trước mặt ta mà uống rượu?

Giáo Kim nghe nói thất kinh day lên lầu thấy có một người mặt mũi đen sì, gò má bên tả lồi lên, bên hữu lại lõm xuống, mỏ nhọn, mắt dài, mày thô, mắt lộ, tóc rối như tơ vò, mình mặc áo đỏ, tay cầm quạt, vớ xuống mà đánh Giáo Kim. Giáo Kim đứng dậy hỏi:

- Người này là ai, mà vô lễ như vậy, hiền đệ?

Đại Nại ngó lên lầu nạt rằng:

- Có Trình bá phụ uống rượu với ta, sao mi chẳng lui đi!

Người ấy nghe quờ liền đi vào. Giáo Kim hỏi:

- Vậy chớ người nào đó?

Đại Nại thờ ra mà đáp rằng:

- Cũng bởi gia môn tôi bất hạnh, mới sanh dạng đồ quái dị như vậy.

Giáo Kim hỏi:

- Người đó là con trai của hiền đệ chăng?

Đại Nại nói:

- Không, nó là con gái nhỏ tôi đó! Bởi mắc bệnh phong điên, nên mới ra thể ấy.

Giáo Kim hỏi:

- Sao chẳng gả chồng đi cho nó?

Đại Nại đáp:

- Đồ yêu quái ấy, ai thềm cưới mà gả, em cũng muốn nó chết đi, cho khỏi oan gia tội báo!

Giáo Kim nói:

- Hiền đệ chớ phiền, để ta làm mai cho một chỗ.

Đại Nại nói:

- Xin đại ca chớ cười, như nhà bản tiện thì không ai dám sánh, còn những nơi phú quý, còn ai muốn rước lấy con quý sống ấy làm chi?

Giáo Kim nói:

- Ta làm mai cho chỗ này, không phải bản tiện đâu, mà chính là giàu sang tập ấm công tử kia đó.

Đại Nại cười mà rằng:

- Anh nói thiệt hay nói chơi?

Giáo Kim nói:

- Ta nói thiệt đó, ngày mai sẽ biết.

Nói rồi kiếu về.

Hồi 2

La Thông cưới vợ dữ hóa hiền

Bắc Tề sai dâng đồ bị cướp

Bữa sau, Giáo Kim vào châu tâu rằng:

- Bữa trước tôi qua thăm La phủ, La phu nhơn khóc lóc và nói với tôi rằng: "Tiên phụ tôi trước lập được nhiều công lớn, lại vì nước bỏ mình, chỉ sanh đặng chút con. Khi thiên tử bị khốn nơi Bắc phiên, nó lãnh soái ấn đánh Bắc phiên cứu giá. Vì sự giết Đô Lư công chúa mà xúc nộ thanh tâm, bệ hạ cách hết quan chức, lại cấm không cho cưới vợ. Nếu vậy thì tuyệt dòng dõi họ La, xin quan anh làm ơn tâu xin cùng Thiên tử, cho họ La còn chút lửa hương, thì tiên phụ ở chốn suối vàng cũng được đành lòng nhắm mắt." Lời La phu nhơn khẩn cầu thăm thiết, xin bệ hạ rộng dung, mà tha tội cho La Thông nhờ.

Thái Tôn nhận lời. Giáo Kim vui vẻ lạy tạ ra ngọ môn, qua La phủ mà thuật lại việc ấy. La phu nhơn mừng rỡ, Giáo Kim lại đến nói cho Đại Nại hay, để định kỳ nạp sinh lễ.

Khi lựa đặng ngày tốt, La phủ dọn dẹp trang hoàng, trương dăng kết thái. Còn Sứ tiểu thư thì hết chứng điên khùng, sửa sang trâm cài lược giắt, coi ra diện mạo phương phi, hình dung yếu điệu. Từ khi về nhà La Thông thì ăn ở khuôn phép, trên thuận dưới hòa, ai cũng cho là sự lạ, đều khen là họ La có phước.

Ngày kia vua Thái Tôn đang cùng bá quan bàn việc nước, xây có quan Huyền Môn vào tâu rằng:

- Nay có sứ Bắc Tề đến dâng bửu vật.

Thái Tôn dạy cho vào. Sứ giả vào quỳ trước kim loan mà tâu rằng:

- Tôi là sứ Bắc Tề, tên gọi Vương Bưu vào châu, chúc thánh hoàng muôn tuổi.

Vua thấy mặt sứ có che miêng lụa, liền hỏi:

- Lang chúa sai người tới dâng vật chi?

Vương Bưu tâu:

- Nước tôi nhỏ mọn, không có vật chi báu, nay chúa tôi dâng ba vật là: một cái Kim Hà bửu quan, một sợi Bạch ngọc đá, và một cái Huỳnh tinh măng bào.

Thái Tôn hỏi:

- Ba vật ấy để đâu?

Vương Bưu tâu:

- Tội thần đáng muôn chết! Khi tôi lãnh ba món ấy đi qua nước Cao Ly, gặp tướng Nguyên soái của Cao Kiến Trang vương là Cáp Tô Văn đầu đoạt, lại giết hết tung nhơn, còn tôi ba phen cầu khẩn, mới đặng toàn sanh mạng, nó còn nói bệ hạ nhiều câu vô lễ.

Thái Tôn cả giận hỏi:

- Nó nói những chi, ngươi tâu ta nghe thử?

Vương Bưu tâu:

- Cáp Tô Văn nó nói: "Bờ cõi Trung Nguyên nó còn tính đem binh thù hết, hưởng chi ba vật nhỏ này." Và nó lại bắt hạ thần, mà thích mấy hàng chữ trên mặt.

Thái Tôn nói:

- Ngươi hãy bước lên đây cho ta coi thử.

Vương Bưu vâng mệnh, đến trước long án, giở miếng lụa lên. Thái Tôn xem thấy mấy hàng chữ như vậy:

Ta là Cáp Nguyên soái, quân án Nguyên nhung, rắp muốn đề binh vượt biển, qua đầu đoạt Đường bang, bắt Tần Quỳnh, Kinh Đức và Đường chúa Thế Dân. Vậy gọi thơ này, cho các ngươi hay trước.

Thái Tôn xem xong, nổi giận hét lớn mồm tiếng, các văn võ đều kinh hãi. Từ Mậu Công tâu hỏi rằng:

- Bệ hạ coi mặt sứ thần thích những chữ chi, mà nổi giận làm vậy?

Thái Tôn nói:

- Quân sư đến xem thì rõ.

Từ Mậu Công bước lại xem rồi nói rằng:

- Đông Liêu dấy loại, chính ứng vào điềm chiêm bao trước, song trận này dữ lắm, phải chờ tìm đặng hiền thần, sẽ đề binh phạt tội.

Thái Tôn dạy nội thị đem vàng bạc ban cho sứ thần, rồi cho về. Vương Bưu tạ ơn về nước.

Khi ấy Thái Tôn hỏi Từ Mậu Công rằng:

- Phải tìm đặng hiền thần Nhơn Quý mới bình nổi Đông Liêu sao?

Từ Mậu Công tâu:

- Đông Liêu có nhiều tướng kiêu dũng, lại pháp thuật cao cường, không ví như Bắc Phiên ngày trước, phải có Tiết Nhơn Quý mới phá đặng, cho các võ tướng đây, chắc không ai cự lại.

Thái Tôn nghe Mậu Công tâu thì ngẫm nghĩ rồi nói rằng:

- Tần vương huynh bấy lâu khó nhọc, nay tuổi già sức yếu, cầm binh không được nữa. Trẫm coi trong các tướng, chỉ có Huất Trì vương huynh là còn tráng kiện, có thể lãnh được soái ấn đi chinh đông.

Huất Trì Cung nghe vua nói mừng rỡ, quỳ lạy tạ ơn. Tần Thúc Bảo quỳ xuống tâu rằng:

- Huất Trì lão tướng đây, niên kỷ sắp xỉ với tôi, khi trước cùng tôi giao chiến, đánh dư trăm hiệp, bị tôi tám roi hai giận cả thua. Bệ hạ cũng đã thấy, nay bệ hạ chê tôi già yếu, sao cho khỏi bá quan cười chê, xin bệ hạ xét lại.

Khi ấy Trình Giao Kim cũng muốn dảnh soái ấn, nên tâu bẩm om sòm. Thái Tôn kêu Giao Kim mà nói rằng:

- Trình Vọng huynh chớ khá nhiều lời, ta biết Tần vương huynh nhiều năm khó nhọc nên tuổi cao tác lớn, muốn cho an hưởng thái bình. Còn Huất Trì vương huynh sức còn mạnh mẽ, nên ta cho chường quân binh quyền.

Tần Thúc Bảo nghe Thái Tôn phán vậy, liền quỳ tâu rằng:

- Nay bệ hạ chê tôi già yếu, chớ việc chinh đông này tôi coi như trở bàn tay, còn Huất Trì lão tướng, chưa quen binh pháp trận đồ thì lãnh

soái ấn làm sao cho đặng?

Huất Trì Cung mỉm cười mà rằng:

- Tôi tuy không phải nơn tài xuất chúng, song phép cầm binh cũng hiểu đặng một vài, Tần thiên tuế chớ quá khi như vậy!

Thái Tôn nói

- Thôi! Hai vương huynh chớ tranh giành, sẵn ngoài điện kia có con Kim sứ đúc bằng sắt, nặng một ngàn cân. Nếu ai cử nổi đem đến đây, thì được lãnh soái ấn.

Thúc Bảo nghe vua phán, liền kêu Huất Trì Cung mà rằng:

- Người có sức mạnh, hãy ra cử con Kim sứ thử coi?

Kính Đức hăm hở chạy lại, xắn tay áo, ráng hết sức ôm con Kim sứ, đỡ xóc lên vai đi vài bước, thì đỏ mặt tía tai, ráng đi đến trước đến, hai chân rung lập cập, liền bỏ con Kim sứ xuống mà nói rằng:

- Ta cử Kim sứ, còn đi chẳng đặng xa, e cho Tần thiên tuế cử không nổi!

Thúc Bảo mỉm cười mà rằng:

- Đó! Trước mặt bệ hạ thấy Huất Trì Cung thiệt là vô dụng!

Nói rồi xắn tay áo chạy lại đỡ con Kim sứ lên, song đỡ lên mấy lần cũng không nổi. Thúc Bảo sợ hổ thẹn với bá quan, liền ráng hết sức binh sanh, mới cử lên đặng, mới đi đặng một bước mặt mày đã tái ngắt, ráng đến hai bước huyết trong miệng trào ra, té xỉu xuống đất chết giắc.

Hồi 3

Cử Kim sứ, Tần Thúc Bảo thổ huyết

Kiến Bạch hồ, Tiết Nơn Quý lân tài

Khi ấy Thái Tôn thấy Thúc Bảo thổ huyết mà chết giắc, thì thất kinh, liền bước xuống long ngay mà kêu cứu. Các quan cũng đều xúm lại đỡ dậy. Huất Trì Cung thấy con mắt Thúc Bảo trợn trắng thì nói rằng:

- Ta cùng người đều làm việc công, tranh giành chi cho khổ sở như vậy?

Tần Hoài Ngọc thấy cha mình ráng sức thổ huyết mà chết giắc nên nổi nóng, chạy lại đấm bụng Huất Trì Cung một thoi. Huất Trì Cung đương khi bất ý, nên bị đấm té nhào, lồm còm đứng dậy mắng rằng:

- Tao với mày vô can.

Hoài Ngọc lại đấm một cái nữa. Huất Trì nổi giận, bèn đánh Hoài Ngọc một thoi té nhào. Thái Tôn xem thấy nạt rằng:

- Không được ầu đả như vậy.

Lúc đó Tần Thúc Bảo đã tỉnh lại, Huất Trì Cung bước tới trước nói:

- Ta thiệt là người có tội, đến xin lỗi cùng người.

Thúc Bảo nói:

- Lão tướng sức còn mạnh mẽ, ráng nên giúp nước mà lập công, còn như ta ngày nay, thì thiệt là vô dụng.

Nói rồi vùng sa nước mắt, kêu vua mà tâu rằng:

- Bệ hạ ôi! Nay tôi thiệt vô lực, e chẳng sống đặng mấy ngày, xin bệ hạ hãy nán lại ít bữa, như tôi đi chinh đông chẳng đặng, sẽ có lời dặn dò và giao ấn soái lại cho Huất Trì. Nếu bệ hạ chẳng nhận lời, tôi xin thác tại trước Kim giai chớ chẳng chịu về phủ.

Thái Tôn nói:

- Soái ấn còn ở nơi vương huynh, vậy vương huynh cứ an lòng về dinh mà bảo dưỡng.

Thúc Bảo liền kêu Hoài Ngọc đỡ về phủ.

Lúc ấy quân sư Từ Mậu Công tâu rằng:

- Nay trong kho lương thảo còn ít, xin bệ hạ cho một người đi các tỉnh đốc lương, và sai người mẫn cán đến Sơn Đông làm 1000 chiếc chiến thuyền để dự kỳ chinh chiến.

Thái Tôn liền hạ chỉ cho Giảo Kim đi các tỉnh đốc lương, còn Vương Quân Khá đốc làm chiến thuyền. Hai người lãnh mệnh ra đi.

Nói về chuyện Tiết Nhơn Quý, đến năm mười lăm tuổi mà chưa biết nói. Đêm kia ngủ trong phòng, chiêm bao thấy cọp trắng thì thất kinh la lớn, từ ấy mới nói đặng. Rạng ngày nhằm lễ ngũ tuần hạ thọ của cha mẹ. Nhơn Quý ra lạy mừng, và chúc cho cha mẹ: "Phước như Đông Hải, thọ tỷ Nam Sơn." Vợ chồng Tiết Anh thấy con nói đặng thì mừng rỡ mười phần. Kế được mấy ngày, vợ chồng Tiết Anh đều lâm bệnh chết hết. Nhơn Quý tổng tán cho cha mẹ, rồi mới tụ tập anh em rước thầy về dạy học nghề văn nghiệp võ.

Nhơn Quý vốn có sức mạnh và thông minh lanh lợi, nên chẳng bao lâu mà văn võ đều lâu thông, thao lược gồm đủ, song vì chí tiêu quá độ, và không có nghề chi, mà mỗi ngày ăn một đấu năm thăng gạo, nên gia sản chẳng bao lâu đã về tay kẻ khác, đến nỗi không chốn gởi mình, phải đến ở một hang núi, gạo ăn không đủ, lại gặp tiết mùa đông đói rét rất khổ sở.

Một bữa Nhơn Quý trực nhớ ra mà nghĩ rằng: "Ta có một người bà con nhà giàu có lắm, chỉ bằng ta đến đó mà gởi mình." Nghĩ rồi bèn sửa soạn qua nhà Tiết Hùng. Khi đến nhà, thấy mấy tên gia đình đứng trước cửa. Mấy người ấy thấy Nhơn Quý ăn bận rách rưới thì nạt mắng mà đuổi đi. Nhơn Quý nổi giận mà mắng rằng:

- Đồ cậu trư không có mắt hay sao? Ta đây là cháu gia chủ bầy, bầy mau vào bẩm.

Mấy người ấy không đi. Nhơn Quý xô cửa bước vào, thấy Tiết Hùng đang ngồi ở sảnh đường. Nhơn Quý quì mà thưa rằng:

- Cháu đến ra mắt, kính chúc bác bình an.

Tiết Hùng làm lãng hỏi rằng:

- Mày là người nào, lại kêu ta bằng bác?

Nhơn Quý thưa:

- Cháu là Tiết Lễ đây.

Tiết Hùng mắng rằng:

- Đồ súc sanh. Khi cha mẹ mày chết, để lại gia tài hàng trăm vạn, mày không chịu mần ăn gì, chỉ phá tán cho hết, nay còn mặt mũi nào đến ra mắt ta?

Nhơn Quý nói:

- Cháu gặp cơn nghèo túng, đến thưa cùng bác, mượn ít đấu gạo về ăn cho đỡ đói.

Tiết Hùng lại mắng rằng:

- Trước mày chỉ lo bề cung mã, không tính toán mần ăn, bây giờ túng đói, sao chẳng theo nghề cung mã ấy mà nhờ?

Nhơn Quý nói:

- Bác đừng khinh nghề cung mã, bao nhiêu anh hùng hào kiệt trong thiên hạ đều do đó mà được hiển vinh, cháu nay tinh thông võ nghệ, bây giờ tuy nghèo túng, biết đâu có lúc làm nên.

Tiết Hùng nổi giận mắng rằng:

- Bộ mày chỉ có chết đói dọc đường, còn dám kể chuyện công hầu khanh tướng. Thôi mày đi đi, tao không nhận mày kêu tao bằng bác nữa.

Nói rồi sai gia đình đuối ra khỏi cửa. Nhon Quý nổi giận mà than rằng:

- Tình nghĩa cháu bác với nhau, ai dè lại tẻ bạc quá như vậy!

Nói rồi bỏ đi, vừa đi vừa nghĩ rằng: "Nay ta về Sơn huyết, cũng bằng chết đói mà thôi, chi bằng thác tại đây cho rành." Đang suy nghĩ bỗng thấy dưới chân núi có một cây đại thọ, Nhon Quý ngồi khóc một hồi, rồi lấy dây treo lên cây mà thắt cổ.

Hồi 4

Gặp cơn cùng, Tiết Nhon Quý làm thuê

Thương kẻ khó, Liễu Kim Huê cho áo

Nói về Nhon Quý thắt cổ trên cây đại thọ, song chưa tới số nên lại gặp cứu tinh.

Khi ấy vợ chồng Vương Mậu Sanh đi buôn bán về tới đó, thấy có người treo cổ trên cây liền lật đật mở xuồng, để nằm trên tảng đá, vợ chồng xúm lại kêu réo, giây lâu Nhon Quý mở mắt ra mà hỏi rằng:

- Chẳng hay người ở đâu đến cứu tôi?

Mậu Sanh thấy Nhon Quý tỉnh rồi thì mừng rỡ, liền đỡ ngồi dậy mà nói rằng:

- Ta là Vương Mậu Sanh, vợ là Mao Thị, nhon đi buôn bán về ngang đây thấy người thắt cổ thì đến cứu, vậy chớ người vì có gì mà lại liều mình như vậy?

Nhon Quý liền thuật hết các việc cho vợ chồng Mậu Sanh nghe.

Mậu Sanh nói:

- Bác giàu có mà quá tẻ như vậy. Thôi, người theo ta về nhà, đặng ta tặng ít đấu gạo mà dùng.

Nhon Quý tạ ơn, rồi theo vợ chồng Mậu Sanh.

Khi đến nơi, Mao Thị nấu nước trà mang ra, Mậu Sanh mời Nhon Quý uống mà hỏi rằng:

- Tôi nghe khi lịnh tôn qua đời, gia sản để lại nhiều lắm, làm sao mau hết như vậy?

Nhon Quý rơi lệ, thuật lại các việc nuôi thầy học tập văn võ cho Mậu Sanh nghe, và nói rằng:

- Tôi nay tuy võ nghệ tinh thông, song anh hùng mà không có chỗ dụng!

Mậu Sanh nói:

- Đã hay nghề văn võ, lo chi không vinh hiển có ngày.

Nói rồi đi xuống bếp, biểu vợ làm cơm thết đãi. Lúc ấy Mao Thị ngó thấy Nhon Quý diện mạo khôi ngô, quan tinh xuất hiện, thì chắc sau có làm đến công hầu khanh tướng chớ chẳng không, liền nói với chồng rằng:

- Xin phu quân hãy cùng Nhon Quý kết làm anh em, nếu sau người thành đạt vợ chồng ta cũng có phần nhờ.

Wương Mậu Sanh khen phải. Liền lên ngó ý với Nhon Quý. Nhon Quý mừng rỡ mà rằng:

- Tôi cảm ơn tình ân nhân chiếu cố, đầu đám chẳng vâng lời.

Khi ấy Mậu Sanh đặt hương hoa ở trước bàn thờ Quan thánh, rồi hai người cùng vào lạy, kết làm anh em. Vương Mậu Sanh 29 tuổi làm anh, còn Nhon Quý 24 tuổi làm em. Hai người thề nguyện xong rồi, Nhon Quý thì lễ kêu Mậu Sanh bằng anh, và Mao Thị là chị dâu. Giây lâu Mao Thị dọn cơm rượu, Mậu Sanh mời Nhon Quý uống rượu rồi ăn cơm. Mậu Sanh thấy Nhon Quý ăn mạnh quá, mình mới ăn đặng một chén, mà Nhon Quý hết sáu bảy chén, mới nhịn để nhường cả cho em. Mậu Sanh thấy Nhon Quý ăn hết cơm, thì cả đẹp mà khen rằng:

- Hiện đệ ăn đặng như vậy, chắc là tay lương tướng của nước nhà.

Nói rồi hỏi vợ dọn thêm cơm cho Nhon Quý ăn. Nhon Quý nghĩ thầm rằng: "Minh ăn nhiều quá e anh chị mịch lòng, để ta ra về chắc có tặng

một vài đầu gạo, chừng ấy về Sơn huyệt sẽ nấu thêm mà ăn cũng được." Nghĩ rồi liền cầm mà rằng:

- Thôi! Tôi ăn uống đã vừa rồi.

Trà nước xong xá, liền tạ ơn vợ chồng Mậu Sanh để xin về. Mậu Sanh đưa ra một bọc gạo mà nói rằng:

- Đây, anh còn một đầu hai thăng gạo, em mang về ăn đỡ, mai mốt có thiếu, sẽ lại lấy nữa.

Nhơn Quý liền cầm gạo từ tạ ra về. Ngày ấy về nấu thêm một đầu nữa ăn hết, chỉ còn lại hai thăng, sáng hôm sau lại đến sớm. Mậu Sanh hỏi:

- Em có việc chi mà đến sớm vậy?

Nhơn Quý nói:

- Tôi lại tạ ơn ca ca và tẩu tẩu.

Mậu Sanh hỏi:

- Hôm nay em còn bao nhiêu gạo?

Nhơn Quý đáp:

- Ngày hôm qua ăn hết một đầu, chỉ còn lại hai thăng mà thôi.

Vương Mậu Sanh nghĩ thầm rằng: "Ngày hôm qua ở đây ăn năm thăng, lại về ăn một đầu nữa, sao mà ăn khỏe quá vậy?"

Khi ấy Mao Thị nói với chồng rằng:

- Đây còn một đầu gạo, xin đưa cho thúc thúc đem về.

Mậu Sanh nói:

- Vậy thì hay lắm!

Liền mang gạo ra đưa cho Nhơn Quý, Nhơn Quý tạ ơn ra về.

Từ đó, Mậu Sanh thường chu cấp cho Nhơn Quý đến nỗi đồ trong nhà đều bán hết mà Nhơn Quý ngày ngày vẫn đến lấy gạo. Lúc ấy túng quá, mới đi hỏi thăm kiếm chỗ dựng cho Nhơn Quý làm ăn. Đi về vừa gặp Nhơn Quý đến hỏi gạo. Mậu Sanh nói:

- Đi cách đây chừng 30 dặm có nhà Liễu viên ngoại, đương khời sự làm đại thánh đường, còn thiếu ít tiểu công, anh đã xin giùm em, em nên đến đó mà làm.

Nhơn Quý nói:

- Tôi đâu phải là thợ, đâu biết việc làm nhà?

Mậu Sanh nói:

- Việc làm nhà đã có thợ, em chỉ khiêng gỗ, vác gạch, bung ngói mà thôi.

Nhơn Quý nói:

- Vậy thì tôi làm dựng, song không biết có đủ ăn không?

Mậu Sanh nói:

- Chẳng những là đủ cơm ăn, lại có tiền công nữa.

Nhơn Quý mừng rỡ chịu đi. Mậu Sanh dắt Nhơn Quý đến Đại viên trang, liền bước vào xin cho Nhơn Quý làm tiểu công nhơn. Châu thượng đầu nói:

- Tốt lắm! Ta đang còn thiếu một ít tiểu công nhơn.

Mậu Sanh nói với Nhơn Quý rằng:

- Thời em ở đây để ta về kẻo tối.

Khi ấy Nhon Quý lờ sơ, kể bữa gặp bữa ăn cơm, Nhon Quý bước lại ngồi bên Châu Trọng đầu mà ăn. Châu trọng đầu thấy Nhon Quý ăn thì thất kinh mà nghĩ thầm rằng: "Người này dùng không đặng, để chờ Mậu Sinh lại đây, ta sẽ giao cho đem về." Ăn cơm rồi, các người đều đi làm công việc hết. Nhon Quý hỏi Châu trọng đầu rằng

- Tôi đi làm việc gì bây giờ?

Trọng đầu nói:

- Người ra mé sông, kéo cây với người ta.

Nhon Quý liền đi, ra đến bờ sông thấy hai ba mươi người đương ở dưới nước buộc một dây mà kéo, la ó vang trời. Nhon Quý cười nói rằng:

- Lũ này vô dụng, mỗi người kéo một cây cũng nổi, có đâu lại hai ba mươi mà kéo một cây không lên?

Mấy người đồng nói rằng:

-Mày là đồ điên khùng, cây gỗ lớn vậy mà một người kéo nổi được sao?

Nhon Quý nói:

- Để ta xuống kéo cho mà coi.

Nói rồi liền lội xuống, hai tay đỡ một cây lên vai, hai bên nách lại kẹp thêm một cây nữa, mà chạy lên như không. Các người ấy thấy vậy đều lắc đầu lè lưỡi mà nói:

- Cả bọn ta kéo một cây không nổi, mà người này một mình vác nổi ba cây, thiệt là mạnh quá, thôi ta để việc này lại cho y, về nhà làm việc khác.

Nói rồi kéo nhau về, Nhon Quý vác không đầy một giờ, mà đặng hơn hai trăm cây. Châu trọng đầu thấy vậy khen rằng:

- Sức một người mà làm công việc hơn ba bốn mươi người, nên ăn mạnh thế cũng phải!

Từ đó, những việc nặng đều giao cho Nhon Quý làm hết.

Kể đến hạ tuần tháng chạp khí trời lạnh lẽo, lại gần đến tết, ai cũng có ý muốn về. Châu trọng đầu liền vào thưa với viên ngoại rằng:

- Lúc này lạnh lắm, và gần đến tết, nên bọn tôi xin về.

Viên ngoại nói:

- Như có về, phải cắt một người ở lại coi cây cối kéo sợi kéo sọt thất lạc.

Châu trọng đầu vâng lời ra ngoài hỏi rằng:

- Ai muốn ở lại đây coi cây?

Nhon Quý nói:

- Tôi xin ở lại.

Kể Liễu vương ngoại bước ra. Châu trọng đầu thưa:

- Tôi để Tiết Lễ ở lại, không biết viên ngoại có khứng cho ăn cơm không?

Liễu viên ngoại nói:

- Được, để ta cho ăn cơm.

Mấy người tạ từ viên ngoại ra về.

Còn Nhon Quý ở lại, chạy vào trong bếp, thấy có tám chín mươi người đàn bà đương lo việc cơm nước. Nhon Quý bước lại thì lễ. Các

người đồng hồ:

- Có phải người là người của Châu thượng đầu để ở lại coi cây chằng?

Nhơn Quý đáp:

- Phải!

Mấy người biểu Nhơn Quý cùng mấy người ngồi lại ăn, ăn cũng nhiều như mọi bữa, song nhà giàu chẳng biết bao nhiêu là nhiều ít, ai ăn no đủ thời thôi. Mấy người ấy đồng nói:

- Người ăn nhiều chắc có sức mạnh, hãy giúp đỡ các công chuyện cho chúng ta.

Nhơn Quý vâng lời. Từ đó ban ngày thì gánh nước giã gạo, bữa củi và làm giúp các việc nặng nhọc, tối lại trở về thảo xá coi cây.

Nói về Liễu viên ngoại sanh đặng hai người con, một trai một gái, con trai tên Liễu Đại Hồng, con gái tên là Liễu Kim Huê, tuổi vừa đôi tám, diện mạo đoan trang. Lúc ấy Đại Hồng đi chơi huyện Long Môn về ngang qua, thấy Tiết Lễ quần áo tả tơi, thì nghĩ thầm rằng: "Tuyệt lạnh như vậy, mà người mặc có một cái áo rách thì chịu sao cho nổi?" Nghĩ rồi bèn cởi cái áo dương bì của mình ra, kêu Nhơn Quý lại cho. Nhơn Quý lãnh áo tạ ơn.

Bữa sau, nhơn viên ngoại đi chơi, Điền Thị (vợ của Liễu Đại Hồng) và Kim Huê bèn rủ nhau ra nhà mới coi chơi. Đến nơi, hai người vừa bước vào trong, xây thấy trong xường cây có đạo bạch quang sung lên, ào ào như gió, lại thấy một con cọp trắng, ở trong xường chạy ra chụp tiểu thơ. Điền Thị thất kinh, bèn kéo tiểu thơ mà chạy. Ra khỏi ngoài ngó lại thì không thấy chi hết. Điền Thị lấy làm lạ nói rằng:

- Hôi này rõ ràng là bạch hổ nhảy ra trước mặt cô nương, sao bây giờ lại không thấy?

Kim Huê nói:

- Minh thấy vật kỳ quái, mà không hay họa phước thế nào?

Điền Thị nói:

- Không biết Tiết Lễ có ở trong xường không mà cọp trắng lại ở trong đó chạy ra? Vậy ta hãy đến coi thử.

Hai người đi đến xường cây thấy Tiết Lễ nằm ngủ. Hai chị em lấy làm lạ rồi ra về. Khi Kim Huê ra về thì nghĩ thầm rằng: "Trong xường có người ngủ sao bạch hổ lại ở đấy nhảy ra, và ta coi người nằm ngủ đó mặt mũi phương phi, hình dung tuấn tú, chắc không phải người thường, sau cũng làm nên bực công hầu vương tướng nên mới có tướng tinh hiện đó, và cùng ta chắc cũng có duyên cơ chi đây nên mới nhào vào mình ta mà chụp." Trong bụng nghĩ vậy nên buồn mà lại vui vui.

Đêm ấy tuyết nhiều, nên lạnh lắm. Kim Huê tưởng đến người ở trong xường trăm bề lạnh lẽo, thì trong dạ cảm thương, bèn tính lấy một cái áo tặng cho người làm ơn. Nghĩ rồi đợi a hườn đi ngủ hết, mới lên soi đèn mờ rương lấy một cái áo, chẳng ngờ có trận gió thổi tới, làm tắt mắt đèn thành tối om, không còn thấy gì cả. Kim Huê rờ lấy một cái áo, đem đến chỗ thơ phòng, liền xuống cho Nhơn Quý rồi về phòng đi ngủ.

Rạng ngày Nhơn Quý ngủ dậy, thấy bên mình có một cái áo cần thân, thì lấy làm lạ mà nghĩ rằng: "Lạ thiệt, có lẽ Hoàng thiên ban cho ta đây chằng?" Nghĩ rồi lay tạ trời đất, mới mặc áo ấy vô trong, mà mặc cái áo dương bì ra ngoài.

Còn Liễu Kim Huê cũng không biết là mình đã lấy làm phải cái áo Đại Hồng cần thân, nên cứ yên lòng nằm ngủ.

Hồi 5

Viên ngoại quá giận toan sự giết con
Đại Hồng thương em lập mưu cứu thoát

Từ khi Nhơn Quý có cái áo ấy, thành được no ấm, thì mừng rỡ vô cùng.

Ngày kia Viên ngoại dậy sớm ra ngoài, thấy tuyết đóng đầy sân, bèn kêu Nhon Quý khiến lấy chổi quét tuyết. Khi ấy Nhon Quý dọn dẹp dẹp hồi lâu, trong mình nóng nực nên cởi bớt áo dương bì ngoài ra, thành bày cái áo Đại Hồng cần thân ra ngoài. Liễu viên ngoại ngó thấy thì nổi giận mà nghĩ thầm rằng: "Năm trước ta qua đất Liêu Đông thấy hai cái áo Đại Hồng lằng tở này là vật rất báu, nên mua về cho con dâu và con gái, nội ở đây không ai có. Và Tiết Lễ là người nghèo nàn làm sao sắm được vật ấy, rõ ràng là của nhà ta, nếu nó ăn cắp, lẽ đâu dám mặc như vậy, chắc bởi dâu con, có đứa nào bắt chánh, ta phải vô tra hỏi cho biết."

Viên ngoại vô nhà, kêu gia đình lấy một sợi dây, một cây đao và một chén thuốc độc, đem ra lập tức. Gia đình thất kinh không hay là việc gì, nhứt diện chạy báo cho Viện Quân hay. Viện Quân nghe hoảng kinh, liền kêu Liễu Đại Hồng cho hay việc ấy, rồi đồng chạy ra mà hỏi rằng:

- Có việc chi ông giận dữ vậy?

Viên ngoại nói:

- Chẳng phải hỏi, đợi một chút thì rõ.

Nói rồi sai bốn đứa a hườn qua phòng Điền Thị biểu đem cái áo Đại Hồng cần thân ra trình. Giây phút Điền Thị đem áo ấy ra trình. Viên ngoại cho cất đi, rồi lại biểu lên phòng tiêu thơ. Nữ tỳ vâng lệnh đi liền.

Nói về Liễu Kim Huê thấy cha truyền mang áo Đại Hồng đến trình liền lật đật mở rương, kiểm chẳng thấy áo hồng y đâu thì thất kinh, mà nghĩ thầm rằng: "Hồi khuya trời gió tắt đèn, có khi ta lấy lộn hồng y mà cho Tiết Lễ, chắc gia gia ta thấy y mặc, nên mới tra xét đến áo này đây." Bỗng lại thấy hai đứa nữ tỳ lên giục nữa. Tiêu thơ sợ hãi không dám xuống. Viên ngoại chờ lâu không thấy, thì hò hét như sấm mà nói rằng:

- Thôi rồi, thôi rồi, thiệt gia môn bất hạnh, nên mới đến nỗi này.

Viên Quân nói:

- Ông để rồi con nó đem xuống, làm gì mà gấp dữ vậy vậy?

Viên ngoại nói:

- Mụ có biết gì mà xen vô đó, bởi mẹ thế kia mới sanh con làm vậy, làm bại hoại gia phong, nó đã đem áo hồng y tặng cho tình nhon của nó rồi mà mụ còn chưa biết.

Viện quân nghe nói thất kinh, liền chạy lên lầu kêu tiêu thơ mà nói rằng:

- Sao con không đem áo hồng y ra cho cha con coi, thì phải khốn bây giờ.

Liễu Kim Huê khóc mà nói rằng:

- Mẹ ôi! Xin mẹ cứu tính mạng cho con.

Nói rồi thuật hết lại các việc cho mẹ nghe. Viện Quân nghe con nói thì thất kinh mà rằng:

- Con tuy lấy lòng từ thiện mà cho áo người song nay cha con đương lúc hành hung, mẹ nói làm sao choặng, vậy con phải ở trên này mà trốn.

Còn Viên ngoại thấy sai lấy áo hai ba lần mà không thấy đem xuống thì hét lớn rằng:

- Chuyện này nín lặng đi không đặng.

Liền đứng dậy đi lên lầu. Liễu Đại hồng cản lại mà rằng:

- Xin gia gia bớt giận, để cho mẫu thân con đem tiêu muội xuống.

Viên ngoại mắng rằng:

- Đồ súc sanh, sao dám ngăn cản ta?

Nói rồi chạy lên lầu nạt rằng:

- Đồ tiện tỳ, sao không xuống cho ta hỏi?

Viện Quân nói:

- Xin ông bớt giận, để tôi nói cho mà nghe.

Viên ngoại nói:

- Nó dám đem hồng y mà tặng cho tình nơn của nó, đồ súc sanh như vậy, còn để nó làm chi?

Nói rồi chạy lại, nắm cánh tay Viện Quân, xô một cái té nhào. Kim Huê chạy không kịp, bị viên ngoại nắm đầu kéo xuống. Viện quân cũng chạy theo. Viên ngoại đem Kim Huê đến sảnh đường xô té xuống đất, rút roi vừa đánh vừa mắng:

- Đồ tiện tỳ, sao dám tư tình với Tiết Lễ, làm bại hoại gia phong?

Nói rồi chân đạp tay đánh. Kim Huê chịu không nổi kêu rằng:

- Gia gia ôi! Xin thương con, chuyện này oan ức lắm!

Viện Quân thấy đánh, nóng ruột chạy lại can. Liễu Đại Hồng cũng chạy lại thưa rằng:

- Gia gia ôi! Xin đừng cô chấp em con mà tội nghiệp!

Viên ngoại mắng rằng:

- Đồ súc sanh! Chớ khá nhiều lời.

Diễn Thị cũng quì xuống mà thưa rằng:

- Xin công công xét lại, kéo oan uổng cho cô nương, và Tiết Lễ là người bần cùng, có lẽ nào lại tư tình như thế, chẳng qua là thấy kẻ nghèo nàn rách rưới, thì phát lòng từ thiện mà cho áo đó thôi, xin công công mở lượng.

Viên ngoại mắng rằng:

- Mí biết chuyện gì, dám ra đây mà nói.

Lúc đó có người chạy ra thuật chuyện ấy cho Nhon Quý nghe. Nhon Quý hoảng kinh, lại nghi trong nhà có tiếng khóc lóc om sòm, bèn lật đật quãng chỏi mà chạy mất.

Nói về Liễu viên ngoại, quá giận chỉ muốn giết tiểu thơ cho khuất mắt, nên ra tay đập liễu vùi hoa, cả nhà can cũng không được. Xảy có gia đình đến thưa rằng: "Lý viên ngoại bên Tây thông có việc cần mời ông ra nói chuyện." Viên ngoại nghe có khách, thì đứng dậy và nói với vợ rằng:

- Ta giao cho muội đem tiện nhân này ra đằng sau, đợi cho ta nói chuyện rồi vào sẽ xử tử, bằng để trốn đi, muội phải thế mạng.

Nói rồi đi ra, khi ấy Viện Quân mới đỡ Kim Huê dậy, rồi đem lại chôn trú phòng. Kim Huê khóc mà thưa rằng:

- Mẫu thân, nay gia gia muốn giết con thiệt, tưởng khó thoát rồi.

Đại Hồng nói:

- Nếu mẫu thân muốn cứu tiểu muội, thì phải đưa ra cửa sau trốn đi mới được.

Kim Huê nói:

- Ca ca ơi! Em từ nhỏ chưa từng ra khỏi cửa, nay biết trốn đi đâu?

Đại Hồng liền kêu Nguyễn má má mà dặn rằng:

- Xin bà lãnh em tôi đi trốn, hãy nuôi dưỡng cho tử tế, đợi gia gia tôi hồi tâm, tôi sẽ đền đáp nghĩa cho bà.

Nguyễn má má vâng chịu. Viện Quân liền chạy vào phòng, lấy 300 lượng bạc giao cho tiểu thư. Tiểu thư lạy mẹ và anh chị rồi theo Nguyễn nhũ mẫu ra cửa sau chạy trốn. Nguyễn nhũ mẫu lại hỏi rằng:

- Nếu viên ngoại cho người truy nã, thì tính làm sao?

Đại Hồng nói:

- Bà cứ an tâm, lãnh tiểu thư ra đi.

Khi tiểu thư đi rồi. Đại Hồng mới nghĩ ra một kế, liền nói nhỏ với mẹ rằng: "Bây giờ làm kế như vậy... thì gia gia không sai người theo bắt." Viện Quân nghe theo, liền lên sai a hườn đem một cục đá lớn để ở miệng giếng, và dặn phải y kế mà làm, a hườn vâng mệnh.

Đến khi viên ngoại vào, truyền vào trong dẫn tiểu thư ra, a hườn liền xô cục đá xuống giếng một cái đùng, rồi kêu la âm ỉ. Viện Quân giả bộ chạy ra kêu khóc: "Con ơi! Mạng con sao ngắn ngủi như vậy, khiến cho mẹ đau lòng, nát ruột con ơi." Điền thị cũng làm bộ kêu khóc: "Cô nương ơi, em ơi... hu hu... hu hu." Các a hườn đều bung mắt khóc. Đại Hồng giả bộ nói: "Thôi chớ than khóc, phải tìm cách mà cứu cho mau." Nói rồi đi kiếm cây, dò tìm mà vớt lên. Khi ấy Liễu viên ngoại ở trong nhà nghe mỗi tiếng đùng, như có người té xuống giếng, lại nghe tiếng kêu khóc om sòm, tưởng là con gái đã nhảy xuống giếng mà tự vẫn rồi liền ra xem, thấy Đại Hồng đang lấy cây quơ kiếm. Viện ngoại nạt lớn mà rằng:

- Súc sanh, nó chết thì thôi, còn quơ kiếm làm gì?

Viện Quân giả bộ làm lung mà hét lớn rằng:

- Lão tặc, phải trả con cho ta.

Nói rồi xầm xầm chạy lại mà kéo viên ngoại. Viên ngoại nổi giận đứng dậy, kêu a hườn nói:

- Bây phải vác gạch đá mà lấp giếng cho mau.

A hườn vâng lệnh, giây phút lấp đầy giếng. Đại Hồng khóc mà nói rằng:

- Gia gia nữ lòng nào mà bức em con đến thế?

Viện Quân cũng nói:

- Lão tặc! Đã bức tử con ta, lẽ phải lấy quan tài tẩm liệm mà tống táng tử tế, có đâu lại làm một cách thâm thương như vậy?

Kêu khóc một hồi, rồi kéo nhau vô nhà.

Nói về Tiết Nhơn Quý từ khi chạy trốn, lại còn sợ nỗi người nhà đuổi bắt, ráng sức chạy 20 dặm, ngó thấy trước mặt có một tòa miếu võ, thì nghĩ rằng: "Đê ta chạy đến đó nghỉ chân rồi sẽ đi cũng đặng." Nghĩ rồi chạy thẳng vào miếu.

Hồi 6

Gặp thời may, Nhơn Quý cưới vợ

Vì lánh nạn, tiểu thư gả duyên

Nói về Nguyễn nhũ mẫu mang Kim Huê chạy trốn, đi chưa được mấy dặm đã mỏi mệt quá chừng, khá thương cho tiểu thư, đào tơ liễu yếu, chưa từng ra khỏi khuê môn, nay đường bộ xông pha nên hai chân đau rất, mặt mũi đỏ phừng. Ráng chạy một hồi nữa, Kim Huê kêu nhũ mẫu mà nói rằng:

- Ta đi không đặng, xin hãy tạm nghỉ cho bớt mỏi đã.

Nhũ mẫu ngó trước mà nói:

- May lắm, trước mặt có miếu Đông Cô kia, hãy chạy ráng tới đó sẽ nghỉ.

Hai người cùng ráng đi một hồi nữa. Lúc ấy Nhơn Quý nghỉ trong miếu sắp ra đi, xảy thấy hai người đàn bà xầm xầm chạy đến thì nghĩ thầm

rằng: "Có khi người nhà Liễu viên ngoại theo bắt ta đây." Nói rồi chạy trốn vô miếu chui xuống dưới gầm thân tượng mà nấp.

Khi ấy Liêu Kim Huê cùng Nguyễn nhũ mẫu vào miếu, thấy bốn phía không ai. Nguyễn nhũ mẫu mới nói với tiểu thư rằng:

- Tiểu thư có lòng từ thiết, thấy Tiết Lễ nghèo nàn lạnh lẽo, nên động lòng thương mà cho áo, chẳng dè làm phải cái hồng y, đến nỗi lão gia ngó thấy, tưởng tiểu thư có tư tình, nên mới ra nỗi nước này, nay tôi cùng tiểu thư đi lánh nạn, song không có bà con thân thích, thì biết trú vào đâu?

Kim Huê nói:

- Tại tôi làm cho nhũ mẫu cũng phải cực, như tôi có thác cũng cam lòng, khá thương cho Tiết Lễ là người vô can, cũng vì tôi mà mang họa, không biết có trốn khỏi đặng chăng?

Hai người cùng nhau bàn bạc, Nhon Quý ở dưới bàn thân tượng nghe đặng rõ ràng thì nghĩ thầm rằng: "Té ra tiểu thư thấy ta cơ hàn thì thương xót mà cho áo nên lụy đến thân, mà ra cực khổ như vậy, thôi để ta ra lạy tạ ơn người, dầu có thác nữa, ta cũng đành chịu." Nói rồi chui ra, quì trước mặt tiểu thư mà nói rằng:

- Tiểu thư thương kẻ nghèo nàn mà cho áo, vì tôi không rõ, nên tôi mặc ra ngoài để cho lão gia ngó thấy mà làm lụy đến tiểu thư, đều là tội tôi cả, xin tiểu thư dung thứ.

Kim Huê thấy Nhon Quý quì trước mặt mình mà nói thì hổ thẹn mườì phần. Nhũ mẫu liền đỡ Nhon Quý dậy mà hỏi rằng:

- Quan nhon quê quán ở đâu?

Nhon Quý thưa:

- Tiểu tử ở Tiết gia trang, vì cha mẹ mất sớm, gia tài tan hết, nghèo khổ vô cùng, nên mới phải đem thân đi làm mướn, không dè lại làm đến họa này.

Nguyễn má má nói:

- Việc này cũng vì tiểu thư thương quan nhon lạnh lẽo, nên mới sanh ra cực khổ chừng này, nay không chỗ dựa nương, may gặp quan nhon đây, xin đưa bọn ta về Sơn huyệt tạm ở ít ngày, đợi chừng việc an, sẽ đền ơn ấy, có đặng cùng chăng?

Nhon Quý thưa:

- Tôi mang ơn tiểu thư rất lớn, dầu khô xương nát thịt cũng chưa đủ báo đền, song tôi nhà cửa không có, giường chiếu cũng không, một mình ở nơi hang hỏ, tôi e tiểu thư khó bề chịu đặng. Vả kẻ qua người lại, lo cho miệng thể gian, xin tiểu thư xét lại.

Nhũ mẫu nói:

- Quan nhon phân rất phải, song hiện nay tiểu thư không chốn nương thân, vậy cũng phải tùy quyền mới đặng.

Nói rồi dạy lại hỏi Kim Huê:

- Tiểu thư nghĩ thế nào?

Kim Huê nói:

- Ta nay tứ cố vô thân, cũng phải tùy quyền như vậy, rồi sau sẽ tính.

Nhũ mẫu nói:

- Tiết Lễ sợ ở nơi hang hỏ không được phân biệt, nên có ý ngại ngừng, đó cũng là lòng thiết tha của Tiết Lễ. Song ta coi Tiết Lễ ngày nay tuy bản hàn, nhưng cũng có ngày xuất đầu lộ diện. Vậy ta muốn chủ trương đem việc chung thân của tiểu thư mà hứa cho y thì có lệ an đặng, tiểu thư nghĩ thế nào?

Liêu Kim Huê nghe nói thì nghĩ thầm rằng: "Ngay khi ta cho áo cũng đã có ý này, đây nhũ mẫu nhắc đến thì rất hợp tâm." Nghĩ rồi cúi đầu

không nói, nhũ mầu thấy vậy biết ý liền nói với Nhon Quý rằng:

- Quan nhơn vì ở chung trong hang không được phân biệt, vậy ta muốn đem việc chung thân của tiểu thơ mà hứa với quan nhơn, chẳng hay ý quan nhơn thế nào?

Nhon Quý nghe nói hoảng kinh mà thưa rằng:

- Nhũ mầu chớ phán điều ấy, mà thêm nặng tội cho tiểu tử. Và tiểu thơ là nhánh vàng lá ngọc, còn tiểu tử là kẻ nghèo nàn, việc ấy không nên, xin nhũ nương xét lại.

Nhũ mầu nói:

- Quan nhơn nói sai, việc nhơn duyên là do nơi trời định, bản phú có kẻ chi, xin đừng từ chối nữa.

Nhon Quý không nghe, cứ khăng khăng một mực mà từ chối hoài. Nhũ mầu thấy vậy nổi giận mà nói rằng:

- Người thiệt là người táng tận lương tâm, tiểu thơ ta vì người mà chút nữa thiệt mạng, nay trốn ra đây không chỗ gởi mình, muốn ở với người, lại toan bề xua đuổi thiệt không phải là lòng người!

Nhon Quý nói:

- Tôi thiệt không dám bụng ấy, song nay nhũ nương trách quá lời, vậy thôi xin vâng lệnh.

Nhũ mầu nói:

- Nay quan nhơn đã theo y lời, thì phải đem tiểu thơ về San cốc.

Nhon Quý vâng lời, rồi lại gần tiểu thơ mà nói rằng:

- Từ đây về đến hang còn xa xôi lắm, e tiểu thơ đi không nổi, vậy tôi xin ra sức cõng tiểu thơ cho đỡ mỏi, tiểu thơ nghĩ thế nào?

Nhũ mầu nói luôn rằng:

- Tốt lắm! Đặng vậy thì tốt lắm!

Còn Kim Huê thì nghĩ thầm rằng: "Nay ta đã gá nghĩa với y, cũng chẳng hề gì mà thẹn, vả đường xa như vậy, ta đi bộ chắc cũng không xong."

Khi ấy Nhon Quý cõng tiểu thơ mà chạy như tên, nhũ mầu không sao theo kịp, Nhon Quý liền cặp nhũ mầu qua tay tả mà chạy, giây phút đã đến hang. Liều tiểu thơ bước xuống, đi ngay vào dọn dẹp sạch sẽ, rồi kêu nhũ mầu mà nói rằng:

- Ta coi đây không có gạo, vậy hãy đưa tiền cho người đi mua về dùng đỡ.

Nhũ mầu lấy ra một lượng bạc đưa cho Nhon Quý. Nhon Quý tiếp lấy đi mua đồ.

Nói về Vương Mậu Sanh, nhơn đi buôn bán về ngang qua thấy hai người đàn bà ở đó thì nghĩ thầm rằng: "Chỗ hang này là của Tiết đệ mình ở đã lâu, nay sao lại có hai người đàn bà nào ở đó?" Còn đương suy nghĩ, bỗng đâu Nhon Quý đi chợ về, anh em gặp nhau mừng rỡ. Mậu Sanh hỏi:

- Hiện đệ về bao giờ, và có hai người đàn bà nào đó?

Nhon Quý nói:

- Xin ca ca vào đây, rồi tôi kể chuyện cho mà nghe.

Mậu Sanh liền quảy gánh bước vào. Nhon Quý để đồ xuống, lật đật kêu Kim Huê mà nói rằng:

- Người này là kết nghĩa anh em với tôi, tiểu thơ nên ra chào đi.

Kim Huê bước ra thì lễ rồi Nhon Quý mới thuật lại các việc cho Mậu Sanh nghe, Mậu Sanh mừng rỡ nói rằng:

- Nay em thời vận đã thông, phước tinh phụ giúp, hôm nay cũng là ngày tốt, phải tính việc thành thân đi.

Nhơn Quý nói:

- Ca ca ôi! Tôi nay không có một vật chi thì làm sao mà tính đặng.

Mậu Sanh nói:

- Việc ấy không khó, để ta về sắm sửa đem qua.

Nhũ mẫu nói:

- Đây là hai lượng bạc, xin nhờ người mang về tri biện giùm.

Mậu Sanh lãnh bạc nói với Nhơn Quý rằng:

- Để ta về sửa soạn, biểu nội nhơn tôi đem qua trước.

Nói rồi ra đi. Mậu Sanh về đến nhà, kêu vợ thuật các chuyện. Mao Thị nghe nói mừng rỡ lật đật sửa soạn đồ đi trước, đến nơi Nhơn Quý ra đón vào. Mao thị cùng tiểu thơ tương kiến, chuyện vãn trong hồi lâu, rồi cùng nhau đi sửa soạn sắp đặt. Còn Mậu Sanh đi mua đồ về ghé nhà lấy thêm giương, ghế, mền, gối, chén, đĩa đem đến. Lại có đem theo hai lượng bạc làm lễ mừng. Nhơn Quý tiếp lấy bạc, cảm ơn vợ chồng Mậu Sanh. Rồi đó Mậu Sanh thay áo đi gánh nước, quơ củi, còn nhũ mẫu thì dọn dẹp cỗ bàn, sắp đặt đầu đó, kể trời vừa tối. Nhơn Quý thay đổi y phục ra làm lễ trời đất, tối trở vào dọn dẹp, vợ chồng đi nghỉ.

Từ đó, Nhơn Quý nhờ có 300 lượng bạc của tiểu thơ mà tiêu dùng, được mấy tháng đã gần hết, vợ chồng ngồi bàn luận về việc làm ăn.

Nhơn Quý nói:

- Thôi, để mai ta làm việc này sẽ có tiền xài.

Bữa sau Nhơn Quý đi kiếm tre đem về. Kim Huê thấy vậy hỏi "Phu quan dùng tre làm gì?" Nhơn Quý nói:

- Phía bên kia núi nhiều chim nhạn lắm, ta tính sắm cung tên để bắn nhạn bán lấy tiền.

Nhơn Quý vừa làm xong bỗng thấy hai con nhạn bay qua. Nhơn Quý lắp tên, chờ nhạn kêu, bắn một mũi nhằm yết hầu liền sa xuống (bắn cách ấy gọi là khai khẩu nhạn). Kim Huê thấy mừng rỡ vô cùng.

Từ đó, mỗi ngày Nhơn Quý đi bắn nhạn bán được đủ tiền chi dụng trong nhà. Ngày kia Nhơn Quý lại đến chân núi để bắn, gặp hai con nhạn bay qua, vừa muốn giơ cung lên bắn, bỗng nghe tiếng người kêu tên mình mà nói rằng: "Bắn như vậy, cũng chưa giỏi, để ta bắn nhạn sống cho mà coi." Nhơn Quý nghe kêu day lại coi, thấy một người đầu đội mũ tứ sắc, mình mặc áo có lông y, oai phong lắm liệt, tướng mạo đường đường. Nhơn Quý không biết là ai, mới hỏi rằng:

- Phép bắn nhạn sống làm sao, bắn cho ta coi thử?

Tướng ấy nói:

- Đại ca quên tiểu đệ rồi sao?

Nhơn Quý đứng nhìn hoài cũng không nhớ, mới hỏi:

- Vậy chớ người là ai?

Tướng ấy nói:

- Tiểu đệ là bạn đồng học với ca ca, tên là Châu Thanh đây mà.

Nhơn Quý nghe nói mừng rỡ, ném cung tên chạy lại mà hỏi rằng:

- Châu hiền đệ ơi, vậy chớ Châu hiền đệ đó sao? Anh em mới xa cách mấy năm mà nhìn không biết, anh thiệt mau quên quá. Vậy chớ hiền đệ ở đâu mấy năm nay?

Châu Thanh nói:

- Em mấy năm nay có người ở Giang Nam rước làm giáo sư, nay nghe huyện Long Môn có treo bảng chiêu binh nên em tính về đầu quân. Còn ca ca võ nghệ cao cường sao chẳng đi để lập công trạng.

Nhơn Quý liền thuật những sự nghèo khổ cho Châu Thanh nghe và hỏi rằng:

- Em về đây, thì ngụ ở đâu?

Châu Thanh nói:

- Em ở nhà của kẻ mẫu em tên là Uông má má, không ngờ anh lại nghèo đến bực này. Nay em muốn anh cùng đi đầu quân để kiến công lập nghiệp, chẳng biết ca ca nghĩ thế nào?

Nhơn Quý nói:

- Em nói phải lắm, song anh mắc có vợ, một là không tiền chi dụng, hai là khó chôn nương thân, thì anh còn đi sao đặng?

Châu Thanh hỏi:

- Anh có vợ rồi sao? Em mừng cho, song em tưởng nam nhi chí chí, công danh là việc trọng. Nếu anh chịu cùng đi với em, thì lộ phí khỏi lo và em còn dư ít lượng bạc, xin để nhà cho chị tiêu dụng.

Nhơn Quý nói:

- Cám ơn hiền đệ hảo tâm như vậy thì chắc là đặng.

Châu Thanh mừng rỡ, liền lấy ba lạng bạc giao cho Nhơn Quý và hẹn rằng:

- Anh về sửa soạn ngày mai sẽ thượng lộ.

Nhơn Quý tiếp bạc, từ giã đi về.

Hồi 7

Nơi San cốc, vợ chồng than thở
Huyện Long Môn, huynh đệ đầu quân

Nói về Nhơn Quý nhận tiền của Châu Thanh tặng rồi từ giã về nhà, thuật chuyện cho vợ nghe. Kim Huê nghe xong mừng mừng tủi tủi, mà nói với Nhơn Quý rằng:

- Nay phu quân đi đầu quân, may nhờ ơn vua lộc nước lưng đeo soái ấn, làm vinh dự cho cha mẹ tổ tông, đó là việc hay lắm, song chẳng biết phu quân đi mấy năm sẽ về?

Nhơn Quý nói:

- Như ta xuống đó mà đắc dụng ta sẽ về liền.

Kim Huê nói:

- Nay phu quân đi cũng lâu năm mà thiếp có thai nghén, không biết sanh gái hay trai, vậy phu quân để danh tự lại, đặng sau đặt tên cho con.

Nhơn Quý nói:

- Như sanh con gái, thì ta chẳng nói làm chi, bằng sanh con trai cứ lấy tên cái núi này là Đinh Sanh mà đặt cũng đặng.

Nhơn Quý kêu nữ mẫu mà dặn rằng:

- Khi tôi đi rồi, ở nhà tiểu thơ có ưu phiền, xin nữ mẫu tìm lời khuyên giải.

Nhữ mẫu nói:

- Xin quan nhơn cứ an lòng, việc đó có tôi.

Kim Huê gạt nước mắt mà nói:

- Xin phu quân đi đường phải giữ gìn thân thể cho lắm.

Rồi đó hai người cùng chứa chan hàng lệ mà từ biệt ra đi. Nhon Quý lại tuốt qua nhà Vương Mậu Sanh mà thuật lại các chuyện đi đầu quân, và ngỏ lời ký thác. Vợ chồng Mậu Sanh rất mừng mà nói rằng:

- Xin hiền đệ cứ an lòng mà đi cho đặng công thành danh toại, còn việc nhà đã có anh chị đây chu cấp, em chớ có lo.

Nhon Quý từ tạ vợ chồng Vương Mậu Sanh, rồi thẳng qua nhà Uông má má.

Đến nơi, Châu Thanh ra đón vào thờ phòng, dọn rượu, thịt thể đãi. Hai người ăn uống rồi Châu Thanh nói:

- Khi em làm giáo sư, có đặng nhiều y phục, vậy để đem ra cho ca ca thay đổi.

Nói rồi lấy rương ra, Nhon Quý lựa lấy bộ sắc trắng mặc vào, coi oai phong凛冽, tướng mạo đường đường. Đoạn Châu Thanh sửa soạn hành lý, lạy từ Uông má má ra đi.

Hai người đi bảy tám bữa mới tới huyện Long Môn, lúc đó trời vừa tối, anh em vào quán nghỉ ngơi và mỗi người làm một văn trạng.

Rạng ngày, hai người cầm văn trạng đến phủ nha đầu nạp, quân sĩ mang văn trạng vào nạp giữa công án. Trương Sĩ Quý xem thấy tên Châu Thanh, 18 tuổi, quê ở Phú Giang Châu, huyện Long Môn, thì nghĩ thầm rằng: "Người này 18 tuổi, mà đã đến đầu quân, chắc là hảo hớn."

Bèn dạy đòi Châu Thanh vào. Châu Thanh vào ra mắt, Sĩ Quý hỏi:

- Người đến đầu quân, chẳng hay võ nghệ thể nào?

Châu Thanh nói:

- Tôi học binh thư đồ trận lâu thông, mười tám ban võ nghệ đều biết, song thường dùng cặp giản.

Sĩ Quý truyền Châu Thanh ra giá binh khí lấy giản múa thử coi. Châu Thanh văng lịnh, múa một bài tả lang hữu chiến, như rồng đờn nước, tựa cộp đặng san. Sĩ Quý xem thấy cả đẹp nói rằng:

- Phép giản của người giỏi lắm, nay ta lựa 12 tên Kỳ bài, còn thiếu bốn tên, vậy cho người sung vào chức đó.

Châu Thanh tạ ơn.

Trương Sĩ Quý xem đến trạng thứ nhì thấy tên Tiết Nhon Quý quê ở Sơn Tây, phủ Giang Châu, huyện Long Môn. Sĩ Quý thất kinh nghĩ thầm: "Quân sư đoán mộng như thần, còn bệ hạ chiêm bao thấy mặc đồ trắng, cầm cây Phương Thiên họa kích chưa biết có phải không để ta đòi vào xem cho biết." Liên dạy quân đòi cho Nhon Quý vào ra mắt. Sĩ Quý thấy quả mặc đồ trắng thì nghĩ thầm: "Thiệt ứng mộng hiền thần chẳng sai, nếu ta dung nạp người này, ắt bao nhiêu công lao rồi về tay y hết." Nghĩ rồi hỏi:

- Người biết cung mã gì không?

Nhon Quý thưa:

- Cung mã tôi trăm thước bắn nhắm, và mười tám ban võ nghệ đều tinh thông cả.

Sĩ Quý hỏi:

- Người quen dụng binh khí gì?

Nhon Quý nói:

- Tôi thiện dụng cây Phương Thiên họa kích.

Sĩ Quý giả bộ giận nạt rằng:

- Đồ cầu đầu dám cả gan! Đao phủ quân! Mau dẫn ra viên môn xử trảm!

Đao phủ liền bắt Nhon Quý trối lại. Nhon Quý thất kinh hỏi.

- Tôi có tội gì, mà lại bắt chém?

Châu Thanh cũng ra nói:

- Người này anh em bạn thiết với tôi, xin lão gia sanh phước cho.

Sĩ Quý nói:

- Ta làm tổng binh phụng mệnh vua qua đây, cái tên ta còn không ai biết tới mà Nhon Quý lại phạm đến tên ta.

Châu Thanh nói:

- Vì người không biết xin lão gia lượng thứ.

Sĩ Quý nhậm lời và nói với Nhon Quý rằng:

- Ta nghĩ có Châu Thanh mà dung tội cho ngươi. Quân sĩ đâu, hãy đuổi ra khỏi viên môn.

Châu Thanh kêu rằng:

- Ca ca! Nay ca ca không được lục dụng, mà phải trở về, thôi em cũng chẳng ở làm chi, về với ca ca một thể.

Nhon Quý nói:

- Nay em làm chức Kỳ bài quan, phải buổi kiến công lập nghiệp, còn anh có vợ con bó buộc, tuy đi mà chẳng an lòng, nay đã không dùng, ta lại về nhà đi bán nhận.

Châu Thanh nói:

- Thôi đã rui vậy, để chờ hội khác, anh sẽ sửa tên, chắc người phải thấu dụng.

Nói rồi cùng nhau từ giã ra đi. Ngày ấy Sĩ Quý về phủ, thuật chuyện lại cho các con nghe, ai nấy đều khen là diệu kế.

Nói về Nhon Quý khi ra về trong lòng tức giận, vừa đi vừa nghĩ không dè đi lạc đường. Lúc đó, mặt trời chen lặn hai bên, cây cối mịt mù, không có nhà cửa gì hết. Nhon Quý cứ ngó phía trước mà đi hoài, đến một chỗ thôn trang, qua một cái cầu ván thấy có tòa nhà lớn, đèn đuốc sáng trưng, tiêu thiêu inh ỏi. Nhon Quý nghĩ rằng: "Nhà này chắc có hi sự." Bèn lại gần xem, rồi kêu tên người nhà mà nói rằng: "Nay tôi đi lỡ đường trời tối, xin cho ngụ đờ một đêm." Mấy người trang khách nói:

- Để tôi vào bẩm cho trang chủ hay đã.

Giây lâu chạy ra nói:

- Trang chủ cho mời ngươi vào.

Nhon Quý vào ra mắt trang chủ mà thưa rằng:

- Tôi lỡ đường tới đây, đến phiền quý xá. Chẳng hay tôn tánh đại danh người là gì?

Trang chủ nói:

- Ta họ Phàn tên là Hồng Hải, nhà tuy giàu có, song thường giữ thiện tâm.

Nói rồi sai gia đình dọn rượu thịt tiếp đãi. Giây lâu gia đình bung lên một mâm rượu thịt ê hề. Viên ngoại nói:

- Ta nay có việc đãi không đặng trọn lễ, xin quan nhơn dùng thiệt tình cho.

Nhon Quý tạ ơn, bèn ngồi lại ăn uống, cứ mỗi chén hai miếng, ăn không biết mấy chục chén. Phàn Hồng Hải thấy Nhon Quý ăn uống quá mạnh, thì ngồi ngó sững. Nhon Quý day lại thấy Phàn viên ngoại ngó sững, có ý không vui lại rung rung nước mắt thì nghĩ thầm rằng: "Có lẽ ông này thấy mình ăn nhiều quá, nên đem lòng phiền muộn chi đây." Nghĩ rồi liền để đũa xuống, không ăn nữa. Hồng Hải nói:

- Ta thấy quan nhơn sức lực mạnh mẽ nên ta ngó xem, hay là quan nhơn thấy ta rung rung nước mắt, không ăn nữa sao? Số là nhà ta có việc buồn rầu, chớ chẳng phải nghi kỵ chuyện chi, xin cứ ăn uống cho no đủ.

Nhon Quý hỏi:

- Viên ngoại có việc chi, có thể cho tôi được biết chăng?

Hồng Hải đáp:

- Lão phu năm nay 55 tuổi, hiếm hoi có chút con gái, tên là Tú Huệ, tài mạo song toàn, năm nay vừa hai chục tuổi, vợ chồng lão coi như ngọc báu trên tay. Nay vô cớ mà phải đưa cho người, nên lão lấy làm rầu rĩ lắm.

Nhơn Quý nói:

- Khi tôi đi đến cửa, thấy trương đăng kết thái, biết nhà có chuyện vui mừng. Nay viên ngoại gả chồng cho lệnh ái, cũng là hi sự, sao lại nói những câu dị kỳ vậy?

Hồng Hải nói:

- Vốn quan khách chưa rõ, chớ việc này có phải vợ chồng lão bằng lòng đâu! Nguyên cách đây chừng ba chục dặm, tới núi Phong Hỏa, có ba tên cường đạo chiếm cứ xung vương, giết người cướp của. Nay nó gởi thơ cho lão, biểu phải gả con gái cho nó, bằng không nó sẽ tàn sát hết. Lão nghĩ tài hèn sức yếu, đành gắng gượng mà xuôi theo, đêm nay cho nó đến cưới, nên lão nghĩ đến mà sầu thảm vô cùng.

Nhơn Quý nghe nói, nổi giận mà hỏi rằng:

- Sao viên ngoại không bầm quan địa phương, đặng bắt nó mà làm tội.

Phản viên ngoại nói:

- Ba tên cường đạo này dữ lắm, quan địa phương đã nhiều lần chinh tiểu, đều bị nó đánh thua cả.

Nhơn Quý nổi giận nói:

- Xin viên ngoại chớ phiền, để đêm nay tôi bắt chúng nó, mà trừ hại cho lương dân.

Phản viên ngoại nói:

- Không xong đâu, xin quan khách ăn uống rồi đi nghỉ, đừng hợa hổ bắt thành, mà lại làm liên lụy cho lão.

Nhơn Quý cười rằng:

- Nếu viên ngoại có sợ liên lụy để tôi ra chờ ngoài, rồi bắt chúng nó cho mà coi.

Hồng Hải nghĩ thâm rằng: "Thế người này thủ đoạn cao cường lắm sao?" Nghĩ rồi đổi buồn làm vui mà nói rằng:

- Như quan khách cứu đặng con tôi, thiệt ơn bằng trời biển.

Nhơn Quý nói:

- Xin viên ngoại cứ an tâm, biểu trang khách giữ phủ môn, để tôi ra đón nơi trang kiều mà bắt.

Viên ngoại nói:

- Như vậy thì tốt lắm!

Nhơn Quý hỏi:

- Vậy chớ quý trang có binh khí gì không?

Hồng Hải chưa kịp nói, đã có người trang khách thưa rằng:

- Tôi có cây giáo tốt lắm, để đưa cho trang khách coi.

Nói rồi đi lấy đem ra. Nhơn Quý cầm coi rồi nói:

- Đồ này dùng không đặng. Uốn nhẹ đã gãy liền.

Lại người nữa nói:

- Nhà tôi có cây đao bằng sắt nặng lắm, phải kêu mấy người lại khiêng mới đặng.

Nói rồi về khiêng đao đến. Nhon Quý cầm uôn một cái, cong vòng như lưỡi câu, mà nói rằng:

- Những đồ này đều vô dụng hết.

Một người trang khách nữa nói:

- Hay chỉ cây kích dưới nhà, coi có đặng không?

Hồng Hải nói:

- Cây kích ấy của ông Phàn Khoái truyền lại, tám chín người khiêng không nổi, khách quan dùng sao đặng.

Nhon Quý nói:

- Nếu là đồ binh khí của ông Phàn Khoái để lại thì tôi dùng đặng, xin chỉ thử cho coi.

Hồng Hải cùng trang khách dẫn Nhon Quý xuống dưới nhà cũi. Nhon Quý thấy cây kích chôn xuống đất, còn lưỡi thì chống lên trình nhà, dài một trượng bốn thước, và toàn bằng sắt. Nhon Quý tay tả đỡ trình nhà, tay hữu lúc lắc cây kích nhổ lên quăng xuống đất, rồi biểu trang đinh kiếm cây cột khác thế vô, xong rồi Nhon Quý cầm lấy cây kích coi mà nói rằng:

- Cây này không nặng không nhẹ, thật là vừa dùng.

Hồng Hải nói:

- Quan khách cầm nổi cây kích đó, hèn chi mấy món kia là vô dụng.

Nói rồi bày tiệc rượu ăn uống. Rồi đó Nhon Quý mãi dũa cây kích lại, cầm ngồi ở thính đường, và truyền cho trang khách canh giữ môn phủ.

Nửa đêm nghe tiếng pháo nổ, nhạc đánh vang trời, biết là cường đạo đã đến. Nhon Quý bèn cầm kích chạy ra thấy đèn đuốc sáng trưng, lâu la kéo đến rần rần rộ rộ. Nhon Quý nạt lớn:

- Bầy phải là quân cường đạo ở Phong Hòa san chăng?

Nói về ba tướng chiếm Phong Hòa san. Đại đại vương tên Lý Khánh Hồng, Nhị đại vương là Khương Hưng Bá, Tam đại vương là Khương Hưng Bôn ở nhà giữ san trại, còn Khương Hưng Bá đưa Lý Khánh Hồng xuống nghinh thân, vừa đi đến cầu ván, nghe thấy tiếng nạt thì thất kinh ngó lên, thấy một tướng mặc giáp trắng, cầm cây kích đứng ở trên cầu. Khánh Hồng nổi giận mắng rằng:

- Mày không nghe anh em ta ở Phong Hòa san, còn đến đây mà nạt mạng sao?

Nói rồi cầm đại đao tới chém. Nhon Quý đỡ ra một cái mạnh quá, làm cho Khánh Hồng chân tay bủn rủn, bị Nhon Quý nắm dây lưng kéo xuống kêu gia đình đem dây trói lại.

Hồi 8

Phản viên ngoại gặp nạn được rỗi hiên

Tiết Nhon Quý đánh giặc kết bạn tốt

Nói về Nhị đại vương là Khương Hưng Bá, thấy Khánh Hồng bị bắt, liền cầm giáo đâm Tiết Nhon Quý. Nhon Quý lấy kích gạt mạnh một cái, Hưng Bá chịu không nổi té nhào xuống ngựa, trang đinh bắt trói điệu về. Còn bao nhiêu lâu la thất kinh, chạy về báo với Tam đại vương Khương Hưng Bôn.

Khi ấy Nhon Quý cùng trang đinh đem hai tên cường đạo về đến cửa. Phàn Hồng Hải mừng rỡ nói rằng:

- Xin ân nhân hãy trị tội chúng nó.

Nhon Quý nói:

- Hãy đem hai thằng này trói ở thính đường, để tôi đến sào huyệt, bắt luôn thằng nữa, sẽ trị luôn thế.

Hồng Hải y lời. Nói về Khương Hưng Bồn ở nhà giữ san trai, xây dựng lầu về báo rằng: "Đại vương cùng Nhị đại vương đến Phàn gia trang nghinh hôn, bị tướng mặc giáp trắng bắt hết." Hưng Bồn nghe báo cả giận, cầm thương lên ngựa, kéo lâu la xuống núi, mới đi được hai ba dặm, bỗng thấy lâu la đến báo: "Tướng giáp trắng đã đến đây." Hưng Bồn liền giục ngựa ra mắng rằng:

- Cầu đầu tặc, phải đem hai anh ta trả lại đây, kéo tánh mạng không còn.

Nhơn Quý nạt rằng:

- Ta quyết đến tận sào huyệt mà giết lũ nguoi để trừ hại cho muôn dân trăm họ.

Hưng Bồn cả giận giục ngựa đâm Nhơn Quý. Nhơn Quý lấy kích ra đỡ, gài Hưng Bồn xuống đất bất sống.

Lâu la thấy ba tướng đều bị bắt, bèn qui xuống đất xin hàng, xin tôn Nhơn Quý lên làm đầu đảng, Nhơn Quý nói:

- Ta đường đường dũng sĩ, há làm điều vô sỉ ấy sao? Nay ta không giết các nguoi làm gì, song phải về thiêu hủy sơn trại, cải tà quy chính, kiếm kế khác làm ăn, nếu còn giữ thói ấy, ta sẽ giết hết.

Chúng lâu la nghe nói, đều kéo nhau về trại, phân phát tài sản, thiêu hủy sơn trại, rồi phân đi tứ tán.

Còn Nhơn Quý dẫn Hưng Bồn về nhà Hồng Hải. Hồng Hải kêu trang đinh, truyền đem ba tên cường đạo ra đập chết. Nhơn Quý cản lại và hỏi ba người rằng:

- Ngày nay bị bắt, các nguoi đã biết hối chưa?

Ba người đều thưa:

- Như đại nhơn tha tội, anh em tôi xin cải tà qui chánh.

Nhơn Quý nói:

- Như ba nguoi khứng cùng ta kết làm anh em, xuống Long Môn đầu quân, thì ta sẽ tha.

Ba người đều nói:

- Đại nhơn rộng ơn như vậy, vậy bọn tôi đâu dám chối từ.

Nhơn Quý liền mở trời tha cho ba người rồi cùng nhau thi lễ. Phàn Hồng Hải nói:

- Để lão phu sắm lễ vật, rồi bốn vị đến trước bàn thờ Quan Đế mà làm lễ.

Bốn người vâng lời. Làm lễ xong, Hồng Hải đặt tiệc ăn mừng. Khi mãn tiệc Hồng Hải trở vô phòng thì vợ là Viện Quân nói rằng:

- Thiếp coi Nhơn Quý tướng mạo đoan trang, chắc có tài tướng soái, ý thiếp muốn gả Tú Huê cho y, phu quân tính lễ nào?

Hồng Hải nói:

- Hợp ý ta lắm!

Bèn ra nói với Nhơn Quý rằng:

- Vợ chồng lão nhờ ơn ân nhân rất trọng, nay muốn cho tiểu nữ cùng ân nhân gá nghĩa, chẳng hay tôn ý thế nào?

Nhơn Quý thưa:

- Tôi đã có vợ con, thiệt không dám vâng mệnh.

Hồng Hải nói:

- Nếu ân nhân có lòng hạ cố, dẫu con lão làm tiểu thiếp, lão cũng vui lòng.

Anh em ba người Khung Hưng Bá cũng hết sức tán thành. Nhơn Quý chối từ không đặt, phải thưa rằng:

- Viên ngoại có lòng đoái thương, tôi xin vâng chịu, xong tôi còn mắc lo việc công danh, việc ấy xin hoãn lại.

Hồng Hải nói:

- Vây thì ân nhân để vật chi làm tin!

Nhơn Quý cỡi giầy lưng ngựa sắc dăng cho Hồng Hải, Hồng Hải tiếp lấy đem vào phòng giao cho Tú Huê, và thuật lại các việc cho vợ con nghe.

Hồi 9

Phàn Tú Huê kết duyên dưng sĩ
Tiết Nhơn Quý hai thứ đầu quân

Khi ấy Nhơn Quý thưa với Hồng Hải rằng:

- Thưa nhạc phụ, lòng con chí quyết công danh lập nghiệp. Nay con xin từ giã đi đầu quân.

Hồng Hải nói:

- Nếu hiền tể lập đăng công danh rồi, chẳng nên trễ việc nghi gia nghi thất.

Nhơn Quý vâng lời, bốn anh em từ biệt ra đi. Khi đến huyện Long Môn đều tả văn trạng đầu quân. Tiết Nhơn Quý cái tên là Tiết Lễ.

Qua bữa sau, bốn người đồng nạp văn trạng, dâng đến án đường, Trương Hườn xem rồi đòi vào. Ba người đầu võ đều tinh thông. Trương Hườn mừng rỡ liền cho lãnh chức kỳ bài. Ba người đồng tạ ơn, đòi sắc phục kỳ bài đứng lại một bên. Trương Hườn xem đến văn trạng của Tiết Lễ, truyền quân sĩ đòi vào. Tiết Lễ vào, Trương hườn trông thấy Tiết Nhơn Quý, nổi giận kêu tả hữu bắt đem chém. Tiết Lễ nói lớn rằng:

- Tôi có tội chi mà xử trảm?

Trương Hườn nói:

- Ta vàng chi chiêu binh là việc kiết, sao ngươi dám mặc đồ trắng mà đi đầu quân, sao lại không tội?

Lý Khánh Hồng, Khương Hưng Bá, Khương Hưng Bồn đồng tâu xin tha tội cho Tiết Lễ. Trương Hườn nói:

- Ta vì ba tên kỳ bài này mà tha thứ cho ngươi.

Nói rồi truyền kẻ tả hữu đuổi ra khỏi viên môn. Nhơn Quý bị đuổi ra, buồn bực vừa đi vừa than thở.

Khi ấy Lý Khánh Hồng, Khương Hưng Bá và Khương hưng Bồn chạy theo kêu rằng:

- Ca ca ôi! Nay bốn anh em ta xuống đầu quân, mà quan không dùng ca ca, thì mấy em còn ở lại làm gì? Chi bằng kéo nhau về núi Phong hóa làm thảo khấu còn hơn.

Nhơn Quý nói:

- Ba em nghĩ vậy là làm, lần này các em có chôn xuất thân, còn tính về núi làm gì? Và anh đã đầu quân hai lượt, không đắc dụng, đó là số phận của anh, các em hãy ráng lập công, chừng nào có dịp sẽ tấn cứ anh với thiên tử thì chẳng hay hơn sao?

Ba người vâng lời, cùng nhau từ giã. Khi Nhơn Quý ra về, đi chừng bảy tám dặm đến một chỗ núi non hiểm trở, cây cối rậm rì, dưới chân núi có tấm bia đá đề chữ như vậy: Đây là núi Kim Tuyền, có con cộp trắng dữ lắm ai đi ngang phải đề phòng. Nhơn Quý coi rồi cười mà rằng: "Súc nghiệt dám rồi nhien nhơn dân hành khách, để ta chờ đây, coi xem mi ra thế nào!"

Hồi 10

Núi Kim Tuyền, Giảo Kim trao lệnh tiễn
Huyện Long Môn, Nhơn Quý lại đầu quân

Nói về Tiết Nhơn Quý muốn chờ đề giết cộp dữ, mà trừ hại cho dân, chẳng dè nằm ngủ quên đi mất. Đến quá giờ ngo, bỗng nghe tiếng kêu cứu. Nhơn Quý giật mình thức dậy, thấy một người sắc phục trắng chạy trước, sau lưng có con cộp trắng đuổi theo. Nhơn Quý thấy liền

chạy theo bất cẳng con cạp đê đầu xuống, vùng vẫy không nổi. Nhon Quý lật mặt con cạp lên móc hết hai con mắt mà nói rằng: "Loài nghiệt súc! Mi hại người đã lắm, nay gặp ta, ta móc mắt mi cho mi biết." Nói rồi thả ra. Cạp đau quá hộc lên rồi chạy tuốt vào rừng.

Khi ấy Nhon Quý bước ra hỏi:

- Chẳng hay ông danh tánh là chi?

Người ấy đáp:

- Ta là Lỗ quốc công Trình Giáo Kim, vâng chỉ đi các tỉnh đốc lương, đi ngang qua đây rồi gặp đồ súc nghiệt, may gặp tráng sĩ cứu khỏi, ta rất cảm ơn. Tráng sĩ là người có tài, sao không xuống huyện Long Môn mà đầu quân?

Nhon Quý nói:

- Trình lão thiên tuế thứ tội, chẳng dám giấu gì thiên tuế, tôi đã hai lần đầu quân, chẳng hiểu vì có gì mà Trương Hườn tổng binh không dụng, nên mới trở về đây mà gặp cứu thiên tuế.

Giáo Kim nổi giận nói:

- Sĩ Quý vâng chỉ đi chiêu mộ anh hùng, sao người bực này mà không dụng. Nay ta giao cho người cây Kim bài lệnh tiễn, người cầm xuống đó, va phải thân dụng tức thì.

Nói rồi đi liền.

Nhon Quý được lệnh tiễn, lại trở xuống Long Môn. Nói quân sĩ vào thông báo. Sĩ Quý đòi vào. Nhon Quý qui dâng lệnh tiễn và thuật lại các việc. Sĩ Quý nghe nói nghĩ rằng: "Sự đã như vậy, ta yếm ả Nhon Quý không được nữa." Liền sanh một kẻ, nói với Tiết Lễ rằng:

- Người hai lượt đến đầu quân, chẳng phải là ta chẳng muốn dụng, vì ta thương người vô cớ bị hại, nên tìm đường mà yếm ả cho, không dè người cứ đâm đầu vào lưỡi chết. Số là trước đây vua chiêm bao, thấy một người bạch bào giáp rượt theo vua mà bắt, lại có đọc bài thơ rằng:

Gia trụ diêu diêu nhưt điểm hồng,

Phiêu phiêu tử hạ ảnh vô tông.

Tam Tuế hải đồng thiên lượng giá,

Sanh tâm tất đoạt tổ Kim long.

Sĩ Quý tiếp rằng:

- Quân sư bản bài thơ ấy, cho là có người họ Tiết tên Nhon Quý, quê ở Sơn Tây, muốn đoạt thiên hạ. Nên cho ta ra đây chiêu binh, dò xét tên người mà trừ đi cho tuyệt hậu họa, lòng ta hiểu sanh, muốn tìm đường cứu người, nên mấy lần khước từ không dùng. Nay có lệnh tiễn của Lỗ quốc công, ta tưởng lại khó cứu người nữa.

Nhon Quý tưởng thiệt hoàng kinh, lạy lạy mà thưa rằng:

- Nhờ ơn lão gia nói rõ, xin lão gia sanh phước cứu cho.

Sĩ Quý nói:

- Người muốn ta cứu khỏi, thì phải nghe ta dặn, mà xưng tên là Tiết Lễ, chớ đừng nói đến chữ Nhon Quý mà chết oan. Nay tiền dinh hiện có chữ Nguyệt còn thiếu một tên Hòa đầu quân, người hãy lãnh đỡ chức đó, chừng lập được công trạng chi, ta sẽ bảo tấu giùm cho đăng lập công chuộc tội.

Nhon Quý lạy tạ lãnh chức, khi ấy bốn tên kỳ bài là: Châu Thanh, Ly Khánh Hồng, Khương Hưng Bá, Khương Hưng Bồn cũng xin đổi sang

làm hòa đầu quân. Sĩ Quý ung cho và dặn dò không được kêu tên là Tiết Nhơn Quý mà chết. Mấy người vâng lệnh, đem nhau đến dinh làm việc.

Nói về Trình Giáo Kim đi thu lương rồi, về kinh vào tâu cho vua hay. Vương Quân Kha đốc tạo chiến thuyền xong rồi, cũng về triều phục chi.

Kể vài ngày Trương Sĩ Quý dâng biểu về triều tâu rằng: "Thần vâng chỉ ra Long Môn chiêu binh, nay đã đủ mười muôn. Mà không thấy có ứng mộng hiển thần Tiết Nhơn Quý, vậy xin thiên tử định đoạt." Thái Tôn xem biểu rồi, phán hỏi Từ Mậu Công rằng:

- Nay Sĩ Quý đã tuyển đủ mười muôn binh, mà không có ai tên là Tiết Nhơn Quý, vậy biết tính lẽ nào?

Mậu Công tâu:

- Sĩ Quý đã tuyển đủ mười muôn binh thì tự nhiên có Nhơn Quý ở đó, song Sĩ Quý không biết, nên tâu vậy đó thôi.

Thái Tôn nói:

- Nếu đã có hiển thần, thì ta định ngày dấy binh, song ngặt Tần vương huynh chưa mạnh, thì biết làm sao?

Mậu Công tâu:

- Vậy hãy cho Huất Trì Cung thay lãnh soái ấn, chừng Thúc Bảo hết bệnh sẽ trả lại vậy.

Thái Tôn nghe lời. Ngày hôm sau, Thái Tôn dẫn các quan văn võ tới phủ Tần Quỳnh. Hoài Ngọc ra tiếp giá vào trung đường. Thái Tôn hỏi:

- Ngự điệt! Bệnh vương huynh bữa nay thế nào?

Hoài Ngọc tâu:

- Bệnh nghiêm đường tôi không dạng khá.

Thái Tôn bèn vào thăm xem sao. Hoài Ngọc đi dẫn đường. Trình Giáo Kim, Từ Mậu Công, Huất Trì Cung cũng theo vua đi vào. Hoài Ngọc mở trướng ra kêu:

- Gia gia! Có bệ hạ đến thăm bệnh.

Thúc Bảo giả dò mê vừa tỉnh hỏi rằng:

- Ai vào thăm?

Hoài Ngọc thưa:

- Có bệ hạ đến thăm gia gia đó.

Thúc Bảo mở mắt thấy thiên tử, liền tâu rằng:

- Xin bệ hạ dung cho kẻ hạ thần, vì bệnh nặng không thể châu bệ hạ dạng.

Tâu rồi, ở trên giường làm lễ. Thái Tôn nói:

- Trẫm miễn lễ, vương huynh hãy nằm mà nghĩ. Nay trẫm đến thăm coi bệnh tình vương huynh có bớt hay chẳng?

Thúc Bảo tâu:

- Bệ hạ đến hỏi thăm, khiến bụng tôi vui mừng chẳng xiết, tôi vì bị thương tâm mà thành bệnh, huyết mạch đều hết, trong mình nhứt mồi, miệng hằng thổ huyết, tôi sợ không mạnh dạng.

Vua Thái Tôn nói:

- Xin vương huynh chớ lo nghĩ gì, thì bệnh mới mau hết.

Huất Trì Cung bước vào nói:

- Lòng tôi đang hoài vọng lão Nguyên soái, ngày nay hộ giá đến đây, xin kính hỏi thăm căn bệnh.

Thúc Bảo nói:

- Xin cảm ơn tướng quân.

Nói rồi day lại với Thái Tôn rằng:

- Muôn tâu bệ hạ, chẳng hay việc chinh đông sửa soạn sao rồi?

Thái Tôn nói:

- Sửa soạn đều xong hết, song bệnh vương huynh chưa lành, không ai chường chấp binh quyền, nên chưa định ngày xuất binh.

Thúc Bảo nói:

- Chinh đông là việc lớn, để trì hoãn tôi e chẳng nên, vậy xin bệ hạ lựa một người giữ chức Nguyên soái thay tôi.

Thái Tôn nói:

- Thế thì phải lắm, song ấn vương soái còn nơi vương huynh, vương huynh hãy giao lại cho ta, đặng ta lựa người giữ đỡ, chùng vương huynh mạnh rồi, theo sau đến nước Cao Ly ta sẽ giao lại cho vương huynh, chẳng hay vương huynh tính sao?

Thúc Bảo tâu:

- Bệnh tôi rất nặng, mườì phần chết chín, còn tưởng chỉ ấn soái nữa, nhưng mà con tôi là Hoài Ngọc, tuổi tuy còn nhỏ mà có tài trí, võ nghệ lại cao cường, giữ ấn Nguyên soái đặng.

Thái Tôn nói:

- Ngự điệt còn nhỏ, mấy vị lão huynh ắt chẳng chịu làm thuộc hạ, biết tính làm sao?

Thúc Bảo nói:

- Vậy chớ bệ hạ tính cho ai chường chấp?

Thái Tôn nói:

- Giao cho Huất Trì vương huynh.

Thúc Bảo tâu:

- Tôi đã liệu con tôi chường quân đặng, xin bệ hạ chớ lo ngại.

Thái Tôn nói:

- Nếu vương huynh buồn lòng chẳng an, thôi để trăm gả Ngân Trang công chúa cho ngự điệt.

Thúc Bảo cả mừng, liền dạy Hoài Ngọc lạy tạ ơn vua. Rồi đó Thúc Bảo kêu rằng:

- Huất Trì tướng quân lại đây, tôi có vài lời muốn nói với tướng quân.

Huất Trì lật đật chạy lại, Thúc Bảo ho một tiếng ra những đờm đờ, nhè mặt Huất Trì phun lên. Huất Trì tránh không kịp, vẩy đầy nơi mặt,

Trình Giáo Kim trông thấy cười ngất. Thúc Bảo giả ý nói:

- Xin lão tướng quân miễn chấp, ấy là bởi tôi hôn mê bất tỉnh.

Kính Đức tức giận vô cùng, song nghĩ đến chuyện soái ấn thì lại dằn lòng mà hỏi rằng:

- Lão tướng dạy tôi việc chi?

Thúc Bảo nói:

- Tướng quân muốn làm Nguyên soái, vậy chớ tướng quân có hiểu đạo làm tướng chẳng?

Kính Đức nói:

- Tôi tuy bất tài, song cũng biết đặng một vài điều.

Thúc Bảo nói:

- Vậy thì xin nói cho ta nghe thử.

Kính Đức nói:

- Hễ đạo làm tướng, người có công thì thưởng, người có tội thì phạt, dinh trại bền chắc, đao thương cho tinh nhuệ, đội ngũ cho chỉnh tề, phá trận cho có thể, ví bằng chẳng hay thủ thắng thì phải giục ngựa tháo lui, ấy là đạo làm tướng đó!

Thúc Bảo nạt lớn rằng:

- Người nói cái gì bậy bạ vậy? Ai dạy người đạo làm tướng đường ấy?

Giáo Kim cười lớn mà nói:

- Tàn ca ca dạy bảo người, người phải qui xuống, lấy đạo thầy trò mà thọ giáo.

Kính Đức cực chẳng đã, phải dẫn lòng qui xuống. Thúc Bảo nói:

- Phàm làm tướng, phải an định lập trại, cao thì ngựa vây khốn, thấp thì giữ nước lên, chỗ khô thì phải phòng hỏa hoạn, trí mưu đều là việc binh mã, truyền binh yếu cho đồng lòng, núi cao không nên lên trước, thành không chớ khá xông vào, chiến tướng trở ngựa về chớ khá chạy theo, ấy là vài điều sơ lược, cũng đủ biết đạo làm tướng, người khá nhớ lấy vào lòng.

Kính Đức nói:

- Nhờ ơn Nguyễn soái chi giáo, ngàn năm tôi chẳng dám quên ơn.

Thúc Bảo nói:

- Hãy tiếp lấy soái ấn đi!

Kính Đức hai tay với lấy. Thúc Bảo nạt rằng:

- Ấn soái này là của chúa thượng giao cho ta, người sao dám lấy?

Giáo Kim nói:

- Chớ khá giận ca ca ta!

Kính Đức nổi giận đứng dậy ra ngoài. Thúc Bảo cầm ấn soái giao cho vua Thái Tôn, vua Thái Tôn lại giao cho Từ Mậu Công. Kính Đức đi ra nơi tam đường ngồi nói lên rằng: “Ta coi người không sớm thì muộn ắt cũng phải chết, mà còn điếu võ dương oai, thiệt là đáng ghê!”

Hồi 11

Lãnh ấn soái, Huất Trì chinh đông

Thám địa huyệt, Nhon Quý gặp bấu

Chẳng dè khi ấy Trình Giáo Kim thấy Kính Đức giận bỏ ra ngoài thì theo núp sau bình phong, rình nghe Kính Đức nói mấy lời ấy, bèn chạy vào kêu Tàn Hoài Ngọc mà thuật lại. Hoài Ngọc nghe nói nổi giận, chạy ra sẽ lên lại sau lưng Kính Đức. Khi ấy Kính Đức đương ngồi trên giao ý ngó ra ngoài, miệng còn nói lảm bảm, không dè Hoài Ngọc ở sau lưng, hai tay nắm cái giao ý lật ra đập Kính Đức xuống đất thoi lia lịa. Kính Đức bị mắc kẹt trong ghế, thất thế không dậy được, bèn hét lớn mắng rằng:

- Mày là con nít, sao dám đánh tao?

Hoài Ngọc nói:

- Vì mày rủa cha tao nên tao đánh mày!

Nói rồi hai tay thoi lia thoi lịa. Lúc ấy vua Thái Tôn nghe phía trước có tiếng la, liền đứng dậy đi với Từ Mậu Công, còn Giáo Kim nghe

Kính Đức ra lón thì hiểu, liền bước lại tâu với Thái Tôn rằng:

- Hoài Ngọc bị Huất Trì Cung đánh tè nhào xuống đất, xin bệ hạ kêu Huất Trì, không y đánh chết Hoài Ngọc.

Thái Tôn nói:

- Để trẫm coi thử.

Giáo Kim làm bộ chạy lảng xăng ra trước, giả dò ho láy mắt Hoài Ngọc, Hoài Ngọc lạnh trí, biết có vua ra, bèn nằm lẩn dưới đất. Huất Trì Cung lật đật ngồi dậy, tay tả đề Hoài Ngọc, tay hữu co vô muốn đánh xuống. Vừa lúc vua Thái Tôn ra đến thấy vậy, thì nổi giận nói rằng:

- Còn không thôi sao?

Huất Trì Cung lật đật tâu:

- Xin bệ hạ xét lại, thiệt oan tôi lắm. Nó đánh tôi, chớ tôi không đánh nó!

Hoài Ngọc cũng tâu:

- Phụ vương ơi! Tôi bị đánh đau quá!

Huất Trì Cung nói:

- Người đánh ta, chớ ta nào đánh người bao giờ?

Thái Tôn ngó Huất Trì mà nói rằng:

- Mắt ta thấy người đánh nó, như việc người làm mất thể diện phò mã, xét theo quốc pháp thì không dung, song ta nghĩ tình người là tôi có công, vậy ta phạt bổng người một tháng đó.

Huất Trì Cung đã bị đánh lại bị phạt nữa, tức mình bỏ ra ngoài. Rồi đó vua Thái Tôn và các quan vào từ giã Tàn Thúc Bảo mà về trào.

Về đến nơi, Thái Tôn truyền cho thiêm giám chọn ngày cho Ngân Trang công chúa phối hiệp cùng Hoài Ngọc.

Ngày thứ, Thái Tôn lâm trào, giáng chỉ sai sứ qua Sơn Tây, truyền cho Trương Sĩ Quý kéo hết mười muôn binh mã mà đi trước qua Sơn Đông mà đợi. Kế đó chọn ngày phong soái cho Huất Trì Cung, và cấp cho 50 muôn binh, tế cờ phát pháo, kéo binh ra đi. Thái Tôn cỡi ngựa kỳ lân, có Từ Mậu Công, Trình Giáo Kim, Mã Tam Bảo, Đoàn Chí Trung, Ân Khai Sơn và Lư Hồng Cơ đồng theo hộ giá. Còn phía trước có hai mươi bảy tổng binh tùy hộ Nguyên soái.

Nói về Trương Sĩ Quý tiếp dặng chiếu vua, liền kéo binh mã ra đi, khi đến một tòa núi kia tên là Thiên Cái sơn, bỗng nghe một tiếng pháo nổ vang, liền thấy trên núi có một vị đại tướng kéo vài trăm lâu la xông xuống cản đầu binh và nói rằng:

- Phải mau nộp tiền mãi lộ, thì ta mới cho qua!

Quân sĩ trở lại báo, Sĩ Quý truyền dừng binh. Chí Long ra thưa rằng:

- Xin gia gia cho con ra bắt loài sơn tặc.

Sĩ Quý nhận lời. Chí Long ra trước nạt rằng:

- Đồ giặc rùng! Sao dám ngăn cản binh trời.

Tướng ấy cười rộ lên rằng:

- Người chẳng biết ta là đại vương Đông Qui đây sao?

Chí Long nổi giận, vỗ ngựa, hươi đao xông tới đánh. Đông Qui rước đánh, đánh đặng ba hiệp, đâm trúng bắp đùi chí Long. Chí Long cả sợ, chạy trở lại. Hà Tôn Hiến thấy vậy, cầm kích xông ra đâm. Đông Qui đánh trên lưng Tôn Hiến một giáo. Tôn Hiến thổ huyết ra lênh láng, nằm trên lưng ngựa mà chạy. Trương Sĩ Quý thấy vậy buồn rầu, xây có hỏa đầu quân là Tiết Lễ đến thưa rằng: "Xin cho tôi bắt tiêu

tặc."

Trương Sĩ Quý nói:

- Chắc ngươi cũng không hơn đặng đâu, song cũng ra đánh thử coi.

Tiết Lễ vàng lĩnh, lên ngựa xông ra. Đồng Qui giục ngựa tới đăm. Tiết Lễ cầm Phụng Thiên họa kích ra đỡ, đánh lại một kích mạnh quá.

Đồng Qui la lớn rằng:

- Thôi, thôi, để ta tránh đường cho mà đi!

Vừa nói vừa chạy. Tiết Lễ giục ngựa rượt theo, vói tay ôm bắt sống Đồng Qui đem trở lại nạp Trương Sĩ Quý. Sĩ Quý cả mừng. Tiết Lễ buông Đồng Qui xuống coi lại thì Đồng Qui đã tắt thở.

Trương Sĩ Quý nói với Tiết Lễ rằng:

- Ngươi bắt đặng Đồng Qui thì công ngươi rất lớn, như ngươi đi chuyến này mà lập đặng công cao, thì ngươi sẽ đặng chuộc tội.

Tiết Lễ thưa rằng:

- Muốn vãn đội ơn lão gia, và xin lão gia cho tôi lấy y phục của tên cường đạo đây, đặng cho người ta biết tôi ra binh lập đặng đầu công.

Sĩ Quý nói:

- Ta thưởng cho ngươi khôi giáp và con ngựa ấy.

Tiết Lễ tạ ơn, lãnh ngân giáp, ngân khôi và con ngựa Bạch Hoa Mã lui ra. Rồi đó Sĩ Quý truyền kéo binh qua Thiên Cầm sơn. Đi khỏi núi chừng bốn năm chục dặm, bỗng nghe một tiếng pháo nổ rền trời, ai nấy hồn bay. Sĩ Quý bèn dừng binh lại sai người đi kiểm coi cái gì mà la vậy. Giây lâu quân về báo: "Trước đây chừng vài dặm có một chỗ đất sụp xuống thành một cái hang lớn và sâu, ngó xuống thấy tối thui, không biết cạn sâu chừng nào." Sĩ Quý liền cùng con và rể đi đến xem, thì quả thiệt như vậy. Sĩ Quý liền truyền quân lấy dây dò coi sâu cạn, quân sĩ lấy dây cột một hòn đá lớn, giòng xuống đến hai mươi bảy trượng dây mới tới đáy. Sĩ Quý nói:

- Khi không mà đất sụp thành hang, chẳng biết kết hay là hung, nếu có ai dám xuống hang này mà coi vật chi rồi trở về thì ta trọng thưởng.

Trong bọn quân nghe nói, ai nấy co đầu rụt cổ, không ai chịu đi. Trương Chí Long thưa nhỏ với cha rằng:

- Gia gia hãy sai Tiết Lễ đi, như may nó xuống dưới mà đặng sống thì gia gia dặn nó coi có báu vật gì thì lấy đem về gia gia sẽ trọng thưởng cho, bằng chẳng may nó bị yêu quái ăn thịt thì thôi, mà lại biệt tích cái việc ngày trước.

Sĩ Quý khen phải, liền kêu Tiết Lễ biểu rằng:

- Nay khi không mà đất nứt khai ra một cái địa huyệt như vậy, ta tưởng ở dưới có báu vật nhiều, vậy ngươi hãy xuống coi, như có báu vật chi sẽ lấy đem về dâng cho triều đình đặng mà chuộc tội.

Tiết Lễ vàng lĩnh, Châu Thanh và mấy anh em đồng ngăn mà Tiết Lễ cũng không nghe. Sĩ Quý truyền quân làm một cái bàn ngồi đặng giòng Nhon Quý xuống hang, và dạy giòng theo một sợi dây nhỏ, đầu mỗi dây treo một chùm lục lạc, và dặn Tiết Lễ: "Khi xuống tới nơi rồi, chừng muốn lên thì nắm dây nhỏ này mà rung đặng quân sĩ biết mà kéo lên." Nhon Quý vàng lĩnh, quân sĩ liền nắm dây thông Nhon Quý xuống hang.

Tiết Nhon Quý xuống đến đáy hang rồi, đi xem cùng bốn phía, không thấy chi hết, bốn phía đều tối mịt, mà gió âm phong tứ hướng thổi vô. Nhon Quý dừng lại một hồi, xem thấy nơi phía đông có hào quang bên lằn lằn đi tới, thấy một cỏi mệnh môn, trên có thanh thiên bạch nhật, cỏ cây xum xuê, lại thấy một tòa sơn động. Nhon Quý xăm xăm đi tới. Xảy thấy tiếng kêu rằng:

- Tiết Nhon Quý! Ta cùng ngươi có hai đời oan trái, nay ta bị bà Cửu Thiên Huyền Nữ bắt trời tại đây, không biết làm sao mà thoát thân đặng, may gặp ngươi đây, vậy hãy lại mà mở đùm cho ta, đặng ta trở về phạm tục, thì ta cùng ngươi cừ oán sẽ dứt.

Nhơn Quý day lại phía tây nam thấy một chỗ đá lớn, có một con rồng xanh bị cột bằng chín sợi dây bằng sắt, liền bước lại mở mấy sợi dây, con rồng ấy tức thì đập đuôi một cái, gió ào ào, nhắm phía đông bắc bay thẳng. Rồi đó Nhơn Quý trở ra, đi đến tòa nhà kia, vào trong xem bốn phía không thấy người, lại thấy gần đó có một cái nhà bếp, trong bếp có một cái lò, bắc một cái chảo, trong chảo ấy có để mấy cái xừng, có hơi lên nghi ngút.

Nhơn Quý bước lại gần với bưng chông xừng xuống, dờ ra xem, thấy trong xừng ấy có một cái bánh nấn hình con rồng, bánh còn đương nóng. Nhơn Quý bưng đã đói, thấy bánh coi bộ ngon, bèn lấy ăn phứt, ăn rồi lại dờ luôn cái xừng thứ nhì thấy hai cái bánh nấn in hình con cạp, liền cũng lấy ăn, rồi lại dờ luôn cái xừng thứ ba thấy có chín cái bánh nấn in hình con trâu thì cũng ăn hết luôn. Ăn xong rồi, sắp mấy xừng lại y như cũ, rồi trở ra ngoài, bỗng nghe sau lưng có tiếng kêu rằng: "Nương nương cho đòi người." Tiết Nhơn Quý day lại thấy một đồng tử. Nhơn Quý bước lại hỏi rằng:

- Đây là chỗ gì? Còn nương nương ở đâu mà đòi ta?

Đồng tử nói:

- Chỗ này là cảnh tiên, ta vâng Cửu Thiên nương nương ra rước người.

Nhơn Quý lấy làm lạ bèn đi theo đồng tử. Khi gần tới nơi, thấy một tòa động phủ nguy nga, theo thẳng vào trong, thấy một vị nữ bồ tát ngồi nơi giữa điện. Nhơn Quý bước lại quì làm lễ. Cửu Thiên nương nương nói:

- Tiết Nhơn Quý! Người đi chinh Đông chuyến này sẽ gặp nhiều tay hào kiệt anh hùng, nên ta khiến người đặng truyền cho người mấy môn pháp thuật, còn khi nãy người ăn bánh, bánh đó là bánh của chư tiên ăn, mà ta cho người ăn, thì sức mạnh của người sẽ bằng một rồng, hai cạp, chín trâu. Như vậy trong ba năm người bình phục Đông Liêu đặng, song không thành việc bởi người làm lều, mở dây thả cho con rồng xanh bay đi, cho nên người không bình phục đặng sớm. Nguyên con rồng ấy là con rồng hại, thường làm rối loạn giang san, nên ta cầm nó nơi thập trụ bấy lâu, nay người thả nó đi, nó sẽ qua ở bên Đông Liêu mà dây loạn.

Nhơn Quý nghe nói kinh sợ mà rằng:

- Muôn ơn nương nương, đệ tử là thai phàm mắt thịt, đâu có biết việc thiên cơ nên làm lỗi mà thả con rồng ấy, nay chúa của đệ tử ngự giá thân chinh, nếu bình phục không đặng thì tội của đệ tử lớn biết chừng nào, trăm lạy nương nương, xin nương nương cho đệ tử một hai vật chi, đặng hộ thân mà chinh đông mà bình phục cho đặng Đông Liêu.

Cửu Thiên nương nương nói:

- Như người muốn mau, thì cũng mười hai năm mới yên được, vậy thôi để ta cho người năm món bửu bối.

Cửu Thiên nương nương liền sai tiên đồng vào trong lấy sáu vật đem ra. Năm món ấy là: Tiên, Bào, Cung, Tiễn và Tổ thơ. Cửu Thiên nương nương bèn dặn Nhơn Quý rằng:

- Cái roi này tên là Bạch Hồ tiên, hễ thấy gặp Nguyên soái Đông Liêu, mặt xanh râu đỏ, ấy là con rồng xanh đó. Nếu gặp nó thì dùng cây Bạch Hồ tiên này mới trừ nó đặng. Còn cái áo này là Thủy Hỏa bào, hễ gặp con nước lửa, thì phải lấy nó mà mặc vào, tánh mạng mới đặng toàn. Cây cung này tên là Chấn Thiên cung và năm mũi tên kêu là Xuyên Vân tiễn, khi người ra trận thì đem nó theo mình. Phòng khi gặp lúc hiểm nghèo, khi người bắn rồi thì vỗ vai một cái thì tên ấy lại trở về túi liền. Còn cái bản Tổ thơ này gọi là Vô Tự thiên thơ, phải cất cho cẩn thận, chớ khá cho người ta xem thấy, phàm có gặp khi nguy biến, thì đem ra mà khấn vái, tức thì sách ấy lộ chữ cho biết rõ ràng. Thôi, người mau trở về! Tiết Nhơn Quý rất mừng, lạy tạ rồi lãnh bửu bối trở ra địa huyết, đồng tử dắt đường ra đến cửa đá. Nhơn Quý bước ra khỏi cửa, đồng tử liền khép cửa lại liền. Khi đó Nhơn Quý không thấy chi hết, vì bốn phía đều tối đen bèn lần lần rờ kiếm cái bàn, bước lên nắm lấy dây lục lạc mà rung.

Hồi 12

Trận Long Môn, Nhơn Quý bày kế
Gặp hiền thần, Thái Tôn dẹp dạ

Nói về Trương Sĩ Quý ở trên, trông Nhơn Quý đã bảy tám ngày mà không thấy trở về, thì tướng Nhơn Quý đã chết dưới hang, nên muốn kéo binh đi. Châu Thanh và Khương, Lý bốn người đương lo lắng, bỗng nghe có tiếng lục lạc khua, mấy người cả mừng, lật đật kéo lên. Nhơn Quý thuật lại mọi việc cho mấy người nghe, ai nấy đều mừng, rồi kéo nhau về dinh. Nhơn Quý đem sự dưới hang thưa lại cho Sĩ Quý rõ. Sĩ Quý rất mừng, liền truyền lệnh kéo binh ra đi, chẳng mấy ngày đã tới Sơn Đông. Sĩ Quý truyền an dinh hạ trại, rồi đến ra mắt vương công là Vương Công Kha.

Chẳng mấy ngày, Thái Tôn và các tướng cũng đã đều đến, chúng tướng đồng kéo nhau vô thành, châu nơi bệ ngọc. Từ Mậu Công tâu rằng:
- Nay phải lựa ngày tốt để đón thuyền qua biên.

Thái Tôn nói:

- Hãy chậm chậm vì trẫm nghe tiên sanh nói hiền thần ở trong đám mười muôn binh của Trương Sĩ Quý, nên trẫm mới chắc ý mà dấy binh, vậy xin đòi ra đặt trẫm phong quan, rồi hãy xuống thuyền qua biên cũng chẳng muộn.

Từ Mậu Công tâu:

- Nay hiền thần thời vận chưa tới, để đợi chình đông về rồi, thời vận người mới đến, chùng đó tùy ý bệ hạ phong cho người quan tước.

Thái Tôn nói:

- Như vậy cũng được, song trẫm muốn thấy mặt hiền thần cho được an lòng.

Từ Mậu Công tâu:

- Vậy xin bệ hạ truyền chỉ, kỳ cho Nguyên soái ba ngày, phải lập trận Long Môn tại chốn Hải Nang, đặt bệ hạ đến xem, thì ắt thấy hiền thần nơi trận.

Thái Tôn nghe tâu phán rằng:

- Huất Trì vương huynh hãy lên Hải Nang lập ra một trận Long Môn cho ta xem.

Huất Trì thưa:

- Thuở nay tôi không đọc một chữ sách, biết lập trận đồ thế nào?

Khi ấy Từ Mậu Công ra dấu, Thái Tôn hiểu ý, liền nạt Huất Trì rằng:

- Bày trận dùng binh là việc thường của Nguyên soái, sao lại không biết, nay trẫm gia hạn, cho ba ngày lập trận ấy, bằng nghịch thì trị theo quân pháp.

Huất Trì gắng gượng vâng lời trở về dinh lo sợ. Hồi lâu mới nghĩ được một kế, đòi Trương Sĩ Quý đến mà nói rằng:

- Nay ta vâng chỉ thánh hoàng sai lập trận Long Môn tại Hải Nang, chớ chi thuở ta còn niên thiếu thì ta lập được, nay ta đã già yếu, quên trước quên sau, nên ta cậy người lập giúp, trong ba ngày phải rồi, đừng thiên tử ngự khán.

Trương Sĩ Quý nghe nói hoảng kinh thưa rằng:

- Trong sách lập trận, đâu có trận ấy, làm sao mà tôi lập được.

Huất Trì nạt rằng:

- Người chớ nói không biết, hãy về lập đi, ta sẽ phong thưởng cho, bằng nghịch mệnh ắt là trăm thù.

Sĩ Quý cả sợ gắng gượng lĩnh mệnh lui về. Về nhà thuật lại cho con và rể nghe. Hà Tôn hiền thưa:

- Tôi tưởng chắc Nguyên soái cũng không biết lập trận ấy, cho nên mới bảo nhạc phụ làm, tôi nghi trận ấy lập như trận trường xà, rồi thêm ra bốn cái chân, thì là trận Long Môn, lẽ nào lại không đặng?

Trương Sĩ Quý rất mừng, nói:

- Phải, con nói trúng đó.

Liên truyền lệnh cho ba quân bày khai một trận trường xà, và thêm bốn chân, và làm như hình con rồng. Sĩ Quý rất đẹp ý, liền vào thành báo cho Huát Tri hay, Huát Tri cả mừng vào dinh tâu rằng:

- Tôi lập trận Long Môn rồi.

Thái Tôn liền cùng Từ Mậu Công ra đến ải Hải Nang. Thái Tôn hỏi Từ Mậu Công rằng:

- Tiên sanh nói có hiền thần mà ở chỗ nào đâu, xin chỉ cho thăm coi?

Từ Mậu Công hỏi:

- Bệ hạ xem có phải là trận Long Môn chăng? Như phải thì mới thấy hiền thần đặng.

Vua Thái Tôn coi lại rồi nói:

- Ta dùng binh thuở còn niên thiếu, trận pháp đều hiểu biết, nay ta quyết muốn gặp mặt hiền thần, nên không muốn coi trận đồ, như chú tâm mà coi, thì ta chẳng biết nó lập trận Trường Xà chăng?

Vua cùng Từ Mậu Công nói rồi cỡi ngựa trở về đòi Huát Tri mà nạt rằng:

- Ta dạy ngươi lập trận Long Môn, mà ngươi lập trận gì vậy. Ấy rõ ràng là trận Trường Xà, mà thêm bốn chân đó, trận không ra trận, mà binh chẳng giống binh, như vậy thì làm Nguyên soái sao đặng?

Thái Tôn giả đồ giận, truyền quân trói Huát Tri xử trảm. Huát Tri thất kinh tâu rằng:

- Xin bệ hạ thứ tội, trận này không phải tôi lập, thật là của tiên phong Trương Sĩ Quý lập đó.

Từ Mậu Công cười rằng:

- Nói vậy thì Nguyên soái bị Trương Sĩ Quý dối lập trận Trường Xà rồi, hãy về bảo nó lập lại.

Huát Tri lạy tạ lui về dinh, đòi Sĩ Quý mà nạt rằng:

- Vì ta lộn lệt, trước khi ta coi không rõ, nay ta xem lại thiệt là trận Trường Xà rồi thêm bốn chân, vậy ngươi phải về lập lại cho ra trận Long Môn, thì ta dung tánh mạng cho.

Sĩ Quý không biết nói làm sao, vâng lệnh trở về dinh thương nghị. Tôn Hiến thưa:

- Tiết Lễ có tài, xin nhạc phụ cho đòi vào, coi y lập đặng chăng?

Sĩ Quý liền dạy đòi Nhon Quý vào mà nói rằng:

- Nay có lệnh thánh thượng dạy lập trận Long Môn, vậy ngươi hãy ráng mà lập ắt chuộc tội đặng.

Nhon Quý thưa:

- Trận Long Môn tôi đã có coi ở trong sách, song lâu ngày chỗ nhớ chỗ quên, vậy xin cho tôi về coi binh thư lại.

Sĩ Quý mừng lắm y lời. Nhon Quý trở về, bày hương án khăn vái rồi lấy thiên thư ra coi, quả có đồ trận Long Môn dạy bảo rõ ràng. Nhon Quý lật đặt đến dinh Sĩ Quý thưa rằng:

- Nay tôi đã tỏ tường, trận Long Môn lớn lắm, phải dùng bảy mươi muôn quân mã mới lập được.

Sĩ Quý nói:

- Để ta giao đủ cho ngươi.

Nhơn Quý nói:

- Xin lão gia truyền lập một cái tượng đài cho cao, tôi ở trên mà điều khiển binh mã. Song tôi e chúng binh không phục tôi thì biết làm thế nào?

Sĩ Quý liền lấy quân kiếm giao cho Nhơn Quý lên tượng đài, cầm cờ chỉ vẽ. Rồi Nhơn Quý cầm cờ Huỳnh Long nhảy xuống đài mà điều động, thì các chỗ trong trận đều dựng hàng lên hết, coi in hình con rồng vàng nằm giữa trận. Sĩ Quý rất mừng, liền lên ngựa đi báo cho Huất Trì hay. Huất Trì cũng liền đi tâu. Vua Thái Tôn và Từ Mậu Công đến Hải Nang thì thấy rõ ràng là trận Long Môn. Thái Tôn mừng chẳng xiết, rồi hỏi Từ Mậu Công rằng:

- Vậy hiền thần ở đâu, chỉ cho ta xem?

Từ Mậu Công liền truyền lệnh cho Long Môn điều động. Nhơn Quý dâng lệnh, liền cầm cờ lệnh dơ lên, dẫn đội ngũ ra cửa Long Môn, rồi trở vào trong mà kéo ra ngoài biên, rồi lại trở vào cửa Long Môn, bỏ cây cờ vàng xuống, lại lấy cờ xanh điều động nữa, thì trong trận liền đổi một sắc cờ xanh, hóa ra một trận rồng xanh. Từ Mậu Công chỉ Nhơn Quý mà tâu rằng:

- Bệ hạ hãy xem người mặc bạch bào, bạch giáp kia, ấy là hiền thần mà bệ hạ ứng mộng đó.

Vua Thái Tôn ngó chăm chỉ giây lâu, thiết rõ ràng người thấy trong chiêm bao ngày trước thì mừng rỡ chẳng cùng. Rồi đó truyền thâu trận đồ về thành an nghỉ. Vua cùng các quan về trước, Sĩ Quý về sau, vào dinh Huất Trì mà thưa rằng:

- Chẳng hay trận Long Môn lập như vậy có phải chăng thưa Nguyên soái?

Huất Trì nói:

- Phải hết, ấy là công thứ nhứt của người, để ta ghi vào công họ.

(Nguyên Huất Trì từ nhỏ không có học chữ, nên khi lấy viết ghi, thì không biết viết chữ gì, vòng vòng làm dấu cho dạng nhớ mà thôi). Khi Huất Trì đương ghi công, Sĩ Quý lại thưa rằng:

- Cầu tế tôi là Hà Tôn Hiến bắt đảng cường đạo, và đi thám địa huyết, xin Nguyên soái ghi công cho. Huất Trì liền vẽ thêm hai vòng nữa.

Sĩ Quý cả mừng từ tạ lui về.

Hồi 13

Bình Liêu luận, Nhơn Quý dâng bài

Mang Thiên kế, Thái Tôn qua biển

Nói về Thái Tôn về thành khen tài Tiết Nhơn Quý hoài, mà chưa biết sức học ra sao. Từ Mậu Công tâu:

- Nếu bệ hạ muốn biết, xin giáng chỉ cho Huất Trì Cung làm một bài Bình Liêu luận.

Thái Tôn y lời, truyền cho Huất Trì Cung làm một bài Bình Liêu luận mà rằng:

- Nay ta thân chinh Đông Liêu không biết trước định việc kết hung lẽ nào, vậy vương huynh hãy về dinh làm một bài Bình Liêu luận, rồi đem ta xem thử định phòng hồ binh mã.

Huất Trì nghe phán thì hoảng kinh gương gao vâng lệnh trở về. Về dinh liền đòi Sĩ Quý mà truyền cho làm. Sĩ Quý cũng vâng lệnh mà truyền cho Nhơn Quý làm. Nhơn Quý vâng lệnh, bày hương án, khăn cầu rồi gỡ thiên thư ra coi thấy rành một bài Bình Liêu luận, bèn lấy giấy viết lại rồi đem cho Huất Trì, Huất Trì đem dâng Thái Tôn. Thái Tôn xem bài Bình Liêu luận rồi hỏi Từ Mậu Công rằng:

- Nếu người tài năng như vậy thì sao mười hai năm mới bình phục đảng Đông Liêu.

Từ Mậu Công nói:

- Đó là việc thiên cơ đã định. Thôi, xin bệ hạ hãy truyền lệnh cho quân sĩ xuống thuyền qua biển.

Thái Tôn y lời.

Trương Sĩ Quý đặt lệnh, liền truyền quân lựa 500 chiếc thuyền lớn, kết lại một bè, rồi độ mười muôn binh mã xuống trước làm tiền đạo, còn 1300 chiếc chiến thuyền nữa thì cũng lẩy dấy kết lại, đặt độ năm chục muôn binh của vua. Sĩ Quý sắp đặt vừa xong, kể vua cùng các quan đều xuống long thuyền đót ba tiếng pháo, mở dấy nhảm Đông Liêu tán phát. Đi được vài ngày thì trời lặng biển êm, không hề thỉnh linh phát lên một trận phong ba rất lớn, chiến thuyền nhào lên, quân sĩ la rân. Thái Tôn kinh sợ, liền truyền lệnh quay thuyền trở lại. Từ Mậu Công tâu:

- Nếu bệ hạ muốn cho sóng này êm, thì xin truyền cho Huất Trì bình tịnh phong ba.

Khi ấy Huất Trì nghe nói vậy, lật đật quì tâu rằng:

- Quân sư nói sai rồi, sóng gió là việc trời đất, ai làm sao cho bình tịnh được!

Từ Mậu Công nói:

- Ta đã đoán tính âm dương, biết người bình tịnh được, nếu người không vâng mạng ta, xin bệ hạ giáng chỉ trối người xuống biển tế thần Hà Bá, thì sóng gió cũng yên lặng vậy.

Huất Trì bèn gượng gạo lần qua thuyền trước đòi Sĩ Quý đến nghị việc. Lúc ấy Nhon Quý thấy sự nguy hiểm liền khẩn cầu rồi gởi thiên thơ ra coi thấy có lộ hai chữ: "Miễn triều". Nhon Quý liền thưa với Sĩ Quý rằng:

- Nay giữa vời mà có bão tố như vậy, tôi e khi có các vị Long thần tứ hải đến chầu thiên tử, nên mới sóng gió như vậy. Vậy xin lão gia tâu cùng thiên tử xin người viết hai chữ: "Miễn triều", sai người đem thả xuống nước thì gió lặng êm tức thì. Xảy có lệnh Nguyên soái đòi, Sĩ Quý đến nơi. Huất Trì thuật lại lời vua phán. Sĩ Quý bèn lẩy những lời Nhon Quý thuật trước mà đọc lại cho Huất Trì nghe, Huất Trì liền tâu các việc cho Thái Tôn rõ. Thái Tôn liền dạy nội thị dâng giấy bút rồi viết hai chữ "Miễn triều" đưa cho Huất Trì. Huất Trì tiếp lấy đem thả xuống biển. Giây phút sóng gió êm lặng như thường. Vua Thái Tôn cũng không lấy làm mừng, nói với Từ Mậu Công rằng:

- Nay trẫm chẳng hứng đi chinh Đông, vậy quân sư hãy truyền lệnh cho quân sĩ đem thuyền trở lại, thì trẫm mới an lòng.

Từ Mậu Công tâu:

- Sóng gió đã lặng như đi sông nhỏ, vậy xin bệ hạ đi luôn, kéo thuyền đã ra được nửa vời, mà trở lại thì khó lắm. Và lại nếu nay bệ hạ không chịu qua trước trừ Đông Liêu, sau thoảng như chúng nó kéo binh tới Trường An xâm lấn, thì ăn năn sao kịp.

Trình Giáo Kim tâu rằng:

- Xin bệ hạ đừng nghe lời Từ Mậu Công, nếu chiến thuyền ra đến giữa biển, thoảng giông gió càng thêm lớn hơn nữa, rồi mà bị chìm thì lấy ai cứu bệ hạ nơi giữa biển. Nay mai gặp lúc gió hòa sóng lặng, cũng nên trở về Đãng Châu đừng ngăn giữ bờ cõi, nhược bằng binh Đông Liêu có kéo đến xâm phạm Trường An, thì lão thần này xin ra sức.

Thái Tôn hiệp ý khen rằng:

- Trình vương huynh nói nhảm lẽ.

Từ Mậu Công giận đỏ mặt, song cũng gắng gượng truyền lệnh ba quân quay thuyền trở lại.

Tới Hải Nang, vua cùng các quan lên thành. Từ Mậu Công tâu rằng:

- Ngày trước bệ hạ chiêm bao thấy hiền thần báo giá đi chinh Đông, ấy là việc lớn của nước nhà đã định, nay bệ hạ cử binh mã đến đây, mà lại trở về e ngày sau có việc xảy đến, chừng ấy bệ hạ sẽ ân hận không kịp.

Thái Tôn nói:

- Đi sóng gió lại to, biển đã lớn, trâm kinh sợ lắm! Để trở về Trường An, rồi ngày sau sẽ tính.

Từ Mậu Công ngẫm nghĩ hồi lâu mới sanh ra một kế, bèn tâu với vua Thái Tôn rằng:

- Xin bệ hạ an lòng, ở lại đây ít ngày đợi thăm dò Cao Ly coi động tĩnh thế nào.

Thái Tôn y lời. Khi ấy Từ Mậu Công qua dinh Huất Trì mà nói với Huất Trì rằng:

- Hôm nay ta vì việc nước nên chẳng nao cực khổ mà chung lo với người mọi việc. Vì ngày nay thấy thiên tử chẳng chịu chinh Đông, cho nên ta lo sợ ngày sau nguy biến. Nếu bây giờ không lo trước, để nước đến trôn mới nhảy, thì làm sao cho kịp, nên hôm nay ta có thiết ra một kế kêu là "Mộng thiên quá hải" đợi gạt thiên tử mà qua biển mới xong.

Huất Trì Cung hỏi:

- Kế ấy phải làm sao, xin quân sư chỉ bảo.

Từ Mậu Công nói:

- Rạng ngày mai đây, Nguyên soái cho đòi Trương Sĩ Quý đến dinh, rồi làm như vậy... như vậy... thì tự nhiên y dâng kế.

Huất Trì vâng lời, Từ Mậu Công từ giả trở về.

Rạng ngày Huất Trì dậy sớm, truyền lệnh cho quân sĩ đến trước dinh đào một lỗ cho sâu và cho lớn, rồi cho quân đi đòi Sĩ Quý đến nói rằng:

- Nay vì sóng gió lớn mà thiên tử không dám qua biển chinh Đông, vậy người phải về lo một kế kêu là "Mộng thiên quá hải" đợi làm cho thánh thượng mất ngủ thấy nước, dối choặng thiên tử an lòng qua biển. Như vậy thì công người rất lớn, bằng người chẳng hết lòng thì kia kia, ta có đào sẵn cái lỗ để dành cho người đó.

Sĩ Quý thất kinh, vâng lệnh lui về. Rồi đòi Nhon Quý đến mà thuật lại. Nhon Quý thưa:

- Xin lão gia cho tôi lo tính một chút rồi tôi sẽ trả lời.

Nhon Quý về dinh lấy thiên thơ cầu vái, một hồi dờ ra xem thấy các lời dặn bảo rõ ràng, bèn đến dinh nói với Sĩ Quý rằng:

- Xin truyền lệnh cho quân sĩ kết hết chiến thuyền lại kéo giăng ngang, làm như thể đất bằng, và kêu thợ đốn cây làm một cái thành giả, kêu là mộc thành. Thành ấy làm toàn bằng cây ván cùng bùn cát phong tồ bốn phía, làm cho đủ thành nội thành ngoại, đúng như thành thiệt và làm thêm một cái Thanh phong các choặng chừng ba từng lầu, và đường sá trồng hoa thảo, hai bên quân sĩ thì giả làm nhor dân trăm họ. Khi làm xong xuôi các việc, đem mộc thành ra giữa biển mà neo chỗ thiên tử ra đến, lên đặng thành ấy rồi thì không còn sợ sóng gió chi nữa, như vậy dối vua mới đặng.

Sĩ Quý cả mừng, lật đặt đi thuật lại với Từ Mậu Công. Từ Mậu Công khen và khiến Huất Trì lên khởi công làm, chừng bao lâu thành ấy làm xong. Từ Mậu Công tâu với Thái Tôn rằng:

- Nay tôi đoán định âm dương đoán chắc từ ngày nay sắp tới thì sóng yên gió lặng, xin bệ hạ xuống thuyền qua biển, trước là chúa tôi ngoạn cảnh, sau thăm dò việc Cao Ly động tĩnh thế nào, có cho người ngăn giữ.

Thái Tôn nhận lời. Từ Mậu Công mừng rỡ truyền lệnh cho Sĩ Quý lãnh 500 chiếc thuyền, mười muôn binh mã đi trước, còn các quan và Thái Tôn cũng sửa soạn xuống long thuyền theo sau. Khi vua và các quan vừa muốn ra thành Trình Giảo Kim kêu riêng Từ Mậu Công mà nói rằng:

- Ta coi mộc thành thiệt là khá sợ, thôi các ông bảo giá đi trước, còn để ta ở lại coi bệnh Tàn ca ca, nếu như mạnh đặng, chúng ta đồng đi sau cũng chẳng muộn.

Từ Mậu công nổi giận nói:

- Nếu người muốn về, thì tâu với thiên tử mà về đi.
Trình Giáo Kim liền đi tâu với Thái Tôn. Thái Tôn nhận lời, rồi truyền lệnh xuống long thuyền ra biển. Khi thuyền ra biển, điặng ít ngày cũng bị sóng giồi nghiêng lắc như cũ. Thái Tôn sợ nói:
- Long thuyền chuyển động như vậy thì đi sao đặng, thôi trở thuyền lại Sơn Đông, ta không bằng lòng đi nữa.
Từ Mậu Công tâu rằng:

- Xin bệ hạ chớ lo, tôi xem phía trước kia có chỗ dừng thuyền núp gió. Tôi thường xem địa độ thấy chỗ này kêu là trại Tuy Phong, trại ấy làm bằng cây ván chắc chắn, và tốt cũng như thành trên đất vậy.

Thái Tôn nói:
- Như vậy thì ta an lòng.
Chuyện vẫn hồi lâu bỗng thấy long thuyền hầu đến. Huát Tri Cung ra hỏi quân sĩ đem thuyền kèm sát bên Mộc thành, đi đến trại môn thấy trăm họ đều qui nghinh tiếp. Thái Tôn hỏi:

- Trăm họ ở chôn này có thanh tịnh chăng?

Trăm họ đồng thưa:

- Chúng tôi ở chỗ này đều được vô sự.

Thái Tôn bước vô phía trong hai bên đường đều có hoa cỏ xanh tươi, chính giữa lại có một lầu xinh tốt. Thái Tôn lên lầu rồi khen rằng:

- Bốn bề trăm hoa đua nở, tám phía thành quách rõ ràng, thiệt là xinh tốt.

Bèn vui vẻ ở ăn không còn lo sợ gì nữa. Khi đó Từ Mậu Công dặn nhỏ Huát Tri, khiến lấy neo nhả ngang qua biển mà thả. Còn Trương Sĩ Quý lãnh mười muôn binh đi trước làm khai lộ tiên phong. Đi đặng một tháng, thuyền đã gần tới ải địa đầu nước Cao Ly. ải đó tên là Hắc Phong Quang, trong ải có một viên đại tướng tên là Đái Liệp Phùng, người này có tài lặn giỏi và ba ngàn quân thủy đều biết lặn.

Hồi 14

Nhơn Quý giết giặc Kim Sa Nang
Khánh Hồng nhìn em Tư Hương Lãnh

Ngày kia quân Phiên đi tuần theo mé biển, thấy chiến thuyền Đại Đường kéo đến đông, lật đật về báo cáo cho Đái Liệp Phùng hay. Đái Liệp Phùng cười mà nói:

- Chúng nó muốn đến đây chịu chết đó, vậy bọn người mau nài nịt cho sẵn sàng, đặng theo ta xuống nước.

Quân Phiên vâng lệnh. Chừng vài trăm người theo Đái Liệp Phùng, mỗi người tay cầm đục và binh khí lặn xuống nước đặng đục thuyền, còn bao nhiêu giàn theo mé biển mà ngăn giữ. Nguyên Tiết Nhơn Quý đã có nghe nói ải này có nhiều người lặn giỏi, bèn ra đứng mũi thuyền mà xem bốn phía, giây lâu bỗng thấy dưới nước có người ló đầu lên rồi lại lặn xuống, lại nghe dưới thuyền có tiếng đục lộp cộp. Nhơn Quý liền truyền cho quân sĩ lấy gươm giáo ra giữ hai bên thuyền, còn mình cầm cung tên đứng đọt. Xảy thấy Đái Liệp Phùng trôi đầu lên, bị một mũi tên của Nhơn Quý bắn ngay yết hầu mà thác. Quân Phiên hoảng kinh bỏ ải cả lặn về Đông Hải Ngạn phi báo. Sĩ Quý thấy binh trên ải cả loạn, liền truyền lệnh đem thuyền vào bờ lên thành treo cờ hiệu Đại Đường và xét lương thảo coi thì còn đặng ba muôn hộc. Sĩ Quý để lại một tướng giữ thành, còn bao nhiêu quân sĩ xuống thuyền thẳng vô Đông Hải Ngạn. Tướng giữ ải Đông Hải Ngạn là Bàn Thiết Báo và có hai anh em ruột là Bàn Thiết Bru, Bàn Thiết Hồ, hai người ấy giữ ải Kim Sa Nang cũng gần đó.

Ba anh em thầy đều võ nghệ cao cường và sức mạnh muôn người không địch nổi. Ngày kia Bàn Thiết Báo đương ngồi nghị việc bỗng thấy quân ngoài Hắc Phong Quang về thuật lại mọi việc. Thiết Báo nghe nói cả kinh, nhứt diện sai người về Đại thành mà phi báo cho Lang chúa

hay, rồi điềm binh ra ải ngàn đốn. Khi Thiết Báo kéo binh ra khỏi ải quả thấy một đảo chiến thuyền độ chừng vài trăm chiếc xăm xăm đi tới. Còn đạo chiến thuyền của Trương Sĩ Quý khi gần tới, năm anh em Nhơn Quý ra đứng trước mũi thuyền, xem thấy trên ải binh lính không biết bao nhiêu. Nhơn Quý nói với anh em mình rằng:

- Trên ải chúng nó chắc có cung nỏ sẵn sàng, mấy anh em mau lấy bia ra phòng khi chúng nó bắn ra thì lấy bia mà ngăn đỡ.

Sắp đặt vừa xong thì trên bờ tên bắn xuống như mưa. Nhơn Quý tay tả cầm bia, tay hữu cầm kích, tên bắn xuống bao nhiêu đều bị gạt hết. Thiết Báo cả kinh liền truyền lệnh xô thuyền ra tiếp chiến. Thiết Báo cầm thương nhắm ngay đầu Nhơn Quý mà đâm. Nhơn Quý đỡ ra, rước đánh một hồi, gài thương kềm lại, thừa thế nhảy bay lên bờ. Quân Phiên hoảng kinh chạy về Kim Sa Nang phi báo. Thiết Báo cũng đuổi theo lên bờ tiếp đánh, hai đảng đánh nhau một hồi. Nhơn Quý đâm Thiết Báo một kích, thác tức thì giữa trận. Quân Phiên bỏ thành trốn hết, Sĩ Quý truyền quân đem hết chiến thuyền vào bờ rồi cùng chúng tướng lên thành và dựng cờ Đại Đường lên.

Nói về vua Thái Tôn ở trên lầu Phong Các hơn một tháng mà không có điều gì, ngày kia đương nghị việc với Từ Mậu Công, xảy thấy quân vào báo: "Mộc thành đã đến địa đầu nước Cao Ly." Thái Tôn ngờ ngẩn không rõ là gì. Từ Mậu Công lật đặt qui xuống tâu mọi nỗi, và xin vua tha tội. Thái Tôn đỡ Từ Mậu Công dậy và vui mừng chẳng cùng. Rồi đó vua tâu xuống thuyền vào Đông Hải Ngạn. Sĩ Quý rước vào ải và tâu rằng:

- Khi thuyền đến ải địa đầu, cầu tế tôi là Hà Tôn Hiến có bắn thác Đái Liệp Phùng lấy đảng ải Hắc Phong Quang, nay lại giết dạng Bành Thiết Báo đầu Đông Hải Ngạn, vậy xin bệ hạ giáng chỉ cho nó đi đánh Kim Sa Nang luôn thể.

Thái Tôn cả mừng hạ chỉ cho Trương Sĩ Quý đi đánh Kim Sa Nang. Sĩ Quý vâng lệnh kéo binh đi. Cách thành chừng năm dặm hạ trại. Quân Phiên chạy về phi báo. Bành Thiết Bưu cả giận hét lớn rằng:

- Ca ca ta bị thác, ta nguyện ráng sức trả thù.

Nói rồi truyền kéo binh đi khiêu chiến. Sĩ Quý truyền cho Nhơn Quý đem binh ra cự địch. Nhơn Quý giục ngựa đến trước nói rằng:

- Phiên cầu! Chúng bây chớ khá diều võ dương oai, mau xuống ngựa đầu hàng!

Thiết Bưu nói:

- Ngươi giết anh ta, nay ta nguyện giết ngươi!

Nói rồi võ ngựa xốc tới đâm nhau. Nhơn Quý cũng cầm kích đâm tới. Thiết Bưu thối lui vài bước, Thiết Hồ cũng vào trợ chiến. Châu Thanh giục ngựa xông ra, rồi đó Nhơn Quý đâm chết Bành Thiết Bưu, còn Thiết Hồ cũng bị Châu Thanh cho một giãn mà thác.

Khương, Lý ba người thừa thắng phá cửa thành, quân Phiên vỡ tan chạy về Tư Hương Lãnh mà báo tin. Cha con Sĩ Quý kéo nhau vào thành, dựng cờ Đại Đường, rồi dẫn mười muôn nhơn mã nhắm Tư Hương Lãnh thẳng tới.

Nói về ải Tư Hương Lãnh này có bốn viên đại tướng tên là Lý Khánh Tiên, Tiết Hiền Đồ, Vương Tâm Hạc và Vương Tân Khuê, bốn người kết bạn đồng sanh đồng tử và võ nghệ cao cường, đều lãnh chức tổng binh. Mấy anh em đương nghị luận xảy thấy quân Phiên chạy về phi báo. Bốn người liền sửa soạn quân sĩ.

Khi Trương Sĩ Quý kéo binh về cách thành xa xa hạ trại. Rạng ngày năm người hòa đầu quân kéo binh tới bên thành khiêu chiến. Bốn tướng Phiên cũng kéo binh ra thấy một người cỡi ngựa đứng dưới cây đại kỳ mặt trắng, mày tằm mắt phượng, mình mang bạch giáp bạch bào, tay cầm Phươg Thiên họa kích, dường như thiên thần giáng thế. Vương Tâm hạc huơ thương giục ngựa xông ra nạt lớn rằng:

- Tiêu tướng chớ khá diều võ dương oai!

Nhơn Quý cũng nạt lại và hỏi. Vương Tâm nói:

- Ta là Hồng Bảo Đại Lực Huy Hạ của Cáp Tô Văn Nguyên soái, tổng binh Vương Tâm Hạc là ta đây.

Nói rồi cầm giáo nhắm ngay mặt Nhơn Quý đâm vào. Nhơn Quý huơ kích đâm một cái rất mạnh. Tâm Hạc đã xưng vững la lớn rằng:

- Quả nhiên là lợi hại, anh em mau ra tiếp ứng!

Tiết Hiền Đồ và Vương Tâm Khuê nghe la, giục ngựa tới đánh vui với Nhơn Quý, đánh năm chục hiệp mà chưa phân thắng bại. Lý Khánh Hồng và Châu Thanh thấy vậy cầm binh khí xông vào, ba người đánh với ba người. Khi ấy Lý Khánh Tiên thấy trong bọn tướng Đường có một người giống hệt anh ruột mình ở Phong Hòa san thì nghĩ thầm rằng: "Nguyên bọn ta đây trước cũng là người Trung Nguyên, thất lạc đến đây đã mười năm dư, còn anh ta là Lý Khánh Hồng hầy còn ẩn nương non núi, có khi lúc này ra làm quan đi chinh phạt chăng? Vậy để ta ra hỏi cho tường cội rễ." Lý Khánh Tiên nghĩ vậy, liền giục ngựa ra giữa trận kêu Lý Khánh Hồng mà hỏi rằng:

- Người mặt vàng kia, người có phải là người khấu đạo ở Phong Hòa san tên là Lý Khánh Hồng chăng?" Khánh Hồng nghe hỏi dừng thương day lại xem nhìn quả là em ruột mình bèn hỏi lại rằng:

- Còn người có phải là Lý Khánh Tiên chăng?

Khánh Tiên đáp:

- Phải!

Hai người đều xuống ngựa ôm nhau mà mừng rỡ. Rồi đó Khánh Tiên kêu mấy anh mình mà nói rằng:

- Thôi đừng có đánh nữa, mấy người ấy là anh em của ca ca ta.

Lý Khánh Hồng cũng kêu Nhơn Quý mà nói:

- Xin ca ca cũng thôi, mấy người ấy là bạn đồng tâm của em tôi.

Hai bên đều dang ngựa ra. Nhơn Quý hết sức vui mừng, rồi cùng nhau thuật qua đầu đuôi gốc ngọn.

Hồi 15

Thiên sơn di, Nhơn Quý đẹp an
Phụng Hoàng Thành, Hiền Mô thất bại

Khi ấy Châu Thanh thưa với Tiết Nhơn Quý rằng:

- Nay bọn mình hiệp đặng chín anh em xương thịt, đặng hiệp lực mà đánh Phiên bang, đại ca liệu sao?

Nhơn Quý nói:

- Vậy là việc tốt.

Lý Khánh Hồng thưa rằng:

- Đại ca! Nay tôi chẳng biết lấy chi mà tâu cho đặng chúng nó hiệp với mình, vậy bọn ta hãy lấy ái Tư Hương này mà thưa với đại lão gia làm lễ tân kiến cho chúng nó có khi xong.

Mấy người đều khen phải, Lý Khánh Tiên cầm đao lên ngựa đi trước, còn mấy anh em đều theo sau, vào thành đòi dựng cờ hiệu lên. Kế đó Trương Sĩ Quý đến ái, Lý Khánh Hồng thuật chuyện lại, và nói rằng:

- Bốn người đều thuận tình qui hàng và dâng thành làm lễ tân kiến.

Sĩ Quý rất mừng, phong cho bốn người làm Kỳ bài quan. Bốn người đều thưa:

- Xin đại lão gia cho chúng tôi theo Tiết đại ca mà làm chức Hòa đầu quân.

Sĩ Quý cũng y lời.

Vua Thái Tôn ở tại Kim Sa Nang, nghe báo lấy đặng Tư Hương Lãn rồi, nên kéo binh qua Tư Hương Lãn. Sĩ Quý ra nghinh tiếp và tâu

rằng:

- Rê tôi là Hà Tôn Hiến, khi đến Kim Sa Nang, giết Bành Thiết Bưu và Bành Thiết Hồ đoạt đặng thành, nay nó lại lấy đặng Tư Hương Lãnh nữa.

Thái Tôn nói:

- Vậy thì công ngươi rất lớn.

Nói rồi truyền Huất Trì Cung lấy bộ công biên cho Sĩ Quý. Huất Trì vâng lệnh lấy bộ ra ghi, nhưng mà trong lòng hồ nghi nghĩ rằng:

- Và chẳng cha con Trương Hường là đồ bất tài, trời nào giúp cho nó nên công lớn như vậy, chắc có sự gian dối chi đây!

Rạng ngày, Trương Sĩ Quý truyền lệnh kéo binh tới núi Thiên sơn, cách thành mười dặm hạ trại. Chư tướng núi này là ba anh em Liêu Long, Liêu Hồ và Liêu Tam Cao nghe báo, truyền quân cố thủ nghiêm phòng. Khi ấy bọn Nhơn Quý lên ngựa đến bên thành dò xem cuộc thế, thấy núi Thiên sơn cao hơn vài ngàn trượng, gươm giáo đâm chơm chớm, ngoài lại có ba hòn núi bao chung quanh cũng treo đầy cây gỗ. Mấy anh em xem địa thế hiểm nguy thì lo sợ, nên quay ngựa trở về. Ngày nọ Nhơn Quý dẫn binh tới bên thành kêu lớn rằng:

- Vào báo với chúa tướng bầy nói có Hòa đầu quân Tiết Lễ đến, mau mở ải qui hàng, bằng nghịch mạng thì chết hết.

Nhơn Quý kêu hoài mà không thấy ai hó hé, ngỡ là núi cao kêu không thấu, muốn giục ngựa lên kêu. Vương Tâm Hạc nói:

- Không nên lên, vì trên núi có treo cây nhiều lắm, nếu đại ca đến nửa chừng nó đứt dây lẩn gỗ xuống thì chạy sao kịp.

Nhơn Quý không nghe giục ngựa lên ước chừng 60 trượng, đứng lại hô lớn rằng:

- Bầy vào nói với chúa tướng, có giỏi thì xuống tranh đầu, chớ đừng lẩn gỗ nữa, bằng không chịu ta đặng vắn lên giết hết.

Tiểu Phiên cả kinh vào báo lại y lời. Liêu Hồ lo sợ nói với anh rằng:

- Tôi nghe Tiết man từ anh hùng vô địch, lại có phép thần thông nữa, song anh em mình phải xuống thử tài với nó một trận.

Liêu Long nói:

- Chẳng nên, và chẳng nó giỏi lắm, ta cố thủ mãi thì nó làm chi nổi.

Liêu Tam Cao nói:

- Nếu ta cố thủ mãi thì nó khi mình hèn, chi bằng ta kéo binh xuống nửa chừng núi, coi tài cán là bao cho biết.

Hai anh khen phải, kêu quân sĩ dặn rằng:

- Khi ba ta ra khỏi ải, chúng bầy phải cầm binh khí sẵn sàng, chờ lệnh ta đặng đứt dây xuống.

Dặn rồi đồng lên ngựa mở cửa thành, kéo binh xuống nửa chừng núi dừng lại. Nhơn Quý xem thấy kêu lớn rằng:

- Ba người có phải là chư tướng Thiên sơn đó chẳng?

Ba người nói:

- Phải! Còn người là Hòa đầu quân Tiết Lễ phải chăng?

Tiết Lễ nói:

- Bọn người đã biết tiếng ta, sao chưa xuống ngựa đầu hàng?

Liêu Long nói:

- Tiết man từ! Người giỏi thì lên đây nói chuyện!

Nhơn Quý nghĩ thầm: "Có khi nó gạt mình lên đặng hại chăng? Song không lẽ nó làm thế ấy, vì có bọn nó ở đây, nếu lẩn gỗ xuống thì nó cũng chết." Nghĩ rồi giục ngựa lên gần hỏi:

- Vậy chớ bọn người mời ta lên có việc chi?

Liêu Long nói:

- Ta nghe người biết đặng vân giá vũ, vậy làm ta coi thử.

Nhơn Quý nghĩ ra một kế đáp rằng:

- Ta có một phép báu, ta bày ra người xem thấy rõ ràng.

Liêu Long nói:

- Phép chi làm coi thử?

Nhơn Quý nói:

- Ta có một mũi tên kêu là Huyết Tiễn bắn lên nửa lừng trời kêu như sấm.

Ba người nói:

- Khi nào có vậy, người chớ gạt ta.

Nhơn Quý nói:

- Nếu bọn người không tin để ta bắn lên cho coi.

Liêu Tam Cao nói:

- Người chớ mượn cớ ấy mà bắn lên bọn ta.

Nhơn Quý nói:

- Ta là danh tướng đâu thềm bắn lên vậy.

Liêu Long nói:

- Nếu người thiệt lòng, bắn ta coi thử.

Nhơn Quý tay cầm cung, tay hữu cầm hai mũi tên giơ lên kêu rằng:

- Bọn người coi ta buông tên nè!

Ba người lật đặt lấy binh khí giữ mình. Nhơn Quý bắn lên trời một mũi, liền nghe kêu vang một tiếng. Còn một mũi nữa đã lấp vào cung rồi, bọn Liêu Long ơ hờ không giữ nghe tên kêu trên không thì lấy làm lạ, ngược mặt ngó lên quên đề phòng. Liêu Tam Cao liền bị ngay một mũi nhằm yết hầu vào xuống ngựa. Liêu Hồ hoảng hốt quay ngựa chạy lên, Nhơn Quý rút tên bắn mũi nữa trúng chân con ngựa Liêu Hồ, ngựa ấy đau quá nhảy vòng, làm Liêu Hồ té nhào xuống đất. Liêu Long không biết đường nào chạy, kêu hoảng rằng:

- Quân bây mau cắt dây lẩn cây xuống.

Nhơn Quý lật đặt chạy xuống núi, anh em họ Liêu đều bị cây đề chết. Nhơn Quý kéo binh đến gần bên núi, quân Phiên dốc sức lẩn cây xuống. Khi cây hết rồi, anh em kéo binh thẳng lên phá thành, quân Phiên vỡ tan. Trương Hườn kéo hết binh lên núi vào ải xong xuôi, rồi sai người về Tư Hương Lĩnh báo tiếp.

Thái Tôn đặng tin mừng lắm, lựa tướng giữ Tư Hương Lĩnh, rồi kéo binh tới Thiên sơn. Gần tới nơi cha con Trương Hườn ra cửa ải nghinh tiếp. Thái Tôn vào thành đến ngự giữa tam đường. Trương Hườn quì tâu rằng:

- Rê tôi là Hà Tôn Hiến tón ba mũi tên mà lấy đặng Thiên sơn, giết anh em họ Liêu, xin bệ hạ truyền ghi công.

Nguyên soái Kính Đức ghi công nhưng nghĩ có điều chi giả dối. Sĩ Quý về dinh kéo quân thẳng tới Phụng Hoàng ải cách một dặm hạ trại.

Nói về chúa tướng ải Phụng Hoàng là Cáp Hiền Mô cũng là một viên đại tướng nước Cao Ly. Ngày kia đang ngồi xét việc, bỗng thấy quân Thiên sơn về báo rằng: "Hòa đầu quân Tiết Lễ giết ba vị tổng binh họ Liêu, lấy ải Thiên sơn rồi, lại kéo binh đến ngoài hạ trại."

Cáp Hiền Mô nghe báo giận lắm, lên ngựa cầm roi mở cửa thành xem trận. Khi tới cửa ải thấy binh Đường đóng trại liền nhau cờ xí rõ

ràng. Xây thấy một viên tiêu tướng mặc bạch giáp bạch bào xốc ngựa khiêu chiến. Cáp Hiền Mô giục ngựa xuống triều núi hời rằng:

- Phải người là Tiết Lễ chăng?

Nhơn Quý nói:

- Phải, còn người tên chi?

Cáp Hiền Mô nói:

- Ta là Phiên trào tổng binh Cáp Hiền Mô. Ta nghe danh người bắn giỏi lắm, vậy người bắn ta coi thử. Nếu người bắn trúng ngọn roi thì ta dâng thành lập tức, chẳng đánh chi hết, như người bắn không trúng roi ta, thì phải về nước ngay, chớ không đặng xâm phạm. Nếu người y lời thì bắn ta xem.

Nhơn Quý mừng lắm nói rằng:

- Ta chịu y lời, người chớ sai ước.

Cáp Hiền Mô nói:

- Nếu vậy ta gở roi cho người bắn, song người chớ có bắn lên ta, chẳng phải danh tướng.

Nhơn Quý nói:

- Ta là quân tử, lẽ nào làm vậy để tiếng cười muôn thuở sao?

Hiền Mô nói:

- Thiệt vậy thì người bắn đi.

Nói rồi cầm roi day động hoài. Nhơn Quý gở cung lên xem thấy, nghĩ một kế kêu lớn rằng:

- Ta đương nhắm bắn ngọn roi người, người chớ khá sai quân sĩ lên bắn ta đó.

Hiền Mô nói:

- Ta là quân tử, lẽ nào hại lên người sao?

Nói rồi day lại dặn quân mình, miệng dặn tay vẫn luân chuyển roi luôn luôn. Nhơn Quý thừa dịp bắn ra một mũi tên, quả nhiên tên ghim trên ngọn roi. Hiền Mô cả sợ khen rằng:

- Ta khen cho Tiết man tử đó.

Nói rồi nghĩ thầm rằng: "Nếu có người tài trí vậy, giữ thành cũng vô ích, chi bằng vào núi ẩn thân thì hơn." Nghĩ rồi kêu lớn rằng:

- Ta y theo lời hứa đó.

Nói rồi mở cửa Đông đi mất.

Hồi 16

Hãng Mã thành, đêm tối giao binh

Phụng Hoàng sơn, lão tướng chết trận

Khi Cáp Hiền Mô đi rồi, Nhơn Quý thấy trong thành vắng tanh không có tiếng, thì kêu tam tướng vào mở hết bốn cửa. Cha con Trương Hườn đem binh vào thành, sai người về Thiên sơn báo điệp. Thái Tôn mừng lắm, truyền tấn binh tới Phụng Hoàng thành. Gần tới, Trương Hườn ra rước vào, tâu rõ mình lấy thành mà xin ghi công. Kế đó vua sai Trương Hườn tấn binh đánh Hãng Mã thành.

Chủ tướng thành đó là Cáp Hiền Điện, em ruột Hiền Mô, đặng tin anh mình giao thành cho Tiết Lễ, và binh Đường kéo đến nữa, thì nổi giận nói:

- Đại ca thiệt bất tài! Chưa đánh trận nào, thấy chúng khoe danh đã vã mặt.

Nói rồi truyền quân sĩ phòng bị nghiêm ngặt.

Khi ấy Trương Sĩ Quý kéo quân đến nơi đóng trại. Ngày thứ, Tiết Nhơn Quý đến bên thành khiêu chiến. Cáp Hiền Điện nghe báo cảm thương lên ngựa dẫn quân ra trận. Nhơn Quý giục ngựa tới hỏi rằng:

- Tướng đó tên chi?

Cáp Hiền Điện đáp:

- Ta là đại tướng Cáp Hiền Điện, còn mi là đồ hạ tốt, sao dám đến đây khua môi?

Nhơn Quý nổi giận, hươu kích đánh xuống mạnh quá, làm cho Hiền Điện đỡ lại gần sa xuống ngựa, ráng sức đánh lại đặng vài hiệp, bị Nhơn Quý đâm một vết trên vai. Hiền Điện la lớn lên, quay ngựa chạy về thành bé cửa. Tiết Lễ thân binh về. Trương Hườn dọn tiệc đãi đàng.

Bữa sau Nhơn Quý kéo binh khiêu chiến, thì Cáp Hiền Điện bị thương cố thủ không ra, kêu mắng hoài mà không thấy ai ra trận. Trương Hườn liền kêu bọn cũ cá nói:

- Có ai biết kế chi phá đặng thành chăng?

Tiết Lễ nói nhỏ:

- Phải làm như vậy... thì phá đặng.

Trương Hườn khen hay, dạy Trương Chí Long đêm ấy dẫn binh mà đến bên thành đánh phá. Chí Long vâng lệnh, kéo ba ngàn binh mã tới Đông môn, đèn đuốc sáng lòa, trống chiêng dậy đất, đánh phá suốt đêm mới thân binh về. Đêm thứ hai, Trương Hườn dạy con thứ là Chí Hồ, đem ba nghìn binh mà đánh phá Tây môn. Lúc đó cung tên bắn vãi, quân sĩ la om sòm như đêm trước. Qua đêm thứ ba Chí Bưu đánh Nam môn, đêm thứ tư Chí Báo đánh Bắc môn, đêm thứ năm, bốn người kéo đến bốn cửa ải đánh một lượt. Nhân dân ở trong xôn xao, còn quân sĩ mỗi mệt mà không dám ngủ. Cáp Hiền Điện chẳng dám rời ngựa, tay vẫn liền thương, cảm không cho quân sĩ ngủ, đi tuần phòng bắt được ai ngủ, thì đánh bốn chục đòn, lần sau thì chém, truyền quân canh giữ nghiêm ngặt. Bên dinh Đường đánh luôn mười chín đêm ngày. Cáp Hiền Điện thấy binh Đường mỗi mệt, nên truyền lệnh cho đi ăn cơm, song còn đề phòng cho đến trưa mới đi ngủ. Chừng quá quân sĩ ngủ say vùi như chết. Tiết Nhơn Quý biết rằng quân sĩ trong thành đêm nay sao cũng ngủ say, và Cáp Hiền Điện ngờ quân ta mệt mỏi, chắc không đề phòng, vậy đêm nay đến đánh ắt là trọn thắng. Nghĩ rồi thưa với Trương Hườn. Trương Hườn mừng lắm dặn rẽ và bốn con hiệp binh quay chung quanh thành. Còn Khương Hưng Bá, Hưng Bôn đánh cửa Đông. Vương Tâm Hạc, Tâm Khuê đánh cửa Tây, Lý Khánh Hồng, Khánh Tiên đánh cửa Nam, Châu Thanh và Tiết Hiền Đồ đánh cửa Bắc. Bốn đạo chờ hiệu lệnh áp vào phá thành.

Chúng tướng vâng lệnh, Nhơn Quý lãnh đạo trung ương, kéo rốc mười muôn binh đến bên thành. Tiết Nhơn Quý truyền quân im lặng rồi nhảy lên vách thành. Châu Thanh và Tiết Hiền Đồ cũng nhảy theo. Khi vô đặng rồi, xem thấy hình giặc ngủ hết, liền dạy lại, dạy nội pháo hiệu cho các nẻo áp vào. Dứt ba tiếng pháo, quân sĩ bốn cửa đều tràn vào, còn quân sĩ của cha con Trương Hườn la ó vang trời, trống reo dậy đất. Lúc đó bọn cũ cá chém giết quân Phiền vô số. Quân sĩ trong thành thức dậy, lớp thì bị giết, lớp thì giầy xéo nhau mà chết. Cáp Hiền Điện ở trong phủ nghe quân la ó vang trời, biết là mắc kế, xách thương chạy vừa ra khỏi phủ bị Nhơn Quý đâm một kích chết tươi. Quân Phiền chết không còn một tên nào.

Rạng ngày, Trương Hườn vào thành dựng cờ Đường, rồi sai người về thành Phụng Hoàng báo thiệp. Thái Tôn đặng tin mừng lắm, hỏi Từ Mậu Công rằng:

- Chẳng hay từ đây tới đại thành Cao Ly còn mấy ải nữa?

Mậu Công liền dâng địa đồ, Thái Tôn xem thấy phía nam Phụng Hoàng thành, cách chừng 40 dặm có núi Phụng Hoàng là chỗ chim Phụng Hoàng làm ổ, và là thắng cảnh đệ nhất của nước Cao Ly. Vua Thái Tôn xem rồi nói rằng:

- Trẫm ở Trung Nguyên nghe nói núi này phong cảnh đẹp nhưt, mà trẫm chưa có dịp đi coi. Nay trẫm muốn đi xem núi ấy cho phi dạ, quân sư nghĩ thế nào?

Từ Mậu Công hãi sợ và nghĩ rằng:

- Nay vua muốn đến núi ấy, ắt mấy vị lão thần bị hại. Song cơ trời không dám lậu.

Giã bộ tâu rằng:

- Chỗ ấy là cấm địa của Cao Ly, ắt có người coi giữ, vậy phải sai một tướng giỏi đi thăm trước rồi bệ hạ đi sau. Khi ấy có Bình quốc công là Mã Tam Bảo bước ra xin đi thám. Thái Tôn nhậm lời, dặn phải cẩn thận. Mã Tam Bảo vâng lệnh, kéo quân sĩ ra thành, thẳng tới chân núi, quả thấy có một đạo binh giữ gìn. Khi ấy quân Phiên xem thấy vào báo với chư tướng. Cáp Hiền Mô nghe báo liền dạy quân làm một kế, rồi lên ngựa cầm đao ra, thấy Mã Tam Bảo thì nạt rằng:

- Lão man tử đến đây chịu chết hay sao?

Mã Tam Bảo nạt lại rằng:

- Ngươi tới số rồi! Ta vâng lệnh thiên tử đến xem núi này, sao ngươi dám ngăn trở?

Cáp Hiền Mô nói:

- Chỗ này là thánh tích của Cao Ly, chúa ta còn chẳng tới coi, huống chi là lũ bầy. Ta e cho tới đặng mà về không đặng.

Mã Tam Bảo nổi giận, hươ đao chém tới. Cáp Hiền Mô rước đánh dặng mười hiệp, liền trả bại chạy. Mã Tam Bảo rượt theo, chẳng dè người ngựa đều xa xuống hố. Quân Phiên áp bắt về dinh, gia tướng Mã Tam Bảo xem thấy, về Phụng Hoàng thành phi báo. Cáp Hiền Mô dạy đem Mã Tam Bảo vào bắt qui xuống. Tam Bảo mắng rằng:

- Ta là Đường trào đại tướng, đâu chịu qui phục thứ mày là đồ Phiên cầu, muốn giết thì giết, chớ nhiều lời.

Cáp Hiền Mô giận lắm, truyền quân chặt hai tay chân rồi đem ra giữa đường mà bỏ. Thảm thương thay!

Hồi 17

Kính Đức sa cơ bị cầm

Nhơn Quý tình cờ giải cứu

Nói về Thái Tôn đương bàn luận với các quan, bỗng thấy quân về báo rằng: "Mã thiên tuế rượt tướng Phiên sa hầm bị bắt rồi."

Thái Tôn cả kinh than rằng:

- Mã vương huynh trung thực nay bị bắt chắc không sống đặng. Xin quân sư chọn người đi cứu.

Huất Trì tâu:

- Xin bệ hạ yên lòng, để tôi đi báo cừu cho Mã Tam Bảo.

Thái Tôn chịu cho. Huất Trì lên ngựa kéo binh ra khỏi thành, thẳng tới Phụng Hoàng sơn, xa xa xem thấy một người nằm giữa đường tay chân trụi lủi, thì lật đật giục ngựa lại mà coi thì đúng là Mã Tam Bảo. Huất Trì Cung sa nước mắt nói:

- Lão tướng thân thể dường ấy, chắc không sống đặng. Lão tướng muốn tâu chi xin nói, ta tâu thể cho.

Mã Tam Bảo đau quá nói không đặng, nước mắt đầm dề, ý muốn chết mà không biết làm sao chết, cứ gật đầu qua lại ra hiệu. Huất Trì hiểu ý xuống ngựa lại gần hỏi rằng:

- Ngài đau lắm hả? Thôi nhắm mắt nghỉ đi, đừng dạy động mà đau thêm.

Mã Tam Bảo hôn bay về trời. Huất Trì dạy đem hài cốt Tam Bảo về thành rồi giục ngựa tới dinh khiêu chiến. Cáp Hiền Mô hay tin liền cầm roi lên ngựa xông tới trước trận nói:

- Thật phụ người chẳng thấy người nằm giữa đường đó sao? Thôi xuống ngựa nạp mình, kéo chết e mất xác.

Kính Đức cả giận đăm liên. Cáp Hiền Mô rước đánh, bị một giáo mạnh quá tay chân bùn rùn, con ngựa thối lui hơn mười bước. Cáp Hiền Mô liệch cự không lại, quay ngựa chạy đại. Kính Đức giục ngựa rượt theo, người ngựa lại sa xuống hầm, bị quân Phiên bắt trói.

Cáp Hiền Mô bắt đặng Huất Tri thì vui mừng nói rằng:

- Lang chúa có giáng chỉ, hễ ai bắt đặng Huất Tri và Tần Thúc Bảo thì đặng trọng thưởng. Nay ta bắt đặng Huất Tri, giải về kinh ắt được trọng thưởng.

Nói rồi truyền quân bỏ Huất Tri vào tù xa giải về kinh.

Nói về vua Thái Tôn đang ngồi lo việc Huất Tri đi cứu Mã Tam Bảo không biết thế nào, bỗng thấy quân về báo: "Mã thiên tuế bị Phiên bắt chặt cụt tay chân. Nguyên soái dạy chúng tôi đem về."

Thái Tôn nghe báo rơi lệ. Đoàn Chi Hiền, Ân Khai Sơn và Lữ Hồng Cơ bước ra xem thấy Mã Tam Bảo thân thể đường ấy thì khóc òa lên rồi trở vào tâu xin ảm phong cho Tam Bảo. Thái Tôn nhậm lời dạy mai táng nơi dưới chân núi thành Phụng Hoàng. Kế có quân báo Huất Tri sa hầm bị bắt nữa. Thái Tôn chết điếng hồi lâu tỉnh lại, hỏi quân sư rằng:

- Quân sư có kế chi cứu Nguyên soái chăng?

Mậu Công tâu:

- Xin bệ hạ chớ lo, Nguyên soái tuổi thọ còn dài, sẽ có người cứu.

Thái Tôn nghe nói an lòng.

Nói về Trương Sĩ Quý ở Hãng Mã thành đợi chỉ vua nên rảnh việc, cùng các con và bọn cữu cá kéo nhau đi săn.

Đến núi Nam Sơn thì phân nhau làm bốn phía săn bắn. Nhon Quý đi qua phía Tây, xây gặp một đạo binh cờ đề hai chữ Ngô Công xa xa kéo đến. Nhon Quý nói với các em rằng:

- Ta xem đạo binh kia là binh Cao Ly giải bừu vật về kinh đô, vậy anh em ta đoạt lấy đem về dâng thánh thượng chắc là đặng thưởng.

Tám người đều khen hay. Kế binh Phiên đi tới. Nhon Quý lướt tới nạt rằng:

- Phiên cầu giải vật chi đó? Hãy để lại đây, bằng nghịch mạng sẽ chết hết.

Cáp Hiền Mô đi sau nghe quân báo giận lắm, xách roi giục ngựa tới nạt rằng:

- Tiết man tử! Ngày trước ta tha ngươi, nay lại đến đây nạp mạng phải chăng?

Nhon Quý chẳng nói chẳng rằng cầm kích đâm liên. Cáp Hiền Mô rước đánh đặng vài hiệp, liền bị một kích chết tươi. Quân Phiên vỡ chạy bỏ tù xa lại. Nhon Quý rất mừng ngỡ là đoạt đặng đồ báu, liền lại gần xem, thấy một người mặt đen râu cụt quả là Nguyên soái Huất Tri Cung, liền lật đật quay ngựa chạy, tám anh em cũng quát ngựa chạy theo. Kính Đức ngồi trong tù xa xem thấy người bạch bào, nghĩ chắc là ứng mộng hiền thần thì kêu rằng:

- Tiểu tướng quân mau lại cứu ta, ta là Huất Tri Nguyên soái đây.

Song càng kêu chừng nào thì càng chạy chừng nấy. Huất Tri thấy vậy trách rằng:

- Đã giết tướng cứu ta, sao không mở ta ra lại bỏ chạy, thoảng như có quân Phiên bắt nữa, tánh mạng ta còn gì.

Kính Đức ngồi trong tù xa trách móc hoài. Lúc ấy Nhon Quý giục ngựa chạy mù, tám anh em kêu mãi cũng không ngó lại. Chạy hồi lâu gặp cha con Trương Sĩ Quý kêu mới dừng lại. Sĩ Quý thấy Nhon Quý sợ sệt thì hỏi rằng:

- Sao ngươi coi bộ kinh hãi vậy?

Nhon Quý thưa các việc giết tướng Phiên gặp Nguyên soái, rồi thưa rằng:

- Xin lão gia tính kế cứu mạng, kéo người đã lỡ thấy.

Sĩ Quý hỏi:

- Nguyên soái đã biết tên họ người chưa?

Tiết Lễ nói chưa. Sĩ Quý nói:

- May người chưa nói, chớ phải người bày tên họ rồi thì không thể cứu được, vậy bọn người hãy về thành trốn đi, mặc ta giải cứu cho.

Nhơn Quý lạy tạ rồi về thành, còn cha con Trương Hườn xuống ngựa phá cửa tù xa đem Huất Trì ra thưa rằng:

- Xin Nguyên soái dung tội, vì tôi không hay nên đến trễ.

Kính Đức hỏi:

- Tướng cứu ta khi này là ai?

Sĩ Quý thưa:

- Đó là rể tôi tên gọi Hà Tôn Hiến.

Dứt lời, Tôn Hiến bước lại thưa rằng:

- Xin Nguyên soái miễn tội, vì khi này tôi lại thấy Nguyên soái thì hết hồn nên chạy về kêu gia gia tôi giải cứu.

Kính Đức nói:

- Ta thấy rõ ràng người đó không giống người, ta hỏi người cứu ta, sao lại bỏ chạy?

Trương Hườn nói tiếp:

- Rể tôi khờ dại, thấy Nguyên soái thì thất kinh chạy về kêu tôi. Tôi lật đật dắt nó tới đây xin lỗi Nguyên soái.

Kính Đức nói:

- Lời nói vô bằng, bởi người theo dật mà ra, để sau sẽ biết.

Trương Hườn thỉnh Kính Đức về Hãng Mã thành. Kính Đức không chịu, lên ngựa thẳng về Phụng Hoàng thành.

Khi Kính Đức về đến nơi vào châu. Thái Tôn xem thấy mừng rỡ hỏi rằng:

- Vương huynh bị bắt sao lại thoát thân về được?

Kính Đức tâu việc bị bắt giải về kinh đô, gặp Nhơn Quý giải cứu, cha con Trương Hườn phá tù xa và các lời chúng nói vân vân... rồi nói rằng:

- Tôi chắc Trương Hườn xảo ngôn, chớ tôi thấy rõ ràng là hiền thần Tiết Nhơn Quý chẳng sai.

Từ Mậu Công cười rằng:

- Nguyên soái chớ nghi, thiệt là rể Trương Hườn là Hà Tôn Hiến cứu ngài đó.

Kính Đức bỏ qua chuyện đó, tâu rằng:

- Nay núi Phụng Hoàng không người coi giữ, bệ hạ muốn đi chơi thì được.

Thái Tôn mừng lắm, giáng chỉ ngày mai ngự giá ra đi chơi. Rạng ngày trèo thành cùng quân sĩ hầu long giá đi ra. Khi gần tới núi Phụng Hoàng, Thái Tôn xem thấy rất đẹp khen rằng:

- Thiệt là bồng lai dưới thế!

Khi ấy Thái Tôn thích chí lắm không muốn về bèn truyền các quan ai kiếm được chim Phụng Hoàng thì trọng thưởng. Lúc ấy hai mươi bảy vị lão thần bảo giá vâng lệnh phân nhau đi kiếm. Khi Tề Quốc Viễn và Vu Tuần Đạt đi tìm tới phía Đông núi Phụng Hoàng, gặp một đám ngô đồng cao vòi vọi, dưới mấy gốc cây có một chỗ đầy những đá nhỏ sắc rất đẹp, hình những trứng chim. Lại có một tấm thạch bia thấp

vàng, hình dạng như chim, bóng dáng chói lòa cao chừng một vó, bề dài đặng nửa tầm, xô mạnh thì rung rinh. Lại có một cái hang, không biết sâu hay cạn. Quốc Viễn nói rằng:

- Tôi chắc chim Phụng Hoàng hay đậu nơi cây ngô đồng. Và chỗ này nhiều vật lạ trên có ngô đồng dưới có huyết động, chắc ỏ chim Phụng Hoàng nơi đây, hai ta mau về tàu lại.

Vưu Tuấn Đạt khen phải, Tề Quốc Viễn lại nói:

- Hỡi khoan! Ta xem tấm thạch bia kia rất tốt, để mang về tàu làm cửa báu.

Nói rồi xốc hai tay đỡ thạch bia mà vác, nhưng không nổi. Vưu Tấn Đạt phụ lực mà cũng không đỡ nổi, cứ đứng xô lắc hoài. Kế Từ Mậu Công tới, xem thấy tức cười rằng:

- Hai người lếu quá! Mấy món ấy là đồ thánh tích linh lắm, lấy sao đặng. Nếu hai người lấy thì bọn ta bị bắt hết không ai trở về đặng.

Hai người bèn bỏ thạch bia, trở về tàu lại việc tìm ỏ Phụng Hoàng. Thái Tôn mừng lắm, dẫn các quan đến đó, quả thấy thạch bia tạc hình chim Phụng, liền hỏi quân sư rằng:

- Bia ấy là vật chi vậy?

Mậu Công tâu:

- Đó là đá Phụng Hoàng vậy.

Thái Tôn hỏi:

- Vậy mà con và trứng đâu không thấy?

Mậu Công tâu:

- Đá nhỏ đây là trứng, thạch bia là Phụng Hoàng, còn chim thiệt thì chưa ai thấy đặng.

Thái Tôn hỏi:

- Chẳng hay trăm muốn thấy chim đó có đặng chăng?

Mậu Công tâu:

- Bệ hạ là bực chí tôn, có thấy cũng vô sự, song sợ bọn tôi thấy thì mang hại.

Tề Quốc Viễn nói:

- Ta không tin, việc gì mà tai hại. Để ta phá ỏ nó lên coi cho biết.

Nói rồi lấy cây chọc xuống quơ quậy trong ỏ Phụng Hoàng.

Hồi 18

Phụng Hoàng sơn, Thái Tôn thọ khốn

Chôn sa trường, lão tướng mạng vong

Khi Tề Quốc Viễn thọc dưới hang hồi lâu, có một bầy chim bay ra đủ các màu, nhỏ lớn bay lên đậu trên chòm cây ngô đồng rồi nhắm phía Đông bay hết. Kế đó một con chim Phụng Hoàng bay ra, mình năm sắc lông, đuôi rẽ ba chia dài hơn hai thước, bay lên đậu nơi tấm đá Phụng Hoàng ngó vua gật ba cái. Từ Mậu Công tâu rằng:

- Chim Phụng Hoàng châu bệ hạ đó.

Thái Tôn vui mừng nói rằng:

- Ngươi có lòng đến châu, ta cho ngươi bình thân đó.

Nói dứt lời chim Phụng Hoàng đập cánh nhắm phía Đông bay thẳng. Thái Tôn nói:

- Phụng Hoàng đâu có ba chia, ấy là con trống, còn chim mái chắc còn dưới hang.

Bỗng bên dưới có tiếng ô ò ò như giông gió rồi ra một con quái điều đầu người mình chim, lông cánh có sắc rằn rịt bay lên đậu trên đá Phụng Hoàng ngó vua mà khóc. Mậu Công tâu:

- Chim ấy là chim Khốc Ly, vì nước nhà điên đảo nên nó ra trước mặt bệ hạ. Tôi đoán chắc hoạn họa tới bây giờ chẳng khỏi.

Thái Tôn cả kinh hỏi rằng:

- Tiên sanh! Vì làm sao mà có họa?

Mậu Công tâu:

- Chim ấy là chim Khốc Ly, nó đến trước mặt bệ hạ mà khóc than, tôi chắc trong giây phút sẽ có binh Phiên kéo đến.

Thái Tôn nói:

- Nếu vậy để làm chi loài quái điều, để trảm cho nó một mũi tên.

Nói rồi kéo cung bắn ra một mũi. Chim ấy trở khỏi, cần đặng mũi tên rồi nhắm hướng Đông bay tuốt. Khi ấy Mậu Công xem thấy tâu rằng:

- Chim ấy đã cần đặng tên chắc đi báo tin, xin bệ hạ mau dời gót trở về, kéo binh giặc đến.

Các quan nghe nói đều thất sắc, tâu xin vua trở lại.

Nói về Cáp Tô Văn nghe danh Tiết Lễ anh hùng, nên chưa dám xuất binh, qua nước Phò Dư mượn đặng vài trăm viên đại tướng và năm chục muôn binh kéo về gần tới núi Phụng Hoàng. Xảy thấy hai con chim Phụng Hoàng bay qua thì nghĩ thầm rằng: "Chim Phụng Hoàng ở trong ổ và Lang chúa đã cấm không cho ai phá khuấy. Nay nó bay ra ắt có người Trung Quốc đến đó." Lại thấy chim Khốc Ly bay đến kêu vang một tiếng, nhả mũi tên xuống. Cáp Tô Văn lượm lấy xem thấy bốn chữ "Trịnh Quân thiên tử" thì biết là vua Đường lên núi Phụng Hoàng, bèn kéo binh vây núi. Vua Thái Tôn và các quan còn ở trên núi nghe la ó vang trời thì kinh khủng kéo nhau lên cao thấy quân Phiên vây phủ kín mít. Thái Tôn hết hồn hỏi Mậu Công rằng:

- Binh Phiên vây phủ, biết làm thế nào?

Mậu Công nói:

- Xin bệ hạ truyền lập trại nơi đây, rồi đốn cây làm còi cọc treo xung quanh núi thì chúng không làm chi đặng.

Thái Tôn y tâu, truyền lệnh tức thì. Ngày kia Cáp Tô Văn cầm đao lên ngựa xóc tới sườn núi kêu Đường vương mà rằng:

- Mau xuống núi qui hàng, bằng nghịch mạng, ắt không toàn mạng.

Quân vào báo, Thái Tôn cùng các quan đều lên chỗ cao xem thì thấy Cáp Tô Văn mặt xanh mây lửa, miệng có nanh, mình cao lưng lớn, thiết là oai phong lắm liệt. Thái Tôn xem sợ thất sắc. Đoàn Chí Hiền đáp:

- Xin bệ hạ cho tôi xin xuống trừ Phiên tặc.

Thái Tôn dặn phải giữ gìn. Đoàn Chí Hiền lãnh mạng dẫn quân xuống núi. Cáp Tô Văn nạt rằng:

- Ta là Bình quốc công Đoàn Chí Hiền đây, mau xuống ngựa chịu trời cho rồi!

Cáp Tô Văn nói:

- Ngươi chớ khoe tài, gặp ta ắt bỏ thân!

Đoàn Chí Hiền nổi giận cầm kích đâm tới, Cáp Tô Văn hươ đao mạnh quá, Chí Hiền chịu không nổi la lên, liền bị một đao đứt đôi. Thái Tôn xem thấy khóc òa. Ân Khai Sơn và Lưu Hồng Cơ cũng khóc rồi cầm đao dẫn quân xuống kêu rằng:

- Phiên cầu chớ chạy! Ta quyết báo thù!

Nói rồi đâm đũa. Cáp Tô Văn rước đánh vài hiệp rồi chém Ân Khai Sơn một đao sả làm đôi. Lưu Hồng Cơ khóc rờn, chân tay bủn rủn,

lại bị chém nữa. Thái Tôn ở trên núi thấy hai người bị thác thì khóc ròng. Huật Tri Cung thất kinh, có một tướng trong hai mươi bảy quan tổng binh xin đi đánh báo cừu. Các quan coi lại là Tề Quốc Viễn thì cả kinh can rằng:

- Chẳng nên đâu! Cáp Tô Văn cao cường lắm, ba vị Đoàn, Ân, Lưu còn bị nó giết huống chi là lão tướng.

Tề Quốc Viễn như lửa tươi thêm dầu, cầm búa lên ngựa xốc tới trận kêu Cáp Tô Văn mắng vãi. Tô Văn cả giận chém đũa. Tề Quốc Viễn rước đánh hai hiệp thì bị một đao mất đầu! Bọn hai mươi sáu tổng binh ở trên núi xem thấy khóc om sòm mà rằng:

- Bọn ta cùng Tề Quốc Viễn kết bạn sanh tử, mau xuống núi báo cừu cho trọn niềm huynh đệ.

Nói rồi đồng cầm khí giới lên ngựa xốc xuống núi kêu Cáp Tô Văn mà rằng:

- Bọn ta quyết giết ngươi mà báo cừu cho bạn.

Cáp Tô Văn bị vây đánh mấy chục hiệp, muốn tháo chạy mà chẳng đặng, tính phải ra tay, liền lấy hồ lô cốc đưa lên miệng niệm chú, tức thì một cây phi đao bay ra hóa tám cây nữa, có một làn khói xanh bay trùm cả trận, hai mươi sáu người đều ngó sững. Từ Mậu Công ở trên xem thấy kêu lớn rằng:

- Nó dùng Cửu Khấu phi đao đó, hãy chạy cho mau kéo chết!

Hai mươi sáu người nghe nói hoảng sợ tính mở vây mà chạy cũng không khỏi. Kẻ bị đao, kẻ bị khí xanh bỏ mình hết thảy. Cáp Tô Văn thâu phép lại, kêu Đường chúa mà rằng:

- Ngươi thấy phép ta chưa? Sao chưa dâng biểu đầu hàng cho khỏi bị phi đao cắt cổ?

Thái Tôn thấy chư tướng đều tử trận thì khóc rằng:

- Ấy là tại ta nên chư tướng bỏ mình.

Huật Tri Cung thấy vậy tâu rằng:

- Xin bệ hạ chớ buồn để tôi xuống trả cừu cho chư tướng.

Thái Tôn nói:

- Phép phi đao nó lợi hại lắm, đi làm sao đặng.

Huật Tri tâu:

- Nếu tôi sợ phi đao thì là ham sống sợ chết, thiên hạ chê cười, oan hồn chư tướng chẳng an. Để cho tôi ra binh may giết đặng Cáp Tô Văn mà báo cừu, và giải vây cho bệ hạ, dầu thác cũng trọn danh trung nghĩa.

Từ Mậu Công nói:

- Việc báo cừu là việc nhỏ, báo giá mới là việc lớn. Nguyên soái chẳng nên trái lệnh.

Huật Tri nghe nói phải, mới thôi.

Lúc ấy Cáp Tô Văn đợi không thấy ai ra trận, mà trời gần tối, nên thâu binh về trại. Từ Mậu Công truyền quân sĩ xuống lượm thây mấy vị tổng binh chôn sau núi, còn thầy Đường Văn Nhon chôn phía trước. Thái Tôn hỏi rằng:

- Vì có sao tiên sanh dạy chôn Đường Văn Nhon nơi trước núi?

Mậu Công nói:

- Đó là đề ngày sau bệ hạ có chỗ dùng.

Thái Tôn nghe nói cũng bỏ qua, rồi dạy ba quân bày hương án, thân ra tế ba vị lão thần và hai mươi bảy vị tổng binh. Đêm ấy vua tôi nghị kế phá vây.

Trương Sĩ Quý lên hại Vạn Triệt
Tiết Nhơn Quý đánh bại Tô Văn

Khi ấy vua tôi bàn kế giải vây. Từ Mậu Công tâu rằng:

- Xin bệ hạ giáng chỉ sai người về Hăng Mã thành đòi cha con Trương Hườn đem binh giải vây mới đặng.

Thái Tôn hỏi sai ai. Mậu Công ngầm nghĩ hồi lâu rồi tâu rằng:

- Phò mã đi thì xong việc, cứ theo đường nhỏ sau núi thì đi qua đặng trùng vây.

Thái Tôn liền viết chiếu kêu phò mã dặn rằng:

- Con lãnh chiếu này qua Hăng Mã thành đòi Trương Sĩ Quý đem binh cứu viện.

Tiết Vạn Triệt lãnh chỉ. Thái Tôn lại vào an nghỉ.

Rạng ngày, Tiết Vạn Triệt nai nịt song chùy lên ngựa theo đường nhỏ phía sau núi. Đi gần tới đỉnh Phiên, quân tuần xem thấy la lên báo ra như mưa. Vạn Triệt cầm chùy gạt tên, xông vô trại giặc kêu lớn rằng:

- Phiên nô chớ bắn nữa! Mau dẹp đường cho ta về Hăng Mã thành đem binh đến đánh chúa tướng bầy.

Quân giặc bắn hoài, Vạn Triệt cả giận hươ song chùy xông vào dinh đánh giết quân Phiên tán loạn, rồi phá luôn bảy vòng vây nhằm Hăng Mã thành thẳng tới. Cáp Tô Văn hay tin rượt theo không kịp thì trở lại truyền binh tướng phòng bị nghiêm nhặt.

Tiết Vạn Triệt ra khỏi vòng vây, mình bị bảy mũi tên, rút ra đặng cả, còn một mũi tên sau lưng không nhỏ đặng tủng phải để vậy mà đi. Khi tới ngã ba lộ thì không rõ đường nào về thành Hăng Mã, bèn dừng ngựa đợi người hỏi thăm. Bỗng thấy trong mé rừng có một người mặt áo trắng, đứng coi người cật cò thì cả mừng giục ngựa tới kêu người ấy hỏi rằng:

- Đường nào về thành Hăng Mã? Xin cho giùm cho.

Người mặc áo trắng xem thấy một vị quan nhơn, khô giáp rõ ràng, tay cầm song chùy thì nghĩ rằng: "Người này là Đường tướng và đi cũng có chuyện chi nên coi bộ sợ hãi." Liền nói rằng:

- Tướng quân qua thành ấy thì theo tôi, tôi cũng về đó.

Vạn Triệt hỏi:

- Người tên họ chi, có phải là thù hạ Trương Sĩ Quý chăng?

Người ấy đáp:

- Phải, tôi là Hòa đầu quân Tiết Lễ.

Vạn Triệt hỏi rằng:

- Người có biết ai là hiền thần Tiết Nhơn Quý chăng?

Tiết Nhơn Quý nghe hỏi cả kinh vội đáp rằng:

- Tôi ở đó đã lâu mà không nghe ai kêu Tiết Nhơn Quý cả.

Vạn Triệt nói:

- Lễ nào người lại không biết, hay người là Tiết Nhơn Quý chăng?

Nhơn Quý nghe hỏi rùng mình đổ mồ hôi hồi lâu mới nói rằng:

- Tôi không phải Tiết Nhơn Quý, tôi thiệt là Tiết Lễ.

Vạn Triệt nghĩ rằng: "Trương Hườn là gian thần, chắc nó kiếm chuyện để dọa nên áp ứng chối không phải. Thôi để ta về giáp mặt Sĩ Quý sẽ nói." Nghĩ rồi theo Tiết Lễ về thành.

Tiết Văn Triệt về tới thành thì cha con Sĩ Quý đã hay, ra ngoài vườn vào đình, nói có thánh chỉ nên vội dọn hương án tiếp chiếu. Vạn Triệt đọc chiếu vua thì cha con Trương Huyên đều lạ tạ, nói rồi đó bày tiệc thiết đãi. Khi ấy Vạn Triệt hỏi Trương Huyên rằng:

- Ngày trước người dâng sớ nói tìm hiền thần Tiết Nhơn Quý không đặng, vậy chớ Hòa đầu quân Tiết Lễ là ai?

Sĩ Quý nghe hỏi kinh hồn nói rằng:

- Tiết Lễ đó là tên bậy lâu, còn hiền thần Tiết Nhơn Quý thì tôi tìm không có, nên tôi tâu thiết chớ có gian dối chi đâu. Xin phò mã hỏi lại.

Vạn Triệt nổi giận mắng rằng:

- Người là đồ gian nịnh, dám yếm ân hiền thần! Nay ta gặp mặt gan hỏi rõ ràng mà người còn dám cãi. Bởi người hiềm độc mạo nhận công người mà cho ở dinh tiên phong làm Hòa đầu quân, lại dối tên là Tiết Lễ, vậy mà người còn xảo ngôn. Thôi ta chẳng thèm nói với người, để chừng ta về tâu bệ hạ, khi ấy người sẽ đổi lại.

Sĩ Quý hoảng sợ, mặt như chàm đỏ, ngồi cứng lưỡi không nói gì đặng.

Vạn Triệt ngồi buồn bực, đau nhức quá nhớ lại còn mũi tên chưa nhổ, bèn dạy Sĩ Quý rằng:

- Người lấy rượu huyết thoa dùm ta và rút mũi tên sau lưng kéo nhức.

Sĩ Quý hỏi con đi lấy rượu. Chí Long vâng lệnh vô trong, còn Sĩ Quý nghĩ thầm rằng: "Sấn dịp này ta chẳng hại nó thì ngày sau chết cả bầy." Khi ấy Chí Long đem thuốc ra. Sĩ Quý ra sau lưng Vạn Triệt làm bộ thoa phết rồi hai tay nắm mũi tên hết sức đâm lút vô tới ruột.

Vạn Triệt la lớn rồi nhào xuống mà thác. Chí Long cả sợ hỏi rằng:

- Có sao cha giết phò mã vậy?

Sĩ Quý nói:

- Nếu không giết nó, ắt ngày sau lậu việc Nhơn Quý thì cha con mình chết hết.

Chí Long lại hỏi:

- Phò mã thác rồi, chừng thiên tử hỏi thì làm sao?

Sĩ Quý nói:

- Khi ấy ta đổ thừa rằng y bị tên đến đây rồi thác thì bệ hạ biết đâu mà đặng.

Liên dạy quân đem thân phò mã ra thành thiêu xác lấy tro, lại sai đòi Tiết Lễ tới dạy rằng:

- Nay thiên tử bị vây tại Phụng Hoàng sơn, có phò mã về cầu cứu, nên ta đòi người thương nghị.

Tiết Lễ thưa:

- Chẳng hay phò mã ở đâu?

Trương Huyên nói:

- Phò mã phá vây bị nhiều tên quá nên thác rồi. Thôi chẳng hỏi chi đông dài, mau tính mưu cứu giá. Số binh Phiên năm mươi vạn còn binh ta có mười muôn thì phải sao đặng?

Tiết Lễ thưa:

- Lão gia chớ lo, binh Phiên có trăm muôn cũng chẳng sợ, miễn cho tôi điều ba quân, thì tôi bày kế không dinh, ắt trừ giặc đặng.

Trương Huyên nói:

- Như người có kế mưu, thì ta cho người gươm lệnh. Nếu ai trái lệnh, xử trảm tức thì.

Nói rồi giao gươm cho Nhơn Quý lãnh gươm rồi truyền lệnh ba quân đội ngũ chỉnh tề, đốt ba tiếng pháo kéo binh ra khỏi thành, nhắm Phụng Hoàng sơn tấn phát.

Bình kéo một ngày, ngày tới. Nhơn Quý xem địa thế quân giặc, thấy sát khí ngất trời, bình đông vô số. Rồi đó cưỡi ngựa chạy vòng tứ phía kiểm chôn yếu lộ, truyền cất mười dẫy dinh trại, sáu dinh để không, bốn trại có người ngựa, mấy dinh không dùng kẻ treo dê đánh trống, cột ngựa để cho nó la. Ba quân y lệnh làm tức thì.

Khi ấy quân Phiên đi thám thính không biết quân Đường bao nhiêu người, chỉ nghe ngựa hí vang trời, trống chiêng dậy đất, thì cả sợ về báo cho Nguyên soái rõ. Cáp Tô Văn truyền lệnh phòng bị cẩn mật rồi nghĩ rằng: "Ta nghe danh Hòa đầu quân Tiết Lễ anh hùng vô địch, không biết dinh trại sắp đặt thế nào?" Liên ngựa ra xem, quả thấy dinh trại nghiêm trang, tinh kỳ chỉnh túc. Cáp Tô Văn xem thấy vừa kinh vừa khen ngợi Tiết Lễ trí lược, rồi quay ngựa về dinh thì trời vừa tối.

Rạng ngày, Tiết Nhơn Quý phát ba tiếng pháo, đội ngũ chỉnh tề, kéo binh qua dinh Phiên khiêu chiến. Quân Phiên vào báo. Cáp Tô Văn cầm đao lên ngựa dẫn quân ra trận, xem thấy một viên tiểu tướng cỡi ngựa đứng dưới đại kỳ, có tam tướng đứng tả hữu. Cáp Tô Văn kêu lớn rằng:

- Có phải Hòa đầu quân Tiết Lễ đó chăng?

Nhơn Quý nói:

- Phải, người đã nghe danh ta, mau xuống ngựa đầu hàng.

Cáp Tô Văn cười nói:

- Người là vô danh hạ tốt, quen thói múa mép, nay gặp ta ắt là tan xác.

Tiết Nhơn Quý nói:

- Người chớ khoe tài, hãy xưng danh mà chịu chết.

Cáp Tô Văn xưng danh rồi Tiết Nhơn Quý cười rằng:

- Ngày trước nơi địa huyết ta sợ ý thả người về dương thế, nay gặp ta còn dương oai diễu võ. Ta giết chẳng đặng người, thế không làm người.

Cáp Tô Văn cả giận hươ Xích Đồng đao chém xuống, Nhơn Quý cầm Thiên kích đỡ lại, nghe kêu như sấm vang. Cáp Tô Văn nói:

- Ta khen cho Tiết man từ lợi hại đó.

Nhơn Quý cầm kích nhằm bụng đâm tới. Tô Văn cầm đao đỡ bạt mạnh quá làm Nhơn Quý tay chân rung động. Nhơn Quý nói:

- Từ khi ta qua đất Cao Ly tới nay chưa tướng nào đỡ nổi cây kích này. Nay người đỡ nổi, khá khen cho đó.

Kể hai người hỗn chiến tới năm mươi hiệp chưa phân hơn thua. Đồng nghĩ một lúc rồi lại đánh nữa. Bờn kỳ phùng địch thủ, nên đánh trăm hiệp nữa cũng bất phân thắng bại. Cáp Tô Văn nghĩ rằng: "Tiết man từ thiệt cao cường, đánh mãi cũng vậy, ta phải dùng phép mới xong."

Liên lấy hồ lô ra, miêng niệm châm ngôn tức thì bay ra một cây Liễu Diệp đao và một làn khói xanh. Nhơn Quý lấy Chấn Thiên cung lấp Xuyên Vân tiễn vào nhằm phi đao bắn một mũi, kêu vang như sấm, đao và khói đều tan hết. Cáp Tô Văn cả giận phóng luôn tám ngọn đao nữa. Nhơn Quý hoảng sợ nghĩ thầm có tám mũi tên bắn cũng không kịp, song cũng liều bắn luôn bốn mũi nhắm làn khói xanh, tám ngọn phi đao tan hết. (Nguyên lúc đó bà Cửu Thiên Huyền Nữ đứng trên mây thâu phép phi đao, còn năm mũi tên thì Nhơn Quý vỗ tay đều trở về túi.) Cáp Tô Văn thấy phi đao tan hết thì cả sợ và giận hét lên rằng:

- Phép ấy của thầy ta cho, nay người phá hết, nếu ta giết chẳng đặng người thế chẳng đội trời chung.

Nói rồi đánh nhau hơn ba chục hiệp nữa. Nhơn Quý giục ngựa lui lại vài bước rồi rút Bạch Hồ tiên ra nạt lớn lên rồi vói tay nhắm Cáp Tô Văn đánh một roi, roi ấy xẹt một làn khói trắng dài chừng ba thước. Cáp Tô Văn tướng tinh Thanh Long, thấy roi Bạch Hồ thì sợ lắm. Tuy roi ấy không trúng vào mình song làn khói giọt vào mình, đau thấu tới tâm can, làm cho Cáp Tô Văn thổ huyết, nằm dài trên lưng ngựa mà

chạy. Mấy anh em Nhon Quý rượt theo giết quân giặc một hồi rồi đầu binh về. Trương Hưon mừng rỡ, truyền bày tiệc hạ công.

Hồi 20

Nguyệt Ánh hóa phép hại Hỏa đầu

Nhon Quý cờ bấu giết nữ tướng

Nói về Cáp Tô Văn nhờ quân sĩ bảo hộ về dinh, vào soái đường than rằng: "Tiết Lễ thật là anh hùng trong đời. Ta đã bị bệnh, lại mất phép phi đao, bắt vua Đường saoặng?" Xảy có phu nhon Mai Nguyệt Ánh bước tới thưa rằng:

- Thiếp nghe phu tướng bại binh nên vô lễ đến soái đường xin hỏi. Chẳng hay phu tướng đầu chiến với hỏa đầu, nó có tài phép chi mà thắng nổi phu tướng saoặng?

Cáp Tô Văn thuật chuyện đánh với Tiết Lễ rồi than rằng:

- Tiết man tử tài lực dường ấy, ta bắt Đường vương saoặng?

Mai Nguyệt Ánh thưa rằng:

- Xin phu tướng chớ lo, để thiếp đem binh trừ hỏa đầu cho.

Cáp Tô Văn nói:

- Không sao đâu! Ta mà còn chịu thua hưởng chi phu nhon tài sức bao lăm mà muốn ra trận.

Nguyệt Ánh thưa:

- Phu quân chớ lo ngại. Thiếp hồi nhỏ học đạo, thấy thiếp cho phép bấu nên thiếp mới chắc mình, xin ra đầu chiến với man tử một phen.

Cáp Tô Văn nói:

- Như phu nhon thiệt có phép thần, thì mai ra trận, song phải giữ gìn cho lăm.

Nguyệt Ánh vui mừng, trở vào kiểm điểm binh mã.

Rạng ngày, Mai Nguyệt Ánh lên ngựa cầm Tú Long đao ra trận khiêu chiến. Quân vào báo lại. Trương Hưon sai bọn cừu cá hỏa đầu ra đánh. Tiết Lễ vâng lệnh dẫn binh ra trận thấy một viên nữ tướng chừng 30 tuổi, hình dung tươi tốt, liền giục ngựa bước tới hỏi lớn rằng:

- Cáp Tô Văn đầu không ra lại cho đàn bà cầm quân vậy?

Nguyệt Ánh hỏi:

- Ngươi có phải là Hỏa đầu quân Tiết Lễ đó chăng?

Tiết Lễ nói phải. Nguyệt Ánh nói:

- Ta quyết giết ngươi báo cừu cho phu tướng và bắt Đường chúa luôn thể.

Nhon Quý cười rằng:

- Đàn bà sao chẳng thủ phận lại dám ra trận múa men, mau về kêu Cáp Tô Văn ra đánh với ta mới xứng. Nàng là thân quần vận yếm mang, ta chẳng thèm đánh.

Nguyệt Ánh cả giận hươ Tú Long đao chém tới. Nhon Quý đỡ rồi đánh lại. Saoặng hơn mười hiệp, Nguyệt Ánh mệt đổ mồ hôi, gạt kích ra kêu lớn rằng:

- Tiết man tử xem bửu bối ta đây!

Nói rồi lấy một cây cờ lục lăng liệng lên trên không, niệm chú, cây cờ ấy đứng hoài một chỗ. Nhon Quý cùng tám anh em thấy lạ ngó sững. Giây phút cờ ấy hóa ra trăm con rết nhỏ nữa, rồi lại hóa ra vài ngàn con, đồng bay xuống áp cận binh Đường vỡ loạn. Nhon Quý bị rết cắn giục ngựa chạy. Tám anh em đều nhào xuống ngựa thác tại trận, nhờ quân không bị rết cắn cướp thân đem về. Nguyệt Ánh nghĩ thầm rằng:

"Tiết Lễ bị rết cắn đau chạy về cũng chết." Nghĩ rồi vui mừng thâu phép, dẫn quân về trại. Cáp Tô Văn ra dất vào khen rằng:

- Phu nhon mới ra binh đã thắng trận, bôn soái đánh mãi mà thua hoài.

Đến soái đường, Tô Văn truyền bày tiệc hạ công. Trong tiệc Tô Văn hỏi vợ rằng:

- Chẳng hay phu nhon hóa phép giết hết bôn hóa đầu, nhưng chúng nó sống lại đặng chẳng?

Nguyệt Ánh nói:

- Xưa nay chết rồi sống lại sao đặng.

Cáp Tô Văn nói:

- Nếu thiệt vậy thì công phu nhon rất trọng.

Tiệc rồi ai nấy nghỉ ngơi.

Nói về Tiết Nhơn Quý bị rết cắn, quát ngựa chạy dài. Đặng vài dặm đường nọc độc thấm mình, bôn rùn tay chân, nhào xuống ngựa mà thác.

Khi ấy học trò của Lão tổ núi Hương Sơn là Lý Tịnh đánh tay biết Bạch Hồ mắc nạn, liền đặng vãn xuống cứu. Đến nơi thấy Nhơn Quý nằm thác giữa đường, liền lấy nhánh dương liễu châm tiên đơn thoa trên mặt Nhơn Quý. Hồi lâu Nhơn Quý tỉnh lại, mở mắt xem thấy một vị đạo sĩ tay cầm nhánh liễu, thì ngồi dậy hỏi rằng:

- Chẳng hay ân nhon ở đâu đến cứu tôi?

Lý Tịnh đáp:

- Ta là Lý Tịnh, trước làm quan nhà Đường, sau lên Hoàng Sơn học đạo. Nay biết tướng quân có nạn nên đến cứu.

Nhon Quý lạy tạ rồi thưa rằng:

- Xin Đại tiên mở lượng hải hà, cứu mấy anh em tôi cũng bị Phiến nữ làm hại.

Lý Tịnh nói:

- Ta mắc có việc đi cứu không đặng, vậy ta giao cho người bầu tiên đơn đem về cứu anh em và quân sĩ.

Nhon Quý lãnh hồ lô, thưa rằng:

- Nay Mai Nguyệt Ánh có phép hóa ra rết độc, chẳng hay đại tiên có kế chi phá đặng chẳng?

Lý Tịnh nói:

- Người lãnh phép này thì trừ đặng tà thuật.

Nói rồi lấy ra một cây cờ màu lục đưa cho và dặn rằng:

- Cờ này kêu là cờ Phấn Độc. Khi ra trận nữ tướng dùng Ngô Giác kỳ thì người liệng cờ này lên sẽ phá đặng. Thôi người khá y lời dặn mau trở về cứu anh em.

Nhon Quý lãnh cờ lạy tạ lên ngựa. Lý Tịnh cũng đặng vãn đi.

Nói về Trương Hườn ngồi trong trại thấy quân đem thầy bôn hóa đầu về thì cả sợ. Quân sĩ vừa thưa gốc ngọn thì thấy Tiết Lễ cỡi ngựa về.

Trương Hườn cả mừng hỏi rằng:

- Người sao khỏi bị độc trúng, còn tám người kia đều chết hết, biết tính sao?

Tiết Lễ thưa:

- Lão gia chớ lo, tôi có thuốc cứu sống lại.

Nói rồi đem thuốc tiên lại làm như lời Lý Tịnh dặn. Giây phút bôn cứu cá tỉnh hồn, hỏi thăm Nhơn Quý. Nhon Quý thuật chuyện gặp Lý Tịnh, anh em đều mừng.

Rạng ngày Tiết Lễ kéo binh tới dinh Phiên khiêu chiến, kêu tên Nguyệt Ánh. Quân Phiên vào báo lại. Cáp Tô Văn thất kinh đòi vợ ra soái đường. Nguyệt Ánh lật đật ra hầu. Cáp Tô Văn thịnh nộ hỏi rằng:

- Hôm qua phu nhon nói Tiết Lễ chết, sao nay còn Tiết Lễ nào đến nài phu nhon ra trận nữa?

Nguyệt Ánh thất sắc thưa rằng:

- Cờ phép linh lắm, lẽ nào chúng nó lại sống lại đặng. Hay là quân nghe lầm báo lộn chẳng? Để tôi ra binh xem thử.

Nói rồi vào nai nịt, xách đao lên ngựa ra trận quả thấy Tiết Lễ chẳng sai, thì tức mình hỏi lớn rằng:

- Bớ Tiết Lễ! Vì có nào người sống lại đặng? Phen này ta quyết cắt cổ người, coi người dùng phép gì mà sống lại nữa.

Nhon Quý cười rằng:

- Đồ tiện tỵ! Mi dùng tà thuật hại bọn ta, hôm nay ta quyết giết hết bọn mi.

Nói rồi giục ngựa hươu kích đâm tới. Nguyệt Ánh hươu đao chém lại. Đặng năm hợp, Nguyệt Ánh đuổi sức liền giục ngựa lui lại rồi lấy Ngô Giác kỳ quang lên. Tiết Lễ lật đật lấy Phấn Độc kỳ liệng lên thấy đứng sững giữa trời, trong giây phút Ngô Giác kỳ hóa ra con rết lớn, Phấn Độc kỳ hóa ra con gà vàng lớn. Con rết kia sanh ra hai ngàn con rết nhỏ, con gà nọ cũng sanh ra hai ngàn con gà nhỏ bay lại mổ bầy rết ăn hết. Nguyệt Ánh hôn xiêu phách lạc, lật đật niệm chú thâu phép mà không đặng, xây thấy hai cờ bay lên cao mất hết. Nhon Quý quang hồ lô lên đặng giết Nguyệt Ánh, chẳng dè Lý Tịnh trước gạt Nhon Quý trả lại hồ lô, chớ hồ lô trừ sao đặng nữ tướng, nay ở trên mây thâu luôn về động. Nhon Quý thấy hồ lô đi mất mà chẳng hiệu nghiệm chi, thì tức giận giục ngựa tới chém Nguyệt Ánh. Hai bên hỗn chiến hồi lâu Nguyệt Ánh bị một kích trúng yết hầu chết tươi! Cáp Tô Văn ở trong trại xem thấy khóc rống lên, rồi lên ngựa hươu đao xốc lại kêu Tiết Lễ mắng rằng:

- Man cậu dám giết vợ ta! Thề cùng mi một mắt một còn!

Nói rồi hươu đao chém. Nhon Quý rước đánh đặng hai mươi hiệp, liền giục ngựa lui lại rút roi Bạch Hồ ra đánh. Cáp Tô Văn thấy làn roi trắng thì thất kinh. Nhon Quý đánh bồi roi nữa. Cáp Tô Văn thổ huyết quay ngựa chạy dài.

Hồi 21

Cáp Tô Văn một phen đại bại
Hà Tôn Hiến nhiều thứ đoạt công

Khi Cáp Tô Văn thua chạy, mấy anh em Nhon Quý thừa thế rượt theo. Lúc đang rượt Nhon Quý kêu mấy em mà dặn rằng:

- Mấy em hiệp với lão gia làm như vậy... thì trọng thắng.

Mấy người vãng lịnh đem binh phá các nẻo xung quanh dinh Phiên. Quân giặc cả loạn, chết thối như rạ. Tiết Nhon Quý rượt nã theo Cáp Tô Văn. Cáp Tô Văn túng thế chạy tuốt về dinh. Nhon Quý xông riết đến giữa vòng giết quân Phiên vô số. Cáp Tô Văn thấy Nhon Quý theo rất gấp, bèn chạy vào mấy dinh nhỏ hai bên mà trốn, chẳng dè Nhon Quý rượt tới phân cắt mỗi người đi mỗi chỗ, áp binh vây phủ kín mít.

Cáp Tô Văn không biết ẩn mình vào đâu, kể bọn hóa đầu ập đến. Tô Văn túng phải ra đánh nhâu. Đánh đã thờ dốc, ngựa đổ mồ hôi mà cũng không ra đặng, xây bị Lý Khánh Hồng cho một đao nơi vai vãng một miếng thịt, lại bị Vương Tâm Hạc đánh một giáp nơi bắp đùi, Cáp Tô Văn la lớn rồi giục ngựa chạy vào dinh than rằng: "Từ thuở nhỏ đến nay ta chưa thua ai như vậy, phen này chắc là phải chết!" Bỗng thấy có một chỗ trống, thì rất mừng, quát ngựa xông ra, thấy quân Đường vây chặt, hô chém vang trời, trống reo dậy đất. Cáp Tô Văn mất vía, cỡi ngựa chạy vòng vòng kiếm chỗ thoát thân. Vừa may đến chân núi kia thấy vãng người, liền quát ngựa ra khỏi trận tính theo đường nhỏ về kinh đô. Chẳng dè Nhon Quý phục đó đã lâu, gặp Tô Văn chạy tới liền xông ra đánh. Tô Văn không biết đường nào mà đỡ tay chân mỗi mệ. Nhưng số mạng Tô Văn chưa chết, đánh hai mươi hiệp nữa, ra đặng một chỗ trống liền quát ngựa chạy dài. Nhon Quý quyết rượt

theo mà giết trừ mỗi họa. Cáp Tô Văn chạy trước theo đường nhỏ dưới chân núi Phụng Hoàng, Tiết Nhơn Quý đuổi nà theo sau.

Khi ấy tiếng quân la, trống đánh náo động cả núi Phụng Hoàng, vua tôi đều kinh hãi, lên chỗ cao xem. Thái Tôn xem qua phía tây núi Phụng Hoàng, thấy một người chạy trước khỏi giáp tan tành, sau có một người đuổi gấp, vua Thái Tôn xem rõ người chạy trước mặt xanh râu đỏ, tướng theo sau mặt trắng liền kêu Từ Mậu Công mà hỏi rằng:

- Chẳng hay người mặt trắng rượt theo người mặt xanh là ai vậy?

Mậu Công đáp:

- Đó là hiền thần Tiết Nhơn Quý rượt Cáp Tô Văn.

Thái Tôn mừng rỡ day lại kêu lớn rằng:

- Tiểu vương huynh! Đừng rượt giặc nữa, giặc cùng chó khá đuổi theo. Mau trở lại đây ra mắt trẫm.

Thái Tôn kêu luôn bốn tiếng mà Nhơn Quý ở xa nên không nghe thấy, cứ việc rượt theo Tô Văn. Huất Trì Cung liền tâu rằng:

- Xin bệ hạ cho tôi xuống đó kêu người mà hỏi cho tường gốc ngọn, kéo quân sư nói không biết Tiết Nhơn Quý mà hiền thần là Hà Tôn Hiến. Vậy chó nầy người mặc giáp trắng đó là ai?

Mậu Công đáp:

- Người ấy là Hà Tôn Hiến đó thôi.

Huất Trì Cung giận nói:

- Để tôi xuống bắt lên coi là ai cho biết.

Thái Tôn nói:

- Vương huynh mau chóng kêu người đó ra mắt trẫm.

Kính Đức vâng lệnh lên ngựa chạy tuốt xuống núi đi ngã tắt chận đầu ngựa Nhơn Quý, xốc tới nắm dặng vật giáp sau trị lại. Nhơn Quý cả kinh nhớ lời Sĩ Quý nói ngày trước thì càng sợ, lật dật cắt giáp bỏ chạy. Kính Đức té nhào xuống ngựa. Nhơn Quý chạy khỏi, quay ngựa trở về. Cáp Tô Văn giục ngựa chạy, ngo lại không thấy Nhơn Quý theo nữa thì cả mừng, trở về kinh đô dưỡng binh.

Nói về Kính Đức bị té rồi lồm cồm đứng dậy, lên ngựa về núi tâu rằng: "Hiền thần có rồi." Thái Tôn hỏi:

- Vương huynh bắt không dặng sao nói có?

Kính Đức tâu:

- Tuy không bắt dặng, song có miếng giáp này còn nửa bông mẩu đơn làm chứng, xin bệ hạ đòi Trương Hườn dạy phải đem người mặc giáp đứt một miếng vật sau mà đo, như y thì là hiền thần. Trương Hườn chối không dặng nữa.

Thái Tôn nói:

- Để đợi Sĩ Quý đến sẽ hay.

Nói về Trương Hườn thấy binh Phiên tan hết thì mừng rỡ, truyền lệnh cho ba quân đóng binh lại nghỉ, đợi Tiết Lễ trở về. Giây lâu Tiết Lễ về thưa rằng:

- Lúc tôi đang rượt Tô Văn, không biết vì có gì mà Nguyên soái đón đường bắt nắm dặng giáp phía sau. Tôi túng phải cắt ngang chạy miết, chắc sao người cũng tới hỏi, xin lão gia cứu mạng.

Sĩ Quý nói:

- Không hề chi, người mau cởi giáp đó ra thì ta có thể cứu dặng người.

Nhơn Quý lật dật cởi giáp giao cho Sĩ Quý. Sĩ Quý lấy giáp của rể đưa lại. Tiết Lễ lãnh lấy về dinh an nghỉ. Trương Hườn lấy giáp đưa

cho Hà Tôn Hiến mặc vào, rồi đem tro xương Tiết Văn Triệt, dẫn ít tùy tùng lên núi Phụng Hoàng ra mắt thiên tử. Đến nơi Trương Hưồn thẳng vào ngự dinh lạy Thái Tôn mà tâu rằng:

- Tôi cứu giá chậm trễ xin bệ hạ thứ tội, còn như phò mã về đến Hăng Mã thành vừa dạy tôi đem binh cứu giá thì la lớn nhào xuống đất mà thác. Tôi coi lại thì người bị đầy vết tên nên đau quá bỏ mình. Vì gấp cứu giá nên tôi thiêu hài cốt phò mã chờ sau tâu bệ hạ rõ.

Thái Tôn khóc rống than rằng:

- Ta hãy hỏi người việc này, vậy chớ người rượt Cáp Tô Văn khi nãy có phải là hiền thần Tiết Nhơn Quý đó không? Người ấy đâu mau đem ra tước thì.

Sĩ Quý ngơ ngác thưa rằng:

- Tôi có biết hiền thần nào đâu? Người rượt giặc khi nãy là rể tôi Hà Tôn Hiến đó!

Kính Đức nổi giận nạt rằng:

- Người còn giám xảo ngữ! Ta cất đặng khúc giáp chứng cứ phân minh. Người nói rể người thì đem nó đến đây. Ta xét không phải thì người phải chết!

Trương Hưồn ra ngoài kêu rể Hà Tôn Hiến vào ngự dinh lạy chúc rồi Kính Đức đem giáp lại so thì quả nhiên dấu mới cắt rành rành. Kính Đức tức mình làm thình, tưng phải ghi công cho Hà Tôn Hiến. Sĩ Quý lui ra kéo binh về Hăng Mã.

Ngày sau, Thái Tôn kéo đến Phụng Hoàng thành. Thái Tôn về thành rồi, không thấy các lão thần thì khóc hoài. Quân sư và Nguyên soái khuyên giải hết sức.

Ngày kia quân báo có Lỗ quốc công chờ lệnh. Thái Tôn dạy cho vào. Trình Giáo Kim vào làm lễ rồi Thái Tôn cho ngồi hỏi rằng:

- Vương huynh đi đường nào đến đặng đây?

Giáo Kim tâu:

- Tôi đi đường bộ cùng hai lĩnh lang Nguyên soái, trải bao nguy hiểm mấy tháng trời mới tới đây.

Thái Tôn dạy đòi hai con Huất Trì ra mắt. Bửu Lâm và Bửu Khánh triều bái rồi ra mắt quân sư và soái phụ. Thái Tôn hỏi Giáo Kim rằng:

- Chẳng hay Tần vương huynh bệnh thế nào?

Giáo Kim tâu:

- Bệnh đại ca tôi càng ngày càng đăm, sớm tối chẳng còn.

Thái Tôn thương xót thở vắn than dài. Giáo Kim ngó từ phía chẳng thấy mấy vị lão thần thì hỏi rằng:

- Chẳng hay Đoàn, Mã, Lưu, Ân và mấy vị công thần đi đâu?

Thái Tôn vùng khóc òa rồi thuật chuyện lại. Giáo Kim cũng khóc mắng Huất Trì rằng:

- Thằng mặt đen! Tội thiệt đáng thác. Tần ca ca làm Nguyên soái trong đời chẳng mất một tên quân, nay người lãnh soái ần ít lâu mà để cho các vị công thần bị hại cả. Người tính sao thường mạng, bằng không ta xé da người muốn mảnh.

Thái Tôn nói:

- Trình vương huynh đừng nóng giận. Chẳng phải tại Nguyên soái đâu, đó là mấy vị công thần số về trời vậy. Trình vương huynh mau hòa với Nguyên soái Huất Trì.

Thái Tôn truyền dọn tiệc, chúa tôi ăn uống.

Tiệc rồi, Huất Trì thuật các việc gặp ứng mộng hiền thần phá tù xa cứu mình cho tới khi cất giáp cho Giáo Kim nghe, rồi nói rằng:

- Thiệt việc này tôi tức quá! Xin ngài có kế chi tra giùm việc ấy cho mình.

Giáo Kim lắc đầu nói:

- Từ Tiên sanh là người thông hiểu âm dương, sao Nguyên soái không hỏi thử?

Huất Trì nói:

- Tôi đã hỏi nhiều phen, song tôi tưởng quân sư có ăn hối lộ của Trương Hườn nên không chịu nói thiệt.

Mậu Công tức cười mà rằng:

- Ấy thiệt là công của Hà Tôn Hiến, mà biểu nói của hiền thần Tiết Nhơn Quý sao đặng.

Giáo Kim nói:

- Chắc là quân sư gạt bọn ta, chớ xét ra thì Nhơn Quý ở trong dinh Sĩ Quý chẳng sai.

Kính Đức nói nhỏ với Giáo Kim rằng:

- Tôi mới nghĩ ra một kế, ngài tâu giùm cho ắt xong. Đây có nhiều người, để ra ngoài có một mình ngài tôi sẽ nói.

Hồi 22

Kính Đức lập kế xét hiền thần

Nhơn Quý đêm thanh than khóc nhọc

Khi ấy Huất Trì Cung nóng nảy không chịu đặng nói rằng:

- Tôi tức mình lắm, để tôi nói kế hay cho ngài nghe, ra ngoài thì lâu lắm.

Giáo Kim nói:

- Nguyên soái cứ nói ở đây, có mấy người mà ngại.

Kính Đức nói:

- Kế tôi như vậy: Ngày mai tôi qua Hạng Mã thành nói dối Sĩ Quý rằng: "Vi tướng sĩ có công giải vây nên bệ hạ sai tôi đi khao thưởng ba quân, bất kỳ kẻ cầm cờ giữ ngựa, cùng người giúp việc hòa đầu, đều đặng phép ra lãnh rượu thịt." Làm như vậy thì lo chi không tra ra hiền thần, vì tôi đã tường mặt thì Sĩ Quý giấu sao đặng.

Giáo Kim nói:

- Kế ấy hay lắm, song Nguyên soái có tính hay uống rượu, e Sĩ Quý nó đả ngại trọng hậu, chùng say rồi xét sao cho kỹ đặng.

Kính Đức nói:

- Ấy là việc lớn, tôi đâu dám mơ hồi, uống rượu say lỡ việc.

Giáo Kim nói:

- Miệng tuy nói vậy, chớ thấy rượu thì thèm. Ngài qua đó uống say, tôi ở đây sao rõ.

Kính Đức nói:

- Như ngài nghĩ bụng tôi, để xin bệ hạ phê cho tôi một cái giải tửu bài, nếu tôi nghịch chỉ, xin chiếu theo quân pháp nghiêm trị.

Thái Tôn nghe rõ đầu đuôi thì vui đẹp, phê bốn chữ "Phụng Chi Giải Tửu" đưa cho Huất Trì. Huất Trì lạy tạ lãnh lấy tâu rằng:

- Xin bệ hạ an lòng, tôi đi chuyến này nguyện đất hiền thần về ra mắt bệ hạ.

Mậu Công nghe tâu nói:

- Nguyên soái chớ khoe trước, dẫu có tra xét thế nào cũng không có!

Huất Trì giận mà rằng:

- Nếu quân sư nói vậy thì tôi xin làm quân trạng, như tôi tra không ra xin dâng thủ cấp.

Mậu Công chịu, hai người làm quân trạng rồi bãi châu. Huất Trì về dinh truyền quân sửa soạn, rạng ngày qua thành Hã Mã.

Ngày thứ Huất Trì và hai con dẫn quân đi, gần tới thành cha con Trương Hườn hay tin ra thành nghinh tiếp. Kính Đức nhập thành, dạy rằng:

- Người mau vào thành lấy hết sổ biên họ tên mười muôn quân sĩ của người đem ra đây cho ta coi.

Sĩ Quý thưa:

- Xin Nguyên soái nhập thành an nghỉ, rồi sẽ coi cũng chưa muộn.

Huất Trì không chịu, nâng nặc đòi Trương Hườn phải đem nạp sổ sách liền. Sĩ Quý thất kinh, sai Chí Long vào ôm hết sổ sách ra dâng.

Huất Trì râu hết rồi giao cho Bửu Lâm giữ, dặn rằng:

- Đây là đồ cần yếu, nên phải lấy trước. Nếu để chúng nó giấu bớt thì không tra ra việc đặng.

Cha con Huất Trì nhập thành. Sĩ Quý rước vào truyền dọn tiệc thết đãi. Kính Đức dạy rằng:

- Ta đã vâng chỉ giải tửu rồi, không ăn uống chơi bời nữa. Vì khi trước các tướng sĩ có công giải vây tại Phụng Hoàng sơn nên ngày nay bề hạ sai ta qua khao thưởng ba quân, bất kỳ lớn nhỏ đều ra trước mặt ta lãnh thưởng. Người mau ra giáo trường truyền quân cắt mau tướng đại ở giữa và hai giải trại hai bên. Giải trại bên Đông thì truyền quân nhóm tại đó, còn giải bên Tây thì để không, đặng cho những quân đặng thưởng rồi qua đó. Người mau đi coi sóc chừng rồi về cho ta rõ.

Trương Hườn vâng lệnh trở ra nghĩ hồi lâu rồi kêu con mà rằng:

- Các con ôi! Họa đến rồi!

Mấy người con hỏi:

- Chẳng hay có việc chi xin cho chúng con rõ.

Sĩ Quý nói:

- Cha coi bộ Nguyên soái đến đây tra xét hiền thần Tiết Nhơn Quý, biết làm thế nào?

Chí Long thưa:

- Việc đó hề chi mà cha sợ, đem Nhơn Quý giấu đi trước thì xong.

Sĩ Quý nói:

- Giấu sao đặng. Vả cữu cá có tên trong sổ, nếu có tên không có mặt, chạy đâu khỏi tay người khảo hạch.

Chí Long thưa:

- Xin cha an tâm, hãy giấu bọn cữu cá lên miền sơn thần trước, chừng Nguyên soái xét đến mấy tên đó, hãy đem kẻ khác thế vào, ai hơi đầu mà bới bèo ra bọt nữa.

Trương Hườn nghe nói có lý, nên cũng bớt lo, rồi đó đồng đến giáo trường truyền quân làm trại thì trời vừa tối. Cha con Trương Hườn đi đến dinh tiên phong nói với Tiết Lễ rằng:

- Bấy lâu ta có lòng thương chính anh em, không nói cho ai biết. Nay rủi có Nguyên soái đến khao thưởng ba quân, có ý muốn bắt Tiết tướng quân, vì vậy ta chẳng nài khó nhọc, đến cho mấy anh em rõ và hãy ra tạm ở ở miếu sơn thần ít bữa, chừng xong việc ta sẽ cho biết.

Nhơn Quý cả sợ tạ ơn Sĩ Quý, rồi anh em lật đật đi lên miếu, còn cha con Sĩ Quý về thành phục mệnh Nguyên soái.

Rạng ngày, cha con Trương Hườn đi ra giáo trường dạy bày rượt thịt và quân sĩ sắp đặt đầu đó thứ tự. Hồi lâu cha con Huất Trì đến, ra tượng đài lên lệnh cho ba quan phải vào hết nơi dinh phía Đông đợi kêu tên mới đặng ra lãnh thưởng. Khi kêu tên ai thì nẩy ra, bằng chạy bậy thì chém chết. Tên nào lãnh thưởng rồi phải qua dinh Tây, nếu chạy lại thì bị đâm chết. Huất Trì lại kêu Bửu Lâm dặn rằng:

- Con cầm thương giữ cửa phía Tây, hề thằng nào trái lệnh thì giết chết.

Bừu Lâm vâng lệnh. Huát Trì kêu Trương Hườn dạy rằng:

- Người uống tại trại phía Đông, hãy ta kêu tên đạo cho ra tên này, bằng lộn xộn tội người chẳng thứ.

Trương Hườn vâng lệnh quát kêu các con nói nhỏ rằng:

- Cha nghe là Nguyễn soái sơ sài thì ta để làm lộn xộn, chớ bây giờ sắp đặt nghiêm ngặt, làm sao mà gian dối đem người thế cho bọn cũ cả đặng.

Cha con đều run sợ giữ cửa trại Đông

Lúc đó Huát Trì ngồi giữa tướng đài, kêu Bừu Khánh lấy sổ tên xướng lên, còn bọn quân của mình đem theo thì phát ruyt thớt. Bừu Khánh gọi tên người một, tên nào Kính Đức cũng xem mặt rồi cho lãnh thưởng và dạy vào trại phía Tây. Kêu tới tên Tiết Nguyên. Huát Trì nghe kêu họ Tiết, nghe là Tiết Nhơn Quý, xem kỹ lại người ấy mặt giáp đen mà mặt mày không giống, bèn thưởng rồi cho đi. Kế trời tới. Huát Trì dùng cơm nơi đó, rồi truyền lệnh cho quân mình vây bốn phía trại, không cho Đông, Tây qua lại, ai vi phạm chém đầu tức thì.

Ngày hôm sau lại đêm nữa cũng chưa thấy và chưa xong. Qua ngày thứ ba, điểm tới dinh tiên phong, kêu gần tới chỗ nguyệt tự hiệu thì Trương Hườn mặt mày tái mét, kêu Chí Long hỏi rằng:

- Như Nguyễn soái điểm đến hỏa đầu quân thì làm thế nào?

Chí Long ngẫm nghĩ thưa rằng:

- Có có một kế như vậy: Con nghe Nguyễn soái tánh ham rượu lắm nhưng đã lâu có khi người nhịn thêm không đặng. Hôm nay có gió đông nam, biểu quân đem hũ rượu, lúc ấy cha lấy bình mức rượu giả là dâng trà, nếu người uống mà im thì cha dâng, cho uống vui. Chừng ấy thế mấy trăm quân chẳng đặng.

Trương Hườn cả mừng, dạy quân làm như lời. Khi ấy Kính Đức đương ngồi tra xét, sực thấy mùi rượu bay tới thì ngửa ngáy nhìn bốn phía như tìm vật gì, mặt mày buồn so, không thiết tra xét nữa, sau ngó thấy hũ rượu để ở phía Nam thì ngó lom lom mà nghĩ rằng: "Phải ta không mang giải tửu bài thì kêu Trương Hườn đem lên uống ít chén cho khuây, vừa nghĩ vừa ngó sững." Trương Hườn xem thấy biết ý, lấy bình mức rượu dâng lên mà rằng:

- Xin Nguyễn soái uống trà giải khát.

Kính Đức tiếp lấy uống rồi cả đẹp, làm hết cả bình, nghĩ thầm rằng: "Trương Hườn thiết hảo tâm, thấy ta mang giới tửu bài, nên nó đổ rượu vào bình mà giả làm trà. Như vậy nào ai hay, ta uống năm bay bình cũng đặng." Nghĩ rồi thấy Sĩ Quý dâng bình nữa thì uống hết luôn, lại uống mấy bình nữa đến nỗi say mềm, chẳng tra xét nữa.

Bừu Khánh ngó lại thấy cha ngã té thì sanh nghi, lại thấy Trương Hườn dâng bình chỉ có mùi rượu liền bước lại xem bình, quả là đựng rượu thì giận mắng Sĩ Quý, quãng bình đi rồi thưa với cha rằng:

- Cha quên lời chỉ phán và quân lệnh làm với quân sư sao? Trương Hườn xảo trá nó dùng qui kế làm cho cha mang tội đó, cha mau tra xét rồi trở về kéo bệ hạ trông đợi.

Kính Đức biết con nói phải, song lòng vui đương hứng, bỏ hết sự phải mắng con rằng:

- Súc sanh! Ta uống ít chén ai thấu đặng mà mi tri hô lên cho ai nấy đều biết vậy! Ta chẳng cần giới tửu bài nữa, để ăn uống cho sướng.

Nói rồi cởi giới tửu bài liệng đi, kêu Trương Hườn dâng rượu thớt, rồi cho ngồi bồi tửu, uống vui cho đến giờ mùi say mềm. Kính Đức nói với Sĩ Quý rằng:

- Bấy lâu ta không rõ, nay mới biết là trung thần. Nay ta quá chén, người tra xét giùm ta, rồi mai cho ta biết.

Trương Hườn mừng quá thưa rằng:

- Nguyên soái về thành an nghỉ, việc đó tôi xin hết sức.

Bửu Khánh tức giận, kêu cha mà rằng:

- Cha ôi! Việc ấy quan hệ lắm, giao cho Trương Hườn sao đặng?

Huất Tri say quá chẳng biết chi hết nổi giận nạt rằng:

- Đồ súc sanh! Việc nhỏ mọn ấy cho tiên phong giúp giùm sao mi ngăn trở. Mau đem ta vào dinh an nghỉ.

Hai con đành phải gắng gượng phò cha về dinh.

Cha con Trương Hườn đặc ý rất mừng kêu quân phát thưởng xong xuôi, rồi cùng kéo nhau trở về.

Huất Tri về phủ ngủ vui đến tối, thức dậy trong mình còn hơi rượu, bèn kêu con mà hỏi rằng:

- Ta đã vâng chỉ cấm rượu lẽ nào dám uống say như vậy?

Hai con thưa:

- Việc này triều đình hay đặng thì tội cha rất nặng.

Bèn thuật chuyện đầu đuôi lại. Huất Tri nghe đồ mờ hôi, vỗ đầu than thở. Xảy nghe phía ngoài có tiếng lao xao, thì kêu con hỏi rằng:

- Ai làm chi mà ồn ào vậy?

Bửu Lâm thưa:

- Ấy là ba quân đặng thưởng ăn uống vui cười đó.

Kính Đức hỏi:

- Bây giờ khuya hay sớm?

Bửu Lâm thưa:

- Trống mới đánh thu không, cha muốn đi đâu?

Kính Đức nói:

- Đêm nay trăng tỏ, hai con theo cha đi dò coi các dinh coi có gặp mỗi gian chăng?

Hai con vâng lệnh đi theo từ dinh này qua dinh khác đều thấy tướng sĩ ăn uống vui cười. Đi tới phía đông Hăng Mã thành thấy một đám có bốn người ăn uống, có một người mời người kia uống. Người kia trả lời rằng:

- Liệu sức đủ thôi đừng ép nữa.

Một người khác nói:

- Nghĩ trời thiết chẳng công bằng. Như anh em ta cũng là hữu phước nên mới đặng vui say, còn có người sao lại leo thành phá lũy, công nghiệp rất dày mà chẳng hưởng đặng, thì nghĩ sao đây?

Người kia hỏi:

- Ai vậy?

Người nọ nói:

- Ca ca khá là ngộ. Nếu không có Hòa đầu quân Tiết Nhơn Quý thì ai giẫy vây đặng, lại còn nhiều công nữa như cướp tù xa, giết tướng Phiên cứu Nguyên soái khỏi chết đó, thế mà chẳng đặng hớp rượu nào. Còn bọn ta vô công trạng, lại đặng thỏa thuê làm vậy, không uống để làm gì.

Nói rồi đứng dậy đi ra ngoài, chừng dè bị Huất Tri rình đó nắm đầu. Huất Tri cầm gươm kẻ cổ hỏi rằng:

- Mày mở mắt xem ta là ai đây?

Người ấy thưa:

- Xin Nguyên soái dung tội, vì đêm hôm nên lầm.

Huất Trì nói:

- Ta không bắt tội việc ấy. Nghe ta hỏi: Người nói bọn hỏa đầu quân thì là người nào? Bây giờ ở đâu? Sao không dâng lãnh thưởng. Người phải nói thiệt, bằng gian giảo là phải chết.

Người ấy thưa:

- Nguyên có chín người kết nghĩa là bọn cữu cá hỏa đầu quân, ở tiên phong dinh, nguyệt tự hiệu. Chín người đều võ nghệ cao cường, trong bọn có một người mặc giáp trắng, dùng Phương Thiên họa kích tên là Tiết Nhon Quý anh hùng đệ nhất, nước Cao Ly nghe danh võ mật. Bởi vậy Trương lão gia yếm ân mạo công cho rể mình, đem người làm hỏa đầu cực khổ lắm. Nay Nguyên soái đến khao thưởng. Trương lão gia lại gạt mắt người trốn tại sơn thần miếu cách đây vài dặm. Vì người không dâng thưởng lộc nước, nên tôi than giùm. Xin Nguyên soái rộng dung.

Kính Đức mừng lắm tha tên quân ấy rồi cùng hai con đi thẳng lên sơn thần miếu.

Nói về bọn hỏa đầu quân cũng đang ăn uống chuyện trò, còn Tiết Nhon Quý không vui bỏ ra ngoài. Lúc ấy Huất Trì gần tới thấy bóng người đi lại thì núp mình. Khi Nhon Quý đi qua rồi, Kính Đức kêu con đợi đó rồi lên theo sau, đi chừng một dặm đường, đến một chỗ trống kia. Nhon Quý dừng lại ngắm trăng than rằng: "Than ôi! Trăng có biết ta là Tiết Nhon Quý đây, vì công danh chịu khổ mấy năm chầy. Ta chinh Đông biết bao công khó. Chúa thượng có rõ chăng, chớ ở nguyệt tự hiệu hoài thì cực quá, ngắm bọn quân kia, kẻ dâng tiền, người dâng rượu thịt vui sướng, còn ta đây đoạt thành trăm tướng mà cứ phải làm hỏa đầu quân mãi thôi. Biết ngày nào trả ơn báo nghĩa, vợ con nơi hang đá cũng chẳng hay. Trăng ôi! Trăng thấu lòng chăng?" Than rồi sa nước mắt. Huất Trì nghe rõ dạ chẳng an bước tới ôm ngang Nhon Quý mà rằng:

- Người chạy đi đâu dâng nữa?

Nhon Quý ngó lại thấy Huất Trì thì hoảng sợ, vùng vẫy mạnh làm cho Huất Trì té xuống đất, rồi thừa dịp chạy tuốt về miếu sơn thần.

Hồi 23

Hai con Sĩ Quý bị cầm

Một thân gian tặc chịu trời

Nói về Tiết Nhon Quý chạy về tới miếu sơn thần xô cửa vào kêu rằng:

- Các em ôi! Nguyên soái bắt dâng ta, may ta vùng chạy khỏi, mau chạy khỏi miếu này, kéo người kéo tới chắc khôn.

Tám người đều kéo nhau chạy trốn.

Còn Huất Trì chạy tới kêu hai con vào miếu vây bắt. Ba cha con vào miếu tìm không thấy hình dạng, bèn cầm đèn rọi đến phía sau thấy dấu tường đổ liền theo dấu ra tìm kiếm. Bỗng nghe có tiếng kêu rằng:

- Kính Đức khoan đã, ta vâng chỉ bắt người đây.

Kính Đức coi lại thấy Từ Mậu Công cỡi ngựa dừng giữa đường thì thất kinh gượng hỏi rằng:

- Tôi có tội chi mà quân sư bắt?

Mậu Công cười rằng:

- Người nghịch chỉ uống rượu lại tra xét không ra dâng hiến thần, sao gọi rằng không tội?

Kính Đức thưa rằng:

- Việc trái lệnh uống rượu xin quân sư giấu cho, còn tra xét hiền thần tuy không có, song tôi vừa thấy mặt mà lại để người vùng chạy mất, thoát thân ra phía này, để cha con tôi theo kiếm. Nếu không kiếm được, mai tôi tra Sĩ Quý lo chi không có.

Mậu Công nói:

- Nhon Quý thời vận chưa tới, dẫu Nguyên soái làm thế nào cũng không có. Còn Nguyên soái muốn tra Sĩ Quý thì Nhon Quý chắc bị hại.

Thôi hãy theo ta về thành Phụng Hoàng, chừng ít ngày cũng gặp.

Kính Đức cực chẳng đã phải theo quân sư về thành. Về tới Phụng Hoàng thành, rạng ngày Kính Đức vào chầu Thái Tôn lạy tạ tội rằng:

- Tôi vâng chỉ tra xét hiền thần không được, xin bệ hạ thứ tội.

Thái Tôn an ủi vài lời. Huất Trì lạy tạ. Chúa tôi bàn việc tấn binh. Trương Hườn liền kéo binh nhắm Độc Mộc quang tấn phát, còn chúa tôi cũng dời qua Hăng Mã thành đợi tin.

Nói về Trương Hườn kéo binh đến Độc Mộc quang hạ trại, rồi cho đòi Tiết Nhon Quý, chẳng dè Nhon Quý cảm mạo phong sương, lại bị Kính Đức đuổi nên sợ thành bệnh. Quân về thưa lại, Trương Hườn buồn bực vì không ai ra trận.

Nói về tướng giữ ai đó là An Điện Bửu, chức phó Nguyên soái, là một tay thượng tướng Cao Ly, lại có hai tổng binh là Lâm Thiên Bích và Lâm Thiên Tượng, sức mạnh hơn người, hình dạng cổ quái. Khi ấy An Điện Bửu nói với hai tướng rằng:

- Ta nghe danh hỏa đầu quân Tiết Lễ giỏi lắm, sao kéo binh tới đã ba ngày mà không ai ra khiêu chiến?

Lâm Thiên Tượng thưa rằng:

- Có khi hỏa đầu quân không có đó, xin cho tôi ra binh phá dinh giặc, coi có hỏa đầu quân ở đó thì thử sức cho biết.

An Điện Bửu cho hai tướng ra trận, hai tướng vâng lệnh kéo binh thẳng tới dinh Đường kêu lớn rằng:

- Ta nghe hỏa đầu hào kiệt, sao ba ngày nay không ra binh. Mau đầu hàng, kéo dinh trại tan nát.

Quân vào báo, Trương Hườn cả sợ kêu con và rê mà rằng:

- Tiết Lễ bị bệnh lấy ai ra đánh tướng Phiên bây giờ?

Chí Long xin ra trận, Sĩ Quý cực chẳng đã chịu cho, sai Hà Tôn Hiến cứu ứng. Hai người lên ngựa dẫn quân ra trận nạt rằng:

- Đồ Phiên nô tên họ chi?

Lâm Thiên Bích xưng danh rồi hỏi rằng:

- Còn người tên chi?

Chí Long nói:

- Ta là đại tướng Trương Chí Long, mau xuống ngựa đầu hàng kéo chết.

Lâm Thiên Bích cả giận chém liền, Chí Long rước đánh mới được một hiệp, bị Thiên Bích đáng văng thương, quân Phiên áp lại bắt sống.

Hà Tôn Hiến vỗ ngựa xốc tới, Lâm Thiên Tượng đón lại hỏi rằng:

- Người phải là Tiết Lễ chăng?

Hà Tôn Hiến nói:

- Phải! Người biết tiếng ta, sao dám ra đây chịu chết?

Lâm Thiên Tượng đâm liền, Tôn Hiến rước đánh không đầy một hiệp bị Thiên Tượng bắt sống đem về thành. An Điện Bửu mừng lắm, dạy giam lại đợi dẹp yên giặc sẽ giải về Biên đô.

Khi ấy Trương Hườn nghe báo hai con bị bắt thì chết điếng hồi lâu mới tỉnh, lại nghĩ rằng: "Tiết Lễ có bệnh, ta sai Châu Thanh ra cứu ắt xong." Liền kêu trung quân dạy rằng:

- Người lãnh lĩnh tiền vào dinh tiền phong đòi Châu Thanh ra cứu con ta lập tức.

Trung quân y lĩnh tới cửa tiền phong dinh kêu tên Châu Thanh, nói lớn rằng:

- Nay có lệnh tiền lão gia đòi Châu Thanh đến hầu lập tức.

Châu Thanh đang ăn cơm nghe kêu tên mình thì nổi giận mắng rằng:

- Đồ cầu đầu vô lễ, đã đến dinh ta còn không vào, lại ở ngoài ngõ kêu tên, để ta đánh cho bỏ ghét.

Nghĩ rồi làm thinh ăn hoài. Tên trung quân kêu hoài không thấy ai tiếp thì giận mắng rằng:

- Đồ quân hoang! Có lệnh lão gia đòi mà ta kêu hoài bây không ra lãnh mệnh.

Châu Thanh chạy xóc ra mắng rằng:

- Súc sanh dám lớn gan mắng ta! Ta đánh cho mày về nói với lão gia phải chừa thói phách.

Nói rồi xóc lại nắm cổ tên ấy quăng xuống ngựa, đạp thêm một đạp. Tên trung quân la làng bò lên ngựa chạy về thưa với Sĩ Quý rằng:

- Bọn hòa đầu ngang lắm, dám bẻ lệnh tiền và đánh tôi sưng mặt, tôi nhịn thua về thưa lại.

Trương Hườn nạt rằng:

- Từ thuở nay ta sai ai đi, bọn hòa đầu cũng vâng lệnh. Nay ta sai mày chắc mày hỗn hào chỉ đó mới ra có ấy.

Nói rồi truyền trói tên trung quân dẫn theo mình qua dinh tiền phong xin lỗi. Bọn hòa đầu hay tin ra tiếp rước. Châu Thanh thưa rằng:

- Chẳng hay lão gia đến đây có việc chi?

Sĩ Quý nói:

- Ta đến thăm Tiết Lễ.

Châu Thanh liền dắt Sĩ Quý vào phòng vén màn kêu Tiết Nhơn Quý. Nhơn Quý mở mắt ra xem thấy Trương Hườn thì rần ngồi dậy thì lễ thưa rằng:

- Tiện sĩ cam thất lễ, xin lão gia thứ tội.

Sĩ Quý nói:

- Không hề chi! Ta tưởng ngươi là tôi hữu công nên không phân trên dưới, đến thăm ngươi. Chẳng hay bệnh ngươi tăng giảm thế nào?

Nhơn Quý thưa rằng:

- Bệnh tôi coi bộ khó sống đặng. Chẳng hay từ tôi bị bệnh, có ai ra trận chưa?

Sĩ Quý nói:

- Mới đây ta sai hai tiểu tướng quân ra trận bị tướng giặc bắt hết, vừa rồi ta có cho trung quân đến dạy Châu Thanh ra cứu. Không biết nó có nói gì mà Châu Thanh đánh nó và bẻ lệnh tiền? Nay ta trói nó qua xin lỗi ngươi.

Nhơn Quý nghe Châu Thanh vô lễ nổi giận té ngựa ra chết giặc. Trương Hườn cả kinh kêu hỏi lâu Nhơn Quý chưa tỉnh. Châu Thanh thấy vậy chỉ Trương Hườn mà rằng:

- Người làm đại ca ta giận chết giặc. Nếu người thiệt mạng, ngươi cũng không toàn.

Nói rồi chạy lại trói Trương Hườn. Trương Hườn mắng rằng:

- Ngươi dám vô lễ trói ta sao?

Châu Thanh nói:

- Anh ta không tỉnh thì ngươi phải chết, chẳng những trói mà thôi đâu.

Trương Hườn thất sắc nghĩ rằng:

- Nó lỗ mãng lắm. Nếu Tiết Lễ chết thật ta chẳng còn hồn.
Liền kêu Tiết Lễ không dứt. Nhon Quý tỉnh lại mở mắt xem thấy Trương Hưồn bị trói thì giận hét rằng:
- Chuyện chi mà dám trói lão gia? Mi ngang tàng quá, sao chẳng mở ra!
Châu Thanh thấy Nhon Quý rầy thì mở trói cho Sĩ Quý mà rằng:
- May đại ca ta tỉnh, nếu không thì người mất mạng rồi.
Nhon Quý mời Trương Hưồn ngồi, rồi thưa rằng:

- Tội đáng thác xin lão gia theo phép gia hình.

Trương Hưồn nói:

- Phải, tội ấy khó dung tha.

Châu Thanh nói:

- Ai dám động đến tên hóa đầu quân này!
Trương Hưồn nghe Châu Thanh nói, nghĩ rằng: "Châu Thanh là đứa ngang tàng, hành tội nó sao đáng, chi bằng dùng lời ngon ngọt, khiến cho nó đi cứu con mình thì hơn." Nghĩ rồi nói với Tiết Lễ rằng:

- Thôi ta chẳng trách, nó nhỏ nên lỗ mãng. Vậy để sai nó đi cứu con ta, lấy công chuộc tội.

Nhon Quý kêu Châu Thanh mà rằng:

- Nay lão gia dung tội, mi mau kéo binh ra cứu nhị vị tiểu tướng quân mà chuộc tội.

Châu Thanh không dám cãi anh, bèn cùng bảy anh em theo Sĩ Quý về dinh đặt lãnh binh ra trận.

Hồi 24

Nhon Quý ra sức giết Điện Bửu

Kính Đức nổi giận đánh Trương Hưồn

Khi thấy Châu Thanh xúc tới ải khiêu chiến, quân vào báo lại. Anh em họ Lâm kéo binh ra trận nạt rằng:

- Tướng đó tên chi?

Châu Thanh nói:

- Ta là Hòa đầu Châu Thanh đây. Mau đem nhị vị tướng quân trả lại và đầu hàng, bằng nghịch mệnh hồn du địa phủ

Hai tướng nổi giận chém đầu. Châu Thanh rước đánh dặng mười hiệp, lập thế bắt sống Lâm Thiên Bích chạy về dinh. Lâm Thiên Tượng nổi giận xúc ngựa tới kêu rằng:

-Châu Thanh chớ chạy! Mau đem trả anh ta, bằng không ta quyết phân thân người muôn đoạn.

Châu Thanh làm thỉnh ôm Lâm Thiên Bích chạy miết vào dinh, rồi trở ra trận nữa. Lâm Thiên Tượng xúc tới chém đầu, Châu Thanh hươu giã đánh dặng ít hiệp đập Thiên Tượng chết tươi. Quân Phiên vỡ loạn chạy về phi báo. Còn Châu Thanh thắng trận về dinh. Trương Hưồn cả mừng truyền lệnh đem chém luôn Lâm Thiên Bích làm hiệu lệnh.

Nói về An Điện Bửu nghe báo giận lắm, xách song chùy lên ngựa kéo binh đến dinh Đường kêu rằng:

- Có An Nguyên soái đến đây! Hòa đầu quân mau ra chịu chết!

Quân vào báo lại, tám anh em lên ngựa ra trận thấy Phiên tướng hình dung cổ quái, tay cầm ngân chùy thì Châu Thanh nói rằng:

- Ta coi tướng giặc lợi hại chớ chẳng chơi, khi ta giao phong, anh em phải coi chừng giúp sức.

Mấy người ưng lời, Châu Thanh hươu giã giục ngựa nạt rằng:

- Trưởng đó tên chi?

Điện Bửu nói:

- Ta là Phiên trào phó soái An Điện Bửu.

Nói rồi hươ chùy đánh mạnh quá làm cho Châu Thanh run rẩy, con ngựa thối lui ba thước. Bảy người liền áp tới phủ vây. An Điện Bửu ráng sức xung đột mà không giải vây được, hai bên cờ phất trống rung, pháo nổ vang trời, quân la dậy đất.

Khi ấy Tiết Nhơn Quý nằm thiếp trên giường nghe tiếng vvang dậy thì hỏi mấy đồ đệ rằng:

- Vậy chớ binh nào giao chiến đó?

Đồ đệ thưa rằng:

- Đó là phó soái Phiên là An Điện Bửu võ nghệ cao cường lắm, nên mấy thầy tôi đánh từ mai đến giờ mà không nổi.

Nhơn Quý cả giận nghĩ rằng:

- Từ khi ta qua Cao Ly, tới ai nào đẹp ai nấy. Hôm nay rùi bị đau, em cứ không lại thì danh tiếng hòa đầu quân bấy lâu hư hết. Ta phải ráng ra binh mới được.

Nghĩ rồi kêu đồ đệ mang khô giáp. Mấy đồ đệ can rằng:

- Nay thầy có bệnh cảm thương lên ngựa không tiện. Xin hãy dưỡng an cho khỏe.

Nhơn Quý nói:

- Chúng bay biết chi. Nếu để tướng Phiên thắng thì còn chi là danh tiếng. Mau sửa soạn cho ta kéo trở.

Nói rồi rán trời dậy mặc áo và dây đem khô giáp cùng binh khí. Mấy đồ đệ không dám can nữa phải đem ra. Nhơn Quý nai nịt rồi, tuy mình yếu quá, mà phải gượng lên ra khỏi dinh ngựa. Chẳng dè ngựa ấy không chịu đi, kéo dất làm gì cũng đứng đó. Nhơn Quý nổi giận quát luôn mấy roi, con ngựa đau quá ré lên như sấm, kinh động tới Cửu Thiên Huyền Nữ. Nương nương biết rằng Nhơn Quý còn bệnh mà rán ra trận liền khiến Thanh y đồng tử xuống giúp Nhơn Quý tức thì.

Nói về con ngựa của Nhơn Quý bị đánh nên chạy riết tới trận mới dừng lại. Nhơn Quý đang mê man, mở bừng mắt ra xem, kêu tám anh em đẹp ra. Tám người lúc đó mệt quá nghe kêu day lại thấy anh mình tiếp chiến cả mừng, lui ra nghỉ. Khi Nhơn Quý xông tới giữa trận thì An Điện Bửu lấy làm lạ nghĩ rằng:

- Có nào tám tướng lui ra mà có người nào mặc bạch giáp bạch bào lướt tới, có khi là Hóa đầu Tiết Lễ chăng?

Nghĩ rồi dừng ngựa mà xem, Nhơn Quý xúc ngựa tới đâm một kích, An Điện Bửu mắt ngó quên phòng bị, nên mũi kích trúng yết hầu nhào xuống ngựa mà thác. (Nguyên có Thanh y đồng tử báo hộ nên khiến Nhơn Quý đâm nhầm yết hầu An Điện Bửu.) Bọn cứu cả mừng lắm, kéo riết binh vào ái, đánh tan binh Phiên, thẳng vào sau dinh cửu Trương Chí Long và Hà Tôn Hiến. Trương Hườn dạy nhỏ trại và kéo binh vào tra xét lương thảo, chiêu an lê thứ rồi sai người về Hằng Mã thành báo điệp.

Thái Tôn đăng tin báo cả mừng. Rạng ngày, Kính Đức kéo quân nhắm Độc Mộc quang tấn phát. Đến nơi, Trương Hườn ra rước vào thanh tra xét mọi việc, rồi Trương Hườn ra trước ngr dinh tâu rằng:

- Rê tôi là Hà Tôn Hiến bị bệnh ra trận giết được An Điện Bửu lấy được Độc Mộc quang nữa.

Thái Tôn khen và dạy Nguyên soái ghi công. Kính Đức ghi công rồi, kêu Trương Hườn mà rằng:

- Tiên phong thiệt có tài lực.

Trương Hườn đắc chí, giả bộ khiêm nhường thưa rằng:

- Nguyên soái quá khen, tôi đâu dám chịu lời ấy.

Kính Đức nói:

- Ta nói thiệt đó, nhún mình làm chi. A, hôm nay tại dinh ta có một đồ cổ đồng nhiều người coi không biết là đời nào, nhờ tiên phong sang coi giúp cho.

Trương Hườn ngỡ thiết đi theo Kính Đức. Kính Đức về dinh lấy cây roi ra hỏi Trương Hườn rằng:

- Cái này là vật chi và ở đời nào vậy?

Trương Hườn thưa:

Ầy là cang tiên của Nguyên soái, đó là của tiên đế ban cho, chớ không phải cổ đồng.

Kính Đức hỏi:

- Trên roi đó đề những chữ chi vậy?

Trương Hườn thưa:

- Chữ đó là của tiên đế khắc đó.

Huất Trì nói:

- Mấy hàng chữ thế nào? Bấy lâu ta không rõ, người đọc giùm ta nghe.

Trương Hườn đọc rằng: Ngự sử cang tiên cho Kính Đức bắt luận hoàng thân cùng quốc thích, bằng có vô phép hay là gian, cho phép đánh chết không oan ức.

Kính Đức nghe rồi cười rằng:

- Trong roi nói vậy thì tội người đáng lắm.

Nói rồi đứng đập Trương Hườn xuống đất rồi gơ roi toan đánh xuống. Trương Hườn la lớn năn nỉ rằng:

- Xin Nguyên soái dung tánh mạng, tôi đâu dám làm chi gian tà.

Kính Đức nói:

- Người nói không gian tà, vậy chớ người yếm ả Nhon Quý nơi dinh tiên phong rồi đoạt công cho rể, còn gọi rằng không gian tà sao?

Trương Hườn thưa:

- Oan tôi lắm! Tôi nào biết Nhon Quý, duy trong bọn hỏa đầu có tên Tiết Lễ thì có biết việc hành binh xuất trận đâu, sao gọi là hiền thần Nhon Quý? Xin Nguyên soái xét lại.

Kính Đức nổi giận nạt rằng:

- Người dám xảo ngôn! Khi trước ta đến Hãng Mã thành khao thưởng ba quân, người lập kế gạt ta uống rượu đặng người tráo trở giầu Nhon Quý cho ta không xét đặng. Khi ta tỉnh lại mới biết, ta đi tuần dò tới miếu sơn thần, may gặp Nhon Quý than thở các điều, ta rình nghe rõ cả, nên vào bắt hụt, người chạy về miếu rồi trốn mất. Chẳng ngờ gặp quân sư cản lại. Đền nay lấy đặng Độc Mộc quang người lại đoạt công cho rể. Nếu người không nói thiệt và đem Nhon Quý ra thì ta đập chết tức thì.

Trương Hườn hoảng kinh nghĩ thầm: "Nếu không chịu thiệt chắc chết." Nghĩ rồi đem chuyện Nhon Quý thuật hết sau trước. Kính Đức mắng rằng:

- Đồ gian thần! Ta muốn đánh chết người cho vừa bụng, nhưng mà công lao chưa rõ nên ta dung cho. Mau đem Nhon Quý dựng ra đây, nếu trái lệnh ta nguyện chẳng thứ.

Hồi 25

Thiên Tiên cốc, Nhon Quý thọ khổn

Việt Hồ thành, Thái Tôn mắc nạn

Khi ấy Kính Đức mừng rỡ vào ngự dinh tâu vua rằng:

- Hiền thần Nhơn Quý đã tìm ra, tâu bệ hạ rồi.

Nói rồi đọc các điều Trương Hườn đã khai cho vua nghe. Từ Mậu Công thất kinh mà rằng:

- Nếu Nguyên soái làm vậy, thì Trương Hườn mưu hại Nhơn Quý chớ chẳng không!

Kính Đức nói:

- Nếu Trương Hườn có mưu ấy, thì ngày mai sao dám thấy mặt tôi.

Mậu Công nói:

- Nguyên soái bất thông lắm, như nó hại rồi thì lấy ai làm chứng. Bằng Nguyên soái có đối lại với nó trước bệ hạ thì nó tâu rằng: Thiệt không có Nhơn Quý, bởi Nguyên soái đánh nó, nó khai cho đỡ đòn, chừng ấy Nguyên soái lấy cớ gì nói với nó, có phải là Nguyên soái nóng nảy hại hiền thần không?

Thái Tôn vội hỏi rằng:

- Chẳng hay tiên sanh có thể chi cứu đặng hiền thần không?

Mậu Công liền đánh tay rồi thưa rằng:

- Tuy vậy mà không sao, có thần tiên đến.

Thái Tôn nói:

- Nếu vậy thiệt may cho quả nhơn đó.

Huất Trì nghe quân sư phân giải thì giận lắm nói thầm rằng:

- Như Trương Hườn không đem Nhơn Quý ra thì ta nguyện đánh chết nó cho đã giận.

Nói về Trương Hườn về dinh mặt mày tái ngắt, nói không ra lời. Các con thất kinh thưa rằng:

- Cha có việc chi mà thất sắc vậy?

Sĩ Quý ngồi thờ hồi lâu rồi nói rằng:

- Không xong rồi! Bận này chắc chết, việc Nhơn Quý bại lộ rồi. Hôm nay Nguyên soái gạt cha qua dinh người mà đánh tra hỏi việc ấy.

Cha đã khai thiệt, nếu bây giờ không đem Nhơn Quý ra thì chết, bằng đem ra thì tội mạng công chẳng toàn mạng.

Mấy con thưa rằng:

- Như cha chịu đem Nhơn Quý ra thì sao cho tiện. Chi bằng cha gạt chúng nó giết hết cho mất tang. Dầu cho đối lại trước mặt bệ hạ, thì cha tâu rằng: Việc ấy cha không biết, bởi Nguyên soái đánh đau quá nên chịu đỡ mà thôi. Như vậy ắt khỏi tội.

Trương Hườn nói:

- Các con nói có lý, vậy thì mau kiếm kế chi kín đáo, gọi bọn nó đi, để trễ không đặng.

Hà Tôn Hiến nói:

- Phía sau đây có một cái hang kêu là Thiên Tiên cóc vào đặng mà ra không có ngõ, nếu gạt đặng chúng nó vào đó, rồi ở ngoài chất lửa mà đốt thì ắt chúng nó chết và biết tích, qui thần không rõ đặng. Cha xem kế ấy đặng chẳng?

Trương Hườn mừng rỡ khen hay, sai kẻ tâm phúc lên sửa soạn trên hang ấy, còn cha còn dẫn nhau tới dinh tiên phong kêu anh em Tiết Lễ mà rằng:

- Tiết tướng quân ơi! Việc khôn tới rồi. Bởi ta thấy Nguyên soái đi rình gặp người nói chi không biết, mà hôm nay người bắt ta mà đánh,

dạy đem dâng bọn người. Vì vậy ta cho người rờ. Thôi ta đành chịu một chút khó, chớ không đành để bọn người bị hại. Cách đây mười dặm có một chỗ kêu là Thiên Tiên cốc rất là kín đáo, bọn người hãy theo ta lên đó ở ít ngày thì vô can, chớ ta làm sớ tâu vua báo kiết cho bọn người, rồi sẽ cho người đến rước thì không sợ chi nữa.

Nhơn Quý hoàng kinh thưa rằng:

- Lão gia có lòng che chở, anh em chúng tôi đội ơn muôn thuở.

Rồi đó kêu lên mấy anh em lấy đồ binh khí và pháp bửu tùy tùng lên ngựa theo Trương Hưồn đến Thiên Tiên cốc. Khi đến nơi cha con Trương Hưồn dẫn vào hang đá nghi ngại. Bọn Tiết Lễ dắt ngựa vào trong hết. Nhơn Quý vào hang rồi, Trương Hưồn kêu người vác cây và đá lấp cửa hang và châm lửa chung quanh mà đốt. Nhơn Quý đi riết đến một chỗ vuông vức đặng mười tầm, bốn phía đá dựng chập chồng, mười phần hiểm trở. Mấy anh em đang ngồi cùng nhau than thở bỗng thấy lửa cháy bốn phía rần rần. Mấy anh em thất kinh, chừng ấy mới biết Trương Hưồn bắt nhơn. Châu Thanh nổi giận nói:

- Đại ca tin Trương Hưồn lắm nên mới đến nỗi này. Bây giờ lấp hang rồi, làm sao cho đặng?

Nhơn Quý nói:

- Ta dè đâu nó lòng lang dạ sói như vậy? Nay mới rờ nó là thằng gian thần đại ác, dùng mưu hiểm hại mình mạo công bấy lâu, nay lại hại ta nữa.

Mấy người đương lúng túng thì Nhơn Quý sực nhớ ngày trước Cửu Thiên Huyền Nữ cho cái áo Thủy Hóa bào, thì cả mừng kêu anh em dặn rằng:

- Mấy em mau lên ngựa, có phép của tiên cho bảo toàn tính mạng đặng.

Chín anh em và ngựa chen chúc che chung cái áo ấy.

Nói về Trương Hưồn, trước khi đem bọn cữu cá đến đã sai người tâm phúc đặt ở trên núi những diêm sanh cùng hỏa pháo và thụt dầu cháy bốn phía, bởi vậy khi châm lửa đốt thì trong ngoài đều có lửa cháy. Khi lửa cháy gần đến chỗ bọn cữu cá ngồi thì chín anh em đều hoảng sợ. Xảy nghe tiếng kêu rằng:

- Tiết Nhơn Quý bọn người chớ sợ, phải nhắm mắt lại, chừng nào nghe lặng gió sẽ mở mắt ra thì khỏi chết.

Anh em nghe nói mừng quá biết có tiên cứu đều nhắm mắt lại. Quả nhiên có một trận gió, làm cho chín ngựa đi vùn vụt, giây lâu anh em nghe lặng gió liền mở mắt ra xem, thấy một cõi cao sơn rừng núi mịt mù. Chín người chuyện vãn chờ cho đến sáng. Rạng ngày, Nhơn Quý nói:

- Chỗ này không có nhà cửa, biết lấy chi độ nhứt, chi bằng tìm đến Độc Mộc quang cho đặng.

Vương Tâm Hạc nói:

- Ta phải lần xuống núi, gặp ai hỏi thăm xem.

Mấy anh em khen phải, đi đặng năm dặm đường xây gặp một lão bà, đầu bạc phơ phơ, tay cầm gậy đi lại. Chín anh em xuống ngựa thưa rằng:

- Xin lão bà dừng gót cho bọn tôi hỏi thăm vài lời.

Lão bà dừng lại, mấy người nói:

- Bọn tôi là Đường tướng phò thiên tử chinh Đông, rui bị lạc ở giữa rừng này, không biết đường về Độc Mộc quang, xin bà chỉ giùm làm phước.

Lão bà nói:

- Nếu vậy các quan là tướng Đại Đường mà mục mắt kém không rõ. Vả chẳng từ đây xuống Độc Mộc quang còn hơn năm trăm dặm nữa mà đường khó khăn lắm. Xin các quan chớ chê thảo xa, theo mục đến đó nghỉ ngơi, rạng ngày đi mới kịp.

Nhơn Quý cảm tạ vâng lời, cùng anh em theo lão bà đi hồi lâu đến một động, vào trong tối tăm mù mịt. Khi qua chỗ ấy lại thấy hoa cỏ thơm tho, coi như tiên cảnh. Đi hồi lâu tới một cái động bằng đá, cao hơn trăm trượng, xung quanh hoa thảo đủ mùi trên cửa đề ba chữ "Tàng Quân động". Lão bà nói:

- Đây là nhà ta, xin mời chư vị nào an nghỉ.

Chín anh em đều cột ngựa rồi đi thẳng vào ngồi nghỉ. Nhơn Quý đứng dậy vòng tay thưa với lão bà tên họ là chi và có con cháu hay không mà ở nơi hiu quạnh như vậy? Lão bà nói:

- Ta họ Tiên, từ nhỏ ở chôn này, cha mẹ mất sớm, chẳng có anh em bà con chi hết. Có một mình ở đây tu luyện, năm nay đã 180 tuổi. Đêm hôm qua ta nằm mê thấy Huyền Nữ nương nương dạy rằng: "Ngày nay có cữu cá hòa đầu quân mắc nạn mà có người cứu khỏi đem đến rừng này." Người báo ta đi tiếp rước đem lại Tàng Quân động này mà ở. Chỗ này là tiên cảnh, không ai đến đặng. Chư vị hãy an lòng ở đỡ ít ngày, chờ ta đi thăm dò, coi chừng nào xuất đầu đặng, thì ta trở lại đem chư vị ra, mà kiếm công lập nghiệp. Đây có hai thùng bằng đá, thùng này là gạo, thùng này là rượu, ăn uống hết lại lấy, ngàn năm chưa hết. Còn chư vị nào muốn ăn thịt thì đằng trước đây có một chỗ kêu là Mãng Quân sơn, hươu nai cầm thú rất nhiều, sẵn bắn đem về ăn cũng đặng.

Lão bà nói rồi, chín anh em Nhơn Quý đồng lạy tạ. Lão bà từ giã ra khỏi cửa động đặng vân đi mất.

Nói về cha con Trương Hườn ở giữ Thiên Tiên cốc cả đêm rạng ngày thấy cây cối cháy hết, ngỡ là bọn Nhơn Quý hóa ra tro rồi, bèn kéo nhau trở về. Khi về gần tới dinh xây gặp linh tiễn Từ Mậu Công dạy rằng: "Mau tẩn binh đánh Tam Quang Việt Hồ thành, như thắng trận thì khỏi tội mà lại đặng thăng thưởng." Trương Hườn đặng lệnh mừng lắm nói rằng:

- Thiệt là quân sư có lòng tốt cứu cha con mình, còn lo chi Nguyên soái bắt tội.

Cha con mừng rỡ vào dinh truyền quân nhổ trại, kéo binh nhắm Việt Hồ thành thẳng tới.

Nói về Nguyên soái Huất Trì Cung, hay đặng tin Mậu Công sai Trương Hườn tẩn binh, thì biết là Mậu Công có ý cứu Trương Hườn liền nổi giận, ngắt không dám nói, nên phải làm thinh.

Nói về Cao Kiến Trang vương ở Việt Hồ thành, ngày kia đương lo về việc Cáp Tô Văn lên Châu Bì san cầu Mộc Khước Đại Viên để luyện lại Cửu Khẩu phi đao, mà đã lâu không thấy trở về, xây thấy thám tử về báo rằng:

- Ân Điện Bửu tử trận, Độc Mộc quang mất rồi, nay binh Đường lại kéo tới đây.

Trang vương hoảng kinh nói rằng:

- Binh Đường kéo tới, ta phải liệu lẽ nào?

Lý Nhã Trinh tâu:

- Tôi có một kế, bắt vua tôi nhà Đường dễ như trở bàn tay.

Trang vương hỏi:

- Quân sư có kế chi?

Lý Nhã Trinh tâu:

- Xin bệ hạ phải thân chinh, làm như vậy... như vậy...

Trang vương mừng rỡ, giáng chỉ cho chư tướng kéo mười muôn binh mai phục Hạ Lan sơn, đợi hiệu lệnh sẽ kéo ra phủ vây thành Việt Hồ.

Còn Trang vương cũng dẫn binh ra ngoài, cách thành ba chục dặm hạ trại.

Trương Sĩ Quý dẫn binh đến Việt Hồ thành, sai quân đi thăm thấy không có ai canh giữ. Trương Sĩ Quý mừng nói rằng:

- Chúng nó nghe hòa đầu quân đến, nên bỏ thành mà trốn rồi.

Hà Tôn Hiến thưa:

- Tôi e chúng làm kế không thành chăng?

Sĩ Quý nói:

- Người đa nghi như vậy, sao cho nên việc.

Nói rồi kéo quân vào thành thay đổi cờ hiệu, sai quân về Độc Mộc quang báo tiếp. Thái Tôn nghe báo mừng rỡ, liền truyền chỉ kéo binh đến thành Việt Hồ. Cha con Trương Hùyn ra ngoài nghinh tiếp vào thành. Thái Tôn thẳng tới Ngân Loan điện, các quan làm lễ triều bái rồi bỗng có quân ở Hắc Phong quang đến báo rằng:

- Vương quốc công lâm bịnh từ trần, các đạo chiến thuyền không ai chủ quản, xin bệ hạ định liệu.

Thái Tôn nghe nói Vương Quân Khả qua đời, mười phần thương xót, rồi kêu Từ Mậu Công mà hỏi rằng:

- Chiến thuyền là việc hệ trọng, tiên sanh tính nên sai ai chủ quản bây giờ?

Mậu Công tâu:

- Nay Kiến đô đã thất, Phiến tướng chắc hết kế giỏi rồi, vậy hãy sai Trương Hùyn ra quân lãnh việc ấy.

Thái Tôn nghe lời, liền dạy Trương Hùyn lãnh chiến thuyền, Trương Hùyn vâng lệnh dẫn binh đi.

Nói về Cao Kiến Trang vương sai người đi thăm thính biết Đường chúa đã trúng kế liền sai nổi hiệu cờ, phục binh thấy hiệu cờ đều kéo nhau tới vây thành đông như kiến.

Lúc ấy quân tuần thành về báo cho Thái Tôn hay. Thái Tôn hoảng kinh nói rằng:

- Thôi! Lại mắc kế không thành như ngày trước rồi!

Từ Mậu Công tâu:

- Xin bệ hạ lên lầu, coi binh tướng chúng nó ra thế nào cho biết.

Thái Tôn nghe theo. Vua tôi cùng nhau lên lầu, coi cùng bốn phía.

Hồi 26

Tần phủ trung, Thúc Bảo ly trần

Việt Hồ thành, Hoài Ngọc cứu giá

Khi Thái Tôn cùng các quan lên thành, xem thấy binh Phiến kéo đến hằng hà sa số, tinh kỳ tề chỉnh, sát khí đằng đằng. Thái Tôn thấy vậy chật lưỡi than thảm. Bỗng nghe ngoài dinh Phiến nổ hai tiếng súng lớn, rồi nghe binh Phiến la lớn rằng: "Đại Nguyên soái đã về."

Nguyên Cáp Tô Văn lên núi Châu Bì luyện lại Cửu Khẩu phi đao, rồi tuốt qua nước Phò Dư mượn đặng mười muôn binh kéo về.

Khi ấy Tô Văn thấy Trang vương đương đốc binh vây thành Việt Hồ thì rất mừng, liền nhập binh vây thêm, lại sai các tướng chia giữ các yếu lộ, để ngăn cản binh Đường, tự mình ở luôn Bắc môn để phòng thủ. Còn Đông môn, Tây môn, đều chia mỗi cửa hai tướng coi giữ. Cáp Tô Văn thấy Đường vương cùng các tướng đương đứng trên mặt thành ngó xuống, liền cảm roi chỉ mà rằng:

- Thế Dân! Bởi tại người sanh sự kéo binh xâm phạm nước ta, nay đã mắc kế không thành, bây giờ cánh cũng không thoát khỏi.

Vua Thái Tôn thấy Cáp Tô Văn điệu võ dương oai thì trong lòng kinh sợ, còn Trình Giáo Kim xưa rày chưa gặp Tô Văn lần nào nên không hay, liền dạy lại hỏi Huất Trì Cung rằng:

- Tướng Phiến đó tên gì, mà hình dung dữ tợn vậy?

Huất Trì Cung nói:

- Trước ấy là Nguyên soái của Liêu trào tên là Cáp Tô Văn, nó đã giết hai mươi mấy vị lão tướng ở núi Phụng Hoàng ngày trước.

Giáo Kim nghe dứt lời, liền khóc lớn nói rằng:

- Thù sâu tựa biển, không thể làm thình, để ta ra giết nó, mà báo cừu cho anh em.

Thái Tôn can rằng:

- Tô Văn anh hùng vô địch, vả lại có phép màu, vương huynh tuổi già sức yếu, đánh sao lại nó mà ra!

Giáo Kim tâu:

- Khi trước ở San Đông tôi cùng ba mươi sáu anh em thích huyết thề bồi, nay chẳng may anh em bị tay Tô Văn sát hại, xin bệ hạ cho tôi quyết chiến cùng nó, để báo cừu cho anh em.

Vua Thái Tôn làm thình. Các quan thấy vậy đồng khuyên giải Giáo Kim, Giáo Kim trong lòng cũng sợ chết, thấy các quan khuyên giải thì theo lời, không đòi ra đánh nữa.

Rồi đó Thái Tôn cùng các quan xuống lầu, Cáp Tô Văn cũng an trại. Rạng ngày Tô Văn lại đến khiêu chiến, quân sĩ vào báo. Huất Trì nổi giận tâu rằng:

- Xin bệ hạ cho tôi ra đánh với nó một trận.

Thái Tôn nói:

- Phép phi đao của Tô Văn lợi hại lắm, vương huynh ra chắc uổng mạng, vậy hãy đem miến chiến bài treo lên rồi sẽ lo kế khác.

Huất Trì vâng lệnh, liền dạy quân đem miến chiến bài treo lên. Cáp Tô Văn ngó thấy cười lớn mà rằng:

- Trong thành hết tướng rồi sao mà phải treo miến chiến bài làm vậy?

Nói rồi lui binh về ra mắt Trang vương thuật lại các việc và nói rằng:

- Nay ta chẳng cần phải đánh, đợi thành hết lương, sẽ chết đói cả lũ.

Trang vương nghe tâu vui mừng, truyền quân canh phòng cẩn thận.

Nói về Đường Thái Tôn thấy binh Phiên vây khốn, thì tởng lòng buồn rầu. Từ Mậu Công tâu rằng:

- Xin bệ hạ cứ an tâm, chờ hai mươi ngày nữa thì có binh đến cứu.

Thái Tôn cũng nghe lời, truyền các tướng dùng cung nỏ chia giữ bốn mặt thành cho nghiêm ngặt.

Đây nói về Hộ quốc công là Tần Thúc Bảo dưỡng binh ở Trường An, thấy binh ngày càng nặng, biết mình không sống đặng nữa, liền cho kêu các vị tiểu vương tước đến mà dặn rằng:

- Các cháu ôi! Các cháu đương độ niên thiếu anh hùng, nên gắng công mà phò an xã tắc, cho rạng rỡ tướng môn, nay mai ta chết rồi thì các cháu mau đến Liêu bang mà báo giá.

Lại kêu Hoài Ngọc đến dặn rằng:

- Binh của cha ngày thêm trầm trọng, chắc không thể sống đặng lâu, vậy sau khi cha nhắm mắt đi, con nên mau mau đem binh đi báo giá, đừng vì việc tang chế mà thủ hiếu ở nhà, cha dẫu hồn xuông xuôi vàng cũng theo con mà báo hộ. Nếu trái lời cha dặn, thì là nghịch tử đó.

Hoài Ngọc lạy khóc vâng lời. Thúc Bảo lại kêu La Thông đến mà nói rằng:

- Khi cháu ở Mộc Dương thành làm lều, nên thiên tử mới cách hết quan chức, mẹ cháu không xét, lại đem lòng oán trách triều đình, song lòng đàn bà ta cũng không nên chấp trách, vậy sau khi bác mất rồi, cháu lãnh binh đi báo giá, trước là chuộc tội kia, sau cho rõ con dòng cháu giống.

La Thông quý họ vàng mệnh. Thúc Bảo dặn dò lâu đố, thì hôn đã qui tiên.

Hoài Ngọc khốc lóc một hồi, rồi làm theo lời cha dặn. Các việc xong xuôi. Hoài Ngọc cùng mấy anh em đến triều xin lãnh binh đi bảo giá. Khi ấy Hoài Ngọc đáp hiếu lập công, nên lãnh binh làm tiền lộ tiên phong, đầu đội bích cân, mình mặc áo ma bố, lưng cột dây rom, chân mang giày cỏ, tay cầm gậy tang đi trước khai lộ, còn La Thông làm đốc binh, cùng với các anh em họ Đoàn, anh em họ Hằng, Trình Thiết Ngưu, Huát Trì Hiệu Hoài, dẫn binh nhắm Liêu bang tấn phát.

Đi chừng hơn nửa tháng đến địa phận Tam Quang Việt Hồ thành. Hoài Ngọc thấy phía trước Phiên binh đông đặc, còn binh Đường chẳng thấy đâu thì cả kinh, liền truyền dừng binh lại, rồi cho người đi thám thính. Giây lâu về báo rằng: "Thấy Phiên binh bốn phía vây thành đánh dữ dội lắm, có lẽ là binh Đường bị khốn ở trong." Hoài Ngọc nghe báo liền truyền quân hạ trại, để đợi đại binh đến, sẽ thương nghị.

Ngày sau binh mã La Thông đến, Hoài Ngọc rước vào trại rồi thuật lại các việc binh Đường bị vây. La Thông nói:

- Binh Phiên đông lắm, nay muốn giải vây, phải có người vào thông tin, để lý ứng ngoại hiệp, thì phá mới xong.

Hoài Ngọc nói:

- Việc đó không khó, để ta vào thành thông tin cho.

La Thông nói:

- Anh ở ngoài này điều binh làm ngoại ứng, còn việc đó để em đi.

Hoài Ngọc nói:

- Không được! Nay anh theo lời phụ thân, nên lãnh chức tiên phong đáp hiếu mà lập công, vậy cái đó anh phải đi để phần anh mới đặng.

La Thông nói:

- Ca ca muốn đi cũng đặng, song khi báo tin rồi ca ca phải làm như vậy... như vậy... em mới biết chừng mà chia binh vào tiếp chiến.

Hoài Ngọc y lời, liền nài nịt nhảy lên Lôi Phong, cầm Đê Lư thương nhắm dinh Phiên mà lướt tới. Quân Phiên thấy Hoài Ngọc đánh tới, cùng la lên một tiếng rồi lấy tên bắn ra như mưa. Hoài Ngọc múa thương gạt tên, chân thúc ngựa xông vào, đi tới đâu binh Phiên đều té nhào tới đó, kẻ gãy tay, người dập đầu đều giành đường mà chạy. Hoài Ngọc thừa thế giục ngựa xông vào, qua đặng năm sáu dãy phía trước thấy cờ xí đầy trời, trông chiến dậy đất. Hoài Ngọc thấy trên thành cắm cờ hiệu nhà Đường thì rất mừng, vừa mới kêu cứu, bỗng nghe tiếng pháo nổ vang, một tướng lướt tới cản đường.

Hồi 27

Hoài Ngọc ra tài giết tướng
Thúc Bảo hiển thánh giúp con

Khi ấy Hoài Ngọc thấy tướng đến cản đường, thì hỏi rằng:

- Người tên chi, dám ra đây ngăn trở?

Tướng ấy đáp:

- Phiên trào đại tướng quân Mai Long là ta, nay vàng lệnh giữ cửa Tây môn này, người có tài cán chi, mà dám đến xâm phạm.

Nói rồi hươ roi đánh tới. Hoài Ngọc cũng hươ thương ra đỡ, đánh hơn 50 hiệp. Mai Long chống cự không lại, bị Hoài Ngọc đâm một thương té xuống ngựa chết tươi. Quân Phiên xô nhau chạy rào.

Hoài Ngọc giục ngựa đến cửa thành kêu cửa. Quân sĩ vào báo. Huát Trì Cung lên mặt thành đứng xem, thấy Hoài Ngọc mặc đồ tang phục, thì biết là Thúc Bảo đã chết, thì kêu Hoài Ngọc mà nói rằng:

- Hiền đệ! Vay chớ lệnh tôn đã qua đời rồi sao?

Hoài Ngọc đáp:

- Phải!

Huất Trì Cung than rằng:

- Tàn huynh tử trần, thiệt khá thương tiếc.

Nói rồi kêu Hoài Ngọc hỏi rằng:

- Sao hiền điệt đi một mình, hay có các tiểu tước đi theo nữa, binh mã có đặng bao nhiêu?

Hoài Ngọc thưa:

- Cháu vâng lời di chúc của thân phụ cùng các tiểu tước tước đem mười muôn binh bảo giá, đại binh còn đóng ở ngoài, cháu vào thành báo tin trước, xin bá phụ truyền mở cửa thành, cho cháu vào ra mắt phụ vương đã.

Huất Trì Cung nghĩ thầm rằng:

- Hoài Ngọc năm trước đánh ta hai lượt, giận ấy chưa nguôi nay gặp cơ hội này, để ta mượn tay quân Phiên mà trả thù mới được.

Nghĩ rồi kêu Hoài Ngọc mà nói rằng:

- Quân sư có lệnh cấm, không ai đặng mở cửa Tây thành, nay cháu đã lỡ đến vậy cháu hãy đợi, để ta vào thưa lại coi sao.

Hoài Ngọc nói:

- Nếu quân sư đã có lệnh cấm, thôi để cháu qua Nam môn cũng đặng.

Huất Trì khen phải. Nói rồi xuống lầu qua cửa Nam.

Còn Hoài Ngọc qua cửa Nam đi gần tới bỗng nghe có tiếng pháo nổ, xông ra hai viên đại tước cản lại mà nạt rằng:

- Man tử! Mì đã đến cửa Tây thành lại không vào cửa, còn muốn đến đây mua cái chết sao?

Hoài Ngọc mắng rằng:

- Phiên cầu hãy xưng họ tên đi rồi ta đưa về địa phủ

Hai tướng đáp:

- Chúng ta là bộ hạ của Cáp Nguyên soái, chức Vô Địch tướng quân, tên là Ba Liêm và Ba Cang. Thôi chúng ta xưng tên rồi, mi đưa tay ra mà chịu trời.

Hoài Ngọc nổi giận hươu thương đâm tới, hai tướng cùng hươu binh khí lại cự, đánh thoi cát bay mịt trời, trống kêu dậy đất. Hoài Ngọc ra miêng tung hoành, đánh trên đâm dưới, làm cho hai tướng mồ hôi như tắm, hơi thở ồ ồ. Ba Liêm bị Hoài Ngọc đâm một thương trúng yết hầu, té nhào xuống ngựa, còn Ba Cang thấy vậy hoảng hồn, chân tay luống cuống cũng bị một thương chết tươi. Quân Phiên tan chạy. Hoài Ngọc giết đặng hai tướng rồi đi thông thả đến điều kiêu, thấy Huất Trì Cung đứng trên thành bèn kêu rằng:

- Xin bá phụ mở cửa thành cho cháu vào.

Huất Trì Cung lắc đầu mà nói rằng:

- Hiền điệt! Khi nãy ta quên, thiệt để khó cho cháu, thôi hãy ráng vào cửa Đông thành, ta sẽ chờ đó mà mở cửa cho.

Hoài Ngọc nói:

- Vì cớ gì vậy?

Huất Trì Cung nói:

- Số là cháu chưa rõ, vì thánh thượng ngự tại Nam môn, nên cửa này tướng Phiên mai phục nhiều lắm, mở cửa ra, chúng tràn vào thì bất tiện lắm.

Hoài Ngọc nghe nổi ngấm nghĩ chắc là Huất Trì Cung muốn kiếm thế để hại mình. Nghĩ rồi bèn nói rằng:

- Thời, bác nói với cháu cũng chiều theo.

Nói rồi liền giục ngựa chạy theo mẹ thành qua cửa Đông thành. Khi gần tới, xảy nghe tiếng pháo nổ liên thình, trong dinh Phiên xông ra một tướng chặn đường. Hoài Ngọc hỏi rằng:

- Phiên cầu danh tánh là chi, dám ra cản đường ta?

Tướng ấy đáp:

- Ta là đại tướng quân Tiết Hành đây! Mau mau đưa tay chịu trời!

Nói rồi hươ chùy đánh xuống. Hoài Ngọc đưa thương ra đỡ, đánh hơn hai mươi hiệp không phân thắng bại. Lúc đó Hoài Ngọc trở hết tay nghệ, múa thương bay như gió, làm cho Tiết Hành chống đỡ không lại, giây phút đã thấy nhào xuống ngựa, ba quân vỡ tan chạy ráo.

Khi đó Hoài Ngọc đến dưới thành, ngó lên kêu Huất Trì Cung mà rằng:

- Xin bá phụ thương tiểu điệt, người mệt ngựa mỏi mau mở cửa thành cho vào nghỉ.

Huất Trì Cung nói:

- Hiền điệt ôi! Cửa này vào cũng không được vì quân sư có treo bảng cấm mà bác không hay, thôi cháu chịu khó qua cửa Bắc thành chắc là vô dạng.

Hoài Ngọc nói:

- Vì có gì mà bác cứ nói lần không chịu mở cửa?

Huất Trì Cung nói:

- Không phải ta không chịu mở, ngặt vì có tướng lĩnh quân sư, thôi cháu hãy chịu phiên, ta sẽ mở cửa Bắc mà chờ trước.

Nói rồi đi liền. Hoài Ngọc cũng giục ngựa chạy theo vòng ngoài qua cửa Bắc. Khi đến nơi thì trời đã gần tối. Bỗng nghe trong dinh Phiên nổi ba tiếng pháo, quân sĩ la ó vang lừng. Hoài Ngọc dừng lại coi, thấy một cây cờ lớn đề mười lăm chữ vàng như vậy: "Lục quốc tam xuyên thất thập nhị đạo, hồng bào đại sứ, đại Nguyên soái." Hoài Ngọc thấy vậy đã kinh tâm song cũng phải làm gan giục ngựa tới mà hỏi rằng:

- Tướng kia! Có phải ngươi là Cáp Tô Văn đó chăng?

Cáp Tô Văn đáp phải, và nói rằng:

- Ngươi đã biết danh ta sao không xuống ngựa đầu hàng?

Hoài Ngọc nạt rằng:

- Ngươi tài cán bao nhiêu, mà khua môi múa mõ!

Cáp Tô Văn nổi giận mắng rằng:

- Mang tử! Lớn mặt thật, ta đã dung cho mi qua khỏi ba cửa, sao chẳng vào thành, còn đến đây nạp mạng.

Nói rồi hươ Xích Đổng đao chém tới. Hoài Ngọc đưa thương ra đỡ, thì cả mình đều rung động, bèn khen rằng: "Phiên cầu thiết lợi hại!"

Liền đâm lại một thương, đánh hơn hai mươi hiệp chưa phân hơn thua. Hoài Ngọc lúc đó hơi thở khò khè, đánh tới mặt trời lặn cũng chưa phân cao thấp. Cáp Tô Văn thấy Hoài Ngọc niên thiếu anh hùng nên muốn bắt sống. Hoài Ngọc lúc đó hồn phi phách tán, rần hết sức bình sanh tả xông hữu đột đánh với hai mươi mấy tướng mà không sao thoát khỏi vòng vây, thương pháp đã tán loạn, ngồi trên mình ngựa không yên, bèn gò ngựa đứng giữa trận mà than rằng: "Mạng ta nguy rồi!"

Khi ấy Huất Trì Cung đứng ở trên thành, thấy Hoài Ngọc bị vây thì thất kinh mà nghĩ rằng: "Nếu Hoài Ngọc rui ro điều gì, thì mình cũng

không khỏi kiêu!" Nghĩ rồi liền truyền quân mở cửa thành, thả điều kiêu xuống, rồi mặc giáp cầm thương lên ngựa ra cứu Hoài Ngọc. Đi ra khỏi điều kiêu, thấy binh Phiên đông quá lại nghĩ rằng: "Phiên binh đông quá, và Cáp Tô Văn có phép phi đao lợi hại nữa, mình sức già tuổi yếu, địch sao cho lại." Nghĩ như vậy rồi dừng ngựa đứng đó, kêu Hoài Ngọc mà rằng:

- Tần hiền diệt! Hãy ráng phá vây mà ra, ta đã mở cửa thành đợi đây!

Lúc đó Hoài Ngọc yếu sức, vùng vẫy chẳng nổi, hai lỗ tai ù ù như sấm nên Huất Trì Cung kêu hết sức mà Hoài Ngọc cũng không nghe. Cáp Tô Văn thấy các tướng bắt Hoài Ngọc không nổi, thì cả giận xông vào tiếp chiến. Lúc ấy Hoài Ngọc đã loạn tâm, tay cầm cây thương hết muốn nổi, đương lúc lúng túng, mà nhờ con Phong Lô Báo ré lên một tiếng, các con ngựa của Phiên tướng đều ngã lăn xuống đất, duy có con ngựa của Cáp Tô Văn cỡi là không té. Hoài Ngọc thấy vậy mừng lắm, liền giục Phong Lô Báo thoát ra vòng vây, chạy đến điều kiêu, theo Huất Trì Cung vào thành đóng cửa lại.

Cáp Tô Văn thấy Hoài Ngọc thoát rồi thì than rằng: "Ta thấy tiểu man tử kiêu dũng, những muốn bắt sống nên không dụng phi đao, chẳng dè bị con Phong Lô Báo cứu thoát." Nói rồi kéo binh về trại.

Khi Hoài Ngọc vào đặng thành rồi Huất Trì Cung đi kể vai mà nói rằng:

- Hiền diệt thật là anh hùng vô địch! Ta giận Phiên nô từng phen khi để binh ta, nên gạt cháu đánh cùng bốn cửa thành cho Phiên nô vỡ mặt, và rạng danh hào kiệt của cháu, vậy khi cháu vào yết kiến, cháu đừng tâu việc đó, mà thánh hoàng lại quở bác.

Hoài Ngọc biết Kinh Đức xảo ngữ, nhưng cũng bỏ qua mà nói rằng:

- Xin bá phụ an lòng, cháu không tâu việc đó đâu.

Kinh Đức mừng lắm, liền dắt Hoài Ngọc vào kiến giá. Khi Hoài Ngọc vào đến nơi, quỳ lạy mà tâu rằng:

- Tôi vâng di chúc gia nghiêm dạy cho bá phụ vương phụ mà đáp hiếu lập công. Nay cùng các tiểu tước chủ lãnh binh đến đây, chẳng dè phụ vương nguy khốn, tôi phải lướt phá trùng vây vào thông tin trước.

Vua Thái Tôn nghe nói Tần Quỳnh đã mất thì khóc ngất một hồi. Từ Mậu Công và các quan ai cũng thương khóc. Kế Thái Tôn hỏi thăm các việc ở Trường An và binh sĩ đem đến đây nhiều ít. Hoài Ngọc tâu lại các việc. Thái Tôn nghe nói thì vui mừng mà nói với Từ Mậu Công rằng:

- Nay phò mã và ngự diệt đã tính kế nội công ngoại kích, vậy tiên sanh khá toan liệu ngay chớ nên dè chậm trễ.

Từ Mậu Công vâng lệnh liền kêu Huất Trì Cung dặn phải làm như vậy... như vậy... Huất Trì Cung vâng lời lui ra, truyền lệnh cho các tướng phải nài nịt sẵn sàng để chờ phá dinh Phiên. Rồi đó Từ Mậu Công sai nổi đèn, bản thân ra giáo trường điều khiển chư tướng. Trình Giáo Kim, Tần Hoài Ngọc lãnh 3000 binh ra cửa Bắc môn, Huất Trì Cung ra cửa Đông môn, Huất Trì Bửu Lâm ra cửa Tây môn, Huất Trì Bửu Khánh ra cửa Nam môn. Mỗi tướng đều dẫn 3000 binh mà ra ngoài thành chờ lệnh, hễ nghe tiếng pháo hiệu thì ùa ra trợ chiến. Các tướng vâng lệnh dẫn binh ra đi. Đến quá canh, nghe trên thành nổ năm tiếng pháo lớn, bốn cửa đều mở hết, các tướng xua binh ra tuốt vào dinh Phiên, binh sĩ đều tán loạn.

Lúc đó, Cao Kiến Trang vương đương nghị luận cùng các tướng ở trong dinh, bỗng nghe tiếng pháo nổ thì hoảng kinh, cùng quân sư Lý Nhã Trình lên ngựa ra thành, thấy binh Đường kéo ra, tiếng la dậy đất, trống chiêng vang trời. Vua tâu giục ngựa kiếm chốn ẩn thân.

La Thông ở ngoài, khi nghe tiếng hiệu pháo, liền kéo hết mười muôn binh chia làm bốn đạo áp vào. Con đó trong đánh ra, ngoài đánh vào.

Quân Phiên chết vô số.

Nói về Hoài Ngọc đem binh xông ra cửa Bắc môn chém giết. Xảy gặp Cáp Tô Văn, hai bên giao chiến đặng mười hiệp. Tô Văn ngại con Phong Lô Báo ré lên nữa, liền lấy hồ lô dờ nút, miệng niệm thần chú, bay ra một cây Liễu Diệp phi đao, nhắm đầu Hoài Ngọc chém tới.

Hoài Ngọc hoảng kinh la lớn lên rằng: "Mạng ta nguy mất!" Liền với lại sau lưng tính rút cây Huỳnh Kim giản đỡ mình, lại rút lộn nhằm cây Khốc Tang trượng hươ lên không mà đỡ phép, chẳng dè thời may, đầu cây gãy ấy xẹt ra một làn khói đen dài gần hơn ba thước, nghe tiếng nổ lụp bụp. Hoài Ngọc nghe tiếng nổ gần tai rồi thấy phi đao tiêu đi bay mất.

Hồi 28

Nhờ gậy tang, Hoài Ngọc phá phi đao
Đi săn bản, Đường Vương mang mệnh lớn

Khi ấy Cáp Tô Văn thấy Hoài Ngọc phá phép phi đao, thì nổi giận liền niệm châm ngôn, bay ra tám ngọn phi đao nữa, cùng nhằm mình Hoài Ngọc chém tới. Hoài Ngọc lại gờ cây Khốc Tang trượng lên khua lia khu lịa, thì trong gậy lại có khói đen xẹt ra, dội tám ngọn phi đao hóa ra tro bụi.

Hoài Ngọc thấy phi đao tan hết, thì mừng lắm, nên giắc Khốc Tang trượng vào, rồi hươ trượng đánh. Cáp Tô Văn cũng hươ đao ra đỡ, đánh hơi hai chục hiệp không phân thắng bại. Tô Văn nổi giận liền truyền hơn hai chục tướng phủ vây Hoài Ngọc lại. Hoài Ngọc khi ấy hoảng kinh, đỡ trên che dưới, chân tay mỏi như rụng mà không sao ra khỏi trùng vây, bèn kêu lớn lên rằng: "Xin ai cứu tôi với!" Bỗng thấy một tướng tự ngoài xông vào, đánh Phiên tướng tách ra hai bên, Hoài Ngọc nhìn xem thì là La Thông. Nguyên La Thông khi thấy pháo hiệu, liền phân phát chúng tướng đi các cửa, còn bốn phận vào cửa Bắc. Khi đánh vào đến đó, nghe tiếng kêu cứu, liền xông vào mà nói lớn rằng:

- Ca ca chớ kinh tâm, có tiêu đệ đến trợ chiến đây.

Hoài Ngọc thấy La Thông đến cứu mình thì mừng rỡ, liền đánh nhau với hai mươi mấy tướng, còn La Thông thì cự với cáp Tô Văn. Hoài Ngọc lúc đó rần hết sức binh sanh, đánh với hai mươi tướng chạy hết, rồi lại đến tiếp La Thông đánh Cáp Tô Văn. Cáp Tô Văn địch với hai tiểu anh hùng, đánh hơn tám mươi hiệp, đao pháp đã tán loạn, ngoài cổ lại thấy tướng sĩ mình đều chạy mất hết, thì trong lòng hoảng hốt, xây bị Hoài Ngọc đâm một thương trúng xéo nơi yết hầu. Tô Văn la lớn lên rằng: "Mạng ta chẳng còn!" Vừa dứt lời lại bị một thương nơi vai, Tô Văn quay ngựa chạy dài. La Thông rượt theo, đâm bồi một thương nữa trúng lưng. Cáp Tô Văn hiện xuất nguyên hình ra một đường khói xanh bay mất. La Thông thấy vậy cũng thất kinh quay ngựa trở lại.

Binh Phiên không có chủ soái, tán loạn chạy trốn, bị binh Đường giết chết vô số. Từ Mậu Công sai giồng chiêng thổi binh về thành. Nói về Cao Kiến trang vương bị binh Đường truy nã, thì kinh hồn táng đờm, chạy thôi giáp mảo tanh bành, chạy giầy lâu ngoái lại thì thấy binh Đường đã lui, mới an tâm ra lĩnh mình kim châu góp tàn binh lại tính thì hao hơn phân nửa, và chết 15 viên đại tướng. Trang vương thấy vậy than rằng:

- Từ khi khai quốc đến nay chưa có trận nào thua đến thế này.

Cáp Tô Văn than:

- Bời Hoài Ngọc phá hết chín ngọn phi đao của tôi, nên mới đến nỗi này, xin bệ hạ an tâm, tạm lui binh đồn lại Hạ Lang sơn, đặng tôi lên núi Châu Bì cầu đại tiên luyện phép phi đao lại.

Trang vương nói:

- Nguyên soái có đi thì mau mau về.

Cáp Tô Văn từ tạ lên ngựa đi liền. Còn Trang vương và chư tướng kéo binh về đóng ở Hạ Lang sơn.

Nói về các tướng Đường thổi binh về thành, thì trời vừa sáng. Vua Thái Tôn rất mừng, bèn truyền đem rượu thưởng cho các tướng mỗi người hai chén, rồi truyền bày diễn yến, khao thưởng ba quân.

Khi ấy Thái Tôn hỏi Tần Hoài Ngọc rằng:

- Phép phi đao của Cáp Tô Văn lợi hại lắm, làm sao con lại phá đặng.

Hoài Ngọc tâu:

- Khi Cáp Tô Văn dùng phép phi đao mà hại con, đương con hoảng hốt, con tính rút cây Huỳnh Kim giản để hộ thân, chẳng dè rút lộn nhầm cây Khốc Tang trượng, còn vừa giơ cây gây lên thấy xẹt một tầng hắc khí, làm cho phi đao tiêu hết.

Trình Giáo Kim nói:

- Nếu vậy cây gây này cũng là bửu bối, xin đem cất vào kho, để sau này có gặp phi đao sẽ lấy ra mà trừ.

Từ Mậu Công nói:

- Không phải cây gây ấy có phép linh trừ đặng phi đao đâu, ấy là Tàn Quỳnh hiền thánh, nên theo giúp Hoài Ngọc hóa hắc khí mà trừ phi đao đó. Bây giờ xin đem đốt cây ấy để âm hồn Tàn quốc công được an lòng mà tiêu điều nơi cực lạc.

Vua Thái Tôn y lời liền dạy đem Khốc Tang trượng ra ngoài mà thiêu.

Ngày kia Thái Tôn muốn đi săn bắn, bèn hỏi Từ Mậu Công rằng:

- Hôm nay ta muốn đi săn chơi, chẳng hay tiên sanh có đi chăng?

Từ Mậu Công tâu:

- Bữa nay tôi trong mình hơi yếu, chắc không đi theo hầu đặng.

Vua lại hỏi:

- Còn các vị vương huynh và công tử có ai đi bảo giá đặng chăng?

Thái Tôn vừa dứt lời, Mậu Công ngó các người nháy và lắc đầu. Các tướng hiểu ý Từ Mậu Công nên đồng quỳ mà tâu rằng:

- Anh em tôi mới giải vây, hiện còn mệt nhọc, chưa thể đi được.

Trình Giáo Kim thấy không ai chịu đi, liền tâu rằng:

- Tôi xin đi bảo giá.

Từ Mậu Công nổi giận nạt rằng:

-Hôm nay chẳng nên hành động, ta đây còn không đi ai biểu người xưng tài bảo giá đó?

Thái Tôn nổi giận nói:

- Tiên sanh không đi thì thôi, sao lại ngăn cấm các tướng không cho đi với trẫm là đạo lý gì?

Từ Mậu Công bị quờ đúng phải tâu rằng:

- Hôm nay bệ hạ đi một mình thì thấy ứng mộng hiền thần, bằng có chư tướng đi theo, thì không gặp đặng.

Thái Tôn mừng nói:

-Ta tưởng đi thì gặp tai nạn chi mà tiên sanh ngăn cản, chớ đi gặp hiền thần Tiết Nhơn Quý là hỉ sự. Trẫm đi một mình cũng đặng.

Mậu Công tâu:

-Nhơn Quý lúc này thời vận chưa thông, tôi e bệ hạ gặp y sớm y sẽ phải cái nạn tù lao trong ba năm, như bệ hạ chờ ba năm nữa hãy đem người về nhà thì được vô sự.

Thái Tôn nói:

- Tiên sanh chớ lo việc ấy, nếu ta không bỏ người vào lao ngục thì còn ai dám động tới.

Mậu Công tâu:

- Sau này Nhơn Quý có điều lỗi lớn. Bệ hạ cũng tha sao?

Thái Tôn nói:

- Dầu hiền thần có phạm đại tội, trăm cũng rộng lòng dung thứ.

Mẫu Công tâu:

- Vậy thì bệ hạ hãy đi sẵn đi.

Lúc ấy Thái Tôn lòng mừng khắp khởi, lên ngựa đem 3000 quân ngự lâm ra thành, nhắm phía đông nhiều rừng núi đi tới. Khi đi chừng mười dặm, đến một chỗ đất trống trải, vua truyền quan ngự lâm bủa lưới mà săn. Quân ngự lâm vâng lệnh áp nhau vào bủa lưới tứ bề, rồi kẻ thì rượt hươu, người bắt cọp, qua lại rộn ràng. Thái Tôn xem thấy cả đẹp cũng giục ngựa chạy cùng. Bỗng thấy một con thỏ bạc chạy qua trước mặt. Thái Tôn cả mừng liền lấp tên vô cung bắn ra một phát trúng đuôi con thỏ, thỏ ấy mang mũi tên mà chạy. Vua Thái Tôn giục ngựa rượt theo, theo ba bốn dặm đường mà không bắt được. Vừa thấy muốn quay ngựa lại không theo nữa chẳng ngờ con thỏ làm việc kỳ quái, thấy vua không đuổi, thì cũng dừng lại. Vua Thái Tôn thấy vậy lại giục ngựa đuổi theo, con thỏ cũng cứ chạy cảm chừng phía trước mặt. Vua Thái Tôn theo mãi, không dè đến hai mươi dặm thì con thỏ biến mất. Vua Thái Tôn đứng ngó hồi lâu rồi quay ngựa trở lại, thấy phía trước có ngã ba đường, không biết lối nào về chỗ mình sẵn bắt. Lúc đó vua Thái Tôn dùng ngựa nghĩ thầm: "Ta ham rượt con thỏ quá nên không ngó chừng bây giờ biết đường nào trở lại." Còn đang ngẫm nghĩ, bỗng thấy phía đường kia có một người cỡi ngựa đi tới, mình mặc khôi giáp rõ ràng, hai tay ôm cổ ngựa, nắm sát trên yên, cho ngựa đi thung thảng. Thái Tôn nhìn rõ là ai thì trong bụng nghĩ rằng: "Người này không phải là tướng Phiên, chắc là Trình Giáo Kim đi theo ta cũng lạc đường, nên mệt mỏi nằm nghỉ." Nghĩ thế liền giục ngựa tới mà kêu rằng:

- Trình vương huynh, mau trở dậy đi với quả nhơn, nãy giờ ta cũng lạc đường, không biết ngã nào mà trở lại.

Vua Thái Tôn kêu vừa dứt lời, tướng ấy liền ngược mặt lên. Vua Thái Tôn xem thấy tướng ấy mặt xanh râu đỏ, biết là Cáp Tô Văn thì hoảng kinh. Cáp Tô Văn thấy Đường vương đi một mình thì mừng lắm, nạt lớn lên rằng:

- Người trên ngựa đó có phải là Đường vương Lý Thế Dân chăng?

Vua Thái Tôn nghe hỏi hồn phi phách tán bèn giục ngựa chạy mù. Cáp Tô Văn cũng hươ Xích Đổng đao, quát ngựa rượt theo.

Hồi 29

Động Tàng quân, chiến mã ré vang lừng

Bãi Đông hải, hiền thần đi cứu giá

Khi ấy Thái Tôn thấy Cáp Tô Văn đuổi gấp quá vừa chạy vừa than rằng:

- Hỡi ôi! Mạng ta không còn!

Còn Cáp Tô Văn ở sau rượt theo kêu rằng:

- Phen này mi chạy đâu cho khỏi, rõ ràng trời khiến nhà Đường về tay ta, nên quỉ mới dắt ngươi đến mà giao cho ta đó!

Nói rồi quát ngựa đuổi theo hoài. Thái Tôn thấy Cáp Tô Văn theo gần kịp, thì mình đều mộc ốc, trán đổ mồ hôi, vừa chạy vừa trách thầm rằng: "Thiệt là Mẫu Công muốn hại ta chết, nên không cản ngăn, còn gạt ta đi một mình cho đến nỗi này."

Thái Tôn chạy chừng ba mươi dặm ra khỏi núi, thấy phía trước có cái biển lớn mênh mông một nước một trời, trên bờ toàn núi non nguy hiểm, thiệt hết đường chạy nữa. Vua Thái Tôn thấy vậy, chân tay bủn rủn, không biết tính sao. Còn Cáp Tô Văn theo đến mé biển, thấy vậy thì cười ngất kêu Thái Tôn mà hỏi rằng:

- Chỗ này là biển Đông, dưới nước trên rừng, có ngã đâu mà chạy nữa, sao chưa chịu cắt thủ cấp mà dâng cho rồi?

Vua Thái Tôn nghe nói rượt đầu như cắt, mặt tựa nhuộm chàm, thấy Cáp Tô Văn theo kịp thì hoảng hồn, bèn giục ngựa chạy ủa xuống mé

biên, rùi vừa xuống tới mé thời đã bị lầy, bốn chân không rút lên đặng. Lúc đó Thái Tôn tâm hồn hỗn loạn, mình mẩy rụng rời, ngồi tro trên lưng ngựa giẫy lều kêu Tô Văn mà năn nỉ rằng:

- Cáp vương huynh, xin dung mạng cho ta, ta kéo binh trở về Trung Nguyên, cắt giang san chia cho vương huynh phân nửa.

Cáp Tô Văn dùng trên mé rừng mà nói rằng:

- Lý Thế Dân! Ngươi chớ tưởng đến sự về Trung Nguyên nữa, hãy mau cắt thủ cấp mà dâng cho ta.

Nói rồi liền giục ngựa xuống mé biên ý muốn ra giết cho đặng Đường vương mà thân san hà về một mối. Chẳng dè ra nửa chừng bèn dừng ngựa lại mà nghĩ rằng: "Nếu ta ra đó ắt cũng bị lầy, chi bằng ở đây làm bức biểu và tả hành biểu đầu trước, rồi gạt y lên mà giết cũng chẳng muộn." Nghĩ rồi kêu Thái Tôn mà nạt rằng:

- Lý Thế Dân, sao chưa chịu dâng thủ cấp, còn đợi ta ra sức nữa chẳng?

Vua Thái Tôn nói:

- Cáp vương huynh ôi! Xin rộng lòng dung thứ, ta sẽ chia hai thiên hạ cho vương huynh.

Cáp Tô Văn già bộ nói:

- Thôi ngươi đã nhiều phen cầu khẩn, ta cũng dung chế cho, vậy ngươi phải tả hàng biểu cho ta, ta sẽ tha cho khỏi chết!

Thái Tôn nói:

- Bây giờ đương ở chỗ này, giấy mực không có thì tả hàng biểu sao đặng?

Cáp Tô Văn nói:

- Ngươi hãy chịu phiền cắt một mảnh áo giáp, lấy máu đầu ngón tay mà viết ít chữ cốt cho binh tướng ngươi nó tin, thì ta dung chế cho.

Thái Tôn suy nghĩ rằng: "Hạ huyết biểu chẳng phải là việc chơi, nữ nào đem xã tắc của mình mà giao cho kẻ khác." Còn đang suy nghĩ thì

Cáp Tô Văn đã hét lớn lên rằng:

- Ngươi còn dục dặc muốn cho ta bắn tên xuống hay sao?

Thái Tôn nghe Tô Văn nói gắt, liền ép bụng cắt một mảnh giáp, và cắn đầu ngón tay máu nhỏ ròng ròng, nghĩ đến lại đau lòng, bèn ngược mặt lên trời mà than rằng:

- Nếu ai cứu đặng Đường thiên tử, xin đem thiên hạ chia phân nửa.

Cáp Tô Văn nghe Thái Tôn kêu cứu thì cười ngất mà rằng:

- Chỗ này là tuyệt địa rồi, ngươi kêu cũng vô ích.

Nói rồi lại hỏi Thái Tôn viết hàng biểu, mà Thái Tôn còn dục dặc chưa chịu.

Đây nói về bọn hóa đầu quân ở trong tàng quân động. Bữa đó tám người kia đều lên Mãng Quân sơn săn bắn, có một mình Nhon Quý đương ở trong động nấu cơm. Bỗng nghe con ngựa Tuyết Hoa Tôn la hí vang lừng, Nhon Quý bước ra nạt ít tiếng, con Tuyết Hoa Tôn thấy chủ ra thì miệng cang la hí, và bốn chân nhún nhảy làm một cách dị thường. Nhon Quý nạt cũng không nín, đánh cũng không thôi, thì nghĩ rằng: "Con ngựa này từ khi về với ta, ở tại đây hơn hai tháng chưa có cỡi lần nào, có khi bữa nay muốn cho mình cỡi đó chẳng?" Nghĩ rồi bèn trở vào nai nịt, đem yên ra đóng thì thấy con ngựa đứng yên không nhảy nhót nữa. Nhon Quý mừng rỡ, bèn xách Phuong Thiên họa kích nhảy lên, ra đến cửa động, ngựa chạy bay trên ngọn cỏ, gò cương thế nào cũng không đặng. Nhon Quý lúc đó thất kinh nghĩ rằng: "Có khi mạng ta đã hết, nên khiến nó chẳng tùy mình."

Khi con ngựa ấy chạy khỏi mười cụm núi, đến một hòn núi đá lớn thì dừng lại. Nhon Quý mới an lòng. Xảy nghe tiếng người nói: "Nếu ai cứu đặng Đường thiên tử, xin đem thiên hạ chia phân nửa." Nhon Quý nghe nói ngó xuống thấy một người bị lầy dưới mé biên, đầu đội mào

cứu long, mình mặc huỳnh mãng bào. Còn trên bờ có một tướng mặt xanh, râu đỏ, tay xách Xích Đổng đao, đương ngồi trên ngựa mà chỉ trở. Nhon Quý nhìn rõ biết là Cáp Tô Văn, còn người dưới kia là Đường vương bị nạn.

Lúc đó Nhon Quý muốn cứu, song người ngựa đều đứng trên núi cao, không có ngã đi xuống. Nhon Quý thấy vậy trong lòng bối rối mà than rằng: "Ngựa ôi! Mi đã có lòng đưa ta đến đây cứu giá, mà lại ở trên núi cao này, thì cứu giá làm sao đặng?" Nhon Quý than vừa dứt lời, bỗng con ngựa ré lên một tiếng, chum bốn chân nhảy xuống núi, khi Nhon Quý xuống đặng triền núi rồi thì rất mừng, liền giục ngựa chạy tới mà nạt Cáp Tô Văn rằng:

- Người chớ hung hăng mà làm cho chúa ta kinh hãi!

Nhon Quý dạy lại vua Thái Tôn mà rằng:

- Xin bệ hạ an tâm, đã có tiểu thần là Tiết Nhon Quý đến cứu giá.

Khi Thái Tôn thấy một vị tiểu tướng mặc bạch bào bạch giáp, liền nhớ chuyện chiêm bao khi trước thì phần khởi kêu Nhon Quý mà nói rằng:

- Xin tiểu vương huynh cứu trẫm, ơn ấy rất trọng.

Còn Cáp Tô Văn ngó thấy Tiết Nhon Quý thì hoảng kinh nói lớn rằng:

- Tiết man tử! Người ở đâu mà theo ta quấy rối hoại, nếu người phá mắt díp này của ta thì thề quyết cùng người chẳng đội trời chung.

Nhon Quý chẳng nói chi, cứ việc giục ngựa hươu kích tới đâm. Tô Văn cũng xách Xích Đổng đao rước đánh đặng bảy tám hiệp. Nhon Quý quánh ngựa đi ra, rồi rút roi Bạch hổ đập. Tô Văn thổ huyết ôm cổ ngựa chạy dài. Tiết Nhon Quý không đuổi, liền quay ngựa trở xuống biển làm lễ mà thưa rằng:

- Tiểu thần đến chậm khiến bệ hạ chịu sự kinh khủng, xin dung thứ cho.

Tâu rồi xuống ngựa lội ra đem vua Đường và ngựa lên. Vua Thái Tôn hỏi rằng:

- Chẳng hay tiểu vương huynh ở đâu, sao lại biết ta có nạn mà đến cứu?

Nhon Quý tâu:

- Việc đó dài lắm, xin bệ hạ cho thần về đến thành, sẽ thuật mới hết. Còn hôm nay nhơn sao bệ hạ đi đâu có một mình mà không có ai bảo giá?

Vua Thái Tôn nghe Nhon Quý hỏi, liền đem chuyện Từ Mậu Công nói trước thuật lại cho Nhon Quý nghe và nói rằng:

- Ta chẳng dè gặp Cáp Tô Văn làm bức, nếu chẳng gặp tiểu vương huynh cứu giá chắc tánh mạng ta chẳng còn, vậy để về trào, trẫm sẽ phong thưởng cho tiểu vương huynh.

Nhon Quý tạ ơn. Rồi đó chúa tôi cùng lên ngựa trở về thành Việt Hồ.

Đi đến chỗ ngã ba, chợt thấy một đạo binh ở nẻo đường bên tả mới kéo qua, cờ hiệu đề hai chữ Đại Đường. Thái Tôn liền dừng ngựa lại coi, thấy Từ Mậu Công, Huất Tri Cung, Trình Giáo Kim, Tàn Hoài Ngọc đồng xuống trước ngựa mà tâu rằng:

- Làm cho hoàng thượng kinh hãi, thiết tội ở bọn tôi, xin bệ hạ dung thứ.

Thái Tôn nói:

- Tiên sanh gạt trẫm thiếu chút nữa về chín suối.

Mậu Công tâu:

- Có như vậy mới gặp hiền thần.

Thái Tôn nói:

- May nhờ tiểu vương huynh tới sớm, nếu không có giây phút nữa là đã giao huyết biểu cho Cáp Tô Văn rồi, còn đầu chúa tôi mà gặp nữa?
Mậu Công tâu:

- Xin hoàng thượng nhiều dung, vì tôi đoán âm dương chắc chắn, mới dám để bệ hạ đi lạc đường, gặp Cáp Tô Văn thì mới gặp hiền thần xuất hiện mà bảo giá, đó là ứng như điềm chiêm bao của bệ hạ năm xưa.

Thái Tôn nghe Mậu Công tâu phân biệt rõ ràng, cũng nguôi giận. Rồi đó chúa tôi đồng trở về thành.

Khi về đến nơi, vào thẳng Ngân Loan điện, có quan chiêu bài. Nhon Quý ra quỳ lạy tâu rằng:

- Hạ thần có nhiều việc oan khức, xin tâu cho thánh thượng ngự tường.

Vua Thái Tôn nói:

- Tiểu vương huynh có việc chi oan ức, hãy tâu cho trẫm nghe.

Tiết Nhon Quý liền tâu từ hồi xuất thân, đầu quân mấy lượt, lập bao công trạng, và Sĩ Quý ần mạo làm sao, tâu hết một lượt. Vua Thái Tôn nghe xong nổi giận vỗ án la hét om sòm, rồi lại đọc chuyện chiêm bao cho Nhon Quý nghe. Huất Trì Cung cũng giận bước ra hỏi Nhon Quý rằng:

- Vì có lẽ nào mấy lần ta gặp cứ bỏ chạy?

Nhon Quý liền thuật chuyện Sĩ Quý gian trá nói gạt mình cho Kính Đức nghe. Kính Đức nghe hết đầu đuôi, thì càng giận lung, liền lấy lệnh tiễn trao cho hai vị công tử là Bửu Lâm và Bửu Khánh ra Hắc Phong quang mà nã tróc cha con Trương Sĩ Quý. Hai công tử vâng lệnh đi liền. Vua Thái Tôn lại hỏi Nhon Quý rằng:

- Tiểu vương huynh mới đây vẫn là hòa đầu quân cho Trương Hườn, có sao bữa nay lại đến mé biển mà cứu ta đặng?

Nhon Quý tâu rằng:

- Trong mấy tháng trước đây, chẳng biết sao Trương Hườn bày ra một kế độc ác nói rằng: Nguyên soái đương tầm nã, kiếm bắt anh em tôi, nên biểu bọn tôi vào hang Thiên Tiên cốc mà ẩn. Bọn tôi tưởng thiệt, không dè Trương Hườn sai quân lấp miệng hang và chất củi đốt cùng bốn phía núi. Lúc đó bọn tôi nhờ có Cửu Thiên Huyền Nữ cứu khỏi đem về Tàng Quân động. Bữa nay anh em đi săn hết, có mình tôi ở trong động nấu cơm, chẳng dè con ngựa Tuyết Hoa Tôn của tôi cứ la hí om sòm, nạt không đặng. Tôi tưởng nó là giống ngựa chiến, nay ở không lâu ngày nên muốn đi tung tăng chẳng? Mới nai nịt và đóng yên cho nó, cầm kích lên lưng, nó vừa ra khỏi cửa động liền bay trên không như gió, gò cương cũng không đặng, khi qua mấy hòn núi kia, đến một trái núi lớn thì dừng lại. Lúc đó tôi nghe tiếng kêu cứu, ngo xuống thấy bệ hạ đương mắc nạn, song người ngựa đều ở trên cao, không sao mà xuống được. Tôi bèn than thở với con ngựa, chẳng dè vừa nói dứt lời, ngựa chum bốn cẳng mà nhảy xuống, cũng là hồng phước thánh hoàng rất lớn, nên thân tiên phò trợ mới đặng như vậy.

Vua Thái Tôn nghe tâu nói:

- Nếu vậy tám anh em bây giờ còn ở Tàng Quân động. Vậy để trẫm sai người đi rước về mà phong thưởng quan chức.

Từ Mậu Công tâu rằng:

- Tàng Quân động là cảnh tiên, người phạm biết đâu mà kiếm, xin chậm một hai ngày, tám tướng sẽ xuống thành yết kiến.

Vua Thái Tôn nghe tâu cũng an lòng, liền truyền dọn yến đãi Nhon Quý.

Hồi 30

Lộ mưu gian, Trương Hườn toan làm phản

Vàng mật kế, Nhon Quý bắt Long Cu

Nói về Huất Trì Bửu Lâm và Huất Trì Bửu Khánh ra đến Hắc Phong quang. Cha con Trương Hườn ra rước vào thết đãi xong xuôi, anh

em mới đưa lệnh tiễn ra và nói rằng:

- Có lệnh soái phụ tôi cho đòi Trương tiên phong và Hà Tôn Hiến về Việt Hồ thành hầu việc.

Trương Hườn hỏi:

- Chẳng biết Nguyên soái đòi cha con tôi có việc chi?

Bừ Lâm nói:

- Có việc cơ mật gì đó, nên truyền tiên phong phải đến tức thì.

Trương Hườn nghe nói, cũng thu xếp lật đặt lên đường, đi chẳng bao lâu đã đến thành Việt Hồ. Khi đến nơi anh em Huất Tri vào báo trước. Huất Tri Cung nạt dạy quân ra trời dẫn vào. Từ Mậu Công can rằng:

- Nguyên soái chớ nóng nảy mất lễ công bằng, việc ấy để cho ta, sẽ có kế tra hỏi.

Nói rồi lại tâu với Thái Tôn rằng:

- Xin bệ hạ cho đòi cha con Trương Hườn vào đại điện, giữa mặt bá quan đặng tra hỏi cho phân minh.

Thái Tôn liền giáng chỉ, truyền đòi cha con Trương Hườn vào Ngân Loan điện.

Rồi đó vua Thái Tôn ra ngự đại điện, các quan châu chực đủ mặt. Cha con Trương Hườn vào phủ phục trước thềm mà tâu rằng:

- Cha con tôi vâng lệnh đòi về xin vào ra mắt.

Thái Tôn nói:

- Nhon bừa trước ta đi sẵn gặp một tên tiểu tướng y nói là bạn thân của ngươi, ta đem về đây, vậy đòi cha con ngươi đến nhìn cho biết.

Trương Hườn nói:

- Xin thánh hoàng cho ngu thần ra mắt viên tiểu tướng đó.

Khi đó vua Thái Tôn ngó lại đằng sau, Nhon Quý vừa bước tới quỳ một bên Trương Hườn mà hỏi rằng:

- Đại lão gia còn nhớ Tiết Lễ chăng?

Sĩ Quý nghe nói ngược mắt lên, thấy Nhon Quý thì kinh hồn táng đờm, bèn nói nhỏ nhỏ rằng:

- Chắc ngươi là oan hồn Tiết Lễ bị ta đốt chết mà đến trước thiên tử kêu oan chăng?

Nhon Quý nói:

- Chính tiểu nhon là Tiết Lễ còn sống đây, chớ có phải ma quỷ nào đâu! Nguyên đại lão gia mưu độc, lừa anh em tôi vào hang mà đốt, song nhờ có thần tiên cứu khỏi mà về đây, xin lão gia coi lại cho rõ.

Nhon Quý nói dứt lời, Thái Tôn nạt Trương Hườn rằng:

- Ngươi nhìn người ấy là ai, mau nói cho ta rõ?

Trương Hườn tâu:

- Tôi chưa từng quen người này, nên nhìn hoài mà không biết.

Nhon Quý tức giận nói rằng:

- Ngài khéo giả bộ làm ngơ, lại quên mất Tiết Lễ là hỏa đầu quân ở dinh tiền quân, hiệu cờ chữ "Nguyệt" rồi sao? Tôi mấy năm công lao khó nhọc, bây giờ ngài khéo giả ngộ thì thôi. Khi còn ở Trung Nguyên ngài có hứa: Nếu tôi lập đặng ba lần công lao thì ngài sẽ báo tâu với thánh hoàng cho tôi được dùng công chuộc tội, vậy chẳng hay tôi có tội gì? Ngài nghĩ coi, từ ấy đến nay, tôi lập biết bao công trận, ngài đều gạt gẫm mà mạo nhận cho con rết, tôi cũng chẳng nói chi, ngài lại đem lòng bất nghĩa, gạt chín anh em tôi vào hang mà đốt, may nhờ trời phạt

cứu khỏi, nay gặp ngài đây, ngài dám nói là không biết tôi sao?

Thái Tôn nói:

- Ta đã biết hết. Trương Hườn bấy lâu mạo công của Nhơn Quý, lại kiếm kế hại người, sự ấy đã rành rành, nay còn nói gì nữa. Còn việc trước người tâu với ta là không có ứng mộng hiền thần Tiết Nhơn Quý, vậy chớ người này là ai?

Trương Hườn nói:

- Oan ức tôi lắm bệ hạ ôi! Việc ứng mộng hiền thần thấy bóng mà không thấy hình, và tôi không gặp Tiết Nhơn Quý, thì làm sao rõ đặng?

Thái Tôn nói:

- Bây giờ ta hỏi người, vậy chớ những công trận chém tướng đoạt quan, thâm thành, phá ải đó của ai?

Trương Hườn tâu rằng:

- Từ trước tới nay đều là công của rể tôi tên là Hà Tôn Hiến.

Nhơn Quý nghe Trương Hườn nói thì tức cười mà hỏi rằng:

- Bao nhiêu công trận của người, đều nhận vào con rể, ngài nói vậy đối với lương tâm không biết hổ thẹn?

Kể Từ Mậu Công nói:

- Bây giờ hai người tranh luận cũng không có gì làm chứng, nay nhơn cách thành này ngoài một trăm dặm phía Đông có một thành gọi là Bạch Ngọc quang, phía Tây có một thành kêu là Ma Thiên Lãnh, vậy hai người đem binh đi đánh hai nơi, như ai mà lấy được thành trước, thì những công lao từ xưa đến nay, đều là của người ấy. Nay muốn cho đặng công bằng ta viết hai cái thăm, ai bắt đặng thăm nào thì đi chỗ ấy, hai người tính lẽ nào?

Tiết Nhơn Quý vui mừng nói:

- Quân sư phân vậy thiệt là công bình lắm, song chẳng biết Trương lão gia có khứng cùng chăng?

Trương Hườn nói:

- Rể ta võ nghệ cao cường, thâm bao nhiêu thành ải còn đặng, huống chi một cái thành ấy, có đủ lo gì!

Từ Mậu Công thấy Trương Hườn cũng chịu, liền viết hai cái thăm niêm phong cẩn thận bỏ vào một cái hộp, rồi kêu hai người lên bảo mỗi người lượm một cái. Nhơn Quý nghe kêu liền đi lên trước. Mậu Công quở rằng:

- Người chưa có quan tước chi, phải nhường cho Trương tiên phong bắt trước mới phải!

Nhơn Quý bị quở đứng dừng lại. Trương Hườn đứng lên bắt một cái, xé ra coi thấy đề ba chữ "Ma Thiên Lãnh". Từ Mậu Công nói:

- Thôi, Trương tiên phong đã bắt Ma Thiên Lãnh rồi, còn Bạch Ngọc quang phần Tiết Nhơn Quý, hãy ra lãnh binh đi!

Trương Hườn liền tạ từ ra đi. Huất Trì Cung phát cho một muôn nhơn mã, cha con Trương Hườn kéo binh đi.

Còn Nhơn Quý thì Mậu Công kêu lại nói rằng:

- Hai ải ấy thì Ma Thiên Lãnh khó phá lắm, nên ta viết hai cái thăm cùng tên ấy, mà để cho Trương Hườn bắt trước, để phần chỗ này cho người.

Nhơn Quý nghe nói mừng lòng tạ ơn. Kể Huất Trì Cung kêu Nhơn Quý ra giao ba mươi ngàn binh dững sĩ. Mậu Công thấy vậy nói rằng:

- Cho chừng 500 quân cũng đủ, Nguyên soái giao chi nhiều vậy?

Huất Trì Cung nghe lời, ra lựa lại lấy 500 quân thiết tinh tráng, giao cho Nhơn Quý lãnh binh rồi vào tâu vua và bá quan. Mậu Công giao cho Nhơn Quý hai vật mà dặn rằng:

- Nay ta giao cho người hai vật này, một cái là long bài để chứng nhận là Đường tướng, qua các ải cho tiện, còn cái cầm nang này khi ra tới

Bạch Ngọc quang thì coi theo đó mà hành binh.

Nhơn Quý lãnh hai vật rồi từ tạ, kéo binh đến Bạch Ngọc quang.

Nói về cha con Trương Hườn kéo binh đến Ma Thiên Lãnh cách núi vài dặm hạ trại. Sĩ Quý xem địa thế, thấy núi cao chót vót, bốn bề rậm rì, chỉ có một con đường độc đạo lên núi. Sĩ Quý xem rồi về trại, kêu con mà rằng:

- Cha coi núi này khó phá lắm.

Trương Chí Long nói:

- Sớm mai kéo binh khiêu chiến coi sao, đừng tùy cơ ứng biến.

Bữa sau Sĩ Quý truyền quân đến dưới núi khiêu chiến cả ngày mà trên núi không thấy động tĩnh gì cả, cực chẳng đã phải rút binh về trại.

Rạng ngày Sĩ Quý lại thúc quân đến dưới núi khiêu chiến nữa, Phiên binh cũng không xuống. Sĩ Quý kêu các con nói rằng:

- Cha lên núi trước coi sao rồi các con sẽ theo mà lên sau đừng mà lấy ả.

Trương Chí Long thưa:

- Cha nói rất phải.

Lúc đó Trương Hườn một mình lên núi, đi đến nửa chừng bỗng thấy bóng lá cờ phất phới và nghe tiếng truyền cất dây lãn cây xuống. Sĩ Quý thất kinh liền quay ngựa chạy bay xuống núi, khi Trương Hườn xuống dưới nói với mấy con rằng:

- Núi này thật là khó phá lắm, nếu ta kéo binh lên thì bị chúng lãn cây xuống núi chắc chết hết, còn ở dưới này thì bao giờ cho phá được ả?

Chí Long nói:

- Nay phá không được núi này cũng chết, mà về cũng chết, thật là tấn thối lưỡng nan.

Trương Hườn nghe nói trong lòng buồn bực suy nghĩ giây lâu tính được một kế, kêu con mà nói rằng:

- Nay lấy Ma Thiên Lãnh không được mà trở về thì cũng chết, chi bằng kéo binh đến Hắc Phong quan mà đoạt lấy chiến thuyền trở về Trung Quốc mà đoạt lấy ngôi trời, giết quách Lý Tri, các tướng giỏi đều ở bên này cả, không còn ai ở trào mà sợ. Làm vậy một là cứu tánh mạng cha con ta khỏi chết, hai là cha sẽ lên ngôi thiên tử, các con cũng hưởng sự vinh hoa, chẳng hay các con nghĩ thế nào?

Anh em Chí Long và Hà Tôn Hiến đều mừng rỡ mà nói rằng:

- Bốn con xin ủng hộ cha ngồi vững nơi ngai rồng.

Khi đó Trương Hườn liền truyền lệnh nhổ trại kéo binh đến Hắc Phong quang.

Đây nói về Tiết Nhơn Quý đem binh đến Bạch Ngọc quang, khi đến nơi thì trời đã tối. Nhơn Quý truyền quân sĩ an dinh rồi xé cắm nang ra xem, thấy trong thơ như vậy:

“Tên chủ tướng Bạch Ngọc quang là Hoàng Thiên Châu Tri Đô Nhi có một con ngựa quý tên gọi Thoại Long Cu, ngày đi muôn dặm, lại có tài vượt biển ra khơi. Như người giết được tướng ấy rồi, thì phải bắt lấy con ngựa vượt biển về Trường An mà cứu điện hạ. Vì Trương Hườn phá Ma Thiên Lãnh không được, nên đã đem binh về Trường An làm phản. Vậy người hãy nghe theo trong cắm nang này mau về bắt cha con Trương Hườn giam vào thiên lao, rồi lại qua đây báo giá, công người rất lớn.”

Tiết Nhơn Quý coi cắm nang rồi, trong lòng nóng nảy, chờ đến hừng sáng hối quân sĩ kéo đến bên thành khiêu chiến kêu Đô La Nhi ra trận.

Quân Phiên vào báo. Đô La Nhi liền truyền quân mở thành ra đối địch, khi ra đến nơi thấy một tướng mặc bạch bào bạch giáp thì nói rằng:

- Người phải là hòa đầu quân Tiết Lễ chăng?

Nhơn Quý đáp:

- Phải!

Và hỏi rằng:

- Còn người phải là Hoàng Thiên Châu Tri Đô La Nhi chăng?

Đô La Nhi nói:

- Người đã nghe danh táng ta sao còn dám đến đây mà chịu chết!

Tiết Nhơn Quý ngó Đô La Nhi mà nghĩ thầm rằng: "Người này diện mạo dữ tợn chắc không phải tay tầm thường, làm sao mà cướp dặng con ngựa của nó." Nghĩ rồi rúng sức bình sanh hươu họa kích nhắm đầu Đô La Nhi đập xuống mạnh quá làm cho Đô La Nhi ngồi không vững, con ngựa thối lui mấy bước. Nhơn Quý liền lấy roi Bạch Hồ vụt bồi một roi. Đô La Nhi té nhào xuống ngựa chết tươi. Nhơn Quý mừng rỡ liền bắt con ngựa nhảy lên cỡi rồi truyền quân về Việt Hồ thành báo tin với quân sư. Còn mình sửa soạn lương khô đi đến Hắc Phong quang. Khi ra tới nơi thấy tứ bề biển lớn sóng vỗ ào ào, còn trên thành bỏ trống, chẳng có người nào, chiến thuyền cũng đều mất hết. Nhơn Quý thấy vậy nói thầm rằng: "Quân sư thiệt quả là người thần nên đoán việc chẳng sai." Nghĩ rồi vỗ con Thoại Long Cu mà nói rằng: "Ngựa ôi! Ta nghe người có tài lạ, chạy dưới nước như chim bay, nếu mi tưởng ta là chủ, thì hãy rán sức đưa ta về Trường An cứu chúa." Nhơn Quý nói vừa dứt lời, con ngựa ấy chụm bốn chân nhảy xuống biển, chạy trên mặt nước như chim bay. Lúc đó Nhơn Quý thấy sóng gió lớn quá thì thất kinh, bèn nằm dài trên yên mà ôm lấy cổ ngựa. Còn con Thoại Long Cu chạy ba bốn ngày đêm mới qua khỏi biển.

Hồi 31

Thành Tràng An, Nhơn Quý bắt phản tặc
Chốn Liêu Bang, Kính Đức nhượng hiền thần

Khi con Thoại Long Cu vào đến mé, Nhơn Quý xem qua là ả Đặng Châu. Nhơn Quý liền vỗ ngựa chạy riết lên bờ gặp tri phủ Đặng Châu là Vương Bưu và tổng binh là Trừ Hùng, hai người ra ngăn lại nói rằng:

- Người là thảo khấu, tới đây tính chuyện gì nguyên?

Nhơn Quý nói:

- Ta là ứng mộng hiền thần Tiết Nhơn Quý, vâng lệnh quân sư về cứu điện hạ chứ không phải thảo khấu đâu. Còn hai người giữ ả này, sao dám đề cha con Trương Hườn về triều làm phản?

Hai người nghe nói thất kinh hỏi Nhơn Quý rằng:

- Tướng quân nói rằng cha con Trường Hườn làm phản kéo binh về Trường An, vậy còn tướng quân về đây, có vật gì làm chứng chẳng?

Nhơn Quý nghe nói, liền lấy long bài đưa mà nói rằng:

- Quân sư có cho ta một vật này để khi về trình với các ả.

Hai người nói:

- Hai tôi thiệt có tội. Vậy xin tướng quân hãy vào thành tạm nghỉ và dùng ít chén cho ấm lòng rồi sẽ lên đường.

Nhơn Quý nói:

- Cám ơn hai ngài có lòng hậu đãi, song cứu giá là việc trọng, hai ngài cho tôi kiếu lên đường kéo trở.

Nói rồi lên ngựa riết về Trường An. Đi một ngày một đêm đã đến Đồng quang. Nhơn Quý đến dưới thành kêu cửa. Quân lên thành thấy Nhơn Quý một người một ngựa thì hỏi rằng:

- Tướng quân là ai? Vâng chỉ về Trường An có việc gì, và có vật chi làm chứng không?

Nhơn Quý đáp:

- Ta là ứng mộng hiền thần Tiết Nhơn Quý, có long bài làm chắc đây, bọn người vào trong báo lại.

Quân sĩ coi thiệt, bèn xuống mở cửa quan, đem long bài vào trình với chủ tướng là phò mã Trương Tôn. Trương Tôn dạy mở cửa thành ra tiếp Nhơn Quý vào. Nhơn Quý hỏi rằng:

- Chẳng hay cha con Trương Hườn qua đây mấy bữa rồi, xin thượng quan cho tôi rõ!

Trương Tôn nói:

- Trương Hườn mới qua đây cách vài ngày, lúc Trương Hườn về có nói thiên tử đã ban sư về đến Đãng Châu, sao nay tướng quân còn nói là ở Cao Ly vâng chỉ về Trường An có việc gấp?

Nhơn Quý liền đem chuyện cha con Trương Hườn cướp hết chiến thuyền lên về Trường An cho Trương Tôn nghe. Trương Tôn cả kinh nói rằng:

- Nói vậy thì tướng quân hãy mau mau đi trước, ta sẽ đem quân tiếp sau.

Nhơn Quý vâng lệnh, từ giả đi liền. Còn Trương Tôn cũng điếm 3000 binh kéo về Trường An tiếp ứng.

Nói về thừa tướng là Ngụy Trung ở Trường An, một đêm chiêm bao thấy điềm rất lạ, liền tâu với điện hạ là Lý Trị rằng:

- Đêm qua chừng lúc canh ba, tôi chiêm bao thấy Tần Quỳnh đến nói với tôi rằng: "Trong ba ngày sẽ có gian thần kéo binh về Trường An làm phản, muốn giết điện hạ mà cướp ngôi báu, vậy phải kiên thành cố thủ, qua ngày thứ tư sẽ có người đến cứu." Tôi không biết hay thiệt thế nào, và xin tâu để điện hạ rõ.

Lý Trị nói:

- Tần vương bá là bực trung thành, nay mách bảo, thừa tướng chớ nên bỏ qua.

Ngụy Trung vâng mệnh, liền truyền cho quân sĩ kiên thủ cửa thành.

Qua ngày sau Trương Hườn kéo binh đến, thấy cửa thành đóng chặt, thì sanh nghi, cha con bàn nhau, rồi Trương Hườn giục ngựa đến dưới thành kêu quân sĩ mà nói rằng:

- Thánh giá đã ban sư, mau khai thành để tiếp giá.

Quân sĩ vào báo. Điện hạ là Lý Trị tưởng thiệt mừng rỡ, liền truyền quân mở cửa thành. Ngụy Trung cản lại rằng:

- Lờ Tần tam đệ báo mộng đêm qua điện hạ đã quên rồi sao? Vả tôi coi Trương Hườn không phải là người trung thực, vậy điện hạ hãy lên đài mà hỏi cho minh bạch.

Lý Trị khen phải, liền kéo nhau lên trên đài. Ngụy Trung kêu Trương Hườn mà hỏi rằng:

- Tiên phong nay đã về tới, chẳng hay thánh thượng đã gần tới chưa?

Trương Hườn trông thấy Lý Trị và các quan đứng trên mặt thành thì lật đật đáp rằng:

- Bệ hạ chừng vài bữa nữa cũng tới, xin thừa tướng truyền mở cửa thành để tôi vào ra mắt điện hạ.

Ngụy Trung nói:

- Vì mới đây có Tần Nguyên soái báo mộng là ngày nay có gian nhơn vào thành làm phản, dạy ta phải kiên thủ trong ba ngày, nay tiên phong về lờ, vậy hãy tạm ngừng binh ở ngoài, chờ bệ hạ về rồi sẽ vào thành chưa muộn.

Trương Hườn nghe nói thất kinh nghĩ thầm rằng: "Vong hồn Tần Quỳnh linh thiệt, song bây giờ không lẽ làm thinh." Nghĩ rồi liền kêu Ngụy Trung nói rằng:

- Nay việc đó đã lờ, vậy ta nói thiệt cho hay. Hiện nay thiên tử và bá quan bị vây ở Việt Hồ thành rất gấp, chắc là chết nay mai, ta nghĩ Lý Trị tuổi hãy còn ngây thơ, sợ lên ngôi không ai khâm phục, nên ta cướp hết chiến thuyền về đây, đặng thay cho Lý Trị mà lên ngôi báu!

Ngụy Trung nghe nói nổi giận lôi đình mà mắng rằng:

- Đồ phản tặc! Triều đình chưa bạc đãi bầy, sao bầy dám mong lòng tạo phản! May có Tần Nguyên soái hiển linh cho ta hay trước, nếu không thì bị bầy hãm hại rồi.

Trương Hườn nói:

- Sao ngươi không biết thời thế, nay nhà Đường đã suy rồi, thôi hãy mở cửa cho ta vào làm vua, ta sẽ phong cho ngươi đến tột phẩm, bằng chẳng nghe lời, ta phá đặng thành rồi, chúa tôi đều chết hết.

Ngụy Trung nổi giận chửi mắng không dứt. Trương Hườn thấy không chịu mở cửa thành bèn truyền lệnh cho quân áp vào công phá.

Lúc ấy cha con Trương Hườn đang phá thành, thình lình thấy một tướng cỡi ngựa chạy đến như bay. Xem rõ thì là Tiết Nhơn Quý. Cha con Trương Hườn đều hết vía, đứng trơ như người gỗ. Nhơn Quý bay ngựa tới nạt rằng:

- Cha con ngươi có biết ta là ai chẳng?

Trương Hườn ngó sững hồi lâu rồi nói rằng:

- Sao lại không biết! Nhưng Tiết tướng quân ôi! Ta coi vận nhà Đường đã hết, nên đem lòng tạo phản đường này, vậy tướng quân hãy về cùng với ta, sẽ được giàu sang vinh hiển.

Nhơn Quý nổi giận mắng rằng:

- Bầy là đồ bội quốc, sao chưa xuống ngựa chịu trói, còn gì mà chọc gan ta!

Trương Hườn nghĩ thầm rằng: "Thắng này khó nói lắm, và cự với nó chắc không lại, chi bằng cứ xuống ngựa cho nó trói rồi sẽ nhắn tin cầu cứu với vương thúc, họa may có cứu đặng." Trương Hườn nghĩ vậy rồi kêu các con cùng xuống ngựa nạp mình, chờ sau sẽ tính. Nhơn Quý nạt quân sĩ lột áo mũ cha con Sĩ Quý, rồi lấy dây trói lại.

Kế phò mã Trương Tôn dẫn quân tới, thấy Nhơn Quý đã bắt đặng cha con Trương Hườn rồi thì rất mừng, liền cùng đến dưới thành kêu cửa.

Quân sĩ vào báo, Lý Trị vội lên mặt thành kêu Trương Tôn, hỏi rằng:

- Trương vương huynh, vậy còn người nào đó, cho vào thành đặng chẳng?

Trương Tôn nói:

- Người này là ứng mộng hiển thần Tiết Nhơn Quý, vâng lệnh về bắt cha con Trương Hườn mà cứu điện hạ đó!

Lý Trị nghe nói mừng rỡ, liền truyền mở cửa thành nghinh tiếp. Trương Tôn và Nhơn Quý giải cha con Trương Hườn vào thành. Rồi đó Tiết Nhơn Quý đến phủ phục trước điện mà tâu rằng:

- Tôi là Tiết Nhơn Quý, làm lễ bái triều điện hạ.

Lý Trị mừng rỡ, mời Nhơn Quý ngồi mà nói rằng:

- Bấy lâu vương huynh theo bảo giá cho phụ vương ta thiệt công lao lớn lắm! Còn Trương Hườn bởi sao làm phản, xin vương huynh nói cho ta tường?

Nhơn Quý liền thuật hết các việc. Lý Trị nghe xong nổi giận, truyền dẫn cha con Trương Hườn ra chém. Nhơn Quý thưa rằng:

- Xin điện hạ bớt giận đem cha con Trương Hườn giam lại ít ngày, vì quân sư có dặn việc đó chờ thánh hoàng về triều xử cho minh bạch.

Lý Trị nghe lời truyền giam cha con Trương Hườn vào ngục rồi đặc biệt thết đãi Nhơn Quý. Nhơn Quý ăn uống rồi, liền từ giả điện hạ Lý Trị cùng các quan ra thành lên ngựa, lại trở về Liêu quốc.

Nói về Thái Tôn ở thành Việt Hồ, đương trông Nhơn Quý. Kế có quan vào báo: "Ngoài thành có tám tướng, xưng là anh em bạn của Nhơn Quý, xin vào ra mắt bệ hạ." Thái Tôn liền hỏi Từ Mậu Công rằng:

- Tiên sanh liệu cho tám người ấy vào có đặng chẳng?

Mậu Công tâu:

- Mấy người ấy từ khi cùng Nhon Quý sang Cao Ly công lao lớn lắm, xin bệ hạ đòi vào phong quân cho mỗi người, để họ vui lòng mà giúp nước.

Thái Tôn nghe lời truyền cho tám người vào ra mắt. Tám người vâng chỉ vào chầu mà tâu rằng:

- Bọn tôi là Khương Hưng Bá, Khương Hưng Bôn, Lý Khánh Hồng, Lý Khánh Tiên, Vương Tâm Hạc, Vương Tâm Khuê, Tiết Hiền Đồ và Châu Thanh đồng vào ra mắt, chúc thánh hoàng sống lâu muôn tuổi.

Thái Tôn mừng rỡ phán rằng:

- Trẫm nghe tám vị công lao nhiều lắm, nay trẫm phong cho làm Tùy giá tống binh.

Tám người mừng rỡ, quì lạy tạ ơn. Kế đó quân vào báo: "Tiết hiền thần đã về." Thái Tôn truyền chỉ triệu vào. Nhon Quý vào phủ phục mà tâu rằng:

- Ngu thần lấy ai Bạch Ngọc quang rồi còn mắc về Trường An cứu điện hạ, nên phục chỉ chậm trễ. Xin bệ hạ thứ tội.

Thái Tôn nghe tâu không hiểu việc gì bèn truyền Nhon Quý đứng dậy thuật rõ các việc cho nghe. Nhon Quý vâng mệnh, liền đem đầu đuôi các việc thuật rõ một lượt. Thái Tôn nghe xong mừng rỡ mà rằng:

- Tiểu vương huynh thiệt là bực kỳ tài, mới cứu ta ở đây, lại về Trường An cứu con ta nữa, công lao rất lớn, ta muốn gia phong quan tước, ngặt chưa chỗ nào khuyết người.

Huất Trì Cung nghe vua nói liền tâu rằng:

- Tôi nay tuổi già sức yếu không trận mạc được, vậy cam tình nguyện nhường soái ấn lại cho tiểu tướng quân.

Nhon Quý nghe nói lật đật từ rằng:

- Nguyên soái là bực nguyên thần, chường chấp soái ấn mới phải, còn tôi đâu dám như vậy.

Thái Tôn thấy Nhon Quý khiêm nhường thì nói rằng:

- Huất Trì vương huynh đã có lòng tốt. Tiểu vương huynh chớ nên quá khiêm.

Nói rồi liền hạ chỉ phong thêm cho Nhon Quý làm Thiên Hạ Đô Chiêu Thảo Sứ Bình Liêu Đại Nguyên soái. Khi đó Nhon Quý không dám từ chối nữa, liền lạy tạ ơn vua, rồi day lại tạ ơn Huất Trì Cung.

Hồi 32

Nhon Quý làm kế bán cung lớn

Châu Thị đầu hàng về cố quốc

Khi đó tan chầu, Nhon Quý trở về soái phủ, các quan văn võ đều đến yết kiến, và tám anh em bọn Châu Thanh đều đến chúc mừng và thuật lại các việc lão bà chỉ đường xuống ra mắt thiên tử, được phong chức Tùy giá tống binh cho Nhon Quý nghe. Nhon Quý vui mừng quá lẽ bèn đọc chuyện đi bắt cha con Trương Hườn lại cho anh em nghe. Ai nấy đều mừng rỡ. Kế có bọn Tần Hoài Ngọc cùng các tiểu vương tước đến chúc mừng. Nhon Quý rước vào thiết đãi trà nước, lại có Huất Trì Cung, Trình Giáo Kim đến nữa. Nhon Quý cũng tiếp rước chào mừng, cùng nhau chuyện vãn đến khuya mới đi nghỉ.

Rạng ngày Thái Tôn lâm triều, bá quan triều bái xong. Huất Trì Cung tâu rằng:

- Nay là ngày kiến nhật, vậy tôi xin đem soái ấn giao cho tiểu tướng quân.

Nói rồi dâng soái ấn lên, vua Thái Tôn cầm lấy rồi trao lại cho Nhon Quý. Nhon Quý tạ ơn mà tâu rằng:

- Tiểu thần chịu ơn của Huất Trì lão Nguyên soái rất rộng, vậy xin làm kế phụ để đền ơn.

Thái Tôn cả đep phán rằng:

- Tiểu vương huynh có lòng tốt như vậy, trăm cũng y cho.

Huất Tri Cung mừng rỡ, ngồi cho Nhon Quý lạy. Rồi đó vua Thái Tôn dọn tiệc ăn mừng. Khi tiệc mãn rồi. Từ Mậu Công nói rằng:

-Tiết Nguyên soái nay đã chường chấp binh quyền, vậy phải hưng binh đi lấy Ma Thiên Lãnh.

Nhon Quý vâng lệnh. Rạng ngày Nhon Quý đến giáo trường điểm soạn binh mã và tế cờ. Các việc xong xuôi. Nhon Quý nói với các tiểu vương tước rằng:

- Xin liệt vị về thành bảo giá, để tôi và tám anh em đây đi phá Ma Thiên Lãnh cũng đủ.

Các tiểu vương tước đều vâng lệnh, từ tạ về dinh. Rồi đó Nhon Quý vào tạ từ thiên tử và bá quan, kể phát ba tiếng pháo, dẫn binh tới Ma Thiên Lãnh.

Khi đến nơi, cách chân núi vài dặm hạ trại, rồi Nhon Quý cỡi ngựa đi vòng núi xem địa thế, xem rồi trở về trại. Châu Thanh bước tới thưa rằng:

- Núi này cao bằng hai núi Thiên san ngày trước, và địa thế hiểm trở nên rất khó phá.

Nhon Quý nói:

- Vậy anh em hãy nai nịt, theo ta lên núi, dò coi thế nào cho biết.

Tám tướng vâng lệnh, theo Nhon Quý đến dưới núi. Châu Thanh nói:

- Đại ca, tôi e núi này có dự bị cỏn mọc nhiều, nếu ta lên bị chúng ở trên lẫn xuống thì tránh không đặng.

Nhon Quý nói:

- Nếu các em nghi ngại thì để ta lên một đỗi xa rồi các người chạy theo.

Các người nghe rồi để Nhon Quý lên xa rồi mới cùng nhau kéo lên. Khi Nhon Quý lên đặng nửa chừng, thấy có cờ xí phát phới quân sĩ qua lại. Nhon Quý dừng ngựa đứng xem. Bỗng thấy có tiếng hô lên rằng: "Có tặc từ lên kia, mau lẫn cây xuống!" Nhon Quý hoảng kinh liền quay đầu ngựa và la lớn rằng:

- Các em chạy mau, có cây lẫn xuống đó!

Tám người nghe tiếng liền quay ngựa chạy, còn một mình Khương Hưng Bôn bị con ngựa chậm chân một chút, bị cây đè chết cả người và ngựa. Khi tám anh em xuống dưới thấy mất Khương Hưng Bôn thì đều khóc òa. Nhon Quý trở lên lượm thây Hưng Bôn chôn dưới triền núi, rồi kéo nhau về trại thì trời đã tối. Lúc ấy anh em đều đi nghỉ còn Nhon Quý trong lòng buồn bực, cứ đi ra đi vô trực nhớ tới cuốn Vô tự thiên thơ liền lật đật dọn bàn câu vãi, rồi mở thiên thơ ra thấy có hai câu như vậy:

Mãi cung khả thù Ma Thiên Lãnh,

Phán đắc kinh thiên trụ nhị căn.

Nhon Quý thấy hai câu như vậy, coi đi coi lại, không hiểu làm sao bèn nghĩ thầm rằng: "Có khi Huyền Nữ nương nương dạy mình đem cây Chấn Thiên cung lên núi giả bán, để làm thích khách chăng?" Nghĩ vậy liền cất thiên thơ mà đi nghỉ.

Rạng ngày bọn anh em Châu Thanh vào hầu. Nhon Quý liền nói lại việc cầu thiên thơ và đọc lại hai câu ấy cho anh em nghe, mọi người đều bàn luận mà không hiểu ý làm sao. Bỗng Châu Thanh nói lớn rằng:

- Em nghĩ ra rồi, câu trên chắc ý Huyền Nữ nương nương dạy anh giả làm người bán cung, để lên núi mà kiếm kế phá giặc, còn câu dưới thì tính không ra.

Nhon Quý nói:

- Ta cũng tinh thể, vậy các em ở nhà coi sóc dinh trại để anh lên đèo, sẽ kiến cơ nhi tác.

Nhơn Quý dẫn rồi, liền xách Chấn Thiên cung, tìm đường nhỏ lên Ma Thiên Lãnh. Khi lên đặng ít dặm, thấy phía sau lưng có tiếng xe kéo cốt két. Nhơn Quý bèn dừng lại nép bên cây đại thụ đứng chờ giây lâu thấy một ông già chừng năm sáu chục tuổi đương đẩy xe đi lên. Nhơn Quý thấy vậy nghĩ thầm rằng: "Chắc ông già này là bộ hạ của tướng Phiên đem vật chi lên cho chúng nó. Để ông ta đi đến, ta sẽ chặn hỏi." Giây lâu ông già đi tới, Nhơn Quý nhảy ra thòp ngực mà hỏi rằng:

- Người tên họ là chi và đẩy vật gì đi đâu? Phải nói cho thiệt bằng gian dối ta sẽ đập chết.

Ông già kinh sợ nói rằng:

- Tôi tên là Mao Tử Tranh, nhà ở vùng này, làm nghề bán cung cho Phiên tướng ở Ma Thiên Lãnh này. Cách chừng một tháng nay Phiên tướng là Châu Văn và Châu Võ có đặt tôi làm bốn mươi cây cung, hạn ngày nay phải rồi, nên tôi phải đẩy xe cung này lên nạp.

Nhơn Quý nghe nói liền nghĩ: "Mãi cung khả thủ Ma Thiên Lãnh. Phải rồi, để ta hỏi ông ta cho cặn kẽ rồi sẽ đưa ông ta về địa phủ."

Nhơn Quý nghĩ rồi liền hỏi:

- Như người đưa xe cung này lên núi, hoặc Phiên tướng nó cho là gian tế, mà lẩn cây xuống, thì có chết không

Mao Tử Tranh nói:

- Chỗ Ma Thiên Lãnh này là xứ sở của tôi thường thường lên xuống luôn luôn, ai cũng biết mặt, họ coi cái vòi xe tôi lên đây, còn xuống đây giùm, đâu lại lẩn cây mà sợ.

Nhơn Quý nghe nói rất mừng và hỏi rằng:

- Vậy chớ ông có biết tôi là ai không?

Mao Tử Tranh nói:

- Thiệt tôi không biết! Vậy chớ chú là người nào?

Nhơn Quý nói:

- Tôi là Nguyên soái của Đại Đường tên là Tiết Nhơn Quý đây!

Tử Tranh nghe nói thất kinh thưa rằng:

- Ôi cha! Nói vậy thì là soái gia của thiên triều mà tôi không biết, xin Nguyên soái nhiều dung, lão phu già cả.

Nhơn Quý nói:

- Chẳng hề chi! Bây giờ tôi xin hỏi, ông hãy nói thiệt thì ngày sau ông dẫu có trăm tuổi rồi, triều đình cũng nhớ ơn mà cúng tế luôn luôn.

Vậy chớ trên núi này có mấy người chủ tướng và binh mã đặng bao nhiêu, tình hình trên đó ra sao, ông phải nói cho thiệt.

Mao Tử Tranh thưa:

- Nguyên núi này có một cái trại ở nửa chừng đây, hai tướng là Châu Văn và Châu Võ trấn thủ. Hai tướng ấy đều có sức mạnh và thủ hạ có hơn vài ngàn. Đi qua ải này chừng ba mươi dặm thì có một cái thành lớn, trong đó có năm vị đại tướng. Một người kêu là Na đại vương, và hai anh em người phó tướng tên là Nhã Lý Thác Kim và Nhã Lý Thác Ngân, ba người ấy đều là anh hùng vô địch. Còn một người tên là Tinh Tinh Đờm làm chức Nguyên soái, người có hai cánh, thường bay như chim, quen dùng chùy và mặt mày như thiên lôi dữ lắm. Với một người nữa là con rể của vua Cao Kiến trang vương, tên gọi là Hồng Mạn Mạn, mình cao chín trượng, lưng lớn bảy vàng, sức lực mạnh lắm, thường dùng một cây đại đao. Các tướng ở trên núi này đều là tay anh hùng thứ nhứt Cao Ly. Thôi tôi kể thế là đủ rồi, xin Nguyên soái để cho tôi đi kéo tôi.

Nhơn Quý nhận lời. Mao Tử Tranh mới lụi đi đẩy xe đi. Nhơn Quý ở sau lưng cho luôn một gươm rụng đầu. Rồi đó Nhơn Quý lại lột lấy

y phục của Tử Tranh mặc vào và lượm thây sang chôn sau núi. Chôn xong, Nhon Quý để cây Chấn Thiên cung vào xe, rồi đẩy xe đi lên. Khi lên gần tới ải, quân Phiên trông thấy, kêu nhau mà nói rằng:

- Xe nào đẩy lên coi giống in xe của Tử Tranh đem nộp cung cho chủ tướng.

Người thì nói phải, kẻ thì cãi rằng:

- Nếu phải Mao Tử Tranh thì có râu, sao người này không có râu mà mặt lại trắng? Đích là quân gian tế lên đó, mau lăn cây xuống.

Nhon Quý nghe nói hoảng kinh kêu lớn lên rằng:

- Liệt vị ca ca ôi! Tôi không phải là gian tế đâu, mà là con của Mao Tử Tranh, chớ cung lên dâng cho chủ tướng đây.

Phiên binh hỏi:

- Vậy chớ Mao Tử Tranh mắc việc gì mà người lại đi thay?

Nhon Quý nói:

- Cha tôi già cả nên thường đau luôn, bữa nay lại đau nhiều, nên không đi nổi. Cha tôi nói: Hôm trước có hứa lờ ngày nên bữa nay phải sai tôi chớ lên xe kéo lỗi lời hẹn.

Quân tiêu Phiên nói thầm với nhau rằng:

- Xe đó coi chẳng sai, còn người nói như vậy nhằm, thôi cho nó lên đó, rồi ta vào thừa lại.

Mấy tên tiêu Phiên kêu Nhon Quý đẩy xe lên, Nhon Quý đẩy xe lên vào khỏi ải quan rồi, quân Phiên xúm lại tra xét xong xuôi và nói rằng:

- Người đứng đây chờ một chút, để ta vào báo với chủ tướng ta hay, rồi sẽ đem qua kho bên kia giao cho người lãnh.

Tên quân ấy nói rồi liền chạy báo với Châu Văn và Châu Võ:

- Có người giải cung tên đã lên đến.

Châu Văn nói:

- Mao Tử Tranh có đến thì mới cho vào.

Tên quân ấy thưa:

- Người này không phải là Mao Tử Tranh, tôi có hỏi thì người ấy thưa rằng: Mao Tử Tranh có bệnh nên sai người đó là con đi giải thế.

Châu Văn nói:

- Bấy lâu ta không nghe Mao Tử Tranh nói có con, mà ngày nay sao lại có con đi thế? Hay là quân gian tế nào giả mạo đó chẳng? Phải ra hỏi cho rõ ràng, như thiệt vậy cho vào đây ta hỏi.

Tên quân ấy thưa:

- Tôi đã tra xét và hỏi kỹ lưỡng, lại có xem xe thì phải xe của Tử Tranh.

Châu Văn nói:

- Vậy ra đòi y vào đây cho ta hỏi thử.

Tiểu Phiên vâng lệnh ra đòi. Nhon Quý lật đật theo đến trung đường quì xuống thưa rằng:

- Tiểu nhon là Mao Tử Nhị xin làm lễ bái kiến nhị đại quan.

Châu Văn xem Nhon Quý hồi lâu thì nghi ngại mà hỏi rằng:

- Người nói người là con của Mao Tử Tranh vậy người có biết trên núi này có mấy viên đại tướng hay không? Và tên họ là gì?

Nhon Quý bèn kể hết mấy tên của Mao Tử Tranh nói khi nãy chẳng sai một mảy. Châu Văn nghe đúng hết thì gật đầu, rồi hỏi thêm rằng:

- Như vậy nhà người giải cung lên đó đặng bao nhiêu?

Nhơn Quý nói:

- Cha tôi bảo giải lên đó bốn chục cây.

Châu Văn liền sai kẻ thủ hạ ra đếm, đếm đi đếm lại hai ba lần, rõ ràng là bốn chục dư một cây.

Châu Văn cả giận hỏi Nhơn Quý rằng:

- Sao ngươi khai với ta có bốn chục cây chẵn?

Nhơn Quý thưa:

- Cây cung ấy là cung của tôi, đừng phòng khi gặp tai nạn.

Châu Văn nói:

- Ngươi ra đem vào đây ta xem thử.

Nhơn Quý đem cung vào dâng lên. Châu Văn dương thử, ráng hết sức mà dương hoài khôngặng, bèn giao lại Nhơn Quý bảo dương thử coi. Nhơn Quý lấy cây Chấn Thiên cung kéo lên bỏ xuống hơn chục lần. Châu Văn, Châu Võ xem thấy đều lè lưỡi lắc đầu và khen rằng:

- Sức lực ngươi thật là mạnh mẽ.

Châu Văn lại hỏi rằng:

- Thuở nay Mao Tử Tranh lên xuống đây thường thường, ta nghe không có con, sao nay ngươi xưng là con lão?

Nhơn Quý thưa:

- Tôi chẳng dám dấu chi nhị vị tướng quân, vì tôi binh sanh rất ham lục thao tâm lược, nên tôi theo thầy tôi qua xứ khác luyện tập binh cơ, cho nên ngày nay mới phép võ nghệ tôi đều thông hiểu.

Châu Văn và Châu Võ đều mừng và nói:

- Vậy ngươi lấy đao ra múa cho ta coi ít hiệp.

Nhơn Quý lấy đao lại tới chỗ trống ra miêng múa men làm đủ hết chỗ hay. Châu Văn, Châu Võ khen ngợi chẳng cùng, và nói:

- Ngươi lấy kích múa thử coi.

Nhơn Quý lại lấy kích múa một hồi, tới lui phải trái mau lẹ vô cùng, ví như chong chóng xoay mù trong cơn gió lớn vậy. Châu Văn, Châu Võ khen vùi. Châu Võ nói:

- Tôi coi võ nghệ đó nội ái mình đây không ai bì kịp!

Châu Văn nói:

- Vậy thôi để anh em ta cầm nó lạiặng học cho lành nghề thì quý lắm.

Bèn nói với Nhơn Quý rằng:

- Anh em ta cùng ngươi xin kết nguyệt đồng sanh đồng tử, hai ta muốn một là người ở đây chơi, dạy võ nghệ cùng anh em ta, hai ta vì hoàng gia ra sức dẹp yên binh mã Đường triều, chẳng biết ý người thế nào?

Nhơn Quý cả mừng, nhưng mà con đưa đây thưa rằng:

- Nhị vị tướng quân là hoàng gia lương đồng, còn tôi chẳng qua là một đứa thôn phu, đâu dám cùng nhị vị giao kết.

Châu Văn nói:

- Ngươi chớ khiêm cung, thiệt ta đây hâm mộ những kẻ anh hùng, chớ chẳng khi người tiểu hộ bần dân đâu mà ngại!

Châu Văn nói rồi liền dạy dọn bày hương án, ba người đứng dậy vái nguyện rằng: "Sống thì đồng tịch đồng sàng, thác thì cũng đồng quan đồng quách, nếu bỏ nhau nửa chừng thì thiên lôi đánh chết và bị bản môn mũi tên vào mình." Thề nguyện rồi phân nhau ngồi thứ mà kêu.

Kê tiệc rượu dọn ra, ba người ngồi lại ăn uống, đàm luận việc binh cho đến canh ba. Châu Văn, Châu Võ đưa Nhon Quý vào trong phòng rồi trở ra bàn luận khen tài của Nhon Quý. Châu Võ nói với Châu Văn rằng:

- Em sao nghi quá, chắc Mao Nhị đây không phải con của Mao Tử Tranh.

Hai anh em bèn lên vào thư phòng đứng rình nghe coi có sự chi giả dối chẳng. Khi đó Nhon Quý cựa mình mà mơ rằng: "Quân mau đem trà đây cho bản soái uống."

Hai anh em thất kinh lên trở ra. Châu Võ nói với Châu Văn rằng:

- Mao Nhị nói là con của Mao Tử Tranh, sao bây giờ lại nói mơ là bản soái? Em chắc người này là Nguyên soái của Đường trào chẳng sai.

Châu Văn nói:

- Em nói có khi nhầm, anh có nghe đồn rằng: Bên Đường có một viên tiểu tướng phép kích vô song, lại mới đây anh có nghe quân nói, người ấy đã đăng phong làm Nguyên soái và tên là Tiết Nhon Quý.

Châu Võ nói:

- Vậy phải bắt trừ đi, kéo sau này mang hại.

Châu Văn nói:

- Em tính vậy thì sai lắm, vả anh em ta cũng là người Trung Nguyên, bởi lưu lạc mới qua đây, nếu bây giờ người này quả thiệt là Nguyên soái của Đường trào thì bọn ta may mắn lắm! Huống chi lúc trước bọn ta đã nguyện không làm quan ngoại quốc, khó nghèo thì làm sao cũng về đăng Trung Nguyên, đến nay đất Cao Ly mười phần đã hết chín, và nay mai có cơ hội này, thì đăng Ma Thiên Lãnh cho nhà Đường đăng lập công, trở về Trung Nguyên chung hưởng giàu sang chẳng là hay sao? Vả lại đã cùng người kết bạn đồng sanh đồng tử, có lẽ nào ta lại hại người.

Châu Võ nói:

- Lờ anh nói phải lắm, vậy thời đồng vào đó kêu người mà tự sự rồi sẽ tính.

Hồi 33

Tinh Tinh Đờm giao chiến bị thương

Hồng Mạn Mạn sa trường vong mạng

Hai anh em tính rồi, liền vào thư phòng kêu Nhon Quý mà nói rằng:

- Nguyên soái! Trà nước đã sẵn sàng, xin Nguyên soái dậy giải khát.

Tiết Nhon Quý trong lúc nghe nói tưởng đang ngủ ở dinh mình, chùng mở mắt xem thấy Châu Văn, Châu Võ thì thất kinh, biết đã lộ cơ mưu rồi liền quỳ mà thưa rằng:

- Chẳng hay nhị vị ca ca có chuyện chi dạy biểu em chẳng?

Châu Văn, Châu Võ cũng đều quì xuống thưa rằng:

- Xin Nguyên soái đừng dẫu diêm nữa, anh em tôi đã biết người là Nguyên soái nhà Đường, tên là Tiết Nhon Quý rồi.

Nhon Quý nghe nói trong bụng cả kinh, gượng gạo nói rằng:

- Nhị vị ca ca chớ nghi vậy, hiền đệ thiệt tên là Mao Nhị.

Châu Văn, Châu Võ thưa:

- Nguyên soái xin chớ nghi ngại, chúng tôi đây cũng là người Trung Nguyên, nhà cửa xưa ở tại Sơn Tây, vì đói khổ mới lưu linh đất khách, ngày nay tuy làm chức tổng binh, song anh em tôi vẫn nguyện làm sao cũng trở về Trung Quốc. Nay may gặp cơ hội này, anh em tôi tình

nguyên xin theo Nguyên soái về đầu Đường, dâng tằm trâu đất Cao Ly về một mối.

Nhơn Quý bèn đổi sợ làm vui mà nói:

- Xin nhị vị đứng dậy, bôn soái cùng nhị vị đã kết nguyên, chẳng lẽ bây giờ chẳng tỏ thiệt.

Rồi cùng nhau ra án đường. Nhơn Quý đọc hết việc giết Mao Tử Tranh, và hỏi toan mưu kế đặng lấy Ma Thiên Lãnh cho cấp kỳ. Châu Văn, Châu Võ thưa:

- Vậy thì rạng ngày mai Nguyên soái xuống núi cho sớm đặng đem binh lên, anh em tôi ở trên này kể ứng hiệp, rồi trá bại cho Nguyên soái rượt đến đại đền, chừng ấy sẽ liệu bề toan tính.

Nhơn Quý nghe nói cả mừng bèn từ già Châu Văn, Châu Võ thì trời cũng gần sáng. Rồi đó Châu Văn, Châu Võ nhóm chư tướng lại mà thuật hết các chuyện Đường tráo lợi hại, và bảo chúng tướng phải một lòng quy thuận, các tướng đều vâng chịu. Châu Văn, Châu Võ rất mừng liền sắp đặt mưu kế rồi kéo binh xuống nửa chừng núi đặng tiếp binh Nhơn Quý.

Nói về Tiết Nhơn Quý về đến trại, đọc hết các chuyện cho mấy anh em nghe rồi cùng nhau phân đội chinh tề, kéo binh lên núi. Khi binh Nhơn Quý kéo lên tới nửa chừng, thì gặp đạo binh của Châu Văn, Châu Võ, Nhơn Quý bèn xốc ngựa hươu kích lướt tới già đánh.

Châu Văn, Châu Võ cũng giục ngựa hươu thương ra thì lẽ rồi giục ngựa già chạy trở lên, dưới này Nhơn Quý đưa binh theo riết, hai bên quân đều la ó vang trời, kẻ rượt người chạy rần. Còn quân tiêu Phiên xem thấy binh Đường rượt chủ soái mình thì cả kinh, nên bỏ ãi chạy tuốt lên đại đền phi báo. Lúc đó Châu Văn và Châu Võ cũng chạy lên gần tới đỉnh trên, già bộ kêu lớn rằng: "Mau mau tiếp cứu!"

Quân tiêu Phiên chạy tuốt vào Ngân An điện phi báo. Tại Ngân An điện có năm người hình dung dữ tợn, nhứt là Na đại vương mặt xanh có điểm hồng, mày đỏ, mắt beo, tai lớn, râu ria, mũi sư tử, mình cao một trượng. Còn hai anh phó tướng tên là Nhã Lý Thác Kim và Nhã Lý Thác Ngân đều là con của Nhã Lý quân sư, mặt có gân rằn rịt, mắt beo, tóc đỏ, râu rể tre, mình cao hơn chín thước. Còn phò mã là Hồng Mạn Mạn, mặt hồng mày đỏ, mắt tròn, mình cao một trượng, và đốc binh kêu là Tinh Tinh Đờm, mặt như thiên lôi, miệng có bốn cái vút, hai bên vai có hai cánh, mình cao năm thước, sức mạnh hơn người.

Năm tướng đương nghị luận việc binh, xây thấy quân vào phi báo, năm tướng liền lên chỗ cao xem thì thấy binh Đường kéo đến vây chặt bốn phía, năm người đều hoảng hốt. Tinh Tinh Đờm liền cấp một tay chừa một tay búa, nhắm giữa thỉnh không bay bổng, bốn tướng kia cũng đều xách thương lên ngựa ra tới cửa thành. Na đại vương hươu thương đi trước.

Khi Châu Văn, Châu Võ xem thấy cửa thành đã mở, bèn già thua giục ngựa lướt vào nói với Na đại vương rằng:

- Tướng Đường lợi hại vô cùng, xin giữ thành cho cẩn thận mới đặng.

Hai người nói rồi lại lách đặng sau Na đại vương mà ngăn cản anh em Nhã Lý lại, hai anh em Nhã Lý tình cờ ngỡ thiệt, bèn đứng hỏi han, kể ở sau giục ngựa chạy tới. Châu Văn hươu đao cản lại, Hồng Mạn Mạn hỏi rằng:

- Nhị vị tổng binh muốn làm phân hay sao mà dám ngăn cản đầu ngựa ta vậy?

Châu Văn, Châu Võ không nói, cứ việc hươu đao chém tới. Khi đó hai người đánh với ba người, làm thành một nhóm. Na đại vương cũng muốn trở lại tiếp, kể có Nhơn Quý giục ngựa tới hươu kích đánh xuống. Na đại vương đỡ không kịp bị Nhơn Quý đâm một kích trúng yết hầu rồi vụt luôn xuống núi. Rồi đó Nhơn Quý giục ngựa tiếp chiến với Châu Văn, Châu Võ. Tiết Nhơn Quý hươu kích đâm tới, Hồng Mạn Mạn cũng hươu Bản Môn đao đỡ lại và rước đánh. Đánh chừng ba hiệp, thỉnh linh Tinh Tinh Đờm ở trên giáng xuống, cầm búa đánh trên đầu Nhơn Quý. Nhơn Quý thoát nghe kêu rằng: "Nguyên soái khá gìn giữ trên đầu!" Nhơn Quý bèn hươu kích đỡ. Tinh Tinh Đờm lại bay qua đánh bên Châu Văn, Châu Võ. Châu Văn, Châu Võ trở khỏi và giữ gìn. Tinh Tinh Đờm lại bay qua đánh Nhơn Quý. Tinh Tinh Đờm cứ bay qua bay lại mà chưa đánh ai đặng búa nào. Kế anh em Châu Thanh tới tiếp. Vương Tâm Hạc và Lý Khánh Hồng cũng tới tiếp chiến với

Châu Văn, Châu Võ. Tinh Tinh Đờm ở trên bay xuống đánh Lý Khánh Hồng một chùy nhọn xuống ngựa chết tốt. Vương Tâm Hạc nổi giận căm thương đâm Tinh Tinh Đờm. Tiết Nhơn Quý bèn lấy Chấn Thiên cung ra nhắm yết hầu Tinh Tinh Đờm mà bắn. Tinh Tinh Đờm quạt cánh trở khỏi, không trúng yết hầu nhưng mà bị một vít nơi chéo vai bên tả. Tinh Tinh Đờm đau quá bèn cắp mũi tên nhắm phía tây bay mất. Nhơn Quý mất tên thì tiếc lắm, bèn giục ngựa trở lại đánh với Hồng Mạn Mạn. Tiết Hiền Đồ đâm Nhã Lý Thác Ngân một thương té nhào xuống ngựa. Châu Văn cũng chém Nhã Lý Thác Kim một đao chết tốt. Rồi Hồng Mạn Mạn cũng bị Nhơn Quý đâm một kích, vít luôn xuống núi. Quân tiêu Phiên thấy đều qui phục. Nhơn Quý cùng mấy anh em kéo nhau vào đại điện dựng cờ Đại Đường rồi sắm sửa rút binh về thành Việt Hồ. Châu Văn, Châu Võ thưa rằng:

- Nguyên phía sau này có một hòn bửu thạch, thấy vàng ô kim rất cao giá, vậy xin Nguyên soái ở lại khiến binh đi lượm vàng ấy lựa một ít chực xe đặng dâng tặng thiên tử.

Nhơn Quý rất mừng mà rằng:

- Vậy xin dất ta tới đó xem thử.

Rồi đồng kéo nhau đi hết hòn núi bửu thạch, thấy vàng ô kim như là đất cục. Nhơn Quý liền truyền cho mấy anh em lựa lấy thứ tốt nhất chừng mười xe, đặng đem về dâng trước cho trong thành tiêu dùng.

Nói về Cáp Tô Văn lên núi Châu Bi sơn cầu Mộc Giác đại tiên và luyện lại Cửu Khẩu phi đao, rồi đi luôn qua nước Phò Dư mượn đặng một trăm viên đại tướng và mười muôn binh sức lực. Mượn đặng binh rồi kéo về Hạ Lạng sơn và tàu Lang chúa rằng:

- Mới đây có nghe Ma Thiên Lãnh bị mất và Tiết Nhơn Quý bây giờ ở tại Bửu Thạch Cờ, nay tôi có mượn bên nước Phò Dư đặng mười muôn binh, vậy sẵn dịp này xin bệ hạ thân chinh, đặng tôi đốc binh vây thành Việt Hồ mà bắt Đường chúa.

Trang vương cả mừng mà y lời.

Hồi 34

Thành Việt Hồ, Tô Văn dấy binh

Ma Thiên Lãnh, Giáo Kim cầu cứu

Khi đến thành Việt Hồ, Tô Văn ra lệnh vây khắp chung quanh, mỗi cửa đều có hai viên tướng giữ, rất là nghiêm ngặt, dinh trại cất kỹ lưỡng bằng hai lần trước.

Nói về vua Thái Tôn đương nằm nghỉ, bỗng thấy pháo nổ thì tướng Nhơn Quý về, giây lâu có cận thần vào báo quân Phiên vây thành thì thất kinh liền truyền đòi Từ Mậu Công đến hỏi rằng:

- Bây giờ Tiết Nguyên soái chưa về, mà binh Phiên vây phủ muôn trùng như vậy, tiên sanh có kế nào phá đặng chăng?

Từ Mậu Công tâu:

- Xin bệ hạ an lòng để tôi điều khiển chúng tướng giữ gìn chờ Tiết Nguyên soái về giải vây mới đặng.

Rồi truyền cho chư tướng giữ thành, và treo miễn chiến bài. Rạng ngày, Cáp Tô Văn đem binh tới khiêu chiến thì võ tay cười ngất mà kéo binh trở về. Qua ngày sau Cáp Tô Văn truyền cho mấy tướng giữ bốn cửa thành, mỗi người phải lãnh năm ngàn binh và mười hai cái đại hỏa pháo kéo đến cửa thành đánh phá, làm cho bên cửa thành đều rung động như trời nghiêng đất lở. Trong thành dùng đá, gỗ lăn xuống và cung tên cũng bắn ra như mưa, cho nên quân Phiên không dám hỗn trận, cứ bắn cầm chừng cả ngày. Lúc đó trong thành cả loạn, trai gái già trẻ kêu khóc om sòm, vua Thái Tôn cũng cả kinh không dám rời Mậu Công. Quân Phiên đánh phá càng ngày càng hung, vua Thái Tôn bèn hỏi Từ Mậu Công rằng:

- Thoảng như chúng nó phá đặng vào đây thì tính liệu làm sao?

Từ Mậu Công tâu:

- Xin bệ hạ sai một vị đại thần lướt trùng vây, lên Ma Thiên Lãnh cầu cứu mới đặng.

Vua Thái Tôn nói:

- Vậy thì tiên sanh hãy lựa coi ai có thể ra khỏi trùng vây đặng.

Từ Mậu Công tâu:

- Có Trình thiên tuế.

Vua Thái Tôn liền kêu Trình Giáo Kim mà nói rằng

- Chẳng hay vương huynh có chịu ráng sức lên Ma Thiên Lãnh mà cầu binh cứu chăng?

Trình Giáo Kim thất kinh, lật đật quỳ xuống tâu rằng:

- Nay tôi tuổi cao tác lớn, không ngày nào là không bệnh, còn đường lên Ma Thiên Lãnh thì phải ra cửa Đông môn, mà cửa ấy lại nhắm của Cáp Tô Văn trấn thủ thì chắc là không còn tánh mạng mà cũng chẳng ích chi cho nước nhà!

Thái Tôn nghe gật đầu khen phải. Từ Mậu Công tâu:

- Tôi thường xem thiên văn, thấy phước của Trình vương độ lớn không biết chừng nào. Cáp Tô Văn tuy có phép phi đao, song phép ấy giết những người vô phước kia, chớ Trình vương đệ thì chẳng hề chi.

Từ Mậu Công lại kêu Giáo Kim mà nói rằng:

- Trình vương đệ khi trước đi tảo Bắc, ta bảo tâu cho ngươi một lần thì tự nhiên vô sự, nay lại từ chối việc này là sao?

Trình Giáo Kim đáp rằng:

- Khi tảo Bắc tên Nguyên soái Tô Xa Luân không mấy giỏi và lại có Tạ Ánh Đăng cứu giúp ta mới đặng bình an.

Từ Mậu Công nói:

- Ngươi chớ có hồ nghi, ta đoán chắc có Tạ Ánh Đăng ở ngoài thành đợi ngươi hơn nửa ngày rồi.

Trình Giáo Kim lật đật hỏi rằng:

- Quả thiệt có Tạ Ánh Đăng đợi ta sao?

Từ Mậu Công nói:

- Ta gạt ngươi mấy lần mà ngươi nghi ngại làm vậy?

Giáo Kim nghe Mậu Công nói thì ngỡ thiệt, bèn nói rằng:

- Nếu quả như lời, ta tình nguyện đi cho.

Thái Tôn rất mừng, liền viết chiếu trao cho Giáo Kim, Giáo Kim liền từ tạ, xách búa lên ngựa cùng Từ Mậu Công đi đến cửa thành. Trình Giáo Kim dặn Từ Mậu Công rằng:

- Nhị ca ôi! Như ta đến Phiên dinh, nhị ca coi chừng như thấy yên lặng thì đóng cửa thành mà vào, bằng như quân Phiên làm dữ thì để cửa đó cho ta trở lại.

Từ Mậu Công nói:

- Vương đệ cứ an lòng, ta còn ở đây không sao mà sợ.

Giáo Kim ngỡ thiệt, giục ngựa ra khỏi thành. Từ Mậu Công liền khiến quân đóng chặt lại.

Hồi 35

Giáo Kim nói dối thoát vòng vây

Nhơn Quý đem binh về giải cứu

Trình Giảo Kim đi ra khỏi thành thì cửa đã đóng chặt, thất kinh đứng sững đó mà nghĩ rằng:

- Từ Mậu Công đã gạt ta, dẫu bây giờ trở lại kêu thế nào cũng không mở.

Giảo Kim đương suy nghĩ, xây quân Phiên xem thấy thì đều la dậy lên, cung nỏ ào bắn như mưa. Giảo Kim tay thì hươ búa gạt tên, còn bụng thì tính thầm rằng: "Ngàn cũng chết, muôn cũng chết, bề nào cũng chết một lần thôi." Nghĩ như vậy, liền giục ngựa tới nạt quân Phiên bảo thôi bắn và nói rằng:

- Ta là Lỗ quốc công Trình Giảo Kim đây, mau mở lộ cho ta qua bằng nghịch mệnh thì ta giết hết!

Quân Phiên chẳng thèm nghe, cứ việc ra sức bắn hoài. Trình Giảo Kim giục ngựa hươ búa xông vào giết đặng vài tên, quân Phiên bèn tránh ra hai bên chừa đường cho Giảo Kim đi. Qua trại thứ nhì xây nghe ba tiếng pháo nổ vang, một viên đại tướng xốc ra, mặt xanh râu đỏ. Giảo Kim biết là Cáp Tô Văn thì dừng ngựa nghĩ thầm: "Phải liệu kế chi, chớ gặp thẳng này ắt là phải chết." Giảo Kim đương suy nghĩ, Tô Văn bay ngựa tới nạt rằng:

- Lão man tử thiệt to gan!

Tô Văn nói rồi hươ đao chém tới, Giảo Kim hoảng kinh cũng giơ búa rán hết sức đỡ lại, mà đỡ không nổi văng nhào xuống đất, còn con ngựa cũng thối lui ra xa vài chục bước. Cáp Tô Văn giục ngựa tới, đã đao muốn chém thì Giảo Kim la lớn lên mà nói rằng:

- Xin Nguyên soái khoan hạ thủ, để tôi phân một điều, rồi sẽ chém cũng chẳng muộn chi.

Tô Văn liền ngừng đao. Giảo Kim lồm cồm lên lưng ngựa cho đi tới gần Tô Văn, nghiêng mình xuống xá một cái và nói rằng:

- Ta chẳng dám giấu chi Nguyên soái, ta cũng thủ đoạn cao cường, danh vang bốn biển, nay đã già yếu rồi, nên cũng có chậm chạp một chút, xin Nguyên soái niệm tình dung thứ. Nguyên soái tuy tuổi còn nhỏ nhưng rõ việc buổi xưa, chớ để nào lại chẳng nghe công việc ta cử đồ đại sự khi trước.

Tô Văn tức cười và nói rằng:

- Ta có nghe người ở bên Trung Quốc tên là Trình lão man tử đại tài, vậy nay ta ra sức đi coi thử.

Giảo Kim làm bộ cười mơn mà mắng rằng:

- Nguyên soái lỡ tai thiệt dày quá, ta đã nói hồi thiếu niên oanh liệt, bây giờ già yếu rồi, chớ chi ta đủ mười phần sức lực như xưa, thì mười thẳng Cáp Tô Văn như Nguyên soái vậy, ta cũng chém như chém chuối.

Tô Văn nghe nói nổi giận hét lớn. Giảo Kim làm bộ vuốt ve nói rằng:

- Xin Nguyên soái đừng giận, ấy là lời ta nói ví dụ cho Nguyên soái biết, xin đó niệm tình miễn chấp, bây giờ ta nói thiệt cho Nguyên soái biết, vẫn ta đi đây có việc gấp, chớ chẳng phải đi phá dinh phá trại Nguyên soái đâu.

Tô Văn hỏi:

- Nếu người không đi phá dinh trại ta, vậy chớ đi đâu?

Giảo Kim nói:

- Bên Trung Nguyên có chuyện nên chúa thượng sai ta ra Hắc Phong quang khiến người về thăm dò.

Tô Văn mỉm cười nói:

- Lão man tử nói gạt ta, rõ ràng là người đi Ma Thiên Lãnh cầu cứu.

Giảo Kim vỗ tay cười xòa và nói rằng:

- Nguyên soái thiệt là sáng láng, đã biết rõ thấu nguồn cơn, hèn chi thiên hạ đồn chẳng sai. Thiệt ta lên Ma Thiên Lãnh kêu Tiết Nhơn Quý

về dâng cho anh hùng hào kiệt xúng tay đổi thù, vậy thôi xin Nguyên soái cho đi kẻo tối.

Cáp Tô Văn cười và nói rằng:

- Lão man tử, có ai cho ngươi đi đường ấy?

Giáo Kim cười lớn và nói rằng:

- Nguyên soái thiệt chẳng phải là đại tướng đến nay mới rõ, chẳng khỏi cái lời ta nói trước trong trào.

Cáp Tô Văn hỏi:

- Vậy chớ lời ngươi nói sao?

Giáo Kim nói:

- Khi ta còn ở trong thành, quân sư ta có đánh tay nói tiên tri rằng ta đi chuyến này lên Ma Thiên Lãnh đặng bình an, khi đó ta có nói lại với quân ta: "Nếu ta ra khỏi cửa thành, ắt chẳng thoát khỏi tay Nguyên soái, vì Nguyên soái tuy làm đại tướng danh vang bốn biển mặc dầu, nhưng mà tánh người hẹp hòi lắm, không kể tới phải quấy, chẳng kể chi người già kẻ yếu." Ta nói tới đó, quân sư ta chê ta già sợ chết, bảo là một hai phải đi, kêu cho đặng Tiết Nhơn Quý về đầu thương với Nguyên soái mới xúng sức. Ta lại có nói nữa rằng: "Tiết Nhơn Quý là người đại tài, Cáp Nguyên soái thường bị thua hoài, nếu nghe nói đi kêu Nhơn Quý thì hồn phi phách tán có lẽ nào dám cho đi!" Bây giờ ta ra đây, Nguyên soái đòi giết ta, như vậy mới biết lời ta nói là nhảm.

Tô Văn nói giận thét lớn rằng:

- Bỏn soái nổi danh đại tướng bấy lâu. Quân sư ngươi nói mấy lời rất nhảm, nếu ta cho ngươi đi kêu Tiết Nhơn Quý về đây, lại có sợ gì, song ngươi ăn nói lỗ mãng, mắng bỏn soái đủ điều, nên ta chẳng muốn dung ngươi sống làm chi.

Giáo Kim cười mon và nói rằng:

- Ta chẳng sợ chết! Chớ ta sợ chết thì chẳng dám ra đây, chết mà phải tay Nguyên soái giết mới rạng danh, song mà ta tiếc cái tên Cáp Nguyên soái tiếng là đại tướng mà đi giết một lão già quèn, ắt hư cái tên anh hùng bốn biển, và bị Nguyên soái các nước cười rằng: "Nguyên soái sợ Tiết Nhơn Quý mà giết một kẻ yếu."

Cáp Tô Văn hét lớn và nói rằng:

- Ta há sợ Tiết Nhơn Quý hay sao? Thôi, ta cũng dung cho ngươi đi kêu Tiết Nhơn Quý về đây, rồi sẽ chém luôn thể.

Nói rồi kêu quân mở cửa cho Giáo Kim đi thông thả. Giáo Kim xá Tô Văn mà nói rằng:

- Như vậy mới gọi anh hùng đại độ!

Nói rồi giục ngựa đi liền.

Rồi đó Tô Văn kéo binh về trại, đòi các tướng mà cho biết việc ấy và nói:

- Nay mai có Tiết Nhơn Quý về, các tướng phải ráng sức mới đặng.

Trình Giáo Kim đi tới Ma Thiên Lãnh, xô ngựa chạy đua lên núi, khi Giáo Kim lên đặng nửa chừng núi, quân sĩ ở trên xem thấy, kêu nhau mà nói rằng: "Có gian tặc đến, mau mau lẩn gỗ!" Giáo Kim hoảng hồn, liền la lối om sòm và nói rằng:

- Ta là Trình Giáo Kim!

Quân ở trên núi xem lại, quả là Trình Giáo Kim mới mở cửa ải và báo cho Nhơn Quý ra nghinh tiếp. Giáo Kim vào đến xong xuôi liền đọc thánh chỉ. Nhơn Quý lãnh chiếu lạy tạ. Kế đó Giáo Kim thuật chuyện lại và hỏi Nhơn Quý rằng:

- Chẳng hay Nguyên soái lấy đặng Ma Thiên Lãnh rồi, sao chưa kéo binh trở về?

Tiết Nhơn Quý thuật chuyện ở nán lại lấy vàng vắn vắn. Trình Giáo Kim nghe nói có vàng, liền lòi túi tham ra hỏi rằng:

- Bừu thạch có ở tại chỗ nào, xin dắt ta đi xem thử.

Nhơn Quý liền dẫn Giáo Kim đi, Giáo Kim thấy vàng nằm như đất cục thì ngốt mặt ngốt mày, xa xuống mà lượm lặn đầy lưng. Nhơn Quý nói:

- Xin thiên tuế trở về dinh nghỉ mệt và nói chuyện riêng, rồi sẽ trở ra coi chừng cho quân sĩ nó lượm cũng đặng.

Giáo Kim cũng cứ việc lượm và nói:

- Nguyên soái muốn nói điều chi thì nói, chớ trở về trở ra mất công!

Nhơn Quý nói:

- Nay tôi muốn lượm vàng này cho đủ mười xe, đặng đem về dâng thiên tử, song mới lượm đặng sáu xe, mà bay giờ Việt Hồ thành đương nguy cấp, nên tôi tính nội đêm nay phải kéo binh về, vậy xin thiên tuế chịu phiền ở lại coi quân sĩ nó lượm thêm cho đủ.

Giáo Kim cả mừng mà nhận lời.

Hồi 36

Thành Việt Hồ, Nhơn Quý giải vây

Phép phi đao, Tô Văn bị phá

Rồi đó Nhơn Quý truyền lệnh điếm một ngàn binh để lại giữ Ma Thiên Lân, còn bao nhiêu đều đi cứu giá. Chư tướng vắng lệnh.

Tới Việt Hồ thành, Nhơn Quý truyền an dinh hạ trại rồi một mình một ngựa lướt tới cửa Đông môn, xem thấy binh dinh vô số, cờ xí hăng hà, trước trận quân Phiên đã khai bày đội ngũ. Nhơn Quý liền truyền lệnh áp đến dinh Phiên đầu chiến. Khi hai bên vừa xáp trận, pháo nổ vang trời, chiêng reo dậy đất. Tiết Nhơn Quý hươu kích lướt tới dinh Phiên, quân Phiên đều bỏ chạy về trại thứ hai. Nhơn Quý lại đưa binh đánh tới, lấy luôn đặng trại thứ hai. Cáp Tô Văn thấy binh mình đại bại, mới xốc ngựa hươu đao bước ra và hai bên có bốn viên đại tướng, còn Cao Kiến Trang vương và quân sư Lý Nhã Trinh cùng tám viên tướng bảo giá cũng đều xáp chiến. Tô Văn hươu đao tới chém. Nhơn Quý dơ kích ra đỡ và đánh lại, đánh tới hơn hai trăm hiệp mà chưa phân thắng bại. Bên Tô Văn có hai tướng là Trương Cách và Trần Ứng Long xông ra trợ chiến. Bên Nhơn Quý cũng có Châu Thanh hươu giản ra đối địch. Ba người đánh nhau hơn hai trăm hiệp chưa phân thắng bại, bên Tô Văn xông ra một tướng nữa tên là Hùng Hồ đại tướng quân là Thạch Thần, xông ra trợ lực. Bên Nhơn Quý, Tiết Hiền Đồ cũng ra tiếp chiến. Hai bên đánh nhau mấy trăm hiệp mà cũng chưa phân thắng bại. Còn hai vị Nguyên soái cũng đánh nhau rất hăng, khi ấy Cáp Tô Văn hô một tiếng, hai bên xông ra ba mươi mấy viên thiên tướng nữa, vây Nhơn Quý vào giữa.

Còn lúc này Khương Hưng Bá, Lý Khánh Tiên cũng đánh với tướng Phiên là Tôn Hựu và Ngạt Định Vương ở cửa Nam môn. Bên kia Châu Văn, Châu Võ nghe hiệu lệnh cũng xông vào cửa Tây môn đánh với hai tướng Phiên là Du Thiệu Tiên và Mai Văn. Còn phía Bắc thì Vương Tâm Hạc và Vương Tâm Khuê cũng đánh với tướng Phiên là Ninh Nguyên và Khoái Đức Anh.

Khi ấy bốn cửa thành đều kinh đông, bụi bay mịt trời, chiêng reo dậy đất. Bọn công tử ở trong thành xem thấy cứu binh đã tới, lật đật vào báo với Thái Tôn và Từ Mậu Công. Từ Mậu Công liền sai La Thông, Tàn Hoà Ngọc kéo một muôn binh ra cửa Đông. Huất Trì Bửu Lâm và Trình Thiết Ngưu dẫn một muôn binh ra cửa phía Nam. Huất Trì Bửu Khánh và Đoàn Lâm dẫn một muôn binh ra cửa phía Tây. Huất Trì Cung dẫn năm ngàn binh ra cửa Bắc. Huất Trì Cung ra đến trận, xem thấy bốn tướng đang hỗn chiến, liền xông vô giết đặng Khoái Đức Anh. Còn Ninh Nguyên cũng bị Vương Tâm Hạc đâm một kích chết tươi. Còn cửa Tây, Huất Trì Bửu Khánh và Đoàn Lâm cũng giết đặng Du Thiệu Tiên, còn Mai Văn bị Châu Võ một đao đứt làm hai khúc. Còn cửa Nam, Huất Trì Bửu Lâm và Trình Thiết Ngưu cũng giết đặng

Ngạt Định Vương, còn Tôn Hựu thì bị Lý Khánh một đao chết tươi. Vậy là ba cửa đều yên, duy còn cửa Đông thì lợi hại lắm.

Nói qua La Thông và Tàn Hoài Ngọc đến chỗ Nhon Quý bị vây thấy tướng Phiên đương thắng. La Thông bèn xốc ngựa qua phía tả, vào trợ lực với Châu Thanh, giết đặng Trần Ứng Long, Trương Cảnh cũng bị Châu Thanh cho một gián té nhào xuống ngựa. Còn Tàn Hoài Ngọc xông vô phía hữu giết đặng Ngạt Định Vương, Tiết Hiền Đồ khi ấy mới rảnh tay, hươu thương giết đặng Thạch Thành. Kế đó bốn tướng áp vào đại chiến, ba mươi mấy tướng của Cáp Tô Văn đều bị thác hết. Khi đó bên Đường vây chặt Tô Văn vào giữa. Tô Văn liền hươu Xích Đổng đao bay ngựa ra khỏi vòng vây, niêm châm ngôn trút hồ lô bay ra một cây Liễu Diệp phi đao, và một lần thanh quang nhắm ngay tướng Đường sa xuống. Tiết Nhon Quý biết trước, liền rút Xuyên Vân tiễn bắn ra một mũi, Liễu Diệp phi đao liền tiêu mất. Tô Văn cả giận rút luôn cả tám ngọn phi đao nữa. Nhon Quý gộp hết mấy mũi tên bắn ra một lượt, trúng mấy ngọn phi đao kêu len ken, và bạch quang chiếu nhắm thanh quang đều tiêu ra tro. Tô Văn tức giận hết lớn kêu Tiết Nhon Quý mà nói rằng:

- Hôm nay ta nguyện với mi một còn một mất!

Nói rồi hươu đao tới chém Nhon Quý. Nhon Quý đưa kích ra đỡ lại. La Thông, Tàn Hoài Ngọc, Tiết Hiền Đồ và Châu Thanh đồng áp đến vây Cáp Tô Văn lại. Lúc đó Nhon Quý hươu thương nhắm ngay bụng Tô Văn đâm tới. Tô Văn né khỏi. La Thông lẹ tay đâm bồi vô mặt Tô Văn một giáo. Tô Văn tránh không kịp bị một vết trúng nơi cạnh tai, máu chảy rất nhiều. Kế đó Tô Văn lại bị Châu Thanh cho một gián nơi vai gần muốn sụng. Tô Văn ráng hết sức bình sanh thoát thân ra khỏi trùng vây. Nhon Quý liền truyền lệnh thâm quân. Tô Văn trở về dinh, tra điểm sĩ tốt, hao hơn sáu muôn mấy, còn mãnh tướng chết hết 87 viên. Vua Trang vương thấy vậy cả kinh. Tô Văn tâu rằng:

- Tôi hãy còn một kế, làm sao cũng trừ An man tử.

Hồi 37

Nước Phò Dư, Tô Văn mượn binh
Núi Châu Bì, Đại Tiên giáng thế.

Trang vương hỏi Tô Văn rằng:

- Chẳng hay Nguyên soái còn kế chi?

Tô Văn tâu:

- Xin bệ hạ cho tôi lên núi Châu Bì một lần nữa, đặng tôi thỉnh thầy tôi xuống bắt Nhon Quý.

Trang vương cả mừng. Tô Văn liền từ tạ đi liền.

Nói về Đường tướng thâm binh xong rồi kéo vào thành ra mắt thiên tử. Thái Tôn vui mừng chẳng xiết liền ban thưởng cho các tướng. Nhon Quý lại thuật chuyện lượm vàng. Vua Thái Tôn liền sai Huất Tri Cung lên Ma Thiên Lãnh giải vàng về. Rồi đó Thái Tôn truyền bày tiệc khao thưởng rất là vui vẻ.

Lúc ấy Cáp Tô Văn đi tới Châu Bì cầu Mộc Khước đại tiên rồi kể qua thẳng Phò Dư quốc đặng mượn binh nữa. Vua nước Phò Dư là Trương Đại vương Trọng Kiên thấy Tô Văn nói có Mộc Khước đại tiên giáng thế, cũng đi đánh giúp. Rồi đó liền điểm binh hai mươi muôn qua Đông Liêu. Khi hai vua gặp nhau rất mừng, đương ngồi nghị luận, kế có Mộc Khước đại tiên đến, hai vua vội vã rước vào đàm đạo.

Ngày sau Mộc Khước đại tiên bảo Cáp Tô Văn rằng:

- Đồ đệ đem binh đi khiêu chiến, chọc cho Nhon Quý ra, thầy sẽ bắt nó rồi trở về núi.

Tô Văn liền đem binh mà đến thành Việt Hồ, an dinh hạ trại. Ngày thứ, Cáp Tô Văn lên ngựa ra lập thành trận thế, khi ấy Mộc Khước đại tiên xốc ngựa tới bên thành, kêu quân Đường bảo rằng:

- Mau mau vào kêu Nhơn Quý nói chuyện!

Quân liền vào báo. Tiết Nhơn Quý và mấy anh em đồng đem binh ra. Nhơn Quý giục ngựa tới trước, Mộc Khước hỏi rằng:

- Tướng kia có phải Tiết Nhơn Quý chăng?

Nhơn Quý đáp phải và hỏi:

- Còn người là yêu đạo ở xứ nào?

Mộc Khước nổi giận nói lớn rằng:

- Ai là yêu đạo? Ta ở núi Châu Bì sơn giáng thế, tên là Mộc Khước đại tiên, tới đây báo thù cho đệ tử ta. Nay ta đến đây, người khá xuống ngựa đầu đi!

Nhơn Quý nghe nói cười ngất mà rằng:

- Đồ yêu đạo! Đừng có làm phách!

Mộc Khước đại tiên cả giận, giục ngựa tới hươu gươm chém Nhơn Quý. Nhơn Quý đỡ ra đánh lại, đánh đặng mười hiệp, Mộc Khước liền búng miệng phun ra một cục hồng châu trúng nhằm miếng kiên cần trên đầu Nhơn Quý bể hai, và hột châu ấy sa vào trúng đầu, huyết ra lai láng. Lúc ấy Nhơn Quý tâm thần hỗn loạn, mê man nhào xuống ngựa. Mộc Khước đại tiên hút cục châu ấy vào miệng rồi vội vã cầm gươm tới chém. Châu Thanh giục ngựa tới nạt và nói rằng:

- Mi không đặng chém Nguyễn soái ta!

Nói rồi hươu gươm tới đánh liền. Tiết Hiền Đồ và mấy anh em đều lướt tới ôm thầy Nhơn Quý chạy về soái phủ, thì thấy Nhơn Quý còn thoi thóp thở. Thái Tôn cả kinh. Từ Mậu Công tâu:

- Chẳng hề chi, trong ba ngày ắt có người đến cứu.

Từ Mậu Công lại truyền cho Tiết Hiền Đồ ra đánh chiêuing thân binh và treo miễn chiến bài, các tướng đều về. Mộc Khước đại tiên cũng trở về dinh mà bảo Tô Văn rằng:

- Nhơn Quý chỉ trong bốn ngày là phải chết, vì cục bửu châu mà sa vào mình rồi thì dầu thuốc nào cũng chẳng chữa đặng.

Tô Văn cả mừng.

Lúc này tại núi Hương Sơn, học trò của Lão tổ là Lý Tịnh đương ngoạn cảnh, thỉnh linh huyết trái tim máy động, bèn đánh tay biết Bạch Hồ tinh mắc nạn liền vội vã dâng vân xuống cứu. Đến nơi gặp Châu Thanh, tỏ bày cho biết. Châu Thanh cả mừng, lật đặt dẫn Lý Tịnh vào phòng. Lý Tịnh coi thương tích thì biết Nhơn Quý bị yêu thuật của Mộc Khước đại tiên, liền lấy linh đơn cho uống, giây lâu Nhơn Quý tỉnh dậy. Châu Thanh thuật chuyện, Nhơn Quý lại tạ ơn. Lý Tịnh nói:

- Vì yêu đạo muốn phá Đường trào, nên ta phải hạ sơn mà trừ.

Nhơn Quý cả mừng, liền bày khai đội ngũ, đi với Lý Tịnh đến cửa Đông môn kéo binh qua Phiên dinh khiêu chiến. Lý Tịnh tay cầm phủ phát kêu quân Phiên mà nói:

- Chúng bây mau vào nói cho yêu đạo hay, bảo nó ra đây nói chuyện.

Quân Phiên vô báo. Mộc Khước và Tô Văn đồng ra. Lý Tịnh kêu mà hỏi rằng:

- Qui Linh động đạo hữu! Có biết ta chăng?

Mộc Khước hỏi:

- Đạo hữu ở tại dinh sơn động phủ nào?

Lý Tịnh cười và nói rằng:

- Ta tên là Lý Tĩnh ở núi Hương Sơn.

Rồi đó lại phân trần phải quấy mà khuyên Mộc Khước chớ khá làm sự chẳng lành. Mộc Khước cũng biết quấy, nhưng trở về thì mắc cỡ, bèn gượng gạo đáp rằng:

- Người chớ khá ý mình, đó có giới thì xin tị thí cùng ta.

Nói rồi liền hươu grooms giục ngựa tới chém Lý Tĩnh.

Hồi 38

Lý đại tiên thủ trừ yêu đạo

Tiết Nguyên soái bầy trận Long Môn

Lý Tĩnh cầm phủ phát gạt ra. Mộc Khước cả mình đều rung động buông grooms xuống đất, rồi búng miệng phun ra một cục hồng châu. Lý Tĩnh cũng lấy phủ phát hất cục hồng châu rơi xuống đất, rồi lượm bỏ vào túi. Mộc Khước thất kinh lật đật xuống ngựa lạy dài Lý Tĩnh mà năn nỉ xin hột châu lại. Lý Tĩnh cười và đáp rằng:

- Nếu người muốn xin lại hột châu thì phải xuất hiện nguyên hình cho ta xem thử.

Mộc Khước cực chẳng đã cũng phải ép dạ hiện xuất nguyên hình là con rùa đen. Lý Tĩnh bước tới họa phủ trên mình con rùa và nói rằng:

- Như người muốn trở nên hình người thì phải đợi tu hành năm ngàn năm nữa, bây giờ ta giúp cho người một trận gió về núi non tu luyện, bằng còn muốn ở đây đòi hột châu lại, thì ta cho một grooms, cả đời hết trông tu luyện.

Ô qui nghe nói, nhắm lại năn nỉ cũng chẳng dặng liền gạt đầu. Lý Tĩnh bèn hô phong, tức thì giông gió ầm ầm thổi tới. Ô qui đặng vờn bay mất. Cáp Tô Văn vừa giận vừa mắc cỡ, hươu Xích Đồng đao tới chém Lý Tĩnh. Nhon Quý cũng xốc ngựa ra cản đao. Cáp Tô Văn liền ngừng lại mà nghĩ rằng: "Nếu đấu thương thì đấu sao cho lại, chi bằng bây giờ bày trận đồ hại nó thì xong hơn!" Liền kêu Nhon Quý mà nói:

- Bây giờ ta lập trận đồ cho người phá, nếu người phá dặng thì ta chịu thua!

Nhon Quý mỉm cười mà nói:

- Người lập đi cho ta coi thử!

Cáp Tô Văn liền lui ngựa lại bày mà hỏi:

- Người có biết ta lập trận gì đó chẳng?

Nhon Quý xem rồi cười rằng:

- Đó là trận Nhật Từ Trường Sa, con nít bên nước ta nó cũng phá dặng.

Tô Văn nói:

- Người đã rõ trận này, thôi để ta lập trận khác cho người coi!

Nói rồi truyền lệnh cho ba quân phân khai ký hiệu, giây phút nên một trận khác nữa. Nhon Quý xem rồi nói:

- Đó là trận Tam Tài, muốn phá nó phải dẫn binh vào cửa Hồng, Bạch, Huỳnh.

Tô Văn thấy Nhon Quý biết nữa, lại lập một trận khác nữa. Tiết Nhon Quý đứng xem một hồi rồi nói:

- Trận đồ đó ta cũng biết, nếu người có giỏi thì lập trận nào lạ. Thôi đừng có lập nữa mất công, để ta lập một trận, nếu người phá dặng, thiệt người là anh hùng trong thiên hạ!

Tô Văn y lời. Nhon Quý liền cầm cờ ngũ sắc trở về vòng bình chỉ vẽ một hồi, lập thành trận thế. Nhon Quý đứng tại cửa Huỳnh kỳ, kêu Tô Văn mà hỏi:

- Người có biết trận gì chẳng?

Tô Văn xem bốn phía, thấy trận kỳ dị rất kinh hồn, rồi nói:

- Có phải người khi ta là tướng Phiên, nên đổi lập trận Trường Xà , sửa ra bắt điền bát đảo làm cho ta mơ hồ chẳng?

Nhơn Quý cười lớn mà đáp rằng:

- Nếu người nói lập trận giả mà gạt người, vậy ta hạn cho người đến phá, nếu người phá được, thì thiệt là anh hùng bậc nhất.

Tô Văn chịu và đáp rằng:

- Ta có sợ chi mà chẳng dám phá?

Rồi đó hai bên đều thu binh về.

Rạng ngày Nhơn Quý truyền lệnh cho tướng sĩ đắp năm cái đài Long Môn cao lớn, cùng dinh trại thứ lớp cất bao quanh, qua ngày sau phân cắt đội ngũ, sửa soạn gươm giáo cờ xí, giữa trận có dựng một cây cờ Xung Thiên Đại Đao năm màu, đầu đó đều xong, lập thành trận Long Môn, rất nên oanh liệt kỳ kỳ. Qua bữa thứ ba, Nhơn Quý lên trận sớm đặt bày hiệu lệnh, cùng tám vị tổng binh phân ra bốn cửa, còn Nhơn Quý đứng giữa trung ương. Nhơn Quý tay cầm cờ trắng, day kêu quân Phiên mà bảo:

- Trận thế đã lập thành, mau kêu Cáp Tô Văn ra phá.

- Quân Phiên vào báo. Cáp Tô Văn dẫn theo hai viên đại tướng ra đến trận xem thấy kinh hồn. Đứng ngó hồi lâu mới mở miệngặng, kêu Nhơn Quý nói gượng rằng:

- Trận người lập rồi, vậy thôi ngày mai ta sẽ đem binh ra phá.

Nói rồi liền về trại. Rồi đó Nhơn Quý truyền La Thông, Tàn Hoài Ngọc, Châu Thanh, Tiết Hiền Đồ, Vương Tâm Hạc, Vương Tâm Khuê, dẫn binh đi mai phục mọi nơi.

Nói về Cáp Tô Văn lúc này đương bối rối, đầu canh năm đã thức dậy rồi, còn chur tướng đều lóng nhóng chung quanh chờ lệnh. Cáp Tô Văn lưỡng lự không biết trận của Nhơn Quý lập đó là trận gì, cho nên do dự làm thinh, đến trưa cũng không ra cửa trại. Khi đó Trang vương và vua nước Phò Dư đồng kéo nhau đến soái phủ, thấy binh tướng đầu đó im lìm. Trang vương liền hỏi Tô Văn, Tô Văn tâu rằng:

- Hôm qua tôi có ra coi trận lại thì mười phần quái dị, đã không rõ cửa nào vô mà tấn phát, lại không hiểu đường nào mà thối binh, cho nên tôi còn lưỡng lự, chưa nhất định phát binh.

Trang vương nói:

- Trận đó có năm cửa, vậy thì Nguyên soái xốc binh vào năm cửa đó mà phá thì ắt là xong.

Tô Văn kêu rằng:

- Như kéo binh vô năm cửa một lượt mà vào đến nửa chặng, thoảng như gặp trận biến hóa, lòng quân mê loạn, thì chẳng khỏi bị bắt mà hóa ra tro bụi.

Vua nước Phò Dư mỉm cười mà rằng:

- Nếu vậy thì phải giao nước cho người mà chịu hay sao?

Tô Văn thấy hai vua có ý cười mình thì tức giận, liền điểm mười lăm muôn binh và ba mươi chiến tướng, phân ra làm năm đạo kéo tới trận đồ và dặn:

- Hễ nghe pháo lệnh thì nhào vào trận thượng.

Khi binh kéo đến, Tô Văn kêu Tô Phước và Tiêu Thế Hoài mà dạy:

- Hai người mau lãnh năm muôn binh, đánh vào hai cửa phía tả, năm muôn binh xông vào hai cửa phía hữu.

Cáp Tô Văn cũng dẫn năm muôn binh nhắm cửa giữa xác tó, và đốt pháo hiệu cho bốn nẻo áp vào. Phía tả Tô Phước, Tiêu Thế Hoài vô gặp Khương Hưng Bá, Lý Khánh Tiên, đánh nhau một hồi, hai tướng Đường rút binh vào trận. Tô Phước, Tiêu Thế Hoài rượt theo, xây thấy trống chiến reo dậy, quân sĩ la ó rùm rùm, hóa cầu đều phát dậy, năm muôn binh không dám tới, còn trở lại thì đã bít lối ra. Hai tướng Đường vừa đánh vừa như cầm chừng, dẫn binh Phiên vào trong đám cờ lục, xây nghe hai tiếng pháo nổ lớn, hai tướng Đường liền đầu mắt, binh trong trận ấy ào ra bốn phía xúm chém quân Phiên chết vô số.

Hồi 39

Trận Long Môn, Tô Văn vong mạng
Nước Cao Ly, Nhon Quý thành công

Khi ấy Khương Hưng Bá, Lý Khánh Tiên vào trận cờ lục rồi ra cửa Long Môn, còn đạo quân Phiên đều ra tro bụi. Đạo binh phía hữu cũng vậy, quân Phiên vì đi lầm trận đồ nên chết không biết bao nhiêu. Khi đó Cáp Tô Văn giục ngựa tới trung môn, hươ đao chém tới. Nhon Quý phóng ngựa ra, hươ kích đỡ, hai tướng đánh nhau hơn mấy chục hiệp. Nhon Quý thối lui vào trận. Tô Văn giục ngựa đuổi theo thì phía ngoài lửa đều dậy, còn phía trong hồng kỳ ứng tiếp, chiến trống đánh rung bốn phía, tên pháo rầm trời tiếng quân ó vang, khói lửa cháy mịt đất, năm đạo binh Phiên lao nhau lổ nhỏ, tiếng than khóc vang trời, mười lăm muôn binh đều bị lửa cháy tuyệt chỉ còn sót lại chừng trăm người, chạy về báo tin cho Trang vương hay. Trang vương nghe báo, té nhào chết giấc một hồi, giẫy lâu tỉnh lại, dạy quân phò lên ngựa ra xem, thấy lửa đương cháy, không biết Cáp Tô Văn còn mất lẽ nào, liền khiến quân dò trại cách xa hơn ba chục dặm mới dám đóng trại. Lúc này Cáp Tô Văn ở trong trận theo Nhon Quý hơn một giờ thỉnh linh nghe ba tiếng pháo nổ, liền tách ra hai ngã đường như một, còn Nhon Quý thì đi đâu chẳng thấy, trước sau binh Đường kéo vây chặt, lại có một đạo hắc kỳ kéo tới, cung tên bắn như mưa. Tô Văn rán hết sức binh sanh thoát khỏi trận, thì thương tích bị đầy mình, huyết chảy đầm lưng ngựa. Tiết Nhon Quý thấy Cáp Tô Văn ra khỏi trận, liền truyền lệnh tháo xếp trận đồ và dẫn chư tướng rượt theo. Tô Văn chạy đặng hồi lâu bỗng nghe một tiếng pháo nổ, có hai tướng trong rừng cỡi ngựa chạy ra kêu rằng:

- Cáp Tô Văn ngươi chạy đi đâu? Hai ta là La Thông và Tần Hoài Ngọc đón ngươi đã lâu, thôi xuống ngựa mà nạp đầu đi.

Cáp Tô Văn kinh hồn liền giục ngựa chạy mù qua phía Nam. Chạy đặng ít đỗi, bỗng nghe một tiếng nổ vang, có hai tướng ra kêu rằng:

- Cáp Tô Văn! Ngươi chạy đi đâu? Hai ta là Vương Tâm Hạc và Vương Tâm Khuê đón ngươi tại đây đã lâu.

Tô Văn hoảng vía giục ngựa chạy qua phía Bắc, chạy chưa đặng nửa dặm, lại nghe một tiếng pháo nổ vang, trong rừng xông ra hai tướng nữa xưng là Tiết Hiền Đồ và Châu Thanh. Tô Văn sợ bẻ mặt, quất ngựa chạy qua phía Đông, đi đặng một đỗi, lại trong rừng xông ra một viên đại tướng. Tô Văn xem thấy thiệt là Tiết Nhon Quý thì điếng hồn nữa. Nhon Quý nạt và nói:

- Ngươi đã tận số còn chạy đi đâu cho mặt công ta?

Tô Văn chẳng nói cứ đánh nhau chạy vậy. Nhon Quý giục ngựa theo sau. May thay Tô Văn chạy đặng vài chục dặm thì thấy một cái biển lớn trước mặt mênh mông non nước chập chùng, dưới nước trên trời trắng đã. Tô Văn cả mừng liền giục con Hồn Hải Cu nhảy ùa xuống biển. Ngựa ấy có đầu phóng bốn vó bơi chạy trên mặt nước như chạy trên đường khô. Cáp Tô Văn nghĩ là khỏi chết, chạy ra tới giữa bên gò ngựa lại ngó vô bờ kêu Nhon Quý và cười nói rằng:

- Tiết Nhon Quý, ngươi có giỏi thì theo ta ra đây chơi, ta xin dâng đầu cho ngươi.

Tiết Nhon Quý cười và nói:

- Để ta theo ra lấy đầu ngươi cho biết mặt.

Nói rồi liền giục con Thoại Long Cu xuống mé biển chạy ra. Con ngựa này chạy trên mặt nước lại hay hơn con Hồn Hải Cu nữa. Cáp Tô

Văn thấy vậy cả kinh đứng ngổ sừng sốt con ngựa của Tiết Nhơn Quý rồi nói:

- Tiết Nguyên soái ôi! Xin dung ta một phen nữa, vì ta ngỗ ngựa người ra không đặng nên ta nói lỡ lời, nếu người không bằng lòng ta xin y lời hứa.

Nhơn Quý nói:

- Ta dung người cũng đặng, mà ngặt vì ngày trước người hạ chiến thư nói nhiều lời phi pháp với thánh thượng ta. Vậy thời, người mau mau dâng thủ cấp đây.

Cáp Tô Văn than rằng:

- Trời đất ơi! Mạng ta đã hết, nên khiến thần khấu ta lỡ lời, vậy thôi theo lời hứa ta dâng thủ cấp cho người đem về lập công mà đền nợ nước.

Tô Văn nói rồi liền cắt đầu đưa cho Nhơn Quý, Nhơn Quý lấy đặng đầu Cáp Tô Văn rồi, còn mình Cáp Tô Văn hãy còn ngồi tro tro trên lưng ngựa. Giây lâu Nhơn Quý xem thấy trong mình Cáp Tô Văn có một làn khói xẹt lên như gió rồi hóa ra một con rồng xanh ngó Nhơn Quý gât đầu rồi bay mất. Lúc đó mình Cáp Tô Văn mới rớt xuống biển, con ngựa chạy đi đâu mất biệt tích. Nhơn Quý thấy Cáp Tô Văn chí khí anh hùng thì cũng khen ngợi rồi cột thủ cấp Cáp Tô Văn vào cổ ngựa quay trở lại lên bờ cùng các tướng kéo về thành Việt Hồ. Về đến Việt Hồ thành, Thái Tôn xem thấy rất mừng, liền dạy quân đem bêu nơi cửa Đông thành. Rồi bày diên yến khao thưởng ba quân rất nên vui vẻ.

Nói về vua Trang vương nghe quân chạy về báo thì khóc lớn mà than rằng:

- Hỡi ôi, nước Cao Ly khó bề giữ được. Thôi thôi ta liệu mình trước, chớ để chúng bắt như danh.

Vua nước Phò Dư can rằng:

- Bây giờ đại vương xuống nước xin đầu hàng thì Đường vương cũng rộng lòng dung thứ, và nước Cao Ly này người cũng giao cho Đại vương trấn thủ nữa.

Trang vương nghe nói phải, song còn nghi ngại, sợ đầu hàng cũng bị chém. Trương Trọng Kiên nói:

- Nếu đại vương còn nghi ngại, xin để tôi lãnh hàng biểu đi cầu cho.

Trang vương cả mừng viết hàng biểu giao cho Trọng Kiên.

Nói về Trương Trọng Kiên tới dinh Đường, quân vào phi báo, vua Thái Tôn khiến mở cửa thành mà rước. Trọng Kiên vô thẳng đại điện, rồi quỳ xuống tâu rằng:

- Tôi thấy vua Cao Kiến Trang vương có lòng hội ngộ, dâng biểu cậy tôi đến tâu cùng thánh hoàng, từ nay về sau không dám nghịch mạng.

Vua Thái Tôn liền thân tờ hàng biểu xem rõ, thấy nhiều lời năn nỉ, tình cũng đáng thương bèn thân hàng biểu cho đầu. Trương Trọng Kiên lay tạ ra về. Ngày no vua Thái Tôn truyền ba mươi muôn binh cùng tám chục viên đại tướng đưa Cao Kiến Trang vương về Kiến đô báo thủ nước Cao Ly, và cho trùng hưng xã tắc lại, còn bao nhiêu thầy đều sắm sửa ban sư về nước. Cách ít bữa sau, chọn đặng ngày lành, vua Thái Tôn khiến xuất binh, ra khỏi thành tế cờ rồi phát pháo. Kế đó Cao Kiến Trang vương cùng Trương Trọng Kiên đem hai mươi lăm xe vàng bạc, làm lễ tống hành, vua Thái Tôn thân rồi, cho hai vua trở về.

Hồi 40

Đường Thái Tôn ban sư về nước

Trương Sĩ Quý khi mạng bị hình

Các quan hộ giá vua Thái Tôn, lên non xuống biển, gần hai tháng trời, về mới tới ải Đăng Châu. Rồi lại đi khỏi tỉnh Sơn Đông ba ngày mới tới địa phận Trường An. Điện hạ Lý Trị và Ngụy Trưng cùng bá quan cũng ra khỏi Tam quang nghinh tiếp. Về tới đền, vua Thái Tôn

khiến mở tiệc ăn mừng, cùng khao thưởng bá quan và cho về quê quán. Qua ngày sau vua Thái Tôn lâm triều, giáng chỉ dạy làm bảy ngày trai đàn cho các quan tử trận và truyền dẫn cha con Sĩ Quý ra đặng đôi chứng. Võ sư dẫn cha con Trương Hườn và sáu người đến đại điện.

Thái Tôn xem thấy nạt lớn rằng:

- Ta làm vua thường phạt rất công bình, sao ngươi nữ đem lòng phụ trẫm và khi hoặc triều đình?

Trương Hườn tâu rằng:

- Oan tôi lắm bề hạ ôi! Công lao ấy đều là của cha con tôi mà nói của người khác thì rất ức.

Thái Tôn nổi giận nói rằng:

- Nếu ngươi năng nặc quyết một là công cán của rẻ ngươi thì từ đầu tới cuối làm sao nói ta nghe thử?

Trương Hườn dẫu đầu lòi đuôi, trận thì nhớ, trận thì quên, sai sót không nhằm vào sở công lao ngày nọ. Thái Tôn lại càng cá giận. Từ Mậu Công lại mắng rằng:

- Ngươi thiệt lang tâm cầu hạnh, nữ nào bắt người vô tội mà giết đi. Phò mã Tiết Vạn Triệt mắc mớ chuyện gì mà đâm tên vào bụng người ta cho đến chết, rồi lại khiến quân thiêu hài cốt, đem đến khi hoặc thánh thượng.

Vua Thái Tôn nghe Từ Mậu Công nói tới đó, liền thộp án mắng rằng:

- Đồ gian tặc! Lại còn sanh lòng trở về Trường An cướp nước soán ngôi.

Nói rồi liền truyền võ sĩ dẫn cha con Trương Hườn đem ra trăm thủ. Khi đó Huật Trì ghé mắt xem qua phía đông thấy có một vị lão thần nháy nhó với quân sĩ thì sanh nghi, liền qui xuống tâu rằng:

- Việc này mà giao cho võ sĩ thì tôi e bất tiện, vậy xin bề hạ cho ngu thần lãnh mệnh thì mới hết lo ngại.

Lúc đó Lý Đạo Tông túng thế, phải liều mạng quỵ xuống tâu rằng:

- Như nay tội cha con Trương Hườn làm phản, tội ấy đáng trăm khảo trừ căn, nhưng mà xét cho ra một đời có công mở mang xã tắc, vậy cũng nên để sống một con đặng ngày sau nối dòng Trương thị.

Thái Tôn thấy không mấy khi vương thúc bảo tặc nên nhận lời, liền giáng chỉ tha hai con thứ của Trương Hườn khỏi tội và đuổi ra khỏi biên thủy làm dân thứ, còn ba cha con và Tôn Hiến đều bị Huật Trì Cung chém chết.

Ngày nọ Tiết Nhơn Quý xin về quê nhà thăm viếng, Thái Tôn nhậm lời và phong chức Bình Liêu vương, một mình cai quản đất Sơn Tây, lại truyền cho Giáo Kim đến huyện Long Môn làm một cõi vương phủ.

Hồi 41

Trình Giáo Kim vâng lệnh lập vương phủ

Tiết Nhơn Quý làm lễ giết anh nhi

Tiết Nhơn Quý chào bá quan và các anh em, kéo quân xuống thuyền nhằm Long Môn tấn phát, đi không mấy ngày đã về đến tỉnh Sơn Tây, các quan địa phương tiếp đón. Nhơn Quý lên bờ, sắp đặt xong xuôi muốn kéo binh về luôn thăm vợ rồi lại nghĩ rằng: "Vợ con ở núi non thanh tịnh, nếu kéo binh về rầm rộ, chi bằng giả dạng về trước, cho rõ việc vợ chồng đôi điều tâm sự." Nhơn Quý liền cho quân ở trại Sơn Tây, còn mình thì thay hình đổi dạng, dẫn ít tên quân tâm phúc thượng lộ, đi chẳng bao lâu đã tới núi Đình san. Nhơn Quý dừng ngựa bên đường đi rào một mình xem chừng chỗ ở cũ.

Tiết Nhơn Quý đi bộ lên hai bên đều rập rập, khác dẫu hơn xưa, đến một khe núi xây nghe có tiếng nhận kêu vang, còn dưới có một thằng bé đương đương cung bắn nhận cũng như mình thuở nào, thì lấy làm kỳ bèn dừng chân lại nhắm thằng nhỏ ấy: má phấn môi hồng, hình dung phong nhã cốt cách phi phàm, tay cầm cây cung bắn nhận mười con không trật một. Nhơn Quý liền bước lại hỏi thử, bỗng thấy một con ác

thứ ở đầu đi tới chụp thẳng nhỏ, bộ như muốn ăn. Nhon Quý thất kinh liền dương cung ra bắn con quái thú cứu thẳng nhỏ, khi buông tên ra rồi thì con thú lại chạy mất, mà mũi tên ấy trúng yết hầu thẳng nhỏ chết tươi. (Nguyên con quái thú ấy là oan hồn của Cáp Tô Văn theo trả cứu Nhon Quý, bởi số mạng Nhon Quý còn dài, nên Tô Văn hại con Nhon Quý mà trừ mối thù.) Nhon Quý lật đật chạy lại gần, thì thấy thẳng bé đã hết thở, xây thấy một trận gió lớn, Nhon Quý kinh tâm, bỗng thấy một con hắc hổ sa xuống, ôm thầy thẳng nhỏ chạy mù. (Nguyên luồng gió lớn ấy của Vương Ngao lão tổ làm ra, đặng sai hắc hổ xuống đem Đinh San về tập luyện.) Nhon Quý lấy làm lạ, thở vắn than dài một hồi, rồi mới dời gót. Về đến chỗ hang ngày trước, Nhon Quý đứng ngoài miệng hang kêu lớn rằng:

- Bớ ai trong hang, ra cho ta hỏi thăm một việc.

Tiết Kim Liên liền chạy ra hỏi rằng:

- Chẳng hay quý khách ở đâu đến? Hỏi thăm việc chi?

Nhon Quý nói:

- Ta ở kinh đô, nhon dịp đi chơi ghé thăm nhà họ Tiết, có phải đây không?

Kim Liên đáp phải và mời vào trong ngôi chơi rồi vội vã vào nói với mẹ. Liễu Kim Huê nghe con nói thì nghĩ rằng: "Vả chẳng chồng mình đi đâu quân bấy lâu biệt tin biệt tích, sao ngày nay lại có khách Trường An đến viếng, vậy phải ra đó mời người vào hỏi thăm." Liễu Kim Huê liền đứng dậy khép nép bước ra, cung kính hỏi có khuôn phép và nhìn hồi lâu thấy lạ mới hỏi:

- Chẳng hay quan khách ở Trường An có gặp phu quân tôi lần nào mà quan khách biết đến đây hỏi thăm vậy?

Tiết Nhon Quý thấy vợ mình không biết, liền trả lời trở trêu rằng:

- Tiết tướng ngày trước cũng đi đầu quân với tôi một hội, nhưng mà người lại vô phước ở nhằm tay cha con Trương Sĩ Quý, kể đó phải đi chinh chiến từ ấy tới nay. Trước khi đi người có nói vợ người là Liễu thị ở tại chỗ này, bảo tôi có đi thì ghé thăm. Vậy tôi hôm nay nhon dịp nhàn du lỡ bước, đến đây xin ngụ đỡ chân, chẳng hay nàng có khurong chẳng?

Liễu Thị nghe nói có hơi vô phép thì trả lời rằng:

- Người có ăn học thì cũng biết, nhà tôi góa bụa, khó cho đó ở chơi, vậy để chồng tôi về, tôi nói lại có người đến viếng thăm thì đủ.

Tiết Nhon Quý thấy vợ mình nói có hơi cứng cõi, bèn ngả gờn nói vầy vá ít lời, đặng thử tình vợ con cho biết. Liễu thị ban đầu nói xa xa có ý muốn đuổi. Nhon Quý lại lấy dây ở đó nói hoà, Liễu thị giận bỏ vô trong, sai Kim Liên ra đuổi thiệt. Nhon Quý cười và nói rằng:

- Ta tưởng tình đó, nên xin ở lại đây, sao ý có con sai đuổi. Ta thiệt tiếc cho đó, môi son má phấn, nõ để ôm gối một mình, phải có khurong thuận tùng, về thiêng thị mặc sức lên xe xuống ngựa.

Liễu thị khi ấy nổi tam bành la ó lên, nói nặng nề nhiều tiếng. Tiết Kim Liên cũng giận nói :

- Thôi quan khách đi đi, nếu ở đây mẹ tôi giận kêu anh tôi về đập chết!

Nhon Quý cứ ngồi lăm thinh. Nguyễn nhũ mẫu (là bà vú nuôi Kim Huê ngày xưa) chạy ra gọi vô nói rằng:

- Thôi tiểu thơ bớt giận để ta ra hỏi lại cho rõ ràng, chớ xem tướng mạo người này sao giống Tiết quan nhon chẳng khác.

Liễu Kim Huê đương con đại nộ, cứ hỏi Kim Liên đi kêu Đinh San về đuổi mà thôi. Bà vú thấy vậy bỏ ra ngoài hỏi thăm giây lâu ra mới lật đật chạy vào nói lại. Liễu Kim Huê đổi giận làm vui nói:

- Nếu phải lang quân ta thì vai bên tả có một nốt ruồi son, quả như vậy thì ta mới tin đặng.

Nhon Quý nghe nói đứng dậy cười áo vừa đi vừa chỉ. Kim Huê xem rõ ôm chồng mà khóc lóc kể lẽ khôn cùng. Tiết Kim Liên mừng rỡ, chạy lại lạy mừng cha. Liễu thị nói với Nhon Quý rằng:

- Từ khi phu quân đi đầu quân thì thiếp ở nhà thai nghén đã đến kỳ, may phước trời nhỏ xuống cho kẻ hàn vi, một lần khó sanh mà sanh đặng

hại chồi quế, con này là con nhỏ, còn thằng anh đi bán chưa về, anh em nó hằng ngày luyện tập võ nghệ tinh thông.

Nhon Quý nghe nói nửa mừng nửa ngại lật đặt hỏi liền:

- Vậy chớ anh nó tác bao cao, và ăn bận quần áo thứ gì, xin phu nhơn nói rõ.

Liễu Kim Huê liền thuật lại. Nhon Quý liền dậm cằm kêu trời mà rằng:

- Thôi rồi ta đã lỡ tay rồi!

Nhon Quý thuật lại và khóc rờn. Liễu Kim Huê và cả nhà đều khóc. Rồi đó Nhon Quý đem chuyện bán thú thuật lại cho vợ nghe và đem hết lời khuyên giải Kim Huê mới giảm cơn phiền muộn, chùng đó Nhon Quý đọc hết các việc đầu đuôi. Kim Huê nghe nói nửa mừng nửa ngại liền nói:

- Lang quân khéo kiếm đều nói gạt, đi đâu hơn mười mấy năm trời, bỏ mẹ con tôi ở chốn núi non hiu quạnh một mình, ráng hết sức, khi nắm ốc, lúc mớ rau, cũng nhờ có nhũ mẫu sớm khuya đùm bọc, và vợ chồng Vương ân nhân giúp đỡ mới nuôi đặng con khôn lớn, chưa vừa con mắt ngó, kể chàng về sát hại con ta, lại còn kiếm lời dối gạt ta nữa.

Nhon Quý thấy vợ con buồn bực và không tin lời mình, liền thò tay vào túi lấy ấn vàng đưa cho vợ con xem và nói:

- Con nó vẫn số nên không đặng chung hưởng giàu sang, vậy thôi phu nhơn hãy gác cơn sầu thảm đặng ta qua nhà Vương ân nhân thăm viếng và rước luôn vợ chồng người theo hai ta cho trọn nghĩa. Còn phu nhơn, nhũ mẫu và Kim Liên, để ta cho người đưa về bên nhà nhạc phụ, nương nấu ở đó ít bữa, chờ vương phủ cất lập xong rồi ta sẽ cho người đến rước, bây giờ ta phải mau trở lại trước Giáng Châu cùng các quan hội hiệp, chớ ta từ Trường An về thẳng thăm nhà, sợ phu nhân trông đợi mà thôi.

Nhon Quý dặn rồi, liền lên ngựa ra đi. Liễu phu nhân đưa chồng đi rồi trong lòng phôi phới trở vào tính toán sự trở về nhà với bà vú. Nhũ mẫu nói rằng:

- Để ta qua nhà Vương ân nhân thỉnh người đến tính giùm thì ắt xong chuyện.

Nhũ mẫu nói rồi liền đi qua nhà Vương Mậu Sanh thuật hết các việc. Vợ chồng Vương Mậu Sanh cả mừng, liền theo nhũ mẫu sang liền.

Liễu Kim Huê rước vào, thuật hết các việc khó dễ trở về nhà cha mẹ. Mậu Sanh nói:

- Để tôi qua nhà viên ngoại, nói các điều sau trước cho người nghe ắt có người qua rước.

Nói rồi cùng bà vú sang Liễu viên ngoại.

Đây nói về Liễu viên ngoại từ khi giận giết bỏ con, hỏi lại thì đã lỡ rồi. Ngày kia vợ chồng ngồi chơi, xảy thấy nhũ mẫu bước vào. Viên Quân mừng rỡ hỏi chuyện. Mậu Sanh cùng nhũ mẫu đọc hết việc của Nhon Quý đặng làm tức vương và trước sau. Viên ngoại nói:

- Bấy lâu ta hết giận, sao nó không cho người đi rước về con ta cực khổ đường ấy.

Viên Quân nói:

- Thôi đừng nói dài vấn, mau sửa soạn đi rước cháu và con tôi về, mai mốt ắt có chồng nó và các quan đến rước.

Cả nhà họ Liễu rộn rục sửa soạn. A hườn theo Vương Mậu Sanh về hang đón tiểu thư. Nhũ mẫu đem áo quần và nữ trang cho Liễu phu nhơn trang điểm. Kim Huê dặn vợ chồng Vương Mậu Sanh rằng:

- Xin anh chị ở lại sửa sang, nay mai công tôi rước anh chị về hưởng phú quý.

Dặn rồi từ giã lên kiệu về phủ viên ngoại. Cả nhà vui vẻ, dọn tiệc ăn mừng.

Khi ấy, Nhon Quý trở lại Giáng Châu, thấy vương phủ rất là tráng lệ, Giáo Kim ra rước vào Ngân Loan điện đàm đạo. Nhon Quý cảm tạ hết sức rồi nói rằng:

- Xin thiên tuế giúp cháu một việc này có đặng chăng?

Giáo Kim hỏi việc chi. Nhon Quý tỏ bày tâm sự, Giáo Kim nghe rõ, ra lệnh cho các quan ngày mai nài nịt sẵn sàng, và điếm năm trăm quan mạnh đặng đi rước Hộ Quốc phu nhon về cùng Bình Liêu vương phồi hiệp.

Hồi 42

Liễu viên ngoại đưa con xuất giá
Bình Liêu vương một cửa vinh huê

Rạng ngày các Kỳ bài quan sửa sang kiệu toàn loan xa điếm binh châu chực. Giáo Kim phát pháo khai thành dẫn quân tới Liễu gia trang. Cha con Liễu viên ngoại khiến dọn hương án, thỉnh Giáo Kim vào đại thánh đường, Giáo Kim lên ngồi giữa, cha con viên ngoại lạy mừng đứng hầu. Giáo Kim nói:

- Viên ngoại mau sửa sang cho lịnh ái kẻo các quan trông đợi.

Viên ngoại vâng lịnh hồi con, biểu vợ vào trang điếm cho Kim Huê rồi mau cùng vợ chồng viên ngoại theo loan xa đi sau, có quân sĩ hộ tống. Giáo Kim về nói cho Nhon Quý hay. Nhon Quý liền truyền quân sĩ sắp hai hàng dài ra đến viên môn hầu đón. Khi loan xa tới, trong nổ ba tiếng pháo lớn, ca nhạc nổi dậy, bá quan rước kiệu phu nhon thẳng vào đến. Nhon Quý rước vợ con vào trong rồi chào mừng nhạc thân. Viên ngoại quỳ lại xin lỗi. Nhon Quý an ủi vài lời rồi truyền bày tiệc thết đãi. Bá quan ăn uống rồi từ tạ lui về.

Nói về vợ chồng Vương Mậu Sanh hay tin Nhon Quý rước Liễu phu nhon về vương phủ rồi, trông đợi không thấy ai đến rước mình. Mao thị nói với chồng rằng:

- Chẳng nên đợi rước thì quá lắm, vợ chồng mình xuống đó trước thì mới phải hơn.

Mậu Sanh nói:

- Nàng nói phải, song biết lấy chi hạ lễ cho người đặng, nếu có lễ thì tân quan mới cho vào đặng.

Mao thị ngẫm nghĩ hồi lâu rồi nói:

- Phía sau đây có hai cái hũ không, vậy thì lang quân ráng đi lên núi Đình san múc nước trong đem về giả rượu khiêng xuống đó nạp lễ, thì giám quân thân nhận, chắc tên mình bày ngay trước mặt Tiết đệ.

Mậu Sanh khen phải liền xách ghè đi múc nước suối về bọc kín lại. Vợ chồng gánh xuống phủ Giáng Châu tìm quán trọ nghỉ ngơi. Rạng ngày dậy sớm gánh hai ghe rượu giả đến viên môn, rồi gặt tên quân lỗ mãng không cho vào, nói gì cũng không cho. Mậu Sanh túng thế phải để ghè rượu bên đàng, khiến vợ giữ rồi lên đến hiệu phòng nạp tên rồi trở ra đem hai ghè rượu vào nạp. Khi ấy quân coi hiệu phòng thân nạp hết lễ vật rồi đưa vào trung quân. Trung quân dâng sớ vào đại điện, khi ấy Nhon Quý đang nói chuyện với Giáo Kim thấy Thiên tiên quan âm có trong dòng tộc dâng lễ vật ăn mừng thiên tuế. Nhon Quý nói:

- Lễ vật của tộc dâng trả lại hết và nói rằng ta là người Cao Ly đến trần thủ chứ không phải họ Tiết.

Giáo Kim nghe lạ hỏi duyên cớ. Nhon Quý thuật chuyện bác mình ruộng bỏ và nhờ anh em bạn là Vương Mậu Sanh nuôi dưỡng v.v... Giáo Kim nói:

- Tuy vậy mặc lòng cũng xem lại kỹ càng, kẻo uổng công người có lòng tâm đến.

Nhon Quý phải coi niệm tự thấy có tên Vương Mậu Sanh dâng hai ché rượu. Nhon Quý dạy lại nói:

- Đây có tên Vương Mậu Sanh đó. Mấy hôm nay tôi mắc bận quên không cho đi rước người, nay vợ chồng đến trước đi lễ hạ.

Nói rồi mở hết chánh môn đặng rước Vương Mậu Sanh và Mao thị. Vợ chồng Vương Mậu Sanh đang bàn soạn, xảy nghe ba tiếng pháo nổ, liền thấy một tên quân nạt rằng:

- Tránh chỗ hai bên đó, có thiên tuế ra rước Vương lão gia.

Mậu Sanh mừng quýnh bước ra đứng chờ. Nhon Quý xem thấy kêu lớn rằng:

- Mừng ân ca, ân tâu. Em tính để hườn việc rồi sẽ cho người đi rước, không để anh đến thăm trước, xin anh tha lỗi cho em.

Nói rồi dạy quân đầy kiệu rước Mao thị vào hậu trường, Nhon Quý cùng Mậu Sang đi bộ, dạy quân đem hai hũ rượu vào, Nhon Quý với Mậu Sanh đồng tọa, kẻ quân sĩ khiêng hai ché rượu vào. Mậu Sanh mặt mày ngơ ngáo, có ý hỏi người. Quân mở ra xem nói:

- Không phải là rượu, là nước lạnh mà thôi.

Nhon Quý nói:

- Nước thì khoái hoạt tấm lòng.

Liên vỗ tay cười lớn truyền quân rót ba tô lớn, Nhon Quý uống hết rồi nói:

- Lời tục ngữ nói : "Người sanh tình nghĩa trọng, uống nước tấm lòng trong."

Nói rồi bày tiệc thết đãi, và phong Mậu Sanh là Vương Môn Đô tổng quản.

Kế Trình Giáo Kim cũng tạ từ về Trường An phục chỉ, Nhon Quý dọn tiệc đưa và dâng ba ngàn lượng bạc làm lộ phí. Giáo Kim vui đẹp, ăn uống rồi từ giả lên yên, nhắm Trường An trở lại.

Nói về Phần gia trang, vợ chồng Hồng Hải ngồi nói chuyện. Hồng Hải nói:

- Cách mấy tháng ta nghe có Bình Liêu vương tên là Tiết Nhon Quý về đây trấn nhậm vì có công chinh Đông nên đăng phong vương như vậy. Mới đây ta lại hay người cho rước Liễu phu nhon về phủ nữa, vậy ta phải sửa sang, đưa Tú Huê qua đó.

Vợ chồng bèn hỏi gia đình dọn thuyền, vợ chồng con cái trẩy qua Giang Châu phủ. Khi đến nơi, thuyền ghé đậu tại cầu quan phủ, huyện xem thấy có thuyền đề "Vương phủ gia quyền" thì tiếp rước hỏi han. Viên ngoại thuật chuyện trước. Các quan liền dẫn Hồng Hải đến dinh xem mắt Đô tổng quản. Hồng Hải thuật chuyện lại và đưa ngũ sắc đá làm tin. Vương Mậu Sang liền lấy đem vào cho Nhon Quý và nói đầu đuôi. Nhon Quý xem ngũ sắc đá sức nhớ lại, liền lui vào nói cho Liễu Kim Huê hay tự sự. Kim Huê xin đi rước Phần tiểu thơ. Nhon Quý nói:

- Phu nhon đề ta sắp đặt.

Liên nói với vợ chồng Mậu Sanh và các quan ra rước Phần gia nhập điện. Giây lâu kiệu tiểu thơ vô đến, ca nhạc vang lừng. Liễu phu nhân rước Tú Huê vào, và Viện Quân ra hậu đường còn Nhon Quý chào mừng nhạc phụ và dọn tiệc thết đãi. Đêm hôm ấy, Tiết Nhon Quý và Phần Tú Huê thành thân. Rồi đó Tiết Nhon Quý làm biểu tâu các việc nhà. Thái Tôn giáng chỉ phong cho hai vợ Nhon Quý làm Hộ Quốc Trinh phu nhon, Vương Mậu Sanh là Thiệt Thọ Đô tổng quản, Mao thị là Tổng quản phu nhon.

Khi ấy Trình Giáo Kim về trào phục chỉ. Châu Thanh cùng bảy vị tổng binh đồng tâu xin ra Giáng Châu phủ trấn nhậm với Tiết Nhon Quý.

Khi tới nơi đồng ra mắt Nhon Quý. Nhon Quý mừng rỡ dọn tiệc vui mừng rồi dạy cất dinh bốn phía theo tỉnh Sơn Tây đăng tám vị tổng binh đi trấn thủ, dân sự an cư lập nghiệp.

Chuyện chinh Đông đến đây là hết, muốn biết cha con Tiết Nhon Quý về sau thế nào xin xem tiếp bộ Tiết Đình San chinh Tây.

Lời nhà xuất bản

"Tiết Nhon Quý Chinh Đông" là bộ tiểu thuyết cổ điển Trung Quốc đã được đông đảo bạn đọc Việt Nam biết đến từ mấy mươi năm qua.

Nội dung truyện nói về đời nhà Đường, lúc vua Đường Thái Tông đang trị vì. Có thể nói đây là thời kỳ oanh liệt nhất của nước Trung Hoa. Bởi dân tộc Hán hùng mạnh đã không những chiếm cứ cả Trung Nguyên mà còn mở mang bờ cõi ngày một rộng lớn.

Tiết Nhon Quý là một anh hùng áo vải, tài năng xuất chúng, sống trong giới tiểu thương, từ cuộc sống khá giả đi đến suy sụp nghèo khó, bị đời hắt hủi phải đem thân đi làm thuê làm mướn kiếm sống. Rồi từ đó mà tiến thân.

Tiết Nhơn Quý đầu quân, giúp vua giúp nước. Chỉ vì sợ một lời dọ mà phải trốn trong bóng tối để Trương Sĩ Quý lợi dụng. Trương Sĩ Quý là kẻ bất tài vô dụng, gian nịnh, hám danh... Từ một chức vụ Tổng binh nhỏ nhoi mà ngoi lên địa vị cao hơn nhờ khéo luồn lọt và cướp công kẻ khác.

Đọc Tiết Nhơn Quý ta thấy được mong ước của người xưa là muốn có một minh quân như vua Đường, có những tôi thần xuất sắc như Từ Mậu Công... và châm biếm kẻ dốt nát như Huất Trì Cung.

Điểm tiên bộ của truyện là ít thần thánh hóa mà có nhiều tình tiết thực tế hơn. Một vài chi tiết có vẻ thần thoại, nhưng đó là lẽ đương nhiên của xã hội phong kiến Trung Hoa còn đề nặng và ước mơ của quần chúng thì bay bổng.

Nhà xuất bản tổng hợp Đồng Tháp xin giới thiệu cùng bạn đọc bộ truyện lý thú này. Muốn hiểu rõ hơn hồi sau của nhân vật Tiết Nhơn Quý xin mời các bạn đọc tiếp bộ "Tiết Đinh San Chinh Tây" được NXB tổng hợp Đồng Tháp ấn hành. Nhân lần xuất bản này chúng tôi xin chân thành cảm ơn thân nhân và gia đình dịch giả Tô Chân cũng như bạn đọc gần xa đã nhiệt tình giúp đỡ. Rất mong được đón nhận những đóng góp ý kiến của bạn đọc.

Nhà Xuất Bản Tổng Hợp Đồng Tháp